

Lộc Đình Ký (bản Mới)

Contents

Lộc Đình Ký (bản Mới)	1
1. Tung Hoành Câu Đẳng Thanh Lưu Họa-tiêu Thiển Phong Kỳ Nguyệt Đán Bình	1
2. Tung Hoành Câu Đẳng Thanh Lưu Họa-tiêu Thiển Phong Kỳ Nguyệt Đán Bình (2)	14
3. Tuyệt Thế Kỳ Sự Truyền Văn Lý-tối Hảo Giao Tình Kiến Diện Sơ	27
4. Tuyệt Thế Kỳ Sự Truyền Văn Lý-tối Hảo Giao Tình Kiến Diện Sơ (2)	46
5. Phù Lai Tụ Lý Vi Phương Giải-chùy Thoát Nang Trung Sự Cánh Thành	66
6. Phù Lai Tụ Lý Vi Phương Giải-chùy Thoát Nang Trung Sự Cánh Thành (2)	77
7. Vô Tích Khả Tầm Linh Quả Giác-vong Cơ Tương Đối Hạc Sơ Linh	87
8. Vô Tích Khả Tầm Linh Quả Giác-vong Cơ Tương Đối Hạc Sơ Linh (2)	101

Lộc Đình Ký (bản Mới)



Giới thiệu

Vi Tiểu Bảo và Khang Hy đại đế - một kẻ chỉ là con của một kĩ nữ tầm thường, một người lại là thi

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/loc-dinh-ky-ban-moi>

1. Tung Hoành Câu Đẳng Thanh Lưu Họa-tiêu Thiển Phong Kỳ Nguyệt Đán Bình

Gió bắc như dao cắt, băng tuyết đóng đầy mặt đất.

Trên con đường cái quan cạnh bờ biển Giang Nam, một đội Thanh binh tay cầm đao thương, áp giải bảy cỗ tù xa, bất kể gió lạnh đi về hướng bắc. Ba chiếc xe tù đi đầu giam riêng biệt ba người đàn ông, người nào cũng ăn mặc theo lối thư sinh, một ông già tóc bạc, hai người còn lại tuổi trung niên. Bốn cỗ xe đi sau nhốt toàn đàn bà, tù xa sau cùng là một thiếu phụ, trong tay bế một đứa bé gái, đang khóc dẫy nảy lên.

Người mẹ dịu giọng ru con nhưng đứa trẻ vẫn khóc không ngừng. Tên Thanh binh đi bên cạnh nổi nóng, giơ chân đá vào tù xa, quát lớn:

- Có giỏi khóc nữa đi! Ông cho một đá chết tươi bây giờ.

Đứa bé sợ hãi, càng khóc già.

Bên đường cách chừng vài mươi trượng là một tòa nhà lớn, có một nho sinh trung niên đứng dưới hàng hiên cùng một đứa trẻ chừng mười một mười hai tuổi. Người nho sinh nhìn thấy tình cảnh đó, không khỏi thở dài một tiếng, mắt đỏ hoe chếp miệng:

- Thật đáng thương thay! Đáng thương thay!

Đứa bé hỏi:

- Cha ơi, họ phạm tội gì thế?

Nho sinh đáp:

- Còn phạm tội gì nữa? Hôm qua và sáng nay đã có đến hơn ba chục người, đều là những nho sĩ nổi tiếng mạn Chiết Giang, có người nào tội tình gì đâu.

Ông ta nói đến "tội tình gì đâu" thì hạ giọng xuống, sợ quan binh áp giải tù xa nghe được. Thằng bé lại hỏi tiếp:

- Thế đứa bé con kia còn bú mẹ, không lẽ cũng có tội hay sao? Thật chẳng phải chút nào.

Nho sinh nói:

- Người cũng biết quan binh chẳng phải, quả là đứa con ngoan. Ôi, người ta như dao như thớt, còn ta như cá như thịt, người ta như đỉnh như chảo, còn ta như hươu như nai.

Thằng bé nói:

- Cha ơi, mấy bữa trước cha có dạy con "nhân vi đao trở, ngã vi ngư nhục[1]" có nghĩa là để mặc cho người ta chém giết gì cũng phải chịu. Người ta là dao thái rau, là phiến gỗ thớt còn mình thì là cá là thịt. Còn câu "nhân vi đỉnh hoạch, ngã vi mi lộc[2]" chắc cũng chẳng khác bao nhiêu, phải không?

Nho sinh kia đáp:

- Đúng thế!

Y thấy quan binh và xe tù đi đã xa bèn cầm tay con nói:

- Bên ngoài này gió lớn, thôi mình vào trong nhà.

Nói rồi hai cha con liền đi vào thư phòng.

Người nho sinh cầm bút, chấm mực, viết lên giấy một chữ Lộc (𧰨) rồi nói:

- Hươu là một loài dã thú, tuy to lớn nhưng tính nết cực kỳ hiền hòa, chỉ ăn cỏ ăn lá, xưa nay không làm hại giống khác bao giờ. Những giống thú hung mãnh đều muốn bắt nó mà ăn, hươu chỉ biết chạy, nếu chạy không kịp thì sẽ bị giết làm mồi cho giống khác.

Ông lại viết thêm hai chữ Trục Lộc (𧰨) nói tiếp:

- Thành thử người xưa thường lấy chữ Lộc để chỉ thiên hạ. Dân đen thường hiền lành để bảo, chỉ khiến cho người ta ức hiếp sát hại. Hán Thư có viết: "Tần thất kỳ lộc, thiên hạ cộng trục chi[3]". Câu ấy có nghĩa là nhà Tần mất thiên hạ, quần hùng nổi lên tranh đoạt, sau cùng Hán Cao Tổ đánh bại Sở Bá Vương, lấy được con hươu vừa to vừa béo.

Thằng bé con gật đầu:

- Hải tử hiểu rồi. Trong tiểu thuyết cũng có viết: "Trục Lộc Trung Nguyên[4]", ấy nghĩa là mọi người tranh nhau để lên làm hoàng đế.

Người nho sinh vui vẻ, gật đầu vẽ trên giấy hình một chiếc đỉnh nói:

- Cổ nhân nấu ăn, không dùng nồi để trên bếp mà dùng loại vạc ba chân như thế này, đốt củi bên dưới, khi bắt được con hươu thì bỏ vào nấu lên. Vua chúa và các quan to đều cực kỳ tàn nhẫn, nếu ghét ai thì vu cho

người đó có tội, bỏ vào vạc luộc sống. Sử Ký có chép là Lạn Tương Như nói với Tần Vương: "Thần tri khi đại vương chi tội đương tru dã, thần thỉnh tộ đỉnh hoạch[5]". Nói như thế có nghĩa là: "Tội tôi đáng chết, xin đem bỏ vào vạc mà nấu đi".

Thằng bé con nói:

- Trong tiểu thuyết cũng thường hay nhắc đến "Vấn Đỉnh Trung Nguyên[6]", so với "Trục Lộc Trung Nguyên" nghĩa lý cũng chẳng khác nhau bao nhiêu.

Nho sinh đáp:

- Con nói đúng lắm. Đời Hạ Vũ nhà vua thu kim loại chín châu, đúc thành chín cái đỉnh lớn. Thời đó tuy gọi là "kim" nhưng đích thực chỉ là đồng. Trên những đỉnh đó có khắc địa danh chín châu và hình vẽ sông núi, hậu thế nói giữ chín cái đỉnh có nghĩa là làm chủ thiên hạ.

Tả Truyện có chép: "Sở Tử[7] duyệt binh ở biên giới nhà Chu. Định Vương sai cháu là Vương Tôn Mãn đến ủy lạo. Sở Tử hỏi xem đỉnh nhà Chu nặng nhẹ, to bé như thế nào".

Chỉ có ai làm chủ thiên hạ mới được quyền giữ đỉnh mà thôi. Sở Tử chỉ là chư hầu một nước mà dám hỏi xem đỉnh đó to nhỏ nặng nhẹ ra sao, ấy là có dạ bất lương, muốn chiếm ngôi nhà Chu rồi.

Thằng bé con lại nói:

- Như thế "vấn đỉnh", "trục lộc" đều chỉ việc muốn làm hoàng đế. Còn "không biết hươu chết về tay ai" có nghĩa là không biết ai sẽ lên làm vua.

Nho sinh nói:

- Đúng thế! Về sau, bốn chữ "vấn đỉnh", "trục lộc" còn được dùng với nghĩa khác, nhưng gốc điển tích mà ra thì chỉ thuần túy nói về việc muốn làm hoàng đế.

Ông ta nói đến đây thở dài một tiếng tiếp:

- Mình chỉ là dân đen, thật chỉ có một đường chết. "Không biết hươu chết về tay ai" ấy là không biết người nào sẽ giết con hươu kia, còn con hươu đó thì chắc chắn là chết rồi.

Ông ta nói xong đi đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài, thấy trời u ám dường như sắp đổ tuyết bèn than:

- Trời già sao ác thế, mấy trăm người vô tội đi trên đường đầy băng sương thế này, nếu lại còn có tuyết thì khổ sở biết là đường nào?

Bỗng thấy từ đường cái phía nam có hai người đội nón, mặc áo tơi đồng hành, gần đến nơi nhận ra diện mạo, nho sinh mừng rỡ nói với con:

- Có Hoàng bá bá và Cố bá bá đến kia!

Ông ta vội vàng bước ra nghênh tiếp, cất tiếng chào:

- Lê Châu huynh, Đình Lâm huynh, chắc trận gió này thổi các quan bác đến chơi chứ gì?

Người bên phải hơi đầy đà, dưới cằm râu đen, họ Hoàng tên Tông Hy, tự Lê Châu người đất Dư Diêu, Chiết Giang. Người bên trái vừa cao vừa gầy, da ngăm đen, họ Cố tên Viêm Võ, tự Đình Lâm, người Côn Sơn tỉnh Giang Tô. Hoàng Cố hai người đều là đại nho đương thế, sau khi nhà Minh mất rồi, trong dạ lo buồn vận nước đảo điên nên ẩn cư không ra làm quan, hôm nay cùng đến Sùng Đức. Cố Viêm Võ tiến lên mấy bước nói:

- Văn Thôn huynh, có một việc quan trọng nên đặc biệt đến để bàn thảo với tôn huynh.

Nho sinh đó họ Lã, tên Lưu Lương, hiệu Văn Thôn, là một bậc sĩ cực kỳ danh tiếng thời Minh mạt, Thanh sơ đã nhiều đời sống ở huyện Sùng Đức, Hàng Châu, Chiết Giang. Ông ta thấy hai vị Hoàng, Cố mặt mày trịnh trọng, vẫn biết Cố Viêm Võ xưa nay cực kỳ quyền biến, gặp việc rất trấn tĩnh mà lại nói là có việc khẩn cấp, ắt hẳn không phải chuyện thường nên chấp tay đáp:

- Xin hai vị trước hết vào đây uống ba chén rượu để cho bớt lạnh đã.

Sau đó mời hai người vào phòng, dẫn đứa trẻ:

- Bảo Trung, con xuống nói với mẹ có Hoàng bá bá và Cố bá bá đến chơi, mau mau dọn hai đĩa thịt cừu lên nhắm rượu.

Chẳng bao lâu, thằng bé Lã Bảo Trung và em là Nghị Trung đã dọn lên ba bộ đĩa bát, bày trên bàn trong thư phòng. Một người lão bộc bưng đồ ăn thức uống lên, Lã Lưu Lương đợi cho ba người lui ra rồi mới ra đóng cửa phòng lại nói:

- Hoàng huynh, Cố huynh, xin uống ba chén trước đã rồi hãy tính.

Hoàng Tông Hi vẻ mặt buồn bã, lắc đầu. Cố Viêm Vũ tự rót lấy một mình, một mạch uống luôn sáu chén. Lã Lưu Lương nói:

- Hai vị đến đây có phải vì vụ án Minh Sử hay không?

Hoàng Tông Hi đáp:

- Chính thế.

Cố Viêm Vũ cầm chén lên, cao giọng ngâm:

"Thanh phong tuy tế nan xuy ngã,

Minh nguyệt hà thường bất chiếu nhân?"[8]"

(Lay ta gió nhẹ làm chi được,

Bóng người trăng sáng vẫn soi thôi.)

- Văn Thôn huynh, hai câu đó của tôn huynh, quả là tuyệt cú. Mỗi khi uống rượu ta đều phải ngâm nga cho thêm hoài cảm.

Lã Lưu Lương dạ hoài cổ quốc nên không chịu ra làm quan với nhà Thanh. Quan sở tại ngưỡng mộ thanh danh của ông, tiến cử ông là một dật sĩ ở sơn lâm lên triều đình, Lã Lưu Lương thà chết chứ không chịu nhận khiến viên quan kia không dám ép nữa. Về sau lại một đại quan khác tiến cử ông lên làm "bác học hồng nho", Lã Lưu Lương thấy nếu còn cự tuyệt ắt sẽ bị mang tội khinh mạn triều đình, hẳn sẽ có họa sát thân, nên cạo đầu đi tu, giả làm hòa thượng. Quan lại địa phương thấy ông ta kiên quyết như thế nên sau đó không còn đến yêu cầu ông xuất sơn nữa. Hai câu thơ "thanh phong, minh nguyệt" có ý mỉa mai Mãn Thanh, hoài niệm nhà Minh, tuy chưa từng in ra nhưng trong giới đồng đạo, đồng chí ai ai cũng truyền tụng, bây giờ Cố Viêm Vũ lại đọc lên. Hoàng Tông Hi nói:

- Thơ hay thật!

Ông ta cầm chén rượu lên, uống cạn. Lã Lưu Lương đáp:

- Hai vị quá khen.

Cố Viêm Vũ ngừng đầu lên thấy trên tường treo một bức tranh sơn thủy lớn cao chừng năm thước, dài khoảng hơn một trượng, bút thể tung hoành, khí tượng hùng vĩ, không khỏi tấm tắc, thấy trên tranh chỉ vốn vẹn bốn chữ: "Như Thử Giang Sơn"[9]", bèn nói:

- Xem nét bút đây hẳn là nét đàn thanh của Nhị Chiêm tiên sinh.

Lã Lưu Lương đáp:

- Chính thế!

Vị Nhị Chiêm kia họ Tra, tên Sĩ Tiêu là một họa gia nổi tiếng thời Minh mạt Thanh sơ, có giao tình rất hậu với Cố, Hoàng, Lã ba người.

Hoàng Tông Hi nói:

- Bức tranh đẹp thế này sao không thấy đề跋 nhỉ?

Lã Lưu Lương thở dài:

- Nhị Chiêm tiên sinh vẽ bức tranh này cũng có thâm ý. Có điều y là người cẩn trọng nên không để lạc khoản, cũng không đề跋. Tháng trước y đến thăm tậ xá, bỗng nổi hứng nên vẽ tặng cho đệ, hai vị đề thêm vài câu, nên chăng?

Cổ, Hoàng hai người đứng dậy, đi đến trước bức tranh xem xét kỹ càng, thấy vẽ một dòng sông cuộn cuộn chảy về hướng đông, hai bên bờ núi non trùng điệp, đầy những cây đá lạ lùng, có điều phong cảnh tuy đẹp nhưng mây giăng khắp nẻo khiến người coi xong không khỏi uất nghẹn trong lòng. Cổ Viêm Võ nói:

- Như thử giang sơn, luân ư di địch. Giang sơn như thế này mà rơi vào tay di địch! Bọn chúng ta ngậm đắng nuốt cay, lê cuộc sống thừa, thực khiến cho người bi phần xiết bao. Văn Thôn huynh sao không đề một bài thơ, để làm lộ cái ý của Nhị Chiêm tiên sinh?

Lã Lưu Lương liền đáp:

- Phải lắm!

Ông lập tức gỡ bức tranh xuống, trải lên trên bàn. Hoàng Tông Hi mài mực, Lã Lưu Lương cầm bút trầm ngâm một hồi rồi hạ bút viết lên, chỉ trong khoảnh khắc đã xong một bài thơ. Thơ rằng:

”Giang sơn hoa gấm thế này?

Triệt binh đành để về tay người ngoài.

Non sông ai chẳng quan hoài?

Nhai sơn một thác chôn vùi lòng son.

Ai kia vẽ cảnh núi non,

Ta đem tiếng khóc mà lồng vào đây.

Cảnh xưa nhìn lại hôm nay,

Hỏi ai ngậm đắng nuốt cay sao đành.

Tranh kia nước mắt vẽ thành,

Lệ ta pha mực đan thanh đôi hàng.

Xem tranh chua xót bề bàng,

Ngậm trong bốn chữ há màng thêm văn.

Ước gì Hồng Võ tái sanh,

Mù kia sáng mắt, què lạnh đôi chân.

Ngọc lại sáng, mây mù tan,

Muôn dân vui sướng ca vang đất trời.”

(Kỳ vi Tống chi nam độ da?

Như thử giang sơn chân khả sĩ.

Kỳ vi Nhai sơn dĩ hậu da?

Như thử giang sơn bất nhãn thị.[10]

Ngô kim thủy ngộ tác họa ý,

Thống khóc lưu thế hữu nhược thị.

Dĩ kim thị tích tích do kim,

Thôn thanh bất dụng mai hàm chủ.

Họa tương Cao Vũ tây đài lệ.

Nghiên nhập đan thanh đề bút thử.

Sở dĩ hữu họa vô thi văn,

Thi văn tận tại tứ tự lý.

Thường vị sinh phùng Hồng Võ sơ,

Như cổ hốt đồng phả khả lý.

Sơn xuyên khai tế cổ bích hoàn,

Hà xứ đăng lâm bất cuồng hỉ?)

Viết xong, Lã Lưu Lương vứt bút xuống đất bùi ngùi rơi lệ. Cố Viêm Võ nói:

- Quả là thống khoái lâm li, tuyệt diệu hảo từ.

Lã Lưu Lương đáp:

- Bài thơ này chẳng có gì hàm súc, không thể coi là hay được, chỉ vẽ lại cái nguyên ý của Nhị Chiêm tiên sinh, để người xem tranh có thể hiểu được đây thôi.

Hoàng Tông Hi nói:

- Đến bao giờ nước non tươi sáng trở lại, khi đó "sơn xuyên khai tế cổ bích hoàn", thì đâu có núi nghèo nước dở thế nào chẳng nữa thì mình coi cũng không chán mắt, lúc ấy đúng thật là "hà xứ đăng lâm bất cuồng hỉ".

Cố Viêm Võ đáp:

- Bài thơ này kết thực hay! Thế nào rồi cũng có ngày mình đuổi được quân Hồ Lỗ, lấy lại sơn hà cho Đại Hán chúng ta thì niềm vui đó hùng tráng gấp bao nhiêu lần cái bi phần hôm nay.

Hoàng Tông Hi chậm rãi cuốn bức tranh lại nói:

- Bức tranh này không còn treo được nữa rồi, Văn Thôn huynh nên cất kỹ đi là hơn. Nếu để những kẻ gian ác như Ngô Chi Vinh trông thấy, rồi quan phải đến tra xét, lẽ dĩ nhiên Văn Thôn huynh bị làm phiền mà còn liên lụy đến cả Nhị Chiêm tiên sinh.

Cố Viêm Võ vỗ bàn chửi:

- Cái tên cẩu tặc Ngô Chi Vinh, ta thực hận không được ăn sống nuốt tươi nó.

Lã Lưu Lương nói:

- Hại vị hạ cố đến chơi bảo là có việc quan trọng. Bọn thư sinh như mình xưa nay chỉ quen làm thơ đề họa, còn chuyện chính lại chẳng lo, không hiểu có chuyện chi thế?

Hoàng Tông Hi đáp:

- Hai chúng ta đến hôm nay cũng vì người nhà của Nhị Chiêm tiên sinh là Y Hoàng tiên sinh. Tiểu đệ và Cố huynh hôm trước được tin, hóa ra vụ án Minh Sử có liên can đến cả Y Hoàng tiên sinh nữa.

Lã Lưu Lương kinh hãi hỏi lại:

- Y Hoàng huynh cũng có liên quan ư?

Hoàng Tông Hi đáp:

- Quả thế. Chiều hôm qua hai chúng ta lật đật đi qua Viên Hoa trấn ở Hải Ninh, Y Hoàng tiên sinh không có nhà, nói là đi thăm bạn rồi. Viêm Võ huynh thấy sự tình cấp bách, dặn người nhà Y Hoàng tiên sinh trốn ngay đi, lại nghĩ Y Hoàng tiên sinh với Văn Thôn huynh có giao tình rất hậu nên vội đến báo tin.

Lã Lưu Lương lắp bắp:

- Y... y không đến đây, chẳng biết đi đâu.

Cố Viêm Võ nói:

- Nếu ông ta có mặt trong quý phủ thì hẳn đã ra gặp nhau rồi. Tại hạ cũng có đề một bài thơ trên tường thư phòng của y, nếu đã về nhà thì cũng minh bạch mà tìm đường trốn tránh, chỉ sợ không biết tin nên lộ diện ra bên ngoài, để quan quân bắt được, ấy mới là khôn khổ.

Hoàng Tông Hi nói:

- Vụ án Minh Sử này khiến cho tất cả danh sĩ ở Chiết Giang đều rơi vào độc thủ. Dụng ý của Thanh đình cực kỳ ác độc, tên tuổi của Văn Thôn huynh lại quá lớn, cứ như ý của Đình Lâm huynh và của tiểu đệ, muốn khuyên Văn Thôn huynh tạm thời xa nhà đi chơi đâu để tránh khỏi cơn phong ba này.

Lã Lưu Lương hậm hực nói:

- Hoàng đế Thát tử nếu như muốn bắt tại hạ giải về Bắc Kinh, lăng trì xử tử thì cũng phải chờ cho y một trận cho hả dạ, rồi có chết cũng cam lòng.

Cố Viêm Võ nói:

- Hào khí của Văn Thôn huynh quả là ngất trời khiến cho ai cũng bội phục. Chỉ sợ rằng chưa gặp được hoàng đế Thát tử mà lại chết dưới tay một đứa nô tài hạ tiện. Hơn nữa, hoàng đế Mãn Thanh chỉ là một đứa bé con, chẳng hiểu biết gì, triều chính đại quyền đều ở trong tay đại thần Ngao Bái. Huynh đệ và Lê Châu huynh cũng đã nghĩ, lần này sở dĩ vụ án Minh Sử bọn chúng đánh trống khua chiêng, sấm ran chớp giật, hẳn là Ngao Bái muốn đập cho tan nhuệ khí của sĩ phu Giang Nam chúng ta đấy thôi.

Lã Lưu Lương đáp:

- Sở kiến của hai vị quả là chính đáng. Từ khi Thanh binh nhập quan đến nay, nơi Giang Bắc hoành hành không ai ngăn trở, thế nhưng đến Giang Nam thì nơi nơi đều phản kháng, những kẻ đọc sách chẳng ai là không biết cái khác biệt của Hoa Di nên đều cố tình gây hấn. Ngao Bái nhân cơ hội này nên cố tình trấn áp sĩ phu Giang Nam một chuyến cho bõ ghét.

Ôi!

Lửa đồng tuyền dập nhưng nào tắt,

Gió xuân dứt đợt lại trời lên.[11]

Trừ phi y giết sạch những kẻ đọc sách đất Giang Nam không còn một mống lúc đó mới thôi.

Hoàng Tông Hi nói:

- Đúng thế! Chính vì vậy mà chúng mình cần giữ lại tám thân hữu dụng để một mai sống mái với quân Thát tử cho đến nơi đến chốn, chứ nếu chỉ vì cái huyết khí chi dũng nhất thời thì lại rơi vào cái bẫy của bọn chúng.

Lã Lưu Lương lúc ấy mới hiểu ra, Hoàng Cố hai người đội mưa chịu lạnh đến đây, một là đi tìm Tra Y Hoàng, hai là bảo mình lánh đi, e ngại mình nhện không nổi, bỏ mạng một cách uổng phí, cái lòng của người bạn tốt quả thật cảm kích không biết chừng nào, bèn đáp:

- Những lời khuyên chí tình vàng đá của hai vị, huynh đệ nào dám không tuân theo? Ngay sáng sớm mai, toàn gia huynh đệ sẽ tránh đi một bước.

Hoàng Cố hai người mừng rỡ, cùng nói:

- Thôi thì cứ thế.

Lã Lưu Lương trầm ngâm nói:

- Thế nhưng không biết muốn trốn tránh thì đi đâu mới xong?

Ông chỉ thấy trời đất bao la nhưng chỗ nào cũng là đất của Thát tử, không một chỗ nào có thể bình an. Ông ngâm lên:

”Tìm đâu ra chốn Đào Nguyên?

Để ta tránh được bạo quyền một phen.[12]”

Cổ Viêm Võ đáp:

- Trên cõi đời bây giờ lấy đâu ra được chỗ Đào Nguyên? Chúng ta chẳng nên tính chuyện ”độc thiện kỳ thân”, trốn lánh lo cho một mình mình...

Lã Lưu Lương không để cho y dứt lời, vỗ bàn đứng dậy lớn tiếng nói:

- Đình Lâm huynh trách cứ như thế phải lắm, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, tạm thời trốn lánh thì nên thế nhưng nếu lại kiếm một chỗ cây reo suối chảy, tiêu dao tự tại, mặc cho bách tính sinh linh chịu khổ dưới móng ngựa của bọn Thát Đát thì lòng mình sao yên? Huynh đệ quả là lỗ lờ.

Cổ Viêm Võ mỉm cười đáp:

- Huynh đệ những năm gần đây lang bạt kỳ hồ, kết giao được không ít bằng hữu. Từ nam chí bắc sông Trường Giang mắt thấy tai nghe đã nhiều, không phải chỉ kẻ đọc sách phản đối Thát tử, mà cả dân ngu khu đen, phu phen chợ búa, đâu đâu cũng có kẻ máu nóng dâng tràn, khảng khái hào hiệp. Văn Thôn huynh cũng là có ý, ba chúng ta cùng đi Dương Châu để huynh đệ dẫn kiến tôn huynh với vài anh em đồng đạo, liệu có nên chăng?

Lã Lưu Lương mừng rỡ nói:

- Thế thì còn gì bằng! Anh em mình ngày mai đi Dương Châu, hai vị ngồi chơi, huynh đệ vào từ biệt chuyết kinh để bảo tiện nội thu xếp hành lý.

Nói rồi hấp tấp đi vào nội đường. Chẳng bao lâu Lã Lưu Lương trở lại thư phòng hỏi:

- Vụ án Minh Sử tuy bên ngoài người ta bàn tán xôn xao nhưng những tin đồn miệng vị tất đã xác thực, thứ nữa người nói lại cực kỳ dè dặt, không dám nói hết, huynh đệ thui thủi một mình ở đây nên chỗ biết chưa tường tận, không biết nguyên do là thế nào?

Cổ Viêm Võ thở dài một tiếng nói:

- Bộ Minh Sử đó, anh em ta cũng đã coi qua rồi, bên trong đối với bọn Thát tử không có gì cung kính, quả là có thật. Sách này vốn dĩ do tướng quốc Đại Minh chúng ta là Chu Quốc Trinh soạn ra, viết về việc ở quan ngoại thì làm gì có chuyện nể nang cho được?

Lã Lưu Lương gật đầu:

- Nghe nói nhà họ Trang ở Hồ Châu tốn mất đến mấy ngàn lạng bạc mới mua được nguyên cáo của con cháu nhà Chu tướng quốc, lấy tên mình in ra, có ngờ đâu gây ra đại họa thế này.

*

Ở phía tây Chiết Giang là ba phủ Hàng Châu, Gia Châu, Hồ Châu nằm bên bờ Thái Hồ, địa thế bằng phẳng, đất đai màu mỡ, sản xuất nhiều thóc gạo tằm. Huyện đứng đầu ở Hồ Châu là Ngô Hưng, đời Thanh chia làm hai huyện Ô Trình, Qui An. Nơi đó vốn là chốn văn chương chữ nghĩa, xưa nay lắm danh sĩ xuất thân, đời nhà Lương có Thẩm Ước chia tiếng Trung Quốc ra làm bốn thanh bình thượng khứ nhập, đời Nguyên thì có Triệu Mạnh Phủ cả thư lẫn họa đều đứng đầu, hai người đều từ Hồ Châu mà ra. Đường địa lại sản xuất bút nổi tiếng, bút Hồ Châu, mực Huy Châu, giấy Tuyên Thành, nghiên Đoan Khê Triêu Khánh là những món thiên hạ trù danh trong văn phòng tứ bảo.[13]

Phủ Hồ Châu có trấn Nam Tầm, tuy tiếng chỉ là một trấn nhưng so với những châu huyện tầm thường còn lớn hơn nhiều. Trong trấn phú hộ rất đông, trong đó có một gia tộc nổi tiếng họ Trang. Khi đó nhà phú hộ họ Trang tên là Trang Duẩn Thành, sinh được mấy người con, trưởng tử tên là Đình Long, thích đọc thi thư từ nhỏ, kết giao rất đông đảo danh sĩ Giang Nam. Đến đời Thuận Trị, Trang Đình Long vì đọc sách quá nhiều nên đột nhiên bị lòa, đã tìm đủ loại danh y nhưng không sao chữa khỏi, trong lòng uất ức không vui.

Một hôm kia, có một thanh niên họ Chu ở gần bên đem tới một bộ thủ cảo[14], nói là di cảo của tổ phụ Chu tướng quốc muốn dùng làm vật thế chân để mượn vài trăm lạng bạc. Họ Trang xưa nay vốn khảng khái, vẫn thường giúp đỡ con cháu Chu tướng quốc, nay đến mượn tiền cũng không cần y phải lấy vật gì cầm cố. Thế nhưng thanh niên họ Chu kia nói rằng sau khi mượn tiền rồi sẽ đi xa, nếu bộ di cảo này đem

theo trong người e rằng thất lạc, còn để ở nhà thì lại không yên tâm nên muốn giữ tại nhà họ Trang. Trang Duẩn Thành nghe thế mới bằng lòng. Sau khi già họ Chu đi khỏi, Trang Duẩn Thành muốn con đỡ buồn mới sai những người có chút chữ nghĩa trong nhà đọc sách đó cho con nghe.

Bộ Minh Sử Cảo của Chu Quốc Trinh phần lớn đã in ra thành sách lưu truyền nhân thế. Thế nhưng lần này người cháu ông ta đem đến nhà họ Trang để cầm là nhiều thiên liệt truyện viết sau cùng. Trang Đình Long nghe đọc mấy hôm cảm thấy hứng thú đột nhiên nghĩ ra: "Xưa kia Tả Khâu Minh cũng lừa dối mắt, vậy mà chỉ viết một bộ Tả Truyện nên tiếng để muôn đời. Ta hiện nay mắt cũng mù, nhàn cư không có việc gì làm, sao không viết một bộ sử để lưu truyền hậu thế?"

Con nhà đại phú làm chuyện gì cũng dễ dàng. Y có hứng làm chuyện đó lập tức mời ngay mấy người học thức đến đem bộ Minh Sử Cảo đó từ đầu đến cuối đọc cho y nghe một lượt, thấy chỗ nào cần thêm vào, chỗ nào cần bỏ bớt liền nói ra để cho tân khách chép lại.

Thế nhưng nghĩ bụng mắt mình đã lừa rồi không còn thể nào đọc hết các sách vở được nữa, bộ Minh Sử này soạn ra nếu còn nhiều chỗ sai lầm thì đã chẳng được tiếng tăm gì mà lại làm trò cười cho thiên hạ thành thử y không ngại bỏ tiền bạc mời những danh sĩ hồng nho, hết sức sửa sang để sao tận thiện tận mỹ mới vừa lòng. Nếu có những bậc đại học vấn tiền tài không thể mua chuộc được, Trang Đình Long lại khẩn khoản nhờ người khác, dùng lời lẽ nhún nhường mời mọc. Đất Thái Hồ vốn dĩ nhiều danh sĩ, được Trang gia mời đến, phần vì thương y mù lừa cảm kích tấm lòng thành, hai nửa việc giúp một tay tu bổ Minh Sử cũng là một việc tốt nên hầu hết đều đến nhà họ Trang làm khách dăm bữa nửa tháng, hoặc giúp việc sửa lại những sai lầm, hoặc thêm bớt cho thêm văn vẻ, hoặc chép giùm một vài chương. Thành thử bộ Minh Sử đó quả là tập trung được nhiều đại thủ bút. Cuốn sách làm xong chưa bao lâu thì Trang Đình Long tạ thế.

Trang Duẩn Thành thương xót đứa con bạc mệnh nên lập tức lo việc in ra. Đời Thanh muốn in một quyển sách quả không phải dễ mà phải gọi thợ khắc thành mộc bản, lúc ấy mới in thành sách được. Bộ Minh Sử đó rất dày, tiền công khắc bản gỗ và in ấn rất tốn kém. Thế nhưng nhà họ Trang lắm bạc nhiều tiền, lập tức dọn ngay mấy căn phòng lớn làm xưởng việc, gọi thêm thợ chỉ mấy năm sau sách đã in xong. Cuốn sách đó có nhan đề là Minh Thư Tập Lược, người soạn là Trang Đình Long, lại mời danh sĩ Lý Lệnh Triết đề tựa. Tất cả những người đã từng giúp đỡ hoàn thành cuốn sách đều được in ở đầu, nào là Mao Nguyên Minh, Ngô Chi Minh, Ngô Chi Dung, Lý Nhưng Đào, Mao Thứ Lai, Ngô Sở, Đường Nguyên Lâu, Nghiêm Văn Khởi, Tưởng Lân Trưng, Vi Kim Hựu, Vi Nhất Viên, Trương Tuấn, Đồng Nhị Dật, Ngô Viêm, Phan Sanh Chương, Lục Kỳ, Tra Kế Tá, Phạm Tương... tổng cộng cả thấy mười tám danh sĩ.

Trong sách cũng ghi là bộ này căn cứ thêm bớt vào bản nháp của Chu thị mà thành, có điều Chu Quốc Trinh là tướng quốc nhà Minh, danh tiếng quá lớn nên không tiện để thẳng tên nên chỉ nói lập lẽ là "Chu thị nguyên cảo".

Minh Thư Tập Lược qua biết bao nhiêu tay danh sĩ học giả sử đổi chọn lựa nên quả cực kỳ đầy đủ, nói đâu ra đấy, văn chương lại chau chuốt thanh nhã, in ra rồi rất được người trong sĩ lâm tán thưởng. Trang gia lại cốt để được tiếng tăm nên giá bán thật hạ. Trong nguyên cảo mỗi khi nhắc đến người Mãn Châu, vốn dĩ không thiếu gì những đoạn chê bai, nhưng người tu đính đều đem bỏ đi hết những những đoạn tán dương triều Minh không thể không có. Lúc đó nhà Minh mất chưa lâu, người đọc sách dạ hoài cổ quốc nên sách in ra ai nấy đều mắt lòng mát dạ, tên tuổi của Trang Đình Long nổi như cồn khắp Giang Nam, Giang Bắc. Trang Duẩn Thành tuy đau lòng nhưng thấy con người tuy mất nhưng danh vẫn còn, cũng thấy an ủi cho tuổi già.

Thế nhưng vào thời loạn, tiểu nhân đắc chí khiến người quân tử gặp tai ương. Tri huyện Qui An ở Hồ Châu tên là Ngô Chi Vinh, làm quan tham lam chẳng kể gì đến phép nước, trảm họ hận y tận xương tủy, khiến cho có người tố cáo nên bị triều đình cách chức. Ngô Chi Vinh làm tri huyện Qui An tuy bòn rút được đến trên vạn lạng bạc nhưng khi lệnh cách chức xuống rồi, y chạy đôn chạy đáo khắp nơi để khỏi bị tù tội nên bao nhiêu tiền bạc tích góp được đều hết nhẵn, đến cả gia nhân cũng bỏ đi đâu không biết. Y quan chức lẫn tiền bạc đều chẳng còn, chỉ còn cách đến các nhà có máu mặt tả oán, than rằng làm quan thanh bạch, nay bị về vườn, chẳng còn đồng xu dính túi để ăn đường nên không thể nào qui cố hương được.

Những phú hộ đó chẳng muốn rầy rà, nên ai cũng cho y ít nhiều, kẻ mười lạng người tám lạng. Khi y đến nhà họ Chu, chủ nhân Chu Hựu Minh vốn là người chính nhân quân tử, ghét kẻ ác như kẻ thù, đã chẳng cho đồng nào thì chớ lại mắng cho một trận, bảo là các hạ làm quan, bách tính trăm điều khổ sở, họ Chu

này dù có tiền thì cũng đem đi giúp cho những người bị các hạ hút máu hút mủ còn hơn. Ngô Chi Vinh tuy giận lắm nhưng cũng chẳng làm gì được, y bị cách chức rồi, quyền không mà thế cũng không, đâu có dám cà khịa với một phú gia bát ăn bát để? Sau đó y bèn nuốt hận đi sang bãi phóng Trang Duẩn Thành.

Trang Duẩn Thành bình thời chỉ kết giao với thanh lưu danh sĩ, vẫn chẳng coi bọn quan lại vào đâu, thấy y đến mè nheo, cười nhạt một tiếng, thí cho y một lượng bạc nói:

- Cái thứ người như các hạ, đúng ra một lượng cũng chẳng đáng cho, có điều nhân dân Hồ Châu chỉ mong các hạ đi sớm ngày nào khuất mắt ngày ấy, cho một lượng để cút sớm một khắc, cũng là điều hay.

Ngô Chi Vinh trong bụng tức lắm, liếc qua thấy trên bàn có để một bộ Minh Thư Tập Lục, nghĩ thầm: "Tên họ Trang này tính thích phỉnh phờ, người ta chỉ cần khen bộ Minh Thư Tập Lục này vài câu là lập tức đem tiền dâng ngay, không hề ngần ngại". Y bèn cười cầu tài nói:

- Trang công hậu tứ, không nhận thì không cung kính. Huynh đệ hôm nay từ biệt Hồ Châu, điều đáng tiếc nhất là không mang được một bộ Hồ Châu chi bảo về quê để cho những kẻ cô lậu quả văn nơi tị hương được mở mắt.

Trang Duẩn Thành hỏi lại:

- Cái gì mà gọi là Hồ Châu chi bảo?

Ngô Chi Vinh cười đáp:

- Trang công quả là khiêm tốn quá! Trong chốn sĩ lâm, ai ai cũng đều tầm tặc, lệnh lang Đình Long công tử thân bút soạn ra bộ Minh Thư Tập Lục, sử tài, sử thức, sử bút cả ba điều tự cổ đến nay hiếm ai hơn được, Tả Mã Ban Trang, đó là cổ kim lương sử tứ đại gia. Hồ Châu chi bảo chính là bộ Minh Sử do lệnh lang thân bút soạn ra chứ còn gì nữa.

Ngô Chi Vinh nhắc đi nhắc lại "do chính lệnh lang soạn ra" khiến Trang Duẩn Thành nghe mà như nổ hoa trong bụng. Ông biết rõ bộ sử này nào có phải do chính con mình "thân bút" đâu, trong lòng không khỏi áy náy nhưng Ngô Chi Vinh nói thế quả là gài đúng chỗ ngứa, nghĩ thầm: "Ai ai cũng bảo gã này tham lam, là một tên tiểu nhân hèn hạ, hóa ra y cũng là người đọc sách có chút kiến thức. Thì ra bên ngoài người ta bảo tập sách của Long nhi là Hồ Châu chi bảo, bây giờ ta mới nghe lần đầu".

Trang công mặt mày tươi rói nói:

- Vinh công nói gì mà Tả Mã Ban Trang, cổ kim tứ đại lương sử, huynh đệ có điều chưa rõ, mong được chỉ giáo.

Ngô Chi Vinh thấy Trang Duẩn Thành dụ hẩn lại, biết rằng cá đã cắn câu, trong bụng mừng thầm, liền đáp:

- Trang công chẳng nên quá khiêm tốn. Tả Khâu Minh soạn Tả Truyện, Tư Mã Thiên soạn Sử Ký, Ban Cố soạn Hán Thư đều là những danh tác truyền từ nghìn xưa, thế nhưng sau Ban Cố, đại sử gia chẳng còn ai nữa. Âu Dương Tu soạn Ngũ Đại Sử, Tư Mã Quang soạn Tư Trị Thông Giám, văn chương tuy xuất sắc nhưng tài ba, kiến thức có phần chưa đủ.

Mãi đến thời thịnh thế nhà Đại Thanh ta, lệnh lang thân bút soạn ra một bộ Minh Thư Tập Lục bằng bằng như thế mới có được người cùng Tả Khâu Minh, Tư Mã Thiên, Ban Cố ba vị tiền bối tị giá tề khu, thành thử người đời mới có câu "Tứ Đại Lương Sử, Tả Mã Ban Trang".

Trang Duẩn Thành cười híp cả mắt, hai tay xoắn tít lại luôn mồm:

- Nói quá thôi! Nói quá thôi! Cái câu Hồ Châu chi bảo quả là không dám nhận.

Ngô Chi Vinh nghiêm mặt nói:

- Cái gì mà không dám nhận? Bên ngoài ai ai cũng nói: "Trong Hồ Châu tam bảo sử, lục và bút thì Trang sử đứng đầu."

Tơ tằm và bút lông của Hồ Châu là hai đặc sản nổi danh, Ngô Chi Vinh tuy phẩm hạnh bết bát nhưng được cái nhanh nhẹn miệng, xuất khẩu thành chương, ghép ngay Trang sử chung với Hồ ti, Hồ bút; Trang Duẩn Thành nghe thế hết sức vừa lòng.

Ngô Chi Vinh lại tiếp:

- Huynh đệ đến quý xứ làm quan, hai bàn tay trắng chẳng tơ hào gì. Hôm nay đành muối mặt đến xin Trang công một bộ Minh Sử để đem về làm bảo vật truyền gia, sau này con cháu nhà họ Ngô ngày đêm dùi mài, may ra tài nghệ kiến thức tiến triển, làm rạng rỡ cho tổ tiên, âu cũng là nhờ hậu tứ của Trang công.

Trang Duẩn Thành cười đáp:

- Thế thì xin phụng tặng.

Ngô Chi Vinh lại đẩy đưa thêm vài câu nữa, không thấy Trang Duẩn Thành tỏ ý gì khác, lại đem bộ Minh Sử ra ca ngợi một hồi. Thực ra bộ sách đó y chưa đọc đến một trang, nên chỉ nói lòng vòng nào là sử tài cao siêu hiếm có, sử thức phong phú, trác tuyệt. Trang Duẩn Thành nói:

- Vinh công xin ngồi nán lại một chút.

Nói xong đi vào hậu đường. Qua một lúc sau, một gia đình bưng một cái bọc ra, để lên bàn. Ngô Chi Vinh thấy Trang Duẩn Thành chưa xuất hiện, vội vàng cầm cái bao lên nhấc nhấc thử, bao đó tuy to nhưng nhẹ hều, hiển nhiên bên trong chẳng có tiền bạc gì, trong lòng hết sức thất vọng. Một hồi sau, Trang Duẩn Thành trở lại đại sảnh, bưng cái bọc lên, cười nói:

- Vinh công coi trọng thổ sản của chúng tôi quá vậy xin kính tặng.

Ngô Chi Vinh tạ ơn, cáo từ đi ra, chưa đến khách điểm đã cho tay vào mò thử, quả nhiên là một bộ sách, một cuộn tơ tằm và vài mươi cây bút. Y mất bao nhiêu công lao miệng lưỡi, vẫn tưởng Trang Duẩn Thành ngoài bộ Minh Sử ra, thế nào cũng tặng thêm cho vài trăm lượng bạc, ngờ đâu món quà chỉ đúng có "Hồ Châu tam bảo" mà y thuận miệng bịa ra, bèn chửi thầm: "Con mẹ nó, cái bọn tài chủ ở Nam Tầm này đều tính khí nhỏ nhen. Âu cũng là tại mình nói sai, chứ nếu như nói Hồ Châu tam bảo là vàng bạc và Minh Sử thì có phải đã khá rồi không?".

Y hậm hực quay về khách điểm, cầm chiếc bao vứt toẹt lên bàn, rồi lẩn ra ngủ, khi tỉnh dậy thì trời đã tối, giờ ăn của quán cũng qua rồi, y cũng không buồn gọi mang cơm lên, vừa buồn bực vừa đói lòng càng thêm day dứt nên không sao ngủ được, khi ấy mới cởi chiếc bao, lật bộ Minh Thư Tập Lược ra xem. Vừa xem được vài trang bỗng thấy ánh vàng lấp lánh, hóa ra có một lá vàng. Tìm Ngô Chi Vinh đập thành thành, vội vàng đưa lên xem kỹ, chẳng phải vàng y thì là gì? Y vội vàng cầm lên giữ giữ, trong sách rơi ra đủ mười lá vàng, mỗi lá ít nhất cũng phải năm tiền, mười trương vàng lá ấy là năm lượng hoàng kim. Thời đó vàng quý, năm lượng vàng tính ra bằng bốn trăm lượng bạc.

Ngô Chi Vinh mừng không đâu kể xiết, nghĩ thầm: "Lão họ Trang quả là giảo quyệt, y sợ mình xin bộ sách này rồi về quẳng đi, không thêm mở ra, thành ra mới cài vàng lá vào trong sách, để nếu ai chịu đọc sách của con y thì người ấy có phúc nhất được tiền. Đúng rồi, ta phải đọc vài trang học thuộc vài đoạn, sáng mai đến nhà y tạ y tặng vàng, tiện thể sẽ ca tụng văn chương thêm một chap nữa. Y sung sướng không chừng lại cho thêm vài lạng vàng nữa".

Y bèn khêu đèn cho sáng, mở sách ra đọc, đọc đến đời Vạn Lịch năm thứ bốn mươi bốn, Thái Tổ nhà Hậu Kim Nỗ Nhĩ Cáp Xích tức vị, quốc hiệu là Kim, niên hiệu Thiên Mệnh, đột nhiên hơi giật mình: "Năm Bính Thìn Vua Thái Tổ lên ngôi, từ năm đó trở đi, không còn dùng niên hiệu Vạn Lịch nhà Minh nữa, phải dùng Thiên Mệnh nguyên niên mới phải".

Y tiếp tục đọc xuống dưới thấy năm Đinh Mão Kim Thái Tông tức vị rồi, trong sách vẫn đề năm thứ bảy Thiên Khải đời Minh chứ không đề Đại Kim Thiên Thống nguyên niên. Từ năm Bính Tí trở đi nhà Hậu Kim đổi quốc hiệu là Thanh, cải niên Sùng Đức, vậy mà trong sách vẫn đề Sùng Trinh năm thứ chín chứ không chép là Đại Thanh Sùng Đức nguyên niên, năm Giáp Thân trong sách viết năm Sùng Trinh thứ mười bảy chứ không viết Đại Thanh Thuận Trị nguyên niên. Đến sau khi Thanh bình nhập quan rồi, năm Ất Dậu sách vẫn chép Long Võ nguyên niên, năm Đinh Hợi thì chép Vĩnh Lịch nguyên niên mà hai niên hiệu Long Võ, Vĩnh Lịch chẳng qua chỉ là của Đường Vương, Quế Vương, người viết sách rõ ràng tôn lên như

những vị vua chính thống của Minh triều, chẳng coi Thanh triều vào đâu. Y đọc đến chỗ này, nhin không nổi võ bàn kêu lên:

- Phản tặc! Phản tặc! Rõ rành rành ra đây rồi!

Y vỗ mạnh quá chiếc bàn rung rinh khiến ngọn đèn lật nghiêng, dầu sóng ra dính đầy bàn tay y. Trong đêm tối y chợt nghĩ ra, hết sức mừng rỡ như điên cuồng: "Cái này chẳng phải là ông trời cho mình một món hoạnh tài hay sao? Thăng quan phát tài cũng ở đây mà ra cả".

Y nghĩ thế trong lòng sướng quá bất giác kêu ầm lên. Bỗng nghe điểm tiểu nhị gõ cửa hỏi vọng vào:

- Khách quan! Khách quan! Có chuyện gì thế?

Ngô Chi Vinh cười đáp:

- Không có gì cả.

Y đốt đèn dầu lên, đọc lại một lần nữa. Tối hôm đó y đọc suốt tới khi gà gáy mới để nguyên quần áo lên giường nằm nhưng vì mới tìm thêm ra đến bảy tám chục chỗ văn tự cấm kỵ thành thử trong giấc mơ cũng vẫn thỉnh thoảng cười sằng sặc.

Mỗi khi thay đổi một triều đại, niên hiệu của tân triều cực kỳ quan trọng rất dễ phạm cấm vì ngôn ngữ văn tự dễ khiến cho người ta nhớ lại cựu trào. Minh Thư Tập Lục chép chuyện đời Minh, dùng niên hiệu nhà Minh đúng ra không có gì sai quấy nhưng trong khi việc nghiêm cấm còn gay gắt thì chỉ sơ xẩy một chút cũng mang họa vào thân. Những người tham gia tu sử, đại đa số chỉ giúp vài quyển, chẳng ai đọc hết từ đầu chí cuối, lại thêm những ai giúp việc sửa đổi mấy quyển cuối là những người hận Thanh triều thấu xương, có ai chịu dùng niên hiệu Đại Thanh. Trang Đình Long là con nhà giàu có, hai mắt lại lòa không khỏi sơ xuất khiến cho kẻ tiểu nhân có dịp nước đục thả câu.

Trưa hôm sau, Ngô Chi Vinh lập tức xuống thuyền đi về hướng đông đến Hàng Châu, ở trong khách điểm viết một lá thư cáo giác, kèm luôn bộ Minh Sử đưa vào trong phủ Tùng Khôii tướng quân. Y chắc chắn Tùng Khôii khi nhận được lá thư rồi thế nào cũng gọi y vào gặp mặt. Khi đó người Mãn Châu tra xét những âm mưu phản nghịch rất nghiêm ngặt, ban thưởng rất hậu, y lập được công to như thế này, được phục chức làm quan thế nào cũng chắc, có khi còn thăng lên mấy cấp nữa.

Ngờ đâu y ở tại khách điểm chờ đợi mỗi mòn, luôn đến hơn nửa năm, ngày ngày đến cửa phủ tướng quân nghe ngóng hỏi han nhưng chỉ như ném hòn đá xuống biển, chẳng thấy tăm hơi đâu cả. Về sau y bị những kẻ canh cửa trách mắng đuổi đi không cho y đến mè neho nữa.

Ngô Chi Vinh trong lòng bồn chồn, mấy lá vàng Trang Duẫn Thành tặng cho đã đổi ra bạc tiêu sạch rồi mà việc cáo giác chưa đi đến đâu cả, vừa buồn bực, lại vừa kinh ngạc.

Hôm đó y lang thang trong thành Hàng Châu đi ngang qua nhà sách Văn Thông Đường mới đi vào định coi ké cho qua ngày giờ, thấy trên giá sách có bày ba bộ Minh Thư Tập Lục, nghĩ thầm: "Không lẽ những chỗ mình tìm thấy không đủ để làm tội Trang Duẫn Thành hay sao? Phải tìm thêm vài chỗ đại nghịch bất đạo khác, sáng mai viết thêm một bản cáo trạng trình lên phủ tướng quân lần nữa". Tuần phủ Chiết Giang là người Hán, còn tướng quân là người Mãn Châu, y sợ tuần phủ không muốn gây ra vụ đại án văn tự ngục này nên định bụng sẽ cáo giác với tướng quân người Mãn.

Y lật một bộ ra xem, mới coi vài trang đã hết hồn hết vía, chẳng khác gì rơi tọt vào một hầm nước đá, hoang mang vô định, không còn biết đầu vào đâu, bao nhiêu chỗ cấm kỵ trong sách tuyệt nhiên biến mất không thấy tăm hơi, từ khi Thái Tổ nhà Đại Thanh khai quốc trở về sau đều biến thành niên hiệu của Mãn Châu cả, đến cả việc Vệ đô đốc đánh vào Kiến Châu (thân thích của tổ tông nhà Mãn Thanh), cùng các nơi chép về Long Võ, Vĩnh Lịch cũng chẳng còn gì nữa. Thế nhưng văn chương từ trước tới sau đều liên lạc, những tranh sách đều mới tinh không thấy dấu vết gì tẩy xóa, không hiểu sao lại biến hóa ra thế này thực là hết sức quái lạ.

Y tay cầm bộ sử đứng trong hiệu sách ngơ ngẩn như trời trồng, qua một hồi sau mới buột miệng kêu lên:

- Đúng rồi!

Y thấy bộ sách này ngoài bìa cũng như giấy bên trong đều mới tinh mới quay qua chủ tiệm hỏi kỹ thì ra nhà buôn từ Hồ Châu mới giao lại chỉ độ bảy tám ngày gần đây. Y nghĩ bụng: "Tên Trang Duẩn Thành kia ghê gớm thật! Quả đúng là "có tiền mua tiên cũng được", y thu hồi sách cũ, in lại bản mới làm như sách vừa in xong, còn bao nhiêu sách cũ những đoạn cấm kỵ xé bỏ cả rồi. Ôi, không lẽ mình đành bỏ cuộc hay sao?".

Những gì Ngô Chi Vinh suy nghĩ quả đúng như thế. Thì ra Tùng Khôi tướng quân của Hàng Châu không biết chữ Hán, người sư gia trong phủ đọc được bản cáo giác của Ngô Chi Vinh ai nấy toát mồ hôi lạnh, biết rằng chuyện này liên qua cực kỳ lớn lao, cầm lá thư mà hai tay run bần bật.

Người để lại đó họ Trình, tên Duy Phiên, là người Thiệu Hưng tỉnh Chiết Giang. Thời hai triều Minh Thanh, để lại trong các phủ huyện mười người đến chín là người Thiệu Hưng, thành thử hai chữ "sư gia" bao giờ cũng thêm "Thiệu Hưng" để thành "Thiệu Hưng sư gia". Người để lại đó học được kinh nghiệm của những người đi trước, thành thử làm việc đâu ra đấy cực kỳ chín chắn. Trong phủ quan mỗi khi có công văn đều do sư gia xem trước, đa số là văn thư từ các cấp hạ liêu đồng hương trình lên để khỏi có điều trách móc chê bai. Thành ra quan chức lớn nhỏ mới dáo nhiệm sở, cần nhất là phải bỏ tiền mua chuộc những vị để lại Thiệu Hưng. Hai triều Minh Thanh tuy đất Thiệu Hưng không mấy người làm quan lớn thế nhưng lại thao túng bút mực hành chánh suốt cả trăm năm, là một kỳ tích trong lịch sử chính trị Trung Quốc.

Gã Trình Duy Phiên bụng dạ trung hậu, tin tưởng vào điều "một đời làm lại gia hại ba đời", đã mang thân vào chốn công môn thì nên khéo đường tu. Cũng phải nói thao túng sinh sát bách tính tuy trong tay quan lại thật, nhưng để lại chỉ thêm bớt vài chữ là có thể làm cho người ta tan cửa nát nhà, còn như khai đường mở lối một câu, cũng có thể là chết đi sống lại, thành thử nếu ở cửa quan cứu người còn to lớn gấp mấy lần nương thân thiên môn tụng kinh gõ mõ. Y thấy vụ án Minh Sử này có thể gây nên đại họa, không biết vùng Tô Chiết bao nhiêu người táng mạng phá gia, nên vội vàng xin tướng quân cho nghỉ vài ngày, lập tức ngày đêm đi thuyền đến trấn Nam Tầm Hồ Châu đem chuyện này cáo tri Trang Duẩn Thành.

Trang Duẩn Thành thấy đại họa đổ ập xuống đầu mình, kinh hãi đến mất hồn mất vía, miệng há hốc, nước dãi chảy lòng thông, không còn biết tính làm sao, một hồi lâu mới vội vàng đứng lên quì dập xuống lạy tạ đại ân của Trình Duy Phiên rồi vắn kể y xem phải làm gì.

Trình Duy Phiên trên đường đi từ Hàng Châu đến Nam Tầm đã suy đi tính lại, tìm ra được một cách thật hay, nghĩ thầm bộ Minh Thư Tập Lược này lưu truyền đã lâu, có dấu cũng không được, chỉ bằng thi hành kế "phủ để trừu tân", một mặt sai người đi khắp các tiệm sách, thu hồi tất cả các bộ Minh Sử về tiêu hủy, một mặt thuê công nhân ngày đêm in lại bản mới, bỏ hết những chỗ hủy kỵ rồi đem ra lưu hành. Nếu như quan phủ có truy cứu, tra xét bản mới thấy những lời cáo giác của Ngô Chi Vinh không đúng sự thực, thế là thoát được một mối họa bất ngờ.

Y bèn nói kế đó cho Trang Duẩn Thành nghe khiến ông lão vừa mừng vừa sợ, liền tiếp rập đầu tạ ơn. Trình Duy Phiên lại chỉ hết mọi đường đi nước bước, nơi nào chỗ nào cần dứt lốt bao nhiêu, cửa nào quan nào cần dăm mồm, Trang Duẩn Thành vâng vâng dạ dạ nghe theo cả.

Trình Duy Phiên quay trở về Hàng Châu, chờ đến hơn nửa tháng rồi mới đem lá thư của Ngô Chi Vinh và bộ sách trình lên cho tuần phủ Chiết Giang là Chu Xương Tộ, viết thêm vài hàng vào công văn, nói là người cáo buộc ầm ứ vì chuyện bị mất chức tri huyện, xin xỏ không cho để bụng thù hằn, vậy xin phủ đài tra xét minh bạch.

Trong khi Ngô Chi Vinh mòn con mắt ở khách điểm đợi chờ thì tiền bạc Trang Duẩn Thành đổ ra như nước mua chuộc khắp nơi. Hậu lễ của họ Trang đã rải khắp cửa tướng quân, cửa tuần phủ, cửa học chính rồi, nên Chu Xương Tộ nhận được văn thư, cho rằng loại sách vở như thế này là chuyện của học chính ti cai quản, lại dìm đó thêm mười ngày nữa mới gửi sang bên ti học chính. Để lại bên học chính ngô môn lại bỏ xó thêm nửa tháng nữa, rồi cáo ốm nghỉ ở nhà một tháng, sau đó mới viết nhì nhằng gửi cho phủ Hồ Châu. Quan phủ Hồ Châu lại ngâm tằm thêm hai mươi ngày mới gửi sang học quan huyện Qui An và Ô Trình, yêu cầu hai người xem xét. Hai viên học quan này vốn đã được Trang Duẩn Thành dăm dúi cho một món tiền to, khi đó bản mới đã in ra xong, hai người liền đem bộ đó trình lên rằng:

"Bộ sách này tầm thường sơ sài, chẳng có gì là xách động được nhân tâm, đã xem xét thật kỹ từ đầu chí cuối, không thấy chỗ nào phạm cấm cả."

Nơi nào trình lên cũng đều thế cả, chuyện kể như xong.

Ngô Chi Vinh phát hiện bản Minh Sử mới trong thư quán, nghĩ thầm chỉ có cách nào kiếm ra được một bộ nguyên bản thì mới xin tái thẩm được thôi. Những bộ Minh Sử bản cũ ở tất cả các nhà sách tại Hàng Châu Trang Duẩn Thành đều đã mua lại hết rồi nên y vội vàng sang miền đông huyện Tích Châu lùng sục thế nhưng cũng không tìm đâu ra. Y hết sức thất vọng đành phải bỏ cuộc về quê. Thế nhưng việc cũng lạ đời, trên đường đi tại một khách điểm trông thấy chủ quán đang đọc sách, vừa đọc vừa lắc đầu, nhìn kỹ lại hóa ra y đang đọc bộ Minh Thư Tập Lược. Y mượn coi qua, té ra đó là nguyên bản. Y mừng không đâu cho xiết, nghĩ bụng nếu như đòi mua lại chắc gì y đã chịu bán, huống nữa trong túi lại hết tiền lấy gì mà mua, chỉ bằng ăn cắp cho xong.

Đến đêm khuya y len lén trở dậy, trộm được bộ sách liền trốn đi ngay, thấy tỉnh Chiết Giang chỗ nào quan lại cũng bị Trang Duẩn Thành mua chuộc hết rồi, thôi thì đâm lao phải theo lao, đành lên tận Bắc Kinh cáo giác.

- [1] Người là dao thốt, ta là cá thịt
- [2] Người là vạc đỉnh, ta là hươu nai
- [3] Nhà Tần mất con hươu (cũng có nghĩa là mất lộc phúc), thiên hạ hễ nhau đuổi nó.
- [4] Đuổi hươu Trung Nguyên
- [5] Thần biết rằng tội khinh nhờn đại vương quả là đáng giết, xin được bỏ vào vạc mà đun.
- [6] Hối đỉnh Trung Nguyên
- [7] Sở Tử (lúc ấy là Sở Trang Vương): Tử là một trong năm tước. Thật ra thì khi ấy Sở đã tự xưng vương (tức ngang hàng với nhà Chu) từ lâu.
- [8] Hai câu này trên lấy chữ Thanh, dưới lấy chữ Minh đứng đầu ý nói hoài vọng nhà Minh, bắt phục nhà Thanh.
- [9] Giang sơn hoa gấm
- [10] Bốn câu này nói về cuối đời Tống, Trung Hoa rơi vào tay người Mông Cổ, vua nhà Tống phải nhảy xuống biển tự tận ở Quảng Châu (Xem thêm Vó Ngựa và cánh cung, Hậu Cảnh Thiên Long Bát Bộ của Nguyễn Duy Chính)
- [11] Dã hỏa thiêu bất tận, Xuân phong xuy hựu sinh.
- [12] Đào Nguyên hà xứ, khả tị bạo Tần?
- [13] Xem thêm Bút Nghiên, Thư Họa của Nguyễn Duy Chính
- [14] Sách viết nháp, chưa in

2. Tung Hoành Câu Đẳng Thanh Lưu Họa-tiêu Thiển Phong Kỳ Nguyệt Đán Bình (2)

Ngô Chi Vinh lên đến Bắc Kinh, liền viết ngay một tờ trình, cáo giác với bộ Lễ, Đô Sát Viện và Thông Chính Ty ba nơi, nói rõ họ Trang dút lốt các nơi thế nào để đổi bản in mới.

Ngờ đâu y ở kinh thành chờ đến hơn một tháng, cả ba nơi đều trước sau trả lời, nói là đã xem kỹ Minh Thư Tập Lược của Trang Đình Long, nội dung không có chỗ nào phạm cấm, những điều tri huyện bị cách chức là Ngô Chi Vinh cáo buộc, không phải chuyện thực, hiển nhiên chỉ vì thù ghét mà vu oan cho người ta, còn như quan lại ăn của dút gì gì đó, đều chỉ là những chuyện vu vơ đặt điều không nói thành có. Tờ phúc đáp của Thông Chính Ty còn gay gắt hơn nói rằng:

”Tên Ngô Chi Vinh vì tham ô mà bị cách chức, cứ tưởng quan lại trên đời này ai ai cũng như y cả.”

Thì ra Trang Duẫn Thành đã được Trình Duy Phiên chỉ bảo nên đã đem bộ Minh Sử mới gửi lên tặng bộ Lễ, Đô Sát Viện và Thông Chính Ty rồi, các quan lại sự gia người nào cũng đều đã được tặng hậu lễ.

Ngô Chi Vinh lại bị thêm một vết đau nữa, thấy dấu có vẻ què cũng chẳng xong, chỉ còn có nước lưu lạc ăn nhờ ở đậu nơi đất lạ. Thời đó người Thanh đối với văn nhân người Hán cực kỳ khắc nghiệt, nếu viết gì có chút cảm kỳ là xử tử ngay, Ngô Chi Vinh nếu như tố cáo một kẻ tầm thường thì đã xong rồi, có điều đối thủ lại là một gia đình giàu có, thành ra mới khó khăn đến thế. Có điều đã đến nước cùng không còn đường lui, thôi thì dấu có ngồi tù thì cũng phải theo đuổi cho đến đầu đến đuôi, thành thử viết thêm bốn tờ bẩm thiếp nữa, trình lên bốn vị cổ mệnh đại thần, rồi lại ngồi trong khách điểm viết thêm mấy trăm tờ truyền đơn, kể rõ khúc nhôi đem dán khắp thành Bắc Kinh.

Việc đó của y quả là làm liều, nếu như quan phủ truy ra gán cho cái tội ăn cần nói rõ, ưu loạn nhân tâm thì không tránh khỏi cái tội sát thân.

Bốn viên cổ mệnh đại thần đó tên là Sách Ni, Tô Khắc Tát Cáp, Át Tát Long, Ngao Bái[1] đều là khai quốc công thần của nhà Mãn Thanh. Khi vua Thuận Trị từ trần đã để di chiếu ủy thác cho bốn người này phụ chính. Trong bốn người đó thì Ngao Bái là kẻ bạo ngược nhất, trong triều phe đảng của y cực đông, đại quyền nhà Thanh dường như một tay y nắm hết. Y sợ rằng đảng đối nghịch gây chuyện bất lợi cho mình cho nên sai ra rất nhiều thám tử, trong ngoài kinh thành dò xét động tĩnh.

Hôm đó y được mật báo, nói là trong thành Bắc Kinh xuất hiện vô số truyền đơn, tố giác tên dân họ Trang ở Chiết Giang viết sách mưu phản, đại nghịch bất đạo nhưng quan lại Chiết Giang ăn của đút nên ém nhẹm đi không lý đến.

Ngao Bái nhận được tin đó lập tức tra xét, cũng vừa lúc tờ cáo trạng của Ngô Chi Vinh vào đến phủ, phong ba bão tố nổi lên. Y cho đòi Ngô Chi Vinh vào gặp, hỏi han ngọn ngành đầu đuôi rồi cho bọn thủ hạ người Hán xem kỹ nguyên bản Minh Sử, những lời nói ra quả nhiên là thật.

Ngao Bái vốn do công lao trận mạc mà được phong đến tước Công, làm quan to, trước nay vẫn ghét bỏ người Hán và bọn nho sĩ, bây giờ chấp chương đại quyền đang rình rập để lập vài vụ đại án, trấn nhiếp nhân tâm, để người Hán không dám có bụng phản loạn, lại khiến những kẻ đối nghịch trong triều chẳng dám ho he. Y lập tức phái khâm sai xuống Chiết Giang tra cứu.

Chuyện như thế, lẽ dĩ nhiên toàn gia họ Trang bị giải về kinh, mà cả tướng quân Hàng Châu là Tùng Khôi, tuần phủ Chiết Giang Chu Xương Tộ cùng quan viên lớn bé, đều bị cách chức để điều tra. Những danh sĩ được liệt kê trên cuốn Minh Sử, không ai là thoát khỏi cảnh tù đầy.

Cổ Viêm Võ, Hoàng Tông Hi hai người ở trong nhà Lã Lưu Lương kể lại từ đầu chí cuối nguyên do vụ án rồi, Lã Lưu Lương chỉ còn nước thở dài sườn sượt. Đêm hôm đó ba người kê giường cạnh nhau bàn tán, nghị luận chuyện đời, nhắc đến thời Minh mật bọn thái giám Ngụy Trung Hiền hãm hại trung lương, lũng đoạn triều chính, làm chuyện trái tai gai mắt, đến nỗi Minh thất bị sụp đổ. Trung Quốc rơi vào tay người Mãn Thanh rồi, người Hán càng bị chém giết thảm khốc hơn, tai họa càng sâu không ai không khỏi chau mày nghiêng răng.

Sáng sớm hôm sau, toàn gia Lã Lưu Lương và Cổ Viêm hai người xuống thuyền đi về hướng đông. Ở Giang Nam những nhà khá giả đều có sẵn thuyền, đường thủy giăng mắc tứ phía, dày đặc như mạng nhện nên ai ai cũng đi bằng thuyền, thành thử mới có câu "người Bắc đi ngựa, người Nam đi thuyền", từ xưa đã thế.

Đến Hàng Châu, theo Vận Hà đi thuyền ngược lên mặt bắc. Tối hôm đó ở ngoài thành Hàng Châu nghe ngóng tin tức, Thanh triều nhân vụ án này chém giết rất nhiều quan viên bách tính; Trang Đình Long chết rồi cũng bị quật mồ lên, còn Trang Duẫn Thành ở trong ngục chịu khổ đả không nổi cũng đã từ trần, nhà họ Trang mấy chục người, từ mười lăm tuổi trở lên đều bị xử trảm, vợ con thì bị đẩy đi Phiên Dương, làm nô tì cho các kỳ binh Mãn Châu. Tiền Lễ Bộ thị lang Lý Lệnh Triết là người đề tựa thì bị lăng trì xử tử, bốn người con bị xử trảm. Đứa con út của Lý Lệnh Triết mới mười sáu tuổi, pháp ty thấy giết nhiều người quá trong dạ cũng xót xa nên bảo y khai thút đi một tuổi, chiếu theo luật nhà Thanh, từ mười lăm tuổi trở xuống được miễn tội chết mà chỉ phải sung quân. Thiếu niên đó nói:

- Cha tôi anh tôi đều chết cả rồi, tôi cũng chẳng muốn sống một mình.

Y nhất định không dối lời khai nên cũng bị chém đầu. Tùng Khôi, Chu Xương Tộ bị giam trong ngục chờ thẩm vấn, còn mạt khách Trình Duy Phiên thì bị lăng trì bỏ ngoài chợ. Hai học quan ở Qui An, Ô Trình đều bị chém. Vụ án cứ thế mà lan ra, những người vô tội bị giết không biết bao nhiêu mà kể. Tri phủ Hồ Châu là Đàm Hi Mẫn mới nhận chức chưa đầy nửa tháng, triều đình kết tội biết mà không tâu lên, ăn tiền che đậy, cùng với án sát Lý Hoán, huấn đạo Triệu Trinh Đồng bị tội treo cổ.

Ngô Chi Vinh thù hận phú hộ Nam Tầm là Chu Hựu Minh sâu cay hơn cả vì hôm đó đến vôi vĩnh bị y chửi cho một trận, tổng cổ đuổi đi nên cung khai với pháp ty phụ trách vụ án rằng cuốn sách có ghi rõ chiếu theo "Chu thị nguyên cáo thêm bớt nhuận sắc mà thành", họ Chu đây chính là Chu Hựu Minh đó. Y còn tán thêm là cái tên Chu Hựu Minh, hiển nhiên lòng vẫn còn nhớ về thời trước, nguyên rửa bản triều. Chỉ vì thế mà Chu Hựu Minh cùng năm đứa con trai đều bị chém, tài sản hơn chục vạn của nhà họ Chu, Thanh đình hạ lệnh thưởng cả cho Ngô Chi Vinh.

Thảm khốc hơn hết, những công nhân khắc bản, ấn loát, bọc bìa, cho chí cả đến những lái buôn, chủ tiệm sách, người làm luân cả kẻ mua người đọc, tra xét ra cũng bị chém đầu hết. Cứ theo sách sử còn ghi chép, thời đó ở Tô Châu, Hử Thự Quan có một chủ sự thuê khóa tên là Lý Thượng Bạch, tính thích đọc sử, nghe nói nhà sách Xương Môn ở Tô Châu có một bộ Minh Sử mới in, nội dung rất hay nên sai một công dịch sang mua. Người công sai đó đến nơi thì chủ nhân của thư cục đó đi ra ngoài nên y bèn sang nhà một ông lão họ Chu ở bên cạnh ngồi chờ cho tới khi người chủ trở lại mua sách mang về. Lý Thượng Bạch đọc được mấy quyển, cũng không để ý. Ngờ đâu, mấy tháng sau vụ án nổ ra, tra cứu các nhà sách xem những ai mua. Khi đó Lý Thượng Bạch đang công cán tại Bắc Kinh, bị khép vào tội đọc nghịch thư, trảm quyết ngay tại chỗ. Chủ nhân nhà sách và gã công dịch bị sai đi mua cũng bị chém đầu. Đến cả ông già họ Chu kể bên cũng bị liên lụy về tội biết kẻ đi mua nghịch thư mà không báo ngay lại còn để cho y ngồi trong nhà chờ đáng lý tội phải chết chém nhưng nghĩ tình tuổi đã bảy mươi nên miễn cho, chỉ bị cùng vợ con đày ra biên ải.

Còn như danh sĩ Giang Nam là bọn Mao Nguyên Tích, vì Trang Đình Long ngưỡng mộ đại danh, trong sách có liệt kê tên tham hiệu, nhất loạt đều bị lăng trì cả thấy mười bốn người trong một ngày. Lăng trì xử tử là bị cắt từng nhát dao trên khắp người để cho phạm nhân chịu mọi đau khổ, lúc ấy mới chết. Chỉ vì một bộ sách mà không biết bao nhiêu gia đình nhà tan người mất.[2]

Bọn Lã Lưu Lương ba người nghe tin đó hết sức phẫn nộ, nghiêng răng chửi rửa. Hoàng Tông Hi nói:

- Y Hoàng tiên sinh có tên trên danh sách những người tham hiệu e rằng khó thoát khỏi tai kiếp này.

Ba người với Tra Y Hoàng trước nay giao tình cực kỳ thân thiết thành thử ai nấy hết sức lo âu. Hôm đó thuyền đến Gia Hưng, Cố Viêm Võ mua được ở trong thành một tờ công báo[3] trên đó có liệt kê tất cả những những người có liên can đến vụ án Minh Sử, thấy trong bài luận có viết: "Tra Kế Tá, Phạm Tương, Lục Kỳ ba người, tuy có tên trên bảng tham hiệu nhưng vì chúng chưa từng đọc sách này nên miễn tội không bị tra cứu". Cố Viêm Võ đem tờ báo xuống thuyền cùng Hoàng Tông Hi và Lã Lưu Lương ba người cùng xem, ai nấy chắc lưỡi lấy làm lạ lùng. Hoàng Tông Hi nói:

- Việc này chắc là do Đại Lực tướng quân làm đấy thôi!

Lã Lưu Lương hỏi:

- Đại Lực tướng quân là ai? Xin được thỉnh giáo.

Hoàng Tông Hi nói:

- Hai năm trước đây, huynh đệ có đến thăm Y Hoàng tiên sinh, thấy nhà cửa của ông ta mới cất, sân trước vườn sau khang trang, trần thiết rực rỡ, so với trước thật khác xa. Trong nhà lại còn nuôi một đội diễn viên Côn Khúc, diu đặt nhật khoản, Giang Nam ít thấy. Huynh đệ và Y Hoàng tiên sinh xưa nay giao tình thân thiết, có chuyện gì cũng chẳng giấu nhau nên mới hỏi cho biết. Y Hoàng tiên sinh mới kể ra, thật đúng là kỳ ngộ trong một cơn gió bụi.

Sau đó ông ta liền thuật lại cổ sự sau đây.

*

Tra Kế Tá, tự Y Hoàng. Vào một ngày cuối năm y ngồi buồn gọi đem rượu ra uống, mới một lúc trời đổ tuyết, càng lúc càng to. Tra Y Hoàng độc ẩm mãi cũng buồn nên bước ra cửa xem phong cảnh, thấy một gã ăn mày đứng ở dưới hiên trú lạnh. Gã ăn mày đó thân hình cao to, thể lực hùng vĩ, chỉ mặc trên người một manh áo đơn, vậy mà gió lạnh ù ù y chẳng sao cả, có điều vẻ mặt dường như bức bối uất ức chuyện gì. Tra Y Hoàng lấy làm lạ bèn nói:

- Tuyết rơi chắc không hẳn tạnh ngay đâu, mời bằng hữu vào trong uống chén rượu, được chăng?

Gã ăn mày đáp:

- Hay lắm!

Tra Y Hoàng liền mời y vào trong, bảo thư đồng dọn thêm bát đĩa, rót một chén nói:

- Xin mời.

Gã khất cái nâng chén uống cạn, khen:

- Rượu ngon lắm.

Tra Y Hoàng mời y uống liền ba chén, gã ăn mày kia uống thật tự nhiên. Họ Tra xưa nay vốn thích người bụng dạ rộng rãi, trong lòng rất vui nói:

- Huynh đài tử lượng khá lắm, không biết uống được bao nhiêu?

Gã kia đáp:

”Rượu gặp tri giao nghìn chén - ít,

Chuyện không hợp ý nửa câu - nhiều.[4]”

Hai câu đó vốn chỉ là sáo ngữ đầu môi chót lưỡi ai cũng biết, thế nhưng từ miệng một gã ăn mày nói ra khiến Tra Y Hoàng không khỏi ngạc nhiên, lập tức gọi thư đồng mang ra một vò rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng lớn cười nói:

- Tại hạ tử lượng có hạn, mới rồi lại đã uống rồi, không thể nào cùng huynh đài uống cho thoải mái. Thôi thì lão huynh uống bằng tô, còn ta bồi tiếp bằng chén nhỏ có được không?

Gã khất cái đáp:

- Thế cũng được.

Thế là thư đồng đem rượu hâm lên, rót đầy kể tô người chén. Tra Y Hoàng uống một chén, gã ăn mày cạn sạch một tô, đến khi y uống đến hơn hai chục bát lớn mặt vẫn như không chẳng có vẻ gì say cả, còn Tra Y Hoàng thì túy lúy lăn kềnh ra.

Cũng nên biết thứ rượu Thiệu Hưng Nữ Nhi Hồng này khi vào miệng thì ngon ngọt nhưng tử tính cực kỳ lợi hại. Người Thiệu Hưng mỗi khi sanh con gái liền cất vài ba cho chí vài chục vò đem chôn xuống đất, đợi đến khi con gái lớn gả chồng mới đào lên đãi khách, khi đó rượu màu sánh như hổ phách, gọi là ”Nữ Nhi Hồng”. Thử nghĩ rượu chôn mười bảy, mười tám có khi hơn hai chục năm thì đậm đà phải biết. Còn như sinh con trai thì rượu chôn gọi là ”Trạng Nguyên Hồng”, mong sau này con thi đỗ Trạng Nguyên để đem ra làm tiệc. Trạng Nguyên chẳng mấy người đạt được nên phần lớn cũng chỉ đãi khách dịp dựng vợ cho con, nhưng các tửu phường nấu rượu bán cũng dùng nhãn hiệu Trạng Nguyên Hồng, Nữ Nhi Hồng.

Thư đồng mới đỡ Tra Y Hoàng vào trong nằm ngủ còn gã ăn mày lại ra đứng ngoài hiên. Sáng hôm sau Tra Y Hoàng tỉnh dậy, vội vàng ra xem thấy y khoanh tay đứng đó, đang thưởng thức cảnh tuyết đổ. Vừa lúc một cơn gió bắc thổi qua, Tra Y Hoàng thấy lạnh buốt thấu xương, vậy mà gã ăn mày vẫn thản nhiên như thường. Tra Y Hoàng nói:

- Trời rét cóng thế này, huynh đài quần áo thế có đơn bạc quá không?

Y mới cởi chiếc áo lông cừu trên người khoác lên vai gã kia, lại lấy mười lượng bạc hai tay đưa ra nói:

- Chút tiền mua rượu, huynh đài đừng từ chối. Khi nào có hứng thì mời quay lại uống với nhau. Tối hôm qua huynh đệ quá chén nên không dọn giường lưu khách, quả là giản mạn.

Gã khát cái cầm tiền nói:

- Huynh ông nói quá lời.

Y không cảm ơn, chỉ lặng lẽ ra đi.

Mùa xuân năm sau, Tra Y Hoàng đến Hàng Châu du ngoạn. Hôm đó đi ngang một cái miếu cũ, nhìn thấy một chiếc chuông cổ cực lớn, ít ra cũng phải bốn trăm cân, còn đang đứng ngấm nghĩa hoa văn chữ khắc, bỗng thấy một gã ăn mày hăng hái đi vào Phật điện, cầm tai chuông nhắc bổng lên cao đến mấy thước. Gã ăn mày thò tay vào dưới đáy lôi ra một bát thịt và một bát rượu, bỏ sang một bên rồi để lại chiếc chuông vào chỗ cũ. Tra Y Hoàng thấy y thần lực như thế, không khỏi kinh hãi, nhìn kỹ lại, hóa ra chính là gã khát cái uống rượu cùng mình năm ngoái bèn cười hỏi:

- Huynh đài có nhận ra ta chăng?

Người ăn mày nhìn lên cười nói:

- Ô, thì ra là các hạ. Hôm nay để tôi mời lại, hai người mình uống một trận cho thỏa thuê, lại đây, lại đây! Uống nào!

Y vừa nói vừa đẩy chiếc bát rượu ra. Tra Y Hoàng cầm bát rượu, uống một ngụm lớn cười nói:

- Rượu này cũng được đây!

Gã khát cái thò tay nhón một miếng thịt trong chiếc bát mẽ đưa ra:

- Thịt này là thịt chó, dám ăn không?

Tra Y Hoàng quả cũng hơi gớm ghiếc nhưng lại nghĩ: "Mình đã nhận y làm bạn nhậu rồi, nếu không ăn, hóa ra coi thường y sao?". Ông thò tay ra cầm lấy cắn một miếng, nhai trệu trạo thấy quả là ngon. Hai người liền ngồi bệt xuống đất, anh một tộp, tôi một tộp, đưa qua đưa lại, ăn thì thò tay vào bát bốc ra, chẳng mấy chốc cả hai món đều hết nhẵn. Gã ăn mày cười ha hả nói:

- Tiếc thay rượu ít quá, không làm say nổi ông Hiếu Liêm.

Tra Y Hoàng nói:

- Mùa đông năm ngoái mình giải cẩu nơi tệ xứ, hôm nay lại vô tình gặp nhau, quả là có duyên. Huynh đài thần lực kinh người, thì ra là một kỳ nam tử, được kết giao bằng hữu, tiểu đệ hết sức hoan hỉ. Huynh đài nếu có hứng thì mình đi kiếm một tửu lâu uống thêm một trận nữa có được chăng?

Gã ăn mày đáp:

- Hay lắm! Hay lắm!

Hai người cùng đến Lâu Ngoại Lâu tửu quán ở bờ hồ Tây, gọi rượu uống tiếp, chẳng mấy chốc Tra Y Hoàng lại lặn kền ra. Đến khi tỉnh dậy thì gã ăn mày đã đi đâu mất rồi.

Đó là hồi mạt niên của Minh triều đời Sùng Trinh, qua mấy năm sau, Thanh binh nhập quan, nhà Minh bị diệt. Tra Y Hoàng không còn có ý tiến thủ nữa, chỉ sống nhàn nhã ở nhà, một hôm bỗng có một viên quan cùng với bốn tên lính, đến nhà họ Tra.

Tra Y Hoàng kinh hãi, những tưởng họa đổ lên đầu gia đình mình, ngờ đâu viên quan đó hết sức cung kính nói:

- Phụng mệnh Ngô quân môn tỉnh Quảng Đông, có chút lễ bạc kính tặng.

Tra Y Hoàng đáp:

- Tại hạ và quý bề trên chưa hề quen biết, chắc là lầm người rồi.

Gã quan quân mở chiếc hộp lấy ra một trương danh thiếp đại hồng nê kim, trên viết:

Bái thượng Tra tiên sinh Y Hoàng, húy Kế Tá

Bên dưới đề:

Vân sinh Ngô Lục Kỳ cúi đầu trầm lạy

Tra Y Hoàng nghĩ thầm: "Đến cái tên của gã Ngô Lục Kỳ này ta cũng chưa từng nghe bao giờ, sao lại đem lễ đến tặng ta?". Nghĩ thế bèn trầm ngâm không đáp. Viên quân quan nói:

- Tệ thượng có nói rằng, chỉ có chút lễ bạc mong Tra tiên sinh không chê cười.

Nói xong để lên trên bàn hai chiếc hộp tròn sơn mài màu đỏ, khom lưng từ biệt rồi đi mất. Tra Y Hoàng mở hộp ra, trong đó là năm mươi lượng vàng còn hộp kia đựng sáu chai rượu Tây Dương, vỏ ngoài nạm minh châu phi thúy trông thật đẹp. Tra Y Hoàng lại càng kinh ngạc, vội chạy ra đuổi theo gã quan quân để bảo y quay lại đem lễ vật đi nhưng con nhà võ đi đứng nhanh nhẹn, đã xa lắm rồi.

Tra Y Hoàng trong lòng lo lắng, nghĩ thầm: "Tiền trên trời rơi xuống đâu phải là phúc mà là họa không chừng, chẳng lẽ có kẻ nào muốn hại mình chăng?". Nghĩ thế y bèn lấy dây buộc lại, dấu kỹ một nơi. Họ Tra gia cảnh cũng không đến nỗi nào nên vàng bạc chẳng cần dùng đến, có điều nghe tiếng rượu ngoại quốc đã lâu, vậy mà không được khai ra uống, kể cũng khó chịu.

Qua mấy tháng cũng không thấy chuyện gì khác lạ. Một hôm lại có một vị công tử ăn mặc sang cả đến kiếm. Thanh niên đó tuổi chỉ chừng mười bảy mười tám, mặt mày vui vẻ, khí vũ hiên ngang, có dẫn theo tám người tùy tùng, vừa thấy Tra Y Hoàng đã quì xuống khấu đầu nói:

- Diệt tử Ngô Bảo Vũ bái kiến Tra thế bá.

Tra Y Hoàng vội vàng đỡ dậy nói:

- Hai chữ thế bá quả không dám nhận, không biết tôn đại nhân là ai thế?

Ngô Bảo Vũ đáp:

- Danh hủ của gia nghiêm, trên Lục dưới Kỳ hiện là thông tỉnh thủy lục đề đốc ở Quảng Đông, đặc biệt sai tiểu diệt đến quý phủ, kính mời thế bá xuống Quảng Đông hàn huyên vài tháng.

Tra Y Hoàng đáp:

- Trước đây đã được lệnh tôn đại nhân ban cho quá hậu, trong lòng không khỏi áy náy. Nói ra thật hổ thẹn, huynh đệ vốn vô tâm, không biết có hân hạnh quen biết lệnh tôn đại nhân từ bao giờ? Huynh đệ là kẻ học trò, xưa nay chưa từng kết giao các quan lớn, mời công tử ngồi chơi đã.

Nói xong đi vào nội thất, bưng hai hộp đồ biếu hôm trước ra nói:

- Nhờ công tử đem về giùm, quả thực không dám nhận lễ hậu như thế này.

Y thầm nghĩ gã Ngô Lục Kỳ kia làm đến đề đốc tỉnh Quảng Đông, hẳn là ái mộ tên tuổi mình nên đem vàng bạc đến mua chuộc vào làm mặc khách. Gã này làm quan chức cao như thế, hẳn là ưng khuyển của bọn Mãn Châu, áp bức người Hán, nếu nhận vàng bạc của y thì mình sẽ nhờ danh. Nghĩ như thế khiến cho vẻ mặt đầm ra cau có.

Ngô Bảo Vũ nói:

- Gia nghiêm có dặn rằng, chưa chắc đã mời được thế bá, nếu như thế bá không nhớ ra gia nghiêm thì có một tín vật đem theo xin thế bá coi thử.

Y tiếp lấy một cái bọc từ tay gia nhân, mở ra, hóa ra là một chiếc áo lông cừu cực kỳ cũ kỹ. Tra Y Hoàng nhìn thấy chiếc cừu bào, nhớ lại mình năm xưa từng tặng cho gã ăn mày quái lạ trong một đêm tuyết đổ, lập tức hiểu ra Ngô Lục Kỳ tướng quân, chính là gã bạn rượu cùng nhau chén anh chén chú năm xưa.

Y chợt động tâm: "Thất tử chiếm nước ta, nếu như có người tay cầm binh phù phát ngọn nghĩa kỳ, bốn phương hưởng ứng, không chừng đuổi được bọn chúng ra quan ngoại. Gã ăn mày này còn nhớ được miếng ăn tấm áo năm xưa, hẳn không phải là kẻ vô lương tâm. Ví như ta khích động đại nghĩa trong lòng y, biết đâu chẳng có hi vọng. Nam nhi kiến công báo quốc, chính là ở nơi đây, dầu cùng lắm y giết quách ta đi thì đã sao đâu?".

Thế là họ Tra vui vẻ hăng hái lên đường đi Quảng Châu. Ngô Lục Kỳ tướng quân đón vào phủ rồi, thần thái hết sức cung kính nói:

- Lục Kỳ lưu lạc Giang Nam được Tra tiên sinh không chê mà kết thành bằng hữu. Mời uống rượu, tặng áo cừu chuyện ấy cũng còn nhỏ, thế nhưng ở nơi cái miếu hoang kia cùng tại hạ uống chung chén mẻ, tay bốc thịt ăn, ấy mới thực là coi trọng mỗ. Khi đó mỗ đường cùng lưu lạc, đi đến đâu cũng bị ruồng bỏ khinh khi vậy mà Tra tiên sinh đãi nhau thắm thiết như thế khiến cho Lục Kỳ này hết sức phấn khởi. Được như hôm nay cũng đều là do Tra tiên sinh ban cho cả.

Tra Y Hoàng lạnh nhạt đáp:

- Dưới mắt của văn sinh, Ngô tướng quân hôm nay so với tuyết trung kỳ cái năm xưa cũng chẳng bên nào cao hơn bên nào.

Ngô Lục Kỳ hơi sững sốt nhưng không tiện hỏi thêm chỉ đáp:

- Đúng thế! Đúng thế!

Tối hôm đó y mở đại tiệc, mới tất cả văn võ quan viên thành Quảng Châu đến dự, mời Tra Y Hoàng ngồi thủ tịch còn mình ở hạ thủ bồi tiếp.

Các quan ở Quảng Châu từ tuần phủ trở xuống thấy đề đốc đại nhân đối với Tra Y Hoàng hết sức cung kính, không ai là không lạ lùng. Viên tuần phủ đoán chừng đây hẳn là khâm sai đại thần mặc thường phục do hoàng đế sai xuống tra xét địa phương, chứ lẽ nào người bình thời ngạo nghễ như Ngô Lục Kỳ lại cung kính với thư sinh Giang Nam như vậy? Tiệc rượu tan rồi, viên tuần phủ hỏi nhỏ Ngô Lục Kỳ, vị quý nhân này phải chăng là người của triều đình. Ngô Lục Kỳ chỉ mỉm cười nói:

- Lão huynh quả thực tinh minh, trông mặt đặt tên, mười phần trúng chín.

Câu trả lời này vốn có ý mỉa mai nói y mười điều đúng chín nhưng điều thứ mười thì trật. Nào ngờ gã tuần phủ lại tưởng mình dự liệu không sai, Tra Y Hoàng đúng là khâm sai thực, nay ở dinh đề đốc hẳn là hai người cũng đã ăn cánh với nhau. Ngô đề đốc với mình xưa nay vốn không lấy gì gọi là hợp tính, nếu như khi trở về kinh, trong tấu chương khâm sai đại nhân có một đôi câu bất lợi cho mình thì thật hơi ôi. Y trở về phủ dự bị một món trọng lễ, sáng sớm hôm sau, lật đật đem qua dinh đề đốc.

Ngô Lục Kỳ chạy ra tiếp khách, bảo là Tra tiên sinh tối qua say quá nên chưa tỉnh, lễ vật của phủ đài thể nào cũng giao đến tận tay, cứ yên tâm không phải lo lắng gì cả. Tuần phủ nghe thế mừng lắm, cảm ơn rồi rít. Tin đó truyền ra, các quan lớn nhỏ nghe tuần phủ đại nhân đã tặng một hậu lễ cho Tra tiên sinh, vị này lai lịch thế nào thì chưa biết, nhưng tuần phủ đã thể mình không lẽ không có gì? Chỉ trong mấy bữa, lễ vật đem đến phủ đề đốc chất cao như núi. Ngô Lục Kỳ bảo gia nhân cứ việc nhận không sót món nào nhưng đừng để Tra tiên sinh biết được.

Mỗi ngày ngoài quân vụ phải lo, chỉ cùng với Tra Y Hoàng ngồi uống rượu. Buổi chiều hôm đó, hai người lại ngồi đối ẩm trong lương đình nơi vườn hoa. Rượu qua mấy tuần, Tra Y Hoàng nói:

- Ở quý phủ quá quả bấy lâu nay hết sức cảm kích thịnh tình, vậy ngày mai văn sinh xin lên đường trở về phương bắc.

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Sao tiên sinh lại nói thế? Chuyện mời được tiên sinh xuôi nam nào phải dễ dàng gì, nếu không ở một năm sáu tháng, nhất định không thể để tiên sinh ra đi được. Để mai đưa tiên sinh đi thăm Ngũ Tăng Lâu. Danh lam thắng cảnh ở Quảng Đông này nhiều chỗ lắm, dù có ở vài tháng đi cũng chưa hết được.

Tra Y Hoàng giả như chéng choáng hơi men, làm gan nói liều:

- Núi sông đẹp đẽ nhưng rơi vào tay di địch rồi, có xem cũng chỉ thêm đau lòng mà thôi.

Ngô Lục Kỳ mặt hơi biến sắc vội nói:

- Tiên sinh say mất rồi, thôi vào nằm nghỉ đi.

Tra Y Hoàng đáp:

- Khi sơ ngộ, ta kính trọng tướng quân là hào kiệt lạc bước phong trần nên mới kết giao làm bạn, ngờ đâu lại cũng chỉ nhìn lầm mà thôi.

Ngô Lục Kỳ hỏi lại:

- Thế nào mà bảo rằng nhìn lầm?

Tra Y Hoàng lớn tiếng nói:

- Tướng quân tài nghệ kinh người lại không vì dân vì nước mà hòa theo kẻ ác, làm chó săn cho ngoại bang, áp bức bách tính người Hán. Bây giờ được thể đã không biết thẹn lại đắc ý dương dương, Tra mỗ quả xấu hổ khi phải kết bạn với người.

Nói xong hầm hầm đứng bật dậy. Ngô Lục Kỳ nói:

- Những lời cảm kị của tiên sinh, nếu để người khác nghe được ắt sẽ gây ra một trường đại họa.

Tra Y Hoàng đáp:

- Hôm nay ta còn coi ngươi là bạn nên có một lời khuyên. Nếu như ngươi không nghe thì cứ việc giết quách ta đi. Tra mỗ trời gà không chặt, không kháng cự được gì đâu.

Ngô Lục Kỳ nói:

- Tại hạ rửa tai cung kính lắng nghe.

Tra Y Hoàng đáp:

- Tướng quân tay nắm binh phù toàn tỉnh Quảng Đông, chính là lương cơ đứng lên khởi nghĩa. Từ trên cao hô lên một tiếng thiên hạ ai nấy đáp lời, dù cho đại sự không thành thì cũng làm cho Thát tử kinh tâm táng đảm, tạo được một công nghiệp cực kỳ oanh liệt, không uổng cho cái thần lực trời sinh, đội đá vá trời.

Ngô Lục Kỳ rót một chén rượu, ực một hơi cạn sạch nói:

- Tiên sinh nói ra quả là thống khoái.

Hai tay giang ra, nghe bực một tiếng đã xé rách chiếc áo khoác ngoài, để lộ bộ ngực đầy lông đen. Y vạch đám lông ngực, trên da xăm tám chữ: "Thiên Phụ Địa Mẫu, Phấn Thanh Phục Minh".

Tra Y Hoàng vừa mừng vừa sợ, lập cập hỏi:

- Thế... thế là thế nào?

Ngô Lục Kỳ khép áo lại nói:

- Vừa rồi nghe tiên sinh một phen hoảng loạn, hết sức kính phục. Tiên sinh không nề cái họa diệt tộc sát thân dám phô bày gan ruột chỉ điểm cho tại hạ, tại hạ lẽ nào lại dấu diếm. Tại hạ vốn ở trong Cái Bang, hiện là hồng kỳ hương chủ Hồng Thuận Đường của Thiên Địa Hội, thề nguyện đem bầu nhiệt huyết theo đuổi chuyện phản Thanh phục Minh.

Tra Y Hoàng thấy trên ngực Ngô Lục Kỳ có xăm chữ, không còn hoài nghi gì nữa nói:

- Thì ra tướng quân "thân tại Tào doanh, tâm tại Hán", mới rồi lời lẽ mạo phạm, quả là đắc tội.

Ngô Lục Kỳ mừng rỡ, cái câu "thân ở dinh Tào, lòng ở Hán" kia thật ví mình có khác gì Quan Vân Trường bèn nói:

- So sánh đó thật không dám nhận.

Tra Y Hoàng lại hỏi:

- Không hiểu Cái Bang là thế nào mà Thiên Địa Hội là thế nào, mong được thỉnh giáo.

Ngô Lục Kỳ nói:

- Tiên sinh uống thêm một chén nữa, để tại hạ thuật lại đầu đuôi.

Thế là hai người mỗi người cùng cạn một chén. Ngô Lục Kỳ nói:

- Cái Bang đã có từ triều Tống đến nay, là một đại bang trên giang hồ. Trong bang anh em đều làm nghề ăn xin mà sống, đầu là kẻ gia tài hào phú một khi đã nhập bang rồi thì cũng phải đem tiền của ra chia hết,

sống y như một kẻ ăn mày. Trong bang dưới bang chủ là tứ đại trưởng lão, dưới nữa là tiền hậu tả hữu trung ngũ phương hộ pháp. Tại hạ giữ chức tả hộ pháp, ở trong bang là đệ tử tám túi, vai vế không phải là thấp. Về sau vì có chuyện bất hòa với một trưởng lão họ Tôn, hai bên xung đột, tại hạ khi đó say rượu, lỡ tay đánh y trọng thương.

Bất kính tôn trưởng là một tội lớn phạm vào bang qui, đả thương trưởng lão lại là một đại tội khác, bang chủ và tứ trưởng lão thương nghị xong mới cách chức tại hạ đuổi ra khỏi bang.

Hôm đó tại quí phủ gặp được tiên sinh mời uống rượu chính là lúc vừa bị khai trừ, trong lòng hết sức buồn bực, may nhờ tiên sinh không chê lại coi tại hạ như một bằng hữu, trong lòng vì thế khuây khỏa đi nhiều.

Tra Y Hoàng gật gù:

- Thì ra là thế!

Ngô Lục Kỳ tiếp tục:

- Mùa xuân năm sau, ở Tây Hồ lại gặp nhau lần nữa, tiên sinh hạ mình kết giao lại khen mỗ là một hải nội kỳ nam tử. Tại hạ suy nghĩ mấy ngày liền, nghĩ thầm nếu mình không được Cái Bang dung chứa, trên giang hồ anh em coi bằng nửa con mắt, ngày nào cũng say túy lúy càn khôn, tự mình hành hạ mình, chắc chỉ vài năm là sẽ chết vì nát rượu. Vị Tra tiên sinh kia đã bảo mình là một kỳ nam tử, không lẽ Ngô Lục Kỳ này không có được ngày mở mày mở mặt hay sao? Chẳng bao lâu Thanh bình nhập quan, mỗ trong lòng phần khải, không phân được trái phải lại đi đầu quân Thanh bình, lập được không ít công lao, tàn sát đồng bào, nghĩ lại thật là hổ thẹn.

Tra Y Hoàng nghiêm mặt nói:

- Việc đó quả thực sai lầm. Huynh đài không được Cái Bang dung chứa, độc vãng độc lai cũng xong, tự lập môn hộ cũng tốt, sao lại theo hạ sách đầu nhập quân Thanh làm gì?

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Tại hạ ngu dốt, lúc đó chưa được tiên sinh giáo huấn, làm bao nhiêu việc sai trái, quả thật đáng chết.

Tra Y Hoàng gật đầu nói:

- Tướng quân nếu như biết mình sai, lấy công chuộc tội cũng chưa phải là muộn.

Ngô Lục Kỳ tiếp:

- Về sau Mãn Thanh chiếm hết hai cõi bắc nam, tại hạ được phong làm đề đốc. Hai năm trước, một đêm khuya bỗng có người lén vào ngọ thất của mỗ toan hành thích. Thích khách đó không phải là đối thủ nên bị mỗ bắt, đốt đèn lên, hóa ra chính là Tôn trưởng lão, người trong Cái Bang năm xưa bị tại hạ đả thương. Y ngoác mồm chửi rủa bảo mỗ ti bỉ vô sỉ, cam tâm làm chó săn cho người ngoài. Y càng chửi càng hăng, câu nào câu nấy như đâm vào tim tại hạ.

Những chuyện đó cũng đã có lúc mỗ nghĩ đến rồi, biết rằng việc mình làm thật là sai quấy, đêm đêm tự hỏi lòng mình, vẫn thường hổ thẹn, có điều mình biết mình hay, không phải như y chửi có đầu có đuôi như thế.

Mỗ thở dài một tiếng, giải khai huyết đạo bị phong cho y nói: "Tôn trưởng lão, ông chửi quả không sai chút nào, thôi ông đi đi". Y hơi ngạc nhiên, sau đó nhảy qua cửa sổ chạy mất.

Tra Y Hoàng khen:

- Làm như thế thật đúng thay!

Ngô Lục Kỳ nói:

- Khi đó trong nhà lao của phủ đề đốc giam không biết bao nhiêu hảo hán phản Thanh phục Minh. Sáng sớm ngày hôm sau, mỗ tìm cơ này cơ nọ thả họ ra, kẻ thì bảo là bắt lầm người, kẻ thì không phải chủ phạm, giảm khinh cho. Hơn một tháng sau, nửa đêm vị Tôn trưởng lão kia lại mò đến, hỏi thẳng là đã hối cải hay chưa, có muốn phản Thanh lập công chăng? Mỗ rút phất đao chặt đứt hai ngón tay bên trái nói: "Ngô Lục Kỳ quyết tâm cải tà qui chánh, từ nay nghe theo hiệu lệnh của Tôn trưởng lão".

Y đưa tay ra, quả nhiên ngón tay vô danh và ngón tay út đã mất rồi, chỉ còn ba ngón tay mà thôi. Tra Y Hoàng giờ ngón tay cái lên khen ngợi:

- Hảo hán tử!

Ngô Lục Kỳ lại kể tiếp:

- Tôn trưởng lão thấy mỡ thành ý, lại cũng biết tuy mỡ tính tình lỗ mãng nhưng trước nay nói ra điều gì thì không bao giờ nuốt lời, liền nói: "Hay lắm, để ta về phúc trình lại cho bang chủ, để xem bang chủ chỉ thị thế nào". Mười ngày sau. Tôn trưởng lão lại đến kiếm ta, nói bang chủ hội thương cùng tứ trưởng lão, quyết định thu nhập ta trở lại Cái Bang, bắt đầu từ đệ tử một túi đi lên. Lại thêm Cái Bang đã cùng Thiên Địa Hội liên minh, đồng tâm hiệp lực, phản Thanh phục Minh.

Thiên Địa Hội do thủ hạ của Quốc Tính Gia Trịnh đại soái ở Đài Loan là Trần Vĩnh Hoa Trần tiên sinh sáng lập, mấy năm gần đây ở những vùng Phúc Kiến, Chiết Giang, Quảng Đông rất hưng vượng. Tôn trưởng lão giới thiệu mỡ với Hồng Thuận Đường hương chủ ở Quảng Đông, gia nhập Thiên Địa Hội. Thiên Địa Hội tra xét mỡ trong một năm, giao cho mỡ thực hiện mấy việc quan trọng, thấy tại hạ quả là trung thực không phải hai lòng nên gần đây Trần tiên sinh từ Đài Loan truyền lệnh xuống, phong mỡ làm hồng kỳ hương chủ Hồng Thuận Đường.

Tra Y Hoàng không rõ lai lịch của Thiên Địa Hội ra sao thế nhưng Diên Bình quận vương Trịnh Thành Công ở Đài Loan một mình khởi binh kháng Thanh, tinh trung anh dũng, thiên hạ không ai không biết. Nếu Thiên Địa Hội là do mưu sĩ của ông ta là Trần Vĩnh Hoa sáng lập thì hẳn là người đồng đạo, thành thử liền tiếp gật gù.

Ngô Lục Kỳ lại tiếp:

- Quốc Tính Gia năm trước suất lĩnh đại quân, vì công Kim Lăng, tiếc thay quả bất địch chúng phải lui về Đài Loan nhưng để lại Giang Chiết Mân bộ tướng quan binh không phải là ít. Trần tiên sinh lại ngầm liên lạc với các anh em cũ, tổ chức thành Thiên Địa Hội, khẩu hiệu bên trong hội "Thiên Phụ Địa Mẫu, Phản Thanh Phục Minh", chính là tám chữ tại hạ xăm trên ngực. Anh em tầm thường trong hội thì không thích chữ trên người, mỡ tự mình xăm những chữ này là muốn học đòi Nhạc Võ Mục năm xưa thích bốn chữ "Tận Trung Báo Quốc" đấy thôi.

Tra Y Hoàng hết sức vui mừng, uống liền tiếp luôn mấy chén nói:

- Hành vi của huynh đài như thế, quả thực không hổ cái mỹ danh hải nội kỳ nam tử.

Ngô Lục Kỳ đáp:

- Năm chữ "hải nội kỳ nam tử" quả là không dám. Chỉ cần Tra tiên sinh nhận làm bằng hữu là đủ cho họ Ngô này vui sướng lắm rồi. Tổng đà chủ Thiên Địa Hội chúng tôi là Trần Vĩnh Hoa Trần tiên sinh còn có thêm một cái tên khác là Trần Cận Nam, người đó quả là một anh hùng hảo hán tiếng tăm vang dội, trên giang hồ không ai nói tới mà không kính ngưỡng. Người đời có hai câu:

Bằng như chẳng biết ông Trần,

Còn đâu mà bảo anh hùng với ai.[5]

Tại hạ chưa từng được kiến diện Trần tổng đà chủ, cũng chưa thể tính là một nhân vật anh hùng được.

Tra Y Hoàng nghĩ đến anh hùng khí khái như Trần Cận Nam, không khỏi mơ màng. Y rót thêm hai chén nữa rồi tiếp:

- Nào, mình uống một chén chúc cho Trần tổng đà chủ.

Hai người một hơi cạn sạch. Tra Y Hoàng nói:

- Tra mỡ chỉ là một kẻ thư sinh, vì dân vì nước chẳng được tích sự gì. Chỉ mong tướng quân ngày nào thừa cơ đứng dậy, tận lực kháng Thanh khi đó Tra mỡ sẽ có mặt ở chốn quân tiền, đem chút công lao nhỏ mọn ra tận lực.

Từ hôm đó trở đi, Tra Y Hoàng ở lại trong phủ của Ngô Lục Kỳ cùng y ngày đêm tính toán, thảo luận về phương lược kháng Thanh. Ngô Lục Kỳ cũng cho hay thế lực của Thiên Địa Hội đã dần dần lan rộng ra miền bắc, các tỉnh lớn nay đã có hương đường. Tra Y Hoàng ở với Ngô Lục Kỳ đến sáu bảy tháng, lúc ấy mới trở về quê.

Về đến nhà hết sức ngạc nhiên, cái nhà cũ nay không còn mà là một dinh cơ lớn mới tinh, thì ra Ngô Lục Kỳ đã sai người đem tất cả những lễ vật của quan viên tỉnh Quảng Đông tới Chiết Giang mua gỗ ngói xây lên một lầu đài mới.

Tra Y Hoàng cũng biết Hoàng Tông Hi, Cố Viêm Võ đều là những người quyết tâm hưng phục, bôn tẩu bốn phương qui tụ anh hùng hảo hán, cùng nhau mưu định chuyện phản Thanh nên kể hết cho họ nghe không dấu diếm chút nào.

*

Hoàng Tông Hi ngồi trên thuyền bao nhiêu chuyện lại kể hết cho Lã Lưu Lương, nói tiếp:

- Chuyện này nếu như lộ ra để cho Thất tử ra tay trước, Y Hoàng tiên sinh và Ngô tướng quân bị cái họa diệt tộc đã đành, mà đại nghiệp phản Thanh cũng bị mất đi một cây cột lớn.

Lã Lưu Lương đáp:

- Trừ ba người chúng ta ra, chuyện này từ nay nhất quyết chớ hở môi cho ai biết được, ngay cả khi gặp Y Hoàng tiên sinh mình cũng không nên đề cập đến tên của Ngô tướng quân ở Quảng Đông.

Hoàng Tông Hi nói:

- Y Hoàng tiên sinh với Ngô tướng quân có duyên nguyên như thế, đại thần trong triều lại hết sức nể nang Ngô tướng quân, thành thử khi đứng ra nói giúp một câu, triều đình không thể không nhân nhượng một chút.

Lã Lưu Lương đáp:

- Ý kiến của Hoàng huynh phải lắm, không biết Lục Kỳ, Phạm Tương hai người, sao cũng được đặc ân "chưa từng thấy sách, miễn tội không tra cứu" như Y Hoàng tiên sinh? Không lẽ hai người đó cũng có kẻ trong triều nói hộ hay sao?

Hoàng Tông Hi đáp:

- Ngô tướng quân nếu nói giúp cho Y Hoàng tiên sinh, ví như chỉ đề cập đến có một người e rằng họ sẽ khởi nghi, thành thử để luôn hai người kia vào không chừng.

Lã Lưu Lương cười nói:

- Nếu quả như thế thì Lục, Phạm hai người đến giờ này cũng chưa biết tại sao mình sống sót.

Cố Viêm Võ gật đầu:

- Danh sĩ Giang Nam bảo toàn được người nào thì giữ lại được thêm một chút nguyên khí.

Ba người nói về một việc cực kỳ bí mật, khi đó đang đi thuyền ở trên Vận Hà, khoảng sau chỉ có ba mẹ con nhà họ Lã, Hoàng Tông Hi lại thì thầm thật nhỏ để không người nào bên ngoài nghe thấy, trên thuyền thì chẳng lo "cây có mạch vách có tai". Ngờ đâu Cố Viêm Võ vừa mới nói xong bỗng nghe trên đầu có tiếng khắc khắc cười ghê rợn. Ba người cực kỳ hoảng hốt, cùng quát lên:

- Người nào đó?

Thế nhưng không nghe thấy gì nữa. Ba người nhìn nhau thất sắc, bàng hoàng nghĩ thầm: "Không lẽ có quỷ quái gì đây chẳng?". Trong cả ba thì Cố Viêm Võ là người can đảm hơn hết, lại cũng học qua một chút võ nghệ thô thiển phòng thân, lập tức ngưng thần, cho tay vào túi, lấy ra một con dao găm, đẩy cửa bước ra đầu thuyền. Y chăm chú nhìn lên trên cánh buồm, đột nhiên từ trên cao một bóng đen nhảy xuống. Cố Viêm Võ quát lớn:

- Ai đó?

Y vừa quát vờ giờ chửi thủ phạm vào bóng đen, chỉ thấy người kia chộp được cổ tay đau nhói rồi hậu tâm tê đi, huyết đạo đã bị điểm trúng, chiếc dao tuột tay rơi xuống còn người thì bị đẩy vào trong khoang.

Hoàng Tông Hi và Lã Lưu Lương thấy sau lưng Cố Viêm Vũ là một hán tử áo đen, thân hình cao to, miệng nở một nụ cười gian ác nên đều kinh hãi. Lã Lưu Lương hỏi:

- Các hạ đêm hôm sao tự tiện xông vào, chẳng hay có dụng ý gì?

Người kia cười khẩy đáp:

- Cám ơn ba người đã cho ta có dịp thăng quan phát tài. Ngô Lục Kỳ định làm phản, Tra Y Hoàng định làm phản, Ngao thiếu bảo nếu được mật báo không lẽ không trọng thưởng hay sao? Ha ha! Thôi ba vị chịu khó theo ta lên Bắc Kinh làm chứng.

Lã Cố Hoàng ba người toát mồ hôi, ai nấy hồi hận: "Bọn mình đêm khuya ở trong thuyền bàn chuyện riêng đã bị y nghe thấy cả rồi. Minh hành sự lỗ mãng, có chết cũng cam nhưng lại liên lụy cả đến Ngô tướng quân, hỏng hết đại sự".

Lã Lưu Lương nói:

- Các hạ nói thế là sao? Bọn ta nghe không hiểu gì cả. Người định vu hãm cho người ngay thì cứ đổ lên đầu bọn ta cũng đủ chứ đừng có lỗi cả người khác vào, chuyện đó không xong đâu.

Y đã quyết ý chịu chết để có bị giết thì cũng là tử vô đối chứng. Đại hán kia cười nhạt một tiếng, đột nhiên nhoài người tới giờ tay điểm huyết trên ngực Lã Lưu Lương và Hoàng Tông Hi, Hoàng Lã hai người lập tức không còn cử động gì được. Người áo đen lại cười ha hả nói:

- Các vị huynh đệ, mau mau tiến vào trong khoang. Lần này anh em tiên phong doanh lập được đại công rồi.

Phía đuôi thuyền có tiếng đáp ứng rồi bốn người tiến vào, người nào cũng ăn mặc theo lối thuyền phu, cùng khoải trá cười sảng sặc. Cố Hoàng Lã ba người ngỡ ngàng, biết rằng tiên phong doanh là thân binh của hoàng đế, không biết vì sao mà bọn này đã trà trộn rồi giả làm người chèo thuyền, ẩn nơi mạn thuyền rình nghe lén. Hoàng Tông Hi và Lã Lưu Lương thì không nói gì, riêng Cố Viêm Vũ cả chục năm qua đi khắp bốn phương, đến đâu cũng kết giao anh hùng hào kiệt, nhãn quang không phải là kém vậy mà lại không lưu tâm đến mấy gã phu này.

Chỉ nghe một tên thân binh quát lên:

- Thuyền gia quay đầu lại, trở về Hàng Châu, nếu giở trò gì thì coi chừng cái mạng chó chúng bay.

Người tài công lái thuyền ở phía sau liền đáp:

- Vâng!

Người đó là một ông già tuổi phải sáu bảy mươi, khi mướn thuyền Cố Viêm Vũ đã từng nói chuyện thấy mặt ông ta đầy vết nhăn, lưng còng gập xuống, đủ biết cả đời chỉ ngồi chèo thuyền kéo dây, nên không hề nghi ngờ gì. Có ngờ đâu người lái thuyền tuy là tài công thực nhưng thủ hạ của y lại chỉ là thuyền phu giả, hẳn là bị các thân binh uy hiếp, không thể làm gì khác hơn, bây giờ Cố Viêm Vũ chỉ còn tự trách mình cùng Hoàng Lã hai người cao đàm khoát luận, đưa thân vào miệng cộp mà không biết.

Hắc y đại hán cười nói:

- Cố tiên sinh, Hoàng tiên sinh, Lã tiên sinh, ba vị tiếng tăm vang dậy quá, đến cả các đại thần trong kinh cũng còn biết, nếu không bọn chúng ta đâu phải theo dõi các vị làm gì, ha ha.

Y quay lại nói với bốn tên thuộc hạ:

- Chúng ta bắt được chứng cứ rành rành về việc Quảng Đông Ngô đề đốc mưu phản, bây giờ phải đến Hải Ninh bắt gã họ Tra ngay. Ba tên phản tặc này bướng bỉnh lắm, chạy thì không nổi nhưng phải đề phòng chúng uống thuốc độc, nhảy xuống sông. Các người mỗi người trông chừng một đứa, nếu có chuyện gì thì chuyện không phải nhỏ đâu.

Bốn người kia đáp lời:

- Vâng! Cần tuân lệnh Qua quân đối.

Qua quân đối nói:

- Về kinh triều kiến Ngao thiếu bảo rồi, tất cả đừng sợ không thắng quan phát tài.

Một tên thân binh cười nói:

- Cũng nhờ Qua quân đối đề bạt tài bồi chứ chỉ bằng bốn đứa chúng tôi thì làm gì có phúc phận như thế?

Đầu thuyền bỗng có tiếng người cười hắc hắc nhắc lại:

- Chỉ bằng bốn đứa chúng bay thì làm gì có đủ phúc phận.

Cửa khoang bỗng bay tung ra hai bên, một thư sinh tuổi chừng ba mươi đứng ngay ở đó, hai tay chấp sau lưng, miệng mỉm cười. Qua quân đối quát lên:

- Các lão gia đây là quan đang tra án, người là ai?

Thư sinh chỉ mỉm cười không đáp, nhanh nhẹn tiến vào trong khoang. Bóng đao lấp loáng, hai thanh đơn đao từ hai bên chém tới. Thư sinh nọ nghiêng qua tránh, thuận thế lướt tới phía Qua quân đối, múa chưởng đánh vào đỉnh đầu y. Qua quân đối vội vàng giơ tay lên gạt, tay phải thành quyền, mạnh mẽ đâm ra. Thư sinh kia chân trái đá ngược lên, trúng ngay ngực một thân binh, gã đó kêu rống lên một tiếng, hộc máu tươi. Ba tên thân binh còn lại vung đao kẻ đâm người chém, trong khoang chật hẹp, thư sinh đó thì triển cầm nã công phụ, chặt chém móc đánh, cách một tiếng, một tên thân binh bị y dùng cạnh bàn tay chấn gãy cổ. Qua quân đối tung hữu chưởng ra, đánh vào sau ót thư sinh. Thư sinh quay ngược tả chưởng, bình một tiếng, song chưởng chạm nhau, lưng Qua quân đối đập mạnh vào mạn thuyền, be liền bị dạt một miếng. Thư sinh lại liên tiếp đánh thêm hai chưởng vào ngực hai tên thân binh còn lại, chỉ nghe lách cách, xương cốt hai người nát nhừ.

Qua quân đối nhảy vọt theo lỗ thủng ở khoang thuyền ra ngoài. Thư sinh quát lên:

- Chạy đi đâu?

Tay trái theo đà đánh ra, chắc hẳn trúng vào lưng y rồi, ngờ đâu vừa lúc đó Qua quân đối đá ngược chân lại, thành thử chưởng đánh trúng ngay gót chân y, chưởng lực đẩy y bay vọt về phía trước. Qua quân đối vội vàng tung người, thấy bờ sông có một cây liễu rủ xuống, lập tức nắm ngay cành cây, lộn người một cái đã nhảy lên được.

Thư sinh chạy vội đến đầu thuyền, cầm cây sào vung tay ném tới. Dưới ánh trăng, cây sào như một con rắn bay thẳng về trước. Chỉ nghe Qua quân đối kêu rống lên một tiếng thảm thiết, cái sào đã cắm vào lưng y, thuận đà ghim hẳn y xuống đất, rung động một hồi.

Thư sinh đi vào khoang thuyền, giải khai huyệt đạo cho Cố, Hoàng, Lã ba người, cầm xác bốn tên thân binh vứt xuống sông, đốt đèn lên. Cố, Hoàng, Lã ba người cảm ơn rối rít, hỏi tính danh y. Người thư sinh cười đáp:

- Tiệm danh mới rồi đã được Hoàng tiên sinh nhắc đến, tại hạ họ Trần (é³), thảo tự Cận Nam (è⁴).

[1] Sách Ni (Soni) là cha của Songotu (Sách Ngạch Đồ), Tô Khắc Tát Cáp (Suksaha) sau bị Oboi (Ngao Bái) giết, Ất Tất Long (Ebilun) tông đảng với Ngao Bái. Những tên này có thật trong sử sách.

[2] Xem thêm Vụ án Minh Sử của Nguyễn Duy Chính

[3] Nguyên văn: đề báo (official gazettes in ancient China)

[4] Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiếu,

Thoại bát đầu cơ bán cú đa.

[5] Binh sinh bất thức Trần Cận Nam, Tự xưng anh hùng đã uống nhiên.

3. Tuyệt Thế Kỳ Sự Truyền Văn Lý-tối Hảo Giao Tình Kiến Diện Sơ

Thành Dương Châu từ xưa vẫn là nơi phồn hoa thắng địa, Đỗ Mục đời Đường đã từng hạ bút:

Dương Châu cõi mộng mười năm tỉnh,

Được tiếng lầu xanh kẻ lơi đời.[1]

Cổ nhân cũng nói rằng trên đời không gì thích hơn:

Tiền quan mười vạn quán quanh,

Thanh thời cười hạc ghé thành Dương Châu.[2]

Từ khi Tùy Dương Đế đào Vận Hà, Dương Châu nằm ngay khúc giữa giòng sông đào, đường qua Giang Tô, Chiết Giang đều phải đi ngang. Đến đời Minh Thanh lại là nơi những người buôn muối tụ tập sinh sống thành ra một trong những nơi giàu có nhất thiên hạ.

Năm đầu đời Khang Hy nhà Thanh, ở con đường hẹp phường Minh Ngọc đất Dương Châu nơi cạnh Tây Hồ là chốn thanh lâu, nơi tụ hội của nhiều danh kỹ. Hôm đó chính vào một buổi chiều xuân, hoa đang vừa mới thấp, từ các kỹ viện truyền ra tiếng trúc tiếng tơ dịu dặt, cười nói vang rân, xen tiếng đoán tử lệnh, chúc rượu hát hò, quả thực là một cảnh thái bình, xứ xứ hoan ca.

Bỗng dưng từ nam chí bắc có đến năm sáu chục người la hét:

- Tất cả các bằng hữu làm ăn ở các viện, các cô nương, các vị khách làng chơi, mọi người nghe đây: Bọn ta đến kiếm một người, chẳng liên can đến ai khác, chớ một ai được la lối vọng động. Người nào không nghe thì đừng trách tội này không nể mặt.

Sau những tiếng huyền áo, phường Minh Ngọc yên ắng được một lát bỗng các viện lại có tiếng người kêu la ầm ỹ, tiếng đàn bà gào thét, tiếng đàn ông quát tháo loạn cả lên.

Lệ Xuân Viện khi đó đang giữa bữa tiệc, hơn chục tên lái muối ngồi chật ba bàn, mỗi người có một kỹ nữ kề bên, nghe tiếng la hét, ai nấy biến sắc người nọ hỏi người kia:

- Chuyện gì thế?

- Ai vậy nhỉ?

- Quan phủ tra án chẳng?

Đột nhiên có tiếng gõ cửa rầm rầm như trống hô khiến cho thằng nhỏ nhà chứa cũng không biết phải tính nước nào, mở hay không mở cửa. Nghe bình một tiếng, cửa mở toang ra, mười bảy mười tám đại hán hung hăng xông vào.

Những người đó mặc quần áo chên, đầu bao khăn trắng, lưng thắt đai xanh, trong tay ai cũng cầm hoặc cương đao sáng loáng, hoặc thiết xích, thiết côn. Bọn lái muối vừa trông thấy nhận ra ngay đây là một bọn buôn lậu. Thời đó thuế muối rất cao, nghề buôn muối lậu kiếm rất khá. Một dải Dương Châu là nơi tâm điểm tụ tán của mọi phường buôn muối cả nam lẫn bắc, là nơi thành quần kết đội của bọn vong mạng, trốn thuế chạy hàng. Bọn diêm kiêu[3] đó cực kỳ hung dữ, nếu gặp phải đại đội quân quan thì chúng phân tán trốn chạy, còn như gặp binh đội ít người, nói năng không xuôi tai là rút binh khí xông lên đánh ngay. Thành thử các quan địa phương cũng phải nhắm mắt làm ngơ, không dám đụng chạm gì đến bọn chúng.

Bọn lái muối cũng biết dám du thủ du thực kia chỉ trốn xâu lậu thuế chứ ngoài ra không ăn cướp hàng hóa hay làm gì khác, khi buôn bán với dân chúng cũng sòng phẳng công bình không ý thế hiếp đáp ai, thế nhưng hôm nay cường hung bá đạo xông vào phường Minh Ngọc khiến ai nấy vừa kinh hoàng, vừa quái lạ.

Một lão già chừng ngoài năm mươi trong đám buôn lậu nói:

- Các vị bằng hữu, xin đứng trách bọn ta làm phiền, tại hạ xin nhận lỗi.

Nói xong ôm quyền chắp tay từ trái sang phải, rồi từ phải sang trái, sau đó mới đồng dục nói:

- Bằng hữu họ Giả của Thiên Địa Hội, Giả lão lục Giả lão huynh có ở đây không?

Y vừa nói vừa đưa mắt nhìn khắp lượt bọn lái muối. Bọn con buôn chặm phải mắt y, ai nấy đều có vẻ hoảng sợ, liền tiếp lắc đầu, trong lòng cũng bớt lo: "Hóa ra đây là bang hội trên giang hồ tìm nhau trả thù, không liên can gì đến người khác".

Lão già buôn lậu cao giọng quát:

- Giả lão lục, hồi xế trưa nay người ở tửu quán cạnh Tây Hồ huênh hoang khoác lác, bảo gì mà bọn buôn lậu muối ở Dương Châu chẳng ra chó gì, nhát như thỏ, không dám giết quan làm phản, làm ăn vặt vãnh, chỉ giỏi tài trốn xâu lậu thuế. Người ăn mì cho đầy bụng rồi la lối om xòm, thách bọn ta ở Dương Châu này có ngon thì đến phường Minh Ngọc mà kiếm. Thế chúng ông chẳng đến thì là gì đây? Giả lão lục, người là dân Thiên Địa Hội nếu có giỏi sao không ra mặt mà rút đầu trốn chui trốn nhủi?

Hơn chục tên diêm kiều còn lại cũng hùa theo:

- Hảo hán tử của Thiên Địa Hội, sao cũng rút đầu như đầu rùa thế?
- Thằng chết tiệt kia, mi là người trong Thiên Địa Hội hay là người trong Xúc Đầu Hội?

Lão già kia nói:

- Đây chỉ là lời nói năng tầm xàm của Giả lão lục, không liên quan gì đến các bằng hữu khác của Thiên Địa Hội. Bọn chúng ta cũng chỉ là đồ bát máu lấy bát cơm, đâu có được anh hùng như Thiên Địa Hội nhưng cũng chẳng phải là cái giống rút đầu rút cổ.

Đột một lát không thấy Giả lão lục nào của Thiên Địa Hội trả lời, lão già kia bèn ra lệnh:

- Chúng bay đi xục tất cả các nơi xem có thấy anh bạn rút đầu họ Giả kia đâu không thì mời ra đây coi. Gã này trên mặt có một cái sẹo chém thật to, dễ nhận lắm.

Bọn diêm kiều hò hét vang rân, lập tức túa ra các nhà tra xét. Đột nhiên ở cái chái phía đông có tiếng người nói:

- Đứa nào tới đây rúc lác, làm lão tử mất hứng thế?

Bọn buôn muối reo ầm lên:

- Giả lão lục đây rồi.
- Giả lão lục, có mau ra không?
- Con mẹ nó chứ, cầu tặc này gan nhỉ?

Người trong đông sương phòng cười hô hô nói:

- Ông đâu phải họ Giả, thế nhưng lũ chúng bay dám chửi Thiên Địa Hội, lão tử nghe không lọt tai. Lão tử cũng chẳng phải người Thiên Địa Hội nhưng cũng biết các bằng hữu trong Thiên Địa Hội đều là anh hùng hảo hán. Cái thứ buôn muối lậu chúng bay có xách dép, chùi dít cho họ cũng không đáng.

Bọn buôn lậu tức quá kêu rống cả lên, ba tên tay cầm cương đao, lập tức xông ngay vào chái nhà phía đông. Chỉ nghe kêu "Ồi trời", "Chao ôi" liên tiếp, hết đứa này tới đứa kia bay văng ra ngoài, rơi bịch xuống đất, một gã còn bị đao của chính mình đập ngược vào trán, máu chảy đầm đìa, ngất xỉu. Kế đó lại có sáu tên diêm kiều nhảy vào, rồi lại nghe tiếng kêu la liên tiếp, cả sáu người đó cũng bị đánh bật ra. Bọn còn lại quát tháo chửi rủa nhưng không người nào dám xông lên nữa.

Lão già kia tiến lên mấy bước, nhòm vào trong phòng, lơ mơ thấy một đại hán râu xồm ngồi trên giường, đầu bịt vải trắng, mặt không có vết sẹo nào, quả nhiên không phải Giả lão lục. Y liền cao giọng hỏi:

- Các hạ quả là hảo thân thủ, xin được hỏi quý tính đại danh là gì?

Người trong phòng liền chửi vọng ra:

- Thằng cha mày họ gì tên gì thì ta tên đó họ đó, còn phải hỏi? Đồ con bất hiếu, đến tên ông già nó nó cũng quên.

Trong số những kỹ nữ đứng nép một bên có một mục tử ba mươi nghe thế liền bật cười khúc khích. Một tên buôn lậu liền bước tới, bóp bóp hai cái, tát cho mục kia đau đến chảy nước mắt nước mũi. Gã diêm kiêu mắng:

- Con mẹ mày giống đĩ thú, có gì tức cười?

Người kỹ nữ sợ quá không dám mở mồm đáp lại. Từ sau màn che đại đường một thằng nhỏ chừng mười hai, mười ba xông ra miệng chửi như pháo rạn:

- Sao người đánh má ta? Thứ đồ rùa chết, đồ dê tiện, người thò đầu ra ngoài là trời đánh thánh đâm, thiên lôi bủa đầu. Tay người nổi nhọt sưng chù vù, thú luôn qua bàn tay, ăn luôn tới đầu lưỡi, máu mủ nuốt xuống thú luôn ruột gan chết ngắc.

Gã buôn lậu tức quá liền vung tay ra chộp thằng bé. Thằng bé con lách một cái đã chui ra trốn sau lưng một gã con buôn. Gã buôn lậu giơ tay xô gã lái buôn lẫn chiêng, tay phải nắm lại nhắm lưng thằng nhỏ thoi luôn một quả.

Người kỹ nữ trung niên kinh hãi, kêu lên:

- Xin đại gia tha mạng.

Thế nhưng thằng bé đó cực kỳ nhanh nhẹn, rùn người xuống đã lòn tới háng gã buôn lậu giơ tay chộp một cái trúng ngay hạ bộ bóp mạnh khiến cho đại hán nó đau quá kêu oai oái. Thằng bé con nhân dịp đó chạy ra ngoài.

Gã diêm kiêu tức quá không biết làm gì hơn, giơ tay đấm mạnh một cái vào mặt mục kỹ nữ, người đàn bà khốn khổ lăn ra bất tỉnh. Đứa bé liền nhào tới ôm lấy mục kêu lên:

- Má! Má!

Gã buôn lậu chộp ngay cổ thằng bé xách lên, đang định đấm cho nó một quả thì lão già kia đã quát lớn:

- Đừng làm rộn! Thả nó xuống.

Gã kia bèn vứt thằng nhỏ xuống, tiện chân đá phốc một cái vào mông khiến cho nó lăn cù đi mấy vòng, bình một tiếng đụng mạnh vào tường. Lão già kia lườm gã buôn lậu rồi quay qua nói vọng vào trong phòng:

- Bọn ta là anh em trong Thanh Bang, chỉ vì một bằng hữu họ Giả trong Thiên Địa Hội công nhiên nhục mạ Thanh Bang, bảo là sẽ đợi bọn ta tại Minh Ngọc Phường để giải quyết, thành thử mới tới đây kiểm y. Các hạ nếu không phải người Thiên Địa Hội, với tề bang nước sông không phạm nước giếng, sao lại mở miệng làm tổn thương người khác là sao? Xin các hạ lưu lại tính danh để khi bang chủ và cấp trên hỏi đến còn tiện việc trả lời.

Gã kia ở trong phòng liền cười nói:

- Bọn người muốn tìm người của Thiên Địa Hội để thanh toán thì có liên can gì đến ta đâu? Ta đang ở trong đây phong lưu khoái hoạt, hai bên nước giếng chẳng phạm nước sông, sao lại đến làm cụt hứng lão già. Thôi thì ta cũng khuyên lão huynh một câu, người trong Thiên Địa Hội, lão huynh chẳng làm gì được đâu, nếu có bị người ta chửi thì cũng đành giả ngây giả điên, ngoan ngoãn cụp đuôi trở về buôn chui muối hột kiếm tí tiền cơm sống qua ngày.

Lão già hậm hực đáp:

- Trên giang hồ chưa bao giờ gặp người nào ngang tàng không biết điều như người.

Gã trong phòng lạnh nhạt nói:

- Ta biết hay không biết điều thì có liên can gì đến mi? Bộ người muốn kiếm chồng cho chị, định mời ta về làm anh rể hả?

Ngay lúc đó từ ngoài cửa lẳng lặng tiến vào thêm ba người nữa, người nào cũng ăn mặc theo kiểu dân buôn lậu. Một người gầy gò tay cầm liên tử thương hỏi nhỏ:

- Gã đó lai lịch thế nào?

Lão già lắc đầu:

- Y không chịu nói, có điều mở miệng là tâng bốc Thiên Địa Hội, gã họ Giả kia trốn ở trong phòng không chừng!

Gã gầy gò vẩy liên tử thương một cái, hất hàm, lão già kia cũng rút trong lưng ra một đôi đoản kiếm dài chừng một thước, rồi bất thành linh bốn người cùng xông vào một lượt.

Chỉ nghe trong phòng tiếng binh khí chạm nhau vang động. Lệ Xuân Viện là một trong tứ đại viện của phường Minh Ngọc, phòng nào cũng bày biện bàn ghế bằng gỗ lê, giường tủ bằng gỗ gụ rất trang nhã, nghe tiếng loảng xoảng chất chất không ngừng, hiển nhiên những đồ đạc trong phòng đều bị vỡ tan. Khuôn mặt bành bạnh nung núc những thịt của mù tú bà giựt giựt không ngừng, miệng niệm Phật, lòng đau như cắt. Bốn tên diêm kiều kêu rú liên tiếp còn người khách trong phòng thì không mở miệng nói một câu nào.

Những người trong sảnh đều đứng nép ở xa xa, sợ tai bay vạ gió, vô phúc chẳng phải đầu phải tai. Chỉ nghe tiếng binh khí chạm nhau càng lúc càng nhanh, rồi có tiếng người rú lên thảm thiết, hẳn là một tên đầu mục diêm kiều bị trúng đòn.

Còn đại hán kia bị bốp âm nang đau quá, thấy thằng nhỏ ở dưới chân tường lom còm bò lên, cơn giận chưa nguôi, lại vung tay xông tới đánh nữa. Thằng bé nghiêng qua tránh được, gã kia bèn tát ngược lại một cái, đánh cho thằng bé quay vòng vòng. Bọn qui nô, diêm thương thấy y hung mãnh như thế, đánh thêm nữa chắc thằng nhỏ sẽ chết tươi ngay tại chỗ, nhưng có ai dám mở miệng can ngăn? Đại hán đó gơ tay phải lên, đâm xuống đầu thằng nhỏ, thằng bé lập tức xông vọt lên, không còn đường nào khác liền chạy tọt vào phòng.

Mọi người trong sảnh đều kêu lên kinh hoảng, gã kia cũng sững sờ nhưng không dám rượt theo. Thằng nhỏ chạy vào trong phòng rồi, lúc đầu không thấy gì cả, đột nhiên binh khí chạm nhau, keng một tiếng, tóe ra mấy đốm lửa, thấy trên giường có một người ngồi, đầu quần đầy vải trắng, trông thật ghê rợn. Y sợ quá kêu ré lên nhưng ánh lửa vừa hết thì căn phòng lại tối đen như mực nhưng ánh đèn từ ngoài sảnh rọi vào dần dần sáng lên, người đầu buộc vải kia tay cầm đơn đao, múa lên đỡ đánh.

Bốn tên đầu mục buôn lậu giờ này chỉ còn hai, hai người gầy gò đã gục dưới đất, chỉ còn người tay cầm đoản kiếm thêm một gã cao to là còn đang đấu tiếp. Thằng nhỏ nghĩ thầm: "Người này đầu đã bị thương nặng, không thể đứng lên được, đánh không lại hai tên buôn lậu này đâu. Thôi lão tử phải chạy mau mới được, không biết má má ra sao rồi?"

Y nghĩ đến mẫu thân bị người ta hiếp đáp, tức khí xông lên ngồi chửi vọng ra ngoài:

- Đồ dê tiện chết bầm, con bà nhà ngươi, ta rêu mười tám đời tổ tông nhà buôn muối thối tha ... thứ dân buôn lậu, bà nội, bà già, luôn cả bà vợ ngươi chết cũng đem ướp muối, đem ra chợ giả làm thịt heo sề, một đồng ba cân cũng chẳng ai thêm mua thứ thịt ướp thúi của nhà ngươi...

Bọn buôn lậu ở ngoài sảnh nghe y chửi rửa độc địa, trong bụng tức tối, muốn xông vào phòng lôi nó ra đánh cho nó một trận nhừ tử nhưng không ai dám tiến lên. Người trong phòng đột nhiên nghiêng đao một cái, soẹt một tiếng chém trúng ngay đầu vai trái đại hán cao to, ngay cả xương đòn gánh cũng đứt lìa. Đại hán đó rú lên một tiếng kinh thiên động địa, lão đảo chực ngã. Lão già kia lập tức phóng song kiếm đâm vào ngực người kia, y vội vung đao gạt ra thì vừa lúc đó, bụp một tiếng, cây cương tiên của đại hán đã đập vào vai phải khiến cho cây đao rơi xuống đất kêu loảng xoảng.

Lão già liền quát lớn tiếp tục đâm tới. Người kia vung tả chưởng đánh ra, nghe lóp cốp bao nhiêu gân cốt lão già đều gãy vụn, bay vọt ra khỏi phòng, hộc máu nằm lăn quay dưới đất bất tỉnh.

Gã buôn lậu kia tuy bên vai trái bị thương nặng nhưng vẫn hết sức dũng mãnh, cầm cương tiên lên, đập xuống đầu người nọ. Người đó không tránh né, dường như không còn hơi sức chẳng còn động đậy gì được. Thế nhưng đại hán kia hơi sức cũng chẳng được bao nhiêu nên đập xuống thật yếu ớt.

Thằng nhỏ thấy tình thế nguy cấp, nổi bụng địch khái đồng cừu, lập tức nhảy vọt tới, ôm chặt lấy hai chân gã, cổ sức kéo giật lại. Gã kia ít ra cũng phải hai trăm cân, thằng bé thì gầy nhom nhỏ xíu, bình thời có lay y cũng chẳng nổi nhưng lúc này đang bị trọng thương, chỉ còn thở phều phào, đột nhiên bị thằng bé kéo lại, lập tức ngã ngay, gục trong vũng máu không cử động gì nữa.

Người ngồi trên giường ho mấy tiếng, cười rồi lớn tiếng nói:

- Đứa nào có giỏi thì vào đây.

Thằng nhỏ liền tiếp xua tay, muốn ngăn y đừng tiếp tục gây chuyện với bọn người ở bên ngoài. Khi lão già kia bay vọt từ trong phòng ra, đung mạnh vào cánh cửa khép hờ kia, lúc này ánh nến từ ngoài sảnh chiếu vào, thấy gã đó râu xoắn tít, mặt mũi đầy những máu me, trông cực kỳ khiếp đảm.

Bọn diêm kiều ở bên ngoài không nhìn rõ tình hình bên trong, sợ quá nhìn nhau, lại nghe người trong phòng quát lớn:

- Đồ chết tiệt, chúng bay không dám vào thì để ông đi ra giết sạch không còn một mống.

Bọn buôn lậu rú lên, vội vàng đỡ người bị thương dưới đất, rầm rập chạy ra ngoài. Người kia cười ha hả, nói khê:

- Hải tử, người ... người ra đóng cửa phòng lại.

Thằng bé nghĩ bụng cửa phòng không đóng không xong, vội vàng đáp:

- Dạ!

Y đóng cửa lại rồi rón rén đi đến trước giường, trong bóng tối ngửi thấy mùi máu tanh nồng nặc. Người kia nói:

- Người ... người...

Nói không ra hơi, đột nhiên thân hình nghiêng qua, lảo đảo như sắp ngã dúi xuống giường. Thằng bé vội vàng chạy lại đỡ nhưng gã đó cực kỳ nặng nề, phải hết sức mới giữ được y rồi đặt nằm xuống gối. Y thở dốc lên, một hồi sau mới khê nói:

- Bọn buôn lậu trong chớp mắt sẽ quay lại, ta lực khí chưa khôi phục, con mẹ nó, đành phải ... phải tránh mặt tụi nó thôi.

Y chống tay ngồi lên nhưng xem chừng đau lắm, rên lên một tiếng. Thằng nhỏ đến đỡ y, gã kia nói:

- Cầm đao lên, đưa lại cho ta.

Thằng bé liền nhặt chiếc đao lên nhét vào tay y. Người kia bèn từ từ lần xuống giường, thân hình lảo đảo liên tiếp. Đứa bé liền đến đỡ đầu vai vào nách y. Gã kia nói:

- Ta muốn đi ra, người đừng đỡ ta nữa, nếu không bọn buôn chui kia trông thấy giết cả người đó.

Thằng bé con đáp:

- Con mẹ nó chứ, giết thì giết, tôi không sợ, chúng mình bạn bè với nhau phải biết nghĩa khí, không thể không nâng đỡ nhau.

Người kia nghe thế cười nghiêng ngả, vừa cười vừa ho sặc sụa nói:

- Người giảng nghĩa khí với ta ư?

Thằng nhỏ đáp:

- Sao lại không? Bạn bè có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu.

Các trà quán ở Dương Châu có vô số thầy đồ kể chuyện, thuật lại nào là Tam Quốc Chí, Thủy Hử, Đại Minh Anh Liệt Truyện ... đủ các loại anh hùng. Thằng bé con ngày đêm không ở kỹ viện thì cũng sang sòng bài, lần la nơi trà quán, tửu lâu, để người ta sai vặt mua cái này cái khác, nếu trúng mỗi cũng được thưởng chút tiền, còn khi không có việc gì thì đến nghe kể chuyện. Tại những trà quán, y đối với những người bán hàng chú chú bác bác dẻo như kẹo, thành thử những người đó không nỡ đuổi đi. Y nghe kể chuyện đã nhiều đâm ra ghiền những nhân vật anh hùng hảo hán, bấy giờ thấy người kia bị trọng thương như thế mà vẫn đánh cho bọn đầu mục diêm kiều tơi tả, trong bụng hết sức ngưỡng mộ nên y mượn giọng những nhân vật trong tiểu thuyết nói ra.

Người kia cười ha hả nói:

- Câu đó của người nói nghe phải lắm. Lão tử trên giang hồ nghe người ta nói đến cả nghìn cả vạn lần, thế nhưng có nạn cùng chịu thì chẳng được mấy ngoe. Thôi mình đi!

Thằng bé con dùng vai phải đỡ cánh tay trái của đại hán, đẩy cửa phòng đi ra ngoài sảnh. Mọi người trông thấy ai nấy kinh hãi thất sắc, bỏ chạy tán loạn. Mẹ thằng bé kêu lên:

- Tiểu Bảo! Tiểu Bảo! Người đi đâu đây?

Thằng nhỏ đáp:

- Con đưa ông bạn này ra cửa rồi quay về liền.

Người kia cười:

- Ông bạn ư? A ha! Thế là ta thành bạn của người rồi!

Mẹ thằng nhỏ kêu lên:

- Không được, mi mau mau trốn đi nơi khác.

Thằng nhỏ cười khì rồi vẫn hiên ngang đi ra khỏi sảnh. Hai người rời Lệ Xuân Viện thấy đường hẻm vắng ngắt không một bóng người, chắc hẳn bọn buôn lập gặp phải kinh địch nên chạy về gọi thêm đồng bọn. Đi hết con hẻm là ra đến đường nhỏ, người kia ngừng đầu nhìn lên thấy trời sao lấp lánh bèn nói:

- Mình đi về hướng tây.

Đi thêm được mấy trượng bỗng thấy một chiếc xe lừa chạy đến. Người kia gọi lớn:

- Phu xe.

Chiếc xe vừa ngừng lại người xa phu thấy hai người mình đầy máu me, đâm ra úy kỵ. Người kia lấy trong túi ra một đỉnh bạc chừng bốn năm lượng nói:

- Lấy tiền trước đi này.

Người đánh xe thấy khối bạc không phải là nhỏ, vội vàng ngừng xe, bỏ bàn đạp xuống. Người nọ gượng nhẹ trèo lên, lấy ra thêm một khối vàng nặng phải đến một chục lượng, giao cho thằng nhỏ nói:

- Đây bạn nhỏ, ta phải đi đây, khối nguyên bảo này tặng cho người đó.

Thằng bé con thấy khối nguyên bảo lớn như thế không khỏi nuốt nước bọt nghe ực một tiếng, trong bụng kêu thầm: "Cha này sai xang quá!". Thế nhưng y cũng đã từng nghe không biết bao nhiêu câu truyện hiệp nghĩa, biết rằng xưa nay bậc hào kiệt coi việc giao kết bằng hữu là trọng, còn tiền bạc phải coi thường, để gì có dịp như hôm nay để tỏ khí độ anh hùng hảo hán, đã làm gì thì phải làm cho tới nơi tới chốn, lẽ đâu lại tỏ ra là kẻ hèn hạ thấy tiền là híp mắt lại. Y bèn lớn tiếng nói:

- Tội mình chỉ giăng nghĩa khí, lẽ đâu lại nói chuyện tiền bạc. Ông bạn đưa vàng cho ta chẳng hóa coi rẻ mỗ lắm sao? Bạn còn đang bị thương, thôi để ta đưa tiền một quãng đường.

Người kia sững sờ, ngửa mặt lên trời cười như điên dại nói:

- Giỏi thật! Giỏi thật! Quả là có ý tứ.

Y bỏ thoi vàng vào trong bọc. Thằng bé kia bèn trèo lên ngồi bên cạnh y. Xa phu hỏi:

- Khách quan muốn đi đâu?

Người kia nói:

- Đến phía tây thành, núi Đắc Thắng.

Người phu xe ngạc nhiên hỏi lại:

- Núi Đắc Thắng? Đang đêm đang hôm lại tới bên thành phía tây ư?

Người kia đáp:

- Đúng thế!

Thanh đao trong tay cầm gõ nhẹ lên càng xe một cái, gã phu xe chột dạ vội vàng đáp:

- Vâng! Vâng!

Y bỏ rèm xe xuống giục lừa chạy ra ngoài thành. Người kia nhắm mắt dưỡng thần, hơi thở khò khè, thỉnh thoảng lại ho mấy tiếng. Núi Đắc Thắng ở tại làng Đại Nghi ở phía tây bắc cách Dương Châu chừng ba chục dặm, đời Thiệu Hưng Nam Tống, Hàn Thế Trung đã từng đại phá quân Kim ở đây, thành thử mới gọi là núi Đắc Thắng.

Xa phu đánh lừa chạy thật nhanh, chỉ độ hơn một giờ đã đến chân núi, nói:

- Khách quan, đến Đắc Thắng sơn rồi.

Người nọ thấy ngọn núi đó chỉ cao chừng bảy tám trượng, chẳng qua chỉ là một cái gò nhỏ, hừ một tiếng hỏi lại:

- Đây là núi Đắc Thắng cái con mẹ gì đấy à?

Xa phu đáp:

- Đúng thế.

Thằng bé nói:

- Đây đúng thật là Đắc Thắng Sơn. Mẹ tôi và chị em đi lễ miếu Anh Liệt phu nhân có cho tôi theo, có đi chơi ở đây rồi. Đi quá thêm một chút nữa theo đường nhỏ sẽ đến phu nhân miếu.

Cái Anh Liệt phu nhân miếu kia là nơi thờ vợ của Hàn Thế Trung Lương Hồng Ngọc, người Dương Châu còn gọi là Dị Xướng miếu. Lương Hồng Ngọc lúc còn trẻ là một kỹ nữ, trong chốn gió bụi quen biết Hàn Thế Trung. Những người trong chốn yên hoa ở Dương Châu mỗi năm đều đi lễ ở miếu này để khấn nguyện, cầu xin vị An Quốc phu nhân của triều Tống nếu có linh thiêng thì phù hộ cho những chị em đời sau.

Người kia nói:

- Nếu người cũng biết thì hẳn là không sai rồi. Thôi xuống đây.

Thằng bé con nhảy xuống xe rồi đỡ gã kia ra, chỉ thấy trời tối đen như mực, nghĩ thầm: "Phải rồi, chốn này cực kỳ hoang dã nếu trốn ở đây thì bọn buôn muối lậu kia không thể nào tìm ra được". Gã đánh xe thì sợ cái con người thân đầy máu me này lại bắt y phải đến một nơi khác, vội quay đầu lừa, vung roi toan chạy. Người kia nói:

- Khoan đã, người đem vị tiểu bằng hữu này trở về thành luôn thể.

Người đánh xe đáp:

- Vâng!

Thằng bé nói:

- Để tôi ở đây thêm với ông bạn một lúc nữa, sáng sớm mai tôi sẽ đi mua bánh cho ông ăn.

Người kia hỏi lại:

- Người quả thực muốn ở lại với ta ư?

Thằng bé đáp:

- Không có ai chăm sóc cho ông bạn e rằng bất tiện lắm.

Người kia cất tiếng cười ha hả, quay sang nói với gã phu xe:

- Thế thì người đi về đi.

Gã phu xe nghe nói thế vội vàng giục xe chạy ngay. Người kia đi đến một tảng đá ngồi xuống, thấy chiếc xe lừa chạy đã xa, bốn bề không một tiếng động, đột nhiên quát lớn:

- Hai tên rùa đen chó má ở sau cây liễu kia, có chương mặt ra không nào?

Thằng bé sợ đến nhảy dựng lên tự hỏi: "Ở đây còn có người khác nữa hay sao?". Quả nhiên sau cây liễu hai người chậm chậm bước ra, vải trắng quần đầu, đai xanh thắt lưng, chính là bọn diêm kiêu. Trong tay hai gã đó cầm cương đao lấp lánh, đi tới hai bước rồi lại ngừng. Người kia quát lên:

- Quân rùa đen đệ tiện kia theo lão tử từ lò nung đến tận đây, sao chưa lên nạp mạng còn tính chuyện gì nữa?

Thằng nhỏ nghĩ thầm: "Phải rồi! Bọn chúng muốn tìm cho rõ người này đi đâu, sau đó mới gọi thêm người đến giết y".

Hai gã kia bàn tán nho nhỏ mấy câu rồi quay mình bỏ chạy. Người kia chồm lên nhưng lại kêu lên một tiếng, ngồi bệt xuống, không còn hơi sức gì mà rượt theo được. Thằng bé nghĩ thầm: "Xe lừa đi mất rồi, hai người mình không cách gì có thể đi xa được, hai đứa này đi thông tin báo tức, cả bọn kéo đến thì thật hơi ôi". Y đột nhiên khóc òa lên, kêu gào:

- Ôi trời ôi, sao ông bạn lại chết thế này? Chẳng nên chết làm gì, ông bạn ơi!

Hai tên buôn muối lậu đang dợm bỏ chạy bỗng nghe thằng bé kêu khóc như thế, hết sức ngạc nhiên, lập tức quay đầu lại, lại nghe y khóc tiếp:

- Sao ông lại chết thế này hử trời?

Hai người vừa mừng vừa sợ, một gã hỏi:

- Tên ác tặc đó chết rồi ư?

Lại thêm gã kia tiếp:

- Y bị thương nặng chịu không nổi nữa rồi. Tên tiểu quỷ đó khóc như thế, hẳn là y đã chết.

Từ xa đứng nhìn thấy người kia gục xuống một đồng, nằm lẩn dưới đất. Gã kia đáp:

- Nếu chưa chết thì cũng chẳng có gì đáng sợ. Mình chặt đầu hắn đem về có phải là lập công to hay không?

Người kia nói:

- Hay lắm!

Hai người rút phất đơn đao, mon men tới gần. Vẫn thấy thằng bé con đầm ngực dậm chân, khóc thảm thiết, vừa khóc vừa kêu:

- Lão huynh ơi, sao lại tự nhiên lăn ra chết thế này? Lỡ như bọn buôn chui kia kiếm tới thì ta làm sao địch cho lại?

Hai người mừng rơn vội vàng chạy đến. Một gã quát lên:

- Ác tặc, chết thật đáng kiếp.

Y giơ tay chop vào lưng thằng nhỏ, còn gã kia vung đao chặt xuống đầu đại hán. Đột nhiên một ánh đao quang lóe lên, một người đứt đầu văng ra, còn gã đang nắm thằng bé từ ngực tới bụng bị rạch một đường dài. Người kia nhồm dậm cười ha hả.

Thằng bé con vẫn khóc:

- Ôi trời ôi, sao ông bạn buôn muối lậu này đầu mất đằng nào rồi? Hai vị lão nhân gia xuống gặp Diêm Vương thì còn ai là người thông tin báo tức? Chuyện như thế quả hỏng hết cả rồi.

Đến câu cuối y nhin không nổi cười sằng sặc. Người kia cũng cười:

- Thằng tiểu quỷ này quả thực thông minh, khóc hết như thật. Nếu người không khóc được như thế thì hai thằng chết tiệt này đời nào mon men tới đây.

Thằng bé con cười nói:

- Muốn giả vờ khóc đâu phải dễ! Mỗi khi mẹ tôi định đánh, roi chưa đụng tới người, tôi đã khóc như cha chết, mẹ tôi đâu nỡ đánh đau.

Người kia nói:

- Mẹ ngươi sao lại đánh ngươi?

Thằng nhỏ đáp:

- Cái đó không chừng, khi thì tôi ăn cắp tiền của má tôi, khi thì tại tôi phá các chú, các dì trong viện.

Người kia thở dài một tiếng nói:

- Nếu như không giết được hai tên dò thám này thì quả là có điều bất ổn. Này! Hồi nãy khi ngươi khóc, sao ngươi không gọi ta là lão gia, đại thúc mà lại gọi ta là lão huynh?

Thằng bé con đáp:

- Ông bạn là bằng hữu của tôi, dĩ nhiên tôi gọi ông là lão huynh, chứ cái đêch gì mà đòi làm lão gia? Nếu như ông muốn ta gọi ông là lão gia thì ta để mặc xác không thèm lo cho ông nữa.

Người kia cười ha hả nói:

- Hay lắm! Tiểu bằng hữu, tên ngươi là gì?

Thằng bé hỏi lại:

- Ông muốn hỏi tôn tính đại danh của tôi chẳng? Tôi tên là Tiểu Bảo.

Người kia vẫn cười hỏi tiếp:

- Đại danh của ngươi là Tiểu Bảo, thế còn tôn tính là gì?

Thằng nhỏ cau mày nói:

- Tôi ... tôi tôn tính Vi.

Thằng bé đó sinh ra trong kỹ viện, mẹ nó tên là Vi Xuân Hoa, còn bố nó là ai thì đến cả mẹ nó cũng không biết, mọi người ai cũng gọi nó là Tiểu Bảo, chưa một ai hỏi nó họ gì. Bây giờ người nọ hỏi tới, thằng bé bèn nói họ mẹ ra. Thằng bé con sinh ra trong kỹ viện, lớn lên trong kỹ viện, chưa đi học bao giờ. Nó nói ra "tôn tính đại danh" chẳng phải là đùa, chẳng qua chỉ vì vẫn nghe thầy đồ giảng sách nhắc đến, đâu hiểu đó là một hình thức xưng hô tôn kính khi hỏi về người khác, còn như dùng cho mình thì không thích hợp.

Y bèn hỏi ngược lại:

- Thế còn lão huynh tôn tính đại danh là chi?

Người kia mồm mỉm cười đáp:

- Ngươi đã coi ta là bạn thì ta cũng chẳng dấu ngươi làm gì. Ta họ Mao, chữ mao (毛) là cây cỏ, không phải mao (茅) là lông, đứng hàng thứ mười tám. Mao Thập Bát (毛十巴) chính là ta đây.

Vi Tiểu Bảo kêu lên một tiếng giật nảy mình nói:

- Tôi đã từng nghe người ta nói, chẳng phải ... chẳng phải quan phủ đang trốn nã ông hay sao? Nghe đâu ông là cướp sông cướp biển gì đó mà?

Mao Thập Bát hứ một tiếng đáp:

- Đúng đó! Ngươi có sợ không?

Vi Tiểu Bảo cười nói:

- Sợ cái gì? Tôi chẳng có tiền bạc châu báu, nếu ông có cướp thì đâu có cướp của tôi. Giang dương đại đạo thì đã làm sao? Lâm Xung, Võ Tòng trong truyện Thủy Hử anh hùng như thế cũng đều là cường đạo cả.

Mao Thập Bát hết sức đắc chí nói:

- Ngươi đem ta ra so với những bậc anh hùng như Lâm Xung, Võ Tòng quả là hay lắm. Việc quan phủ muốn bắt ta ấy là ngươi nghe ở đâu thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Trong thành Dương Châu treo đầy bảng văn, bảo là nếu ai bắt được giang dương đại đạo Mao Thập Bát, hoặc làm cách nào hạ sát được ông, chỉ cần sao giết chết là được thưởng hai nghìn lượng bạc, còn như ai đưa tin tức để bắt được ông thì cũng được thưởng một nghìn lượng bạc. Hôm qua tôi ở trà quán nghe người ta bàn tán, nói là ông tài nghệ ghê gớm như thế, việc bắt hay giết ông thì không ai dám nghĩ tới, nhưng hay nhất là biết được hành tung đi báo cho quan phủ, lãnh thưởng một nghìn lượng thì cũng đã giàu to.

Mao Thập Bát liếc nhìn y cười khẩy một tiếng. Trong đầu Vi Tiểu Bảo liền thoáng qua một ý tưởng: "Nếu như ta có được một nghìn lượng bạc thưởng thì ta với má ta hai người tha hồ tiêu, cơm gà cá gỏi, đánh bạc nghe hát có đến mấy năm cũng chưa hết". Y thấy Mao Thập Bát nghiêng đầu nhìn mình, vẻ mặt có chiều khác lạ, Vi Tiểu Bảo bực tức nói:

- Ông bạn trong bụng nghĩ gì thế? Ông bạn tưởng tôi đi báo tin lãnh thưởng hay sao?

Mao Thập Bát đáp:

- Đúng thế, bạc trắng phau phau ai mà chẳng thích?

Vi Tiểu Bảo giận dữ chửi đồng:

- Con bà nó chứ! Bán rẻ bạn bè thì còn nói gì nghĩa khí giang hồ nữa?

Mao Thập Bát đáp:

- Cái đó là tùy ở người.

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Nếu như ông bạn không tin được tôi, sao lại đem tên thật nói cho tôi nghe? Trên đầu ông quần đầy vải trắng đầu có giống với hình trong bảng văn chút nào? Ông không xưng mình là Mao Thập Bát thì ai nhận ra ông?

Mao Thập Bát nói:

- Người bảo tụi mình có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu. Nếu như đến cả tên tuổi cũng còn dấu người, thế thì còn nói cái mẹ gì là bạn bè được nữa?

Vi Tiểu Bảo mừng rơn nói:

- Phải lắm! Dẫu có một vạn lượng, một chục vạn lượng bạc thưởng, lão tử cũng nhất quyết không đi báo tin.

Thế nhưng y trong lòng lại tự hỏi: "Nếu quả thực được một vạn lượng, một chục vạn lượng bạc, thì liệu mình có đem bán bạn bè hay không?". Y thực quả phân vân không biết phải tính sao. Mao Thập Bát nói:

- Được! Thôi chúng mình nằm ngủ một lát, đến trưa mai sẽ có hai ông bạn đến kiếm ta. Bọn ta đã hẹn sẽ gặp nhau tại phía tây thành Dương Châu nơi núi Đắc Thắng, thề sống thề chết không gặp không bỏ đi.

Vi Tiểu Bảo cả ngày hôm nay chạy đôn chạy đáo đã mệt mỏi lắm rồi, nghe y nói thế lập tức dựa lưng vào gốc cây ngủ ngay. Sáng hôm sau tỉnh dậy, thấy Mao Thập Bát tay đang ôm ngực cười nói:

- Người dậy rồi hả? Người lôi hai cái xác này ra đằng sau rồi đem ba thanh đao mài lại cho sắc.

Vi Tiểu Bảo y lời lôi hai gã kia ra, khi đó mặt trời mới mọc nhìn rõ Mao Thập Bát độ chừng bốn mươi, chân tay bắp thịt cuộn cuộn, mắt sáng lấp lánh, thần tình thực là uy mãnh, liền cầm ba thanh đao đến bên bờ suối, nhúng nước mài trên một tảng đá, nghĩ thầm: "Đối phó với bọn buôn muối lậu thì một thanh đao cũng đủ rồi. Còn như Mao lão huynh bị người ta giết, hai thanh đao còn lại mài làm chi nữa? Không lẽ để người ta dùng giết Vi Tiểu Bảo này hay sao?". Tính thẳng bé vốn chầy lười, làm bộ mài dao một hồi rồi nói:

- Thôi để tôi đi mua mấy cái bánh rán về ăn.

Mao Thập Bát hỏi lại:

- Ở đâu mà có bán bánh rán?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ở cách đây không xa có một tiểu thị trấn. Mao đại ca có sẵn tiền cho mượn chút ít xài được không?

Mao Thập Bát mỉm cười, lấy ra đĩnh vàng hôm trước nói:

- Chỗ anh em của ta cũng là của người, của người cũng là của ta, cứ cầm lấy mà tiêu, nói gì mà mượn hay không mượn?

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nghĩ thầm: "Vị hảo hán này quả đã coi ta là bạn, dù có thưởng một vạn lượng, ta cũng nhất quyết không đi báo quan. Còn như mười vạn thì sao? Chuyện này thật khó nghĩ. Hừ, cứ như y làm gì đáng tới mười vạn lượng? Mình cũng chẳng cần nghĩ ngợi gần xa cho mất công".

Y cầm tiền hỏi lại:

- Có cần tôi mua thuốc men gì không?

Mao Thập Bát đáp:

- Không cần. Ta có sẵn đây rồi.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Được! Thôi tôi đi đây. Mao đại ca cứ yên tâm, ví thử công sai bắt được tôi thì dù có chặt đầu tôi cũng không bao giờ nói đại ca là Mao Thập Bát.

Mao Thập Bát thấy y chân thành liền gật đầu.

Vi Tiểu Bảo lẩm bẩm nói một mình:

- Ông bạn có thêm hai vị bằng hữu nữa sắp đến, chi bằng mua thêm một vò rượu, thêm vài cân thịt bò.

Mao Thập Bát vui mừng nói:

- Nếu có thêm rượu thịt thì còn gì bằng, đi mau mau rồi về. Ăn cho no rồi đánh một mẻ.

Vi Tiểu Bảo kinh hãi hỏi:

- Bọn buôn muối lậu biết lão huynh ở đây hay sao? Chúng đuổi tới hay sao?

Mao Thập Bát đáp:

- Không phải thế! Ta hẹn với người khác đến đánh nhau ở Đắc Thắng sơn, nếu không việc gì phải hấp tấp đến đây?

Vi Tiểu Bảo thở một hơi nói:

- Lão huynh trên người bị thương, sao còn đánh nhau được? Chuyện này chi bằng để sau khi lành vết thương lúc đó tính đến cũng chưa muộn. Có điều ... có điều không biết bên kia có chịu hay không?

Mao Thập Bát đáp:

- Hừ, người ta là anh hùng hảo hán, lẽ nào không chịu? Ấy là ta không chịu. Hôm nay là ngày hai mươi chín tháng ba, phải không nào? Năm trước ta đã hẹn ngày này rồi. Sau đó ta bị quan phủ bắt được đem giam trong ngục, vẫn khắc khoải chuyện hẹn ngày hôm nay không thể không đến, đành phải vượt ngục ra đây. Khi ta vượt ngục có giết mấy tên ưng thảo, thành Dương Châu mới nhón nháo lên, treo bảng tước nã lão tử con mẹ gì đó. Con bà nó chứ, xui xẻo làm sao hôm trước lại gặp phải mấy tên chó săn võ công cực cao, giết được ba tên nhưng chính mình cũng bị thương, thành thử mới ra nông nỗi này.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Được rồi, để tôi đi mua cái gì ăn, lão huynh no rồi lúc đó hãy đánh.

Nói rồi y co cẳng chạy một mạch, vòng qua triền núi đến sáu bảy dặm đến một tiểu thị trấn, trong bụng tính toán: "Mao đại ca bị thương không đi lại được, làm sao đánh nhau với người ta đây? Y nói đối phương

là anh hùng hảo hán có tên tuổi, võ công hẳn phải cao lắm, ta làm sao giúp y một tay?”. Trong tay y cầm khối bạc mà lòng ngứa ngáy vì cả đời y đã có được món tiền lớn đến thế này bao giờ đâu, phải tiêu một mẻ cho sướng tay, thế mới thực là thống khoái. Y chạy vào hàng thịt, mua luôn hai cân thịt bò, một con vịt quay rồi đi mua thêm hai vò hoàng tửu, thấy tiền vẫn còn nhiều lại mua thêm mười chiếc bánh bao, vài chiếc bánh rán mất thêm vài chục tiền nữa. Y đột nhiên nghĩ ra: ”Mình đi mua thêm cuộn dây thừng, kết thành cái thòng lọng dưới đất, khi đánh nhau đối phương sơ ý vướng vào dây, thế nào cũng ngã lăn ra, Mao đại ca một đao là giết được y ngay”.

Y nhớ lại thầy đồ kể chuyện đời xưa, đại tướng ra trận giao phong nếu như ngựa bị vướng chân thì bên địch liền vung đao chém xuống, đứt thành hai đoạn, nên hết sức cao hứng vội đi mua thừng. Y đến trước một tiệm tạp hóa thấy bên trong để một hàng bốn cái vại to, một vại đựng gạo, một vại đậu nành, một vại muối còn vại kia đựng vôi bột. Y chợt nghĩ ra: ”Năm ngoái ở bên Tiên Nữ Kiều, bọn buôn muối lậu đánh nhau với người ta bị bên kia ném vôi vào mặt, chuyển bại thành thắng. Sao mình lại không nghĩ ra chuyện này nhỉ?”. Y không mua thừng nữa mà mua một bọc vôi sống, đeo lên lưng rồi quay trở về chỗ Mao Thập Bát.

Mao Thập Bát khi đó đang ngủ bên gốc cây, nghe tiếng chân người, lập tức tỉnh lại, mở bình rượu uống hai hớp, tấm tắc khen ngon hỏi:

- Người uống không?

Vi Tiểu Bảo trước nay chưa hề uống rượu, lúc này ra vẻ anh hùng hảo hán, cầm lấy bình rượu uống luôn một ngụm lớn, chỉ thấy một luồng nhiệt khí chạy thẳng xuống bụng, lập tức ho sặc sụa. Mao Thập Bát cười ha hả nói:

- Tiểu anh hùng chưa học cách uống rượu.

Bỗng nghe từ xa xa có tiếng người vọng lại:

- Thập Bát huynh, từ khi xa nhau vẫn mạnh giỏi chứ?

Mao Thập Bát đáp:

- Ngô huynh, Vương huynh, hai vị cũng khang kiện chứ?

Vi Tiểu Bảo trông ngực đánh như trống làng, thò đầu ra nhìn về phía có tiếng nói thấy trên đường cái hai người đang rảo bước tới gần, trong chốc lát đã đến ngay trước mặt. Một người đã già, chòm râu bạc rủ xuống ngực nhưng mặt mũi hồng hào không có chút vết nhăn nào. Người kia thì tuổi trạc tứ tuần, vừa lùn vừa mập, đầu hói, sau ót tết một cái đuôi sam, còn phía trước thì bóng lưng như quả trứng gà.

Mao Thập Bát chấp tay nói:

- Huynh đệ chân không được tự nhiên nên không đứng lên hành lễ được.

Gã đầu hói hơi nhú mày còn lão già kia cười nói:

- Chẳng việc gì phải khách khí.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: ”Mao đại ca thành thực với người ta quá, trên đùi bị thương, sao lại cho họ biết làm chi?”. Mao Thập Bát mời:

- Ở đây có rượu có thịt, hai vị ăn qua một chút không?

Lão già đáp:

- Vậy thì quấy quả một chút.

Y ngồi xuống bên cạnh Mao Thập Bát, cầm lấy bình rượu. Vi Tiểu Bảo mừng rỡ: ”Thì ra hai người này là bằng hữu của Mao đại ca, không phải đến đây để đánh lộn, thật hay biết bao. Như thế đến khi địch nhân đến, hai gã này có thể chống trả được”.

Lão già kia đưa chiếc bình lên miệng đang định uống bỗng nghe gã đầu hói ngăn lại:

- Ngô đại ca, rượu đó không nên uống làm gì.

Lão già ngạc nhiên nhưng rồi cười phá lên, nói:

- Thập Bát huynh là một hảo hán tử ngang tàng, lẽ nào trong rượu lại bỏ thuốc độc?

Y ừng ực uống luôn hai ngụm lớn rồi cầm bình rượu đưa cho gã hỏi đầu nói:

- Người không uống rượu ấy là coi vị hảo bằng hữu này chẳng vào đâu.

Gã hỏi đầu có vẻ ngại ngùng nhưng dường như không dám trái lời lão già kia nên cầm hồ rượu vừa để lên môi thì Mao Thập Bát đã giơ tay giựt lại nói:

- Rượu chẳng có bao nhiêu, Vương huynh nếu không thích uống thì thôi để dành cho ta vài ngụm.

Y ngửa cổ uống một ngụm lớn, gã đầu hỏi mặt đỏ bừng, dành ngồi xuống nhón thịt ăn. Mao Thập Bát nói:

- Để ta dẫn kiến hai vị với một người bạn.

Nói xong y chỉ vào lão già nói:

- Vị đây Ngô lão gia tử, đại hiệu là Đại Bằng, trên giang hồ gọi là Ma Vân Thủ, công phu quyền cước rất nổi tiếng trong võ lâm.

Lão già kia cười nói:

- Mao huynh thật đúng là dát vàng lên mặt huynh đệ.

Y vừa nói vừa nhìn ngang nhìn ngửa, chẳng thấy một ai khác, không khỏi ngạc nhiên. Mao Thập Bát lại chỉ vào gã hỏi đầu nói:

- Còn Vương sư phó đây đơn danh Đàm, ngoại hiệu Song Bút Khai Sơn, một đôi phán quan bút múa lên quả là xuất thần nhập hóa.

Gã hỏi đầu đáp:

- Mao huynh chỉ dẫn chơi, tại hạ là bại tướng dưới tay các hạ, thật là xấu hổ.

Mao Thập Bát nói:

- Không dám.

Y chỉ vào Vi Tiểu Bảo nói:

- Vị bằng hữu đây là một hảo huynh đệ ta mới quen ...

Y nói tới đây Ngô Vương hai người không khỏi ngỡ ngàng nhìn nhau, vội dăm dăm nhìn Vi Tiểu Bảo, không hiểu thằng bé mười hai mười ba gầy gò xơ xác này lại lịch ra sao, lại nghe Mao Thập Bát nói tiếp:

- Vị tiểu bằng hữu đây họ Vi, tên Tiểu Bảo, trên giang hồ gọi là ... gọi là, hừ, ngoại hiệu của y, gọi là ... gọi là ...

Y ngừng lại một chút mới nói:

- Gọi là Tiểu Bạch Long, công phu dưới nước quả hết sức tinh thâm, có thể bơi liên tiếp ba ngày ba đêm, bắt tôm cá sống mà ăn, vẻ mặt vẫn bình thường.

Y muốn cho người bạn mới quen này lên mặt một tí nhưng lại không muốn người ngoài nhìn ra được nên đưa y lên vài câu, ngặt vì Vi Tiểu Bảo không biết chút võ công nào, Ngô Vương hai người đều là cao thủ, chỉ giơ tay là đoán được ngay, khó lòng che dấu nên suy nghĩ một chút liền nói y cực kỳ lợi hại về công phu trên nước, hai người kia là hào kiệt phương bắc, không quen bơi lội thành thử không cách nào biết được đúng hay sai. Y lại nói tiếp:

- Ba vị đều là hảo bằng hữu cả, cũng nên thân thiết một chút.

Ngô Vương hai người liền ôm quyền nói:

- Ngưỡng mộ đã lâu!

Vi Tiểu Bảo học đòi y hệt, cũng vòng tay nói:

- Ngưỡng mộ đã lâu!

Y vừa mừng vừa sợ: "Mao đại ca thối ta lên chứ ta nào có phải giang hồ hảo hán gì đâu? Cái ngón bịp này không thể để lộ ra được". Chả mấy chốc bốn người đã ăn hết sạch rượu thịt bánh bao. Gã hỏi đầu Vương Đàm kia ăn khỏe quá, lúc đầu còn ngại ngần, về sau ăn uống nhồm nhoàm, một mình y ăn nhiều hơn cả ba người cộng lại.

Mao Thập Bát giờ tay áo chùi mồm nói:

- Ngô lão gia tử, vị tiểu bằng hữu này thủy tính tình thông thì là một lẽ nhưng công phu trên bộ lại chưa học qua, tại hạ đành phải lấy một chọi hai, xin đừng nghĩ là xem thường hai vị.

Ngô Đại Bằng đáp:

- Ước hẹn ngày hôm nay tại hạ định là lui thêm nửa năm nữa.

Mao Thập Bát hỏi:

- Vì sao thế?

Ngô Đại Bằng đáp:

- Mao huynh trên người mang thương tích, hiển nhiên không thể thi triển toàn bộ công phu. Lão hủ nếu có thắng cũng chẳng vinh dự gì mà nếu thua thì còn mặt mũi nào nhìn ai nữa.

Mao Thập Bát cười ha hả nói:

- Bị thương hay không thì cũng chẳng khác bao nhiêu, đợi thêm nửa năm nữa chẳng thắc thom áy náy lắm hay sao?

Tay trái vịn vào gốc cây, từ từ đứng lên, tay phải cầm đơn đao nói:

- Ngô lão gia tử xưa nay vẫn chỉ đánh tay không, còn Vương huynh cứ việc dùng binh khí.

Vương Đàm nói:

- Được!

Y cho tay vào bọc nghe leng keng một tiếng nhỏ đã lấy ra một đôi phán quan bút. Ngô Đại Bằng nói:

- Nếu đã thế thì Vương hiền đệ đứng ngoài lược trận cho ngu huynh. Nếu như ngu huynh không xong lúc đó người nhập cuộc cũng chưa muộn.

Vương Đàm đáp:

- Vâng!

Rồi lùi lại ba bước. Ngô Đại Bằng tả chưởng lật lên, tay phải vòng một cái, nhẹ nhàng múa chưởng đánh vào Mao Thập Bát. Mao Thập Bát đơn đao chém xéo ra, nhắm vào tay trái y, Ngô Đại Bằng vội cúi đầu, lướt theo phía sống đao tiến vào, tay trái đánh luôn vào cùi chỏ bên phải của địch thủ, Mao Thập Bát liền lượn vòng theo gốc cây, nghe bịch một tiếng chưởng thế của Ngô Đại Bằng đã đánh trúng thân cây. Cây cổ thụ đó cao phải đến năm sáu trượng, thân to lớn bị trúng một chưởng của Ngô Đại Bằng, lá vàng liền rơi xuống như mưa. Mao Thập Bát cất tiếng khen:

- Hảo chưởng lực.

Y vừa nói vừa múa đơn đao chém tạt ngang hông. Ngô Đại Bằng đột nhiên nhảy vọt lên, từ trên không vỗ xuống, chòm râu bạc bay tung, trông thực đẹp mắt. Mao Thập Bát liền dùng chiêu Tây Phong Đảo Quyển từ dưới chém ngược lên.

Ngô Đại Bằng ở trên không lộn mèo một cái, nhảy vọt ra ngoài. Chiêu đó của Mao Thập Bát chỉ còn cách bụng y chừng nửa thước, đao thế dĩ nhiên gấp rút, Ngô Đại Bằng tránh được quả thực linh động bội phần.

Vi Tiểu Bảo trong đời xem đánh nhau cũng đã nhiều nhưng chỉ toàn là bọn lưu manh đầu đường xó chợ kéo chân giết tóc, bóp cổ đập đầu loạn đả với nhau, ngoại trừ hôm qua xem Mao Thập Bát đánh bọn diêm kiêu ra, chưa từng xem cao thủ tỉ võ thế này bao giờ. Chỉ thấy Ngô Đại Bằng tiến lên lùi xuống, song chưởng

múa tít lên, còn đơn đao trong tay Mao Thập Bát biến thành một vầng ánh sáng bạc, bao phủ quanh người, Ngô Đại Bằng mấy lần xông vào đều bị đao quang đẩy dạt ra.

Hai bên đang đấu đến hồi gay go bỗng nghe tiếng chân ngựa dồn dập, hơn chục người cưỡi ngựa chạy đến, ăn mặc theo lối quan quân Mãn Thanh. Mười người đó chạy đến gần liền túa ra, vây cả bốn người vào giữa, gã đi đầu quát lớn:

- Ngừng lại! Bọn ta phụng mệnh tróc nã giang dương đại đạo Mao Thập Bát, không liên can gì đến người khác, mau mau đi ra khỏi nơi đây.

Ngô Đại Bằng nghe nói thế ngừng tay nhảy ra ngoài. Mao Thập Bát nói:

- Ngô lão gia tử, bọn ưng thảo đã tìm được đến đây rồi. Chúng chỉ kiếm một mình ta, quý vị đừng nhúng tay vào.

Ngô Đại Bằng nói với bọn quan quân:

- Vị huynh đài đây là dân lành an phận, đâu có phải cướp sông cướp biển? Các người nhận lầm người rồi.

Gã quan đi đầu cười khẩy nói:

- Y mà là dân lành an phận ư? Chẳng hóa ra trên đời này lương dân nhiều đến thế? Mao bằng hữu, người tạo nên một vụ đại án trong thành Dương Châu, hảo hán có gan làm có gan chịu, mau mau ngoan ngoãn theo bọn ta đi thôi.

Mao Thập Bát đáp:

- Các người đợi một chút, để ta cùng hai vị bằng hữu đây phân thắng bại đã rồi tính sau.

Y quay sang nói với Ngô Đại Bằng và Vương Đàm:

- Ngô lão gia tử, Vương huynh, chúng ta hôm nay không thể không phân thắng bại, nếu như lại đợi thêm nửa năm thì không biết họ Mao này cái mạng có còn hay không, thôi thì cả hai vị cứ xông lên một lượt cho thoả mái.

Gã quan quân quát lớn:

- Hai người kia nếu không phải cùng bọn với Mao Thập Bát thì mau mau tránh ra khỏi cái chỗ thị phi này, đừng để liên lụy đến mình.

Mao Thập Bát chửi lại:

- Con bà người chứ, rức lác om sòm cái gì?

Gã quan quân kia nói:

- Mao Thập Bát, người vượt ngục giết người là chuyện của quan lại Dương Châu, vốn chẳng cần đến bọn ta nhúng tay vào đâu. Thế nhưng nghe nói người ở trong kỹ viện to mồm khoa trương, nói bọn phản loạn Thiên Địa Hội đều là anh hùng hảo hán, có phải thế không?

Mao Thập Bát lớn tiếng nói:

- Các bằng hữu trong Thiên Địa Hội đương nhiên là anh hùng hảo hán rồi, chứ chẳng lẽ cái bọn Hán gian chạy theo ôm chân bọn Thát tử như chúng bay lại anh hùng hảo hán hay sao?

Gã quan quân hầm hầm tức tối nói:

- Ngao thiếu bảo phái bọn ta từ Bắc Kinh xuống tận đây cốt để tróc nã bọn phản tặc Thiên Địa Hội. Mao Thập Bát, người mau mau đi theo bọn ta.

Nói xong y quay sang Ngô Đại Bằng và Vương Đàm nói:

- Hai vị đang đấu với gã phản tặc này, xem chừng không phải cùng bè với y, vậy xin các vị cứ tự tiện.

Ngô Đại Bằng hỏi lại:

- Thỉnh giáo tôn tính đại danh của các hạ là gì?

Gã quan quân kia vỗ lên sợi nhuyễn tiên đen nhánh đeo bên hông nói:

- Tại hạ là Hắc Long Tiên Sử Tùng, phụng tướng lệnh của Ngao thiếu bảo cảm nã phản tặc Thiên Địa Hội.

Ngô Đại Bằng gật đầu quay sang nói với Mao Thập Bát:

- Mao huynh, thiên phụ địa mẫu.

Mao Thập Bát mở to đôi mắt hỏi lại:

- Người nói chi?

Ngô Đại Bằng mỉm cười đáp:

- Chẳng có gì cả, Mao huynh, xem chừng tôn huynh không phải là người trong Thiên Địa Hội, có sao lại ca tụng họ là lẽ gì?

Mao Thập Bát đáp:

- Thiên Địa Hội bảo vệ bách tính, giết bọn Thát tử, làm những việc anh hùng, dĩ nhiên phải là anh hùng hảo hán rồi. Trên giang hồ người ta đồn rằng:

Bằng như chẳng biết ông Trần,

Còn đâu mà bảo anh hùng với ai.

Trần Cận Nam Trần tổng đà chủ, là lãnh tụ của Thiên Địa Hội. Những bằng hữu trong Thiên Địa Hội đều là thủ hạ của tổng đà chủ, lẽ nào lại không phải anh hùng hảo hán?

Ngô Đại Bằng nói:

- Mao huynh cũng biết đến Trần tổng đà chủ hay sao?

Mao Thập Bát bực tức đáp:

- Cái gì? Người khinh ta không phải anh hùng hảo hán chẳng?

Y nổi cáu như thế hiển nhiên là không biết Trần Cận Nam rồi. Ngô Đại Bằng mỉm cười đáp:

- Không dám.

Mao Thập Bát lại tiếp:

- Thế thì không lẽ nhà người lại biết được Trần tổng đà chủ?

Ngô Đại Bằng lắc đầu. Sử Tùng hỏi Ngô Vương hai người:

- Hai người có biết ai là người trong Thiên Địa Hội không? Nếu có tin tức gì nói cho ta nghe, nếu bọn ta bắt được đầu mục của chúng, tử như tên Trần Cận Nam gì đó chẳng hạn, Ngao thiếu bảo thế nào cũng trọng thưởng.

Ngô Đại Bằng và Vương Đàm chưa kịp đáp, Mao Thập Bát đã cười phá lên:

- Con mẹ bay chó có mơ chuyện hảo huyền, thứ đồ như người mà đòi bắt được Trần tổng đà chủ của Thiên Địa Hội? Người mở mồm ra là Ngao thiếu bảo, gã Ngao Bái đó tự xưng đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu, võ công y đến cỡ nào?

Sử Tùng đáp:

- Ngao thiếu bảo trời sinh thần dũng, võ công cái thế, ngay trên đường phố Bắc Kinh đã từng đâm một cái chết một con bò điên, tên phản tặc như người có biết hay chẳng?

Mao Thập Bát chửi lại:

- Cái con bà người, ta đêch thêm tin Ngao Bái lại ghê gớm đến thế, đang định lên Bắc Kinh đấu với y một phen đây.

Sử Tùng cười nhạt:

- Cái hạng người mà đòi động thủ với Ngao thiếu bảo ư? Lão nhân gia chỉ cần di một ngón tay đã chết người rồi. Họ Mao kia, nói bá láp bá xàm đã nhiều, bây giờ theo bọn ta đi thôi.

Mao Thập Bát nói:

- Đâu có dễ thế được? Các người ở đây tất cả mười ba người, lão tử một chọi mười ba, đâu biết chắc đánh không lại nhưng cũng phải làm một trận.

Ngô Đại Bằng mỉm cười nói:

- Mao huynh sao lại lạnh nhạt đến thế? Bọn mình ba đánh mười ba, một người chọi bốn, chắc đâu đã thua.

Sử Tùng và Mao Thập Bát đều kinh hãi. Sử Tùng nói:

- Hai vị đừng có nghĩ nhầm, tạo phản trợ nghịch không phải chuyện đùa đâu.

Ngô Đại Bằng đáp:

- Trợ nghịch thì đã hẳn rồi, tạo phản thì quả là không dám.

Sử Tùng nói:

- Trợ nghịch tức là tạo phản. Hai người hãy suy nghĩ cho kỹ, có quả là muốn tiếp tay cho tên phản tặc này không?

Ngô Đại Bằng đáp:

- Nửa năm trước, Mao huynh và vị Vương huynh đệ từng ước định, đúng ngày hôm nay sẽ tỉ võ hội hữu ở nơi đây, lại kéo luôn cả tại hạ vào. Có ngờ đâu quan phủ không rõ nguồn cơn, lại đem Mao huynh giam vào ngục. Y là một hảo hán tử nói ra giữ lời, hôm nay nếu không phó ước thì từ rày về sao còn là hạng người gì trên giang hồ nữa? Y vượt ngục sát nhân, âu cũng là bởi quan phủ ép y phải làm như thế. Cái đó gọi là quan bức dân phản, không thể không làm loạn. Sử đại nhân, nếu như người nể mặt lão hán, thì nên đem binh quay trở về, đợi lão hán và Mao huynh công phu thắng bại ra sao đã, ngày mai người bắt hay không bắt y, chuyện đó lão hán và Vương huynh đệ không liên can gì tới.

Sử Tùng đáp:

- Không được!

Trong đội quan quân bỗng có một người lên tiếng chửi:

- Thăng già kia còn lèm bèm lảm lời gì thế?

Y vừa nói vừa rút đao ra khỏi vỏ, hai chân kẹp một cái giục ngựa chạy xông tới, giơ cao thanh đao, chém thẳng xuống đầu Ngô Đại Bằng. Ngô Đại Bằng nghiêng qua tránh được nhất đao, tay phải vươn ra, thân hình nhảy lên nắm ngay lưng, tiện tay hất một cái đẩy y ngã xuống. Bọn quan quân liền kêu la rầm rĩ:

- Làm phản rồi! Làm phản rồi!

Cả bọn nhao nhao nhảy xuống ngựa, vây bọn Ngô Đại Bằng ba người lại. Mao Thập Bát bị thương ở đùi, đứng dựa vào gốc cây, vung đao chém xuống đã giết ngay được một tên quân quan, cương đao lia ngang, một tên lính khác bị chém ngang hông chết tức. Những đứa còn lại thấy y dũng mãnh nhất thời không ai dám tới gần. Sử Tùng hai tay chống nạnh, ngồi trên lưng ngựa lờ lững.

Vi Tiểu Bảo vốn dĩ bị quân quan vây vào giữa, nhân lúc Sử Tùng cùng Mao Thập Bát, Ngô Đại Bằng đối đáp, y liền rón rén lui ra khỏi vòng tròn. Bọn quân quan cũng chẳng hiểu thằng bé con ốm o này ở đây làm gì nên cũng chẳng ai thèm để tâm. Đến khi mọi người động thủ rồi thì y đã trốn ở sau một gốc cây cách đám đông đến vài ba trượng, nghĩ thầm: "Ta nên bỏ chạy cho mau hay ở lại đây đứng xem? Bọn Mao đại ca chỉ có ba người, chắc sẽ bị bọn quân quan giết sạch. Không biết vị quân gia kia có giết mình không?" Y chợt nghĩ lại: "Mao đại ca coi ta là hảo bằng hữu, đã nói rằng có nạn cùng chịu, có phúc cùng hưởng. Thế mà nếu như ta len lén bỏ đi thì đâu có còn là nghĩa khí".

Ngô Đại Bằng múa chưởng đánh vào một tên quân quan. Vương Đàm cũng giương song bút đấu với ba tên lính khác. Khi đó Mao Thập Bát cũng đã chém đứt chân một tên, gã đó nằm lăn trên vũng máu, kêu toáng

lên chải rửa, tiếng nghe rợn người. Sử Tùng hú lên một tiếng dài, Hắc Long Tiên vung ra cầm tay, tiếp đó nhảy xuống ngựa. Hai chân y chưa chấm đất, đầu roi đã nhắm ngay Mao Thập Bát cuộn tới. Mao Thập Bát sử dụng Ngũ Hồ Đoạn Môn Dao đao pháp, kiếm chiêu sách chiêu, bảy tám đòn lợi hại của Sử Tùng đều bị y dùng đao đánh gạt trở về. Bỗng nghe Ngô Đại Bằng quát lên một tiếng rồi thấy một người bay vọt ra, nghe bịch một tiếng đã nằm thẳng cẳng dưới đất, đám quân quan lại thiếu thêm một người.

Ở bên kia Vương Đàm một chọi ba nên dần dần bị núng thế, đùi bên trái bị răng cưa thanh đao cứa một đường, máu tươi tủa ra, tuy chân khắp khiễng nhưng đành để máu chảy cố gắng ra sức đấu tiếp. Ba gã đấu với Ngô Đại Bằng võ công cũng không phải là kém, song đao nhất kiếm, cứ lượn lờ chung quanh thân người y, Ma Vân Chương lực của Ngô Đại Bằng nhất thời không sao đánh trúng bọn chúng được.

Nhuyễn tiên của Sử Tùng đánh ra càng lúc càng nhanh nhưng vẫn không làm gì được Mao Thập Bát, đột nhiên ra chiêu Bạch Xà Thổ Tín, đầu tiên điểm vào vai phải đối phương. Mao Thập Bát giơ đao hết sức gạt ra, ngờ đâu chiêu đó Sử Tùng chỉ sử hư chiêu, cổ tay rung một cái, biến ra Thanh Đông Kích Tây, rồi lại biến thành Ngọc Đái Vi Yêu[4], Hắc Long Tiên đành vung ra bên trái, lập tức quay ngược lại, từ trái trở về bên phải, quần lấy ngang hông Mao Thập Bát.

Chân Mao Thập Bát cử động khó khăn, chỉ nhờ dựa lưng vào gốc cây, chiêu Ngọc Đái Vi Yêu kia, y chỉ cần nhảy tới hay lùi lại là có thể tránh được, nhưng ở vào nước này chỉ còn có nước đỡ thẳng tay nên lập tức vung đao nhắm ngay đầu roi chém xuống. Sử Tùng đột nhiên buông tay để tuột cán roi, nhuyễn tiên liền chìm xuống, đột nhiên chuyển đầu, nhanh chóng dị thường cuốn ngay lại, trói chặt Mao Thập Bát vào gốc cây, cuốn đủ ba vòng, nghe cạch một tiếng, đầu roi đã đánh trúng ngực y.

Sử Tùng vốn định bắt sống Mao Thập Bát để tra hỏi cho ra tin tức về Thiên Địa Hội, thấy Ngô Đại Bằng và Vương Đàm chưa chịu hàng phục nên phải nhặt lại Hắc Long Tiên mà dùng. Y cúi xuống nhặt ngay một thanh đơn đao định chặt đứt cánh tay phải Mao Thập Bát.

Y vừa cầm đao lên đứng dậy, bỗng thấy bóng trắng thấp thoáng, vô số bụi phấn bay vào mắt, vào mũi, vào miệng khiến y ngộp thở, rồi hai mắt nhức nhối tưởng như có hàng nghìn hàng vạn mũi kim chích vào, toan há mồm thì miệng đã đầy bột rồi cổ họng như bị nút chặt kêu không ra tiếng.

Việc xảy ra hết sức bất ngờ nên y dù có là tay lão luyện giang hồ mà cũng hoảng hốt, tay lỏng ra, đơn đao rơi xuống đất, hai tay đưa lên dụi mắt, dụi một hồi mới nghĩ ra: "Chết rồi! Kẻ địch dùng vôi sống ném vào mắt ta". Vôi sống gặp nước liền sủi lên, lập tức cháy mù mắt y, ngay lúc đó thấy bụng lạnh toát, một thanh đơn đao đã cắm ngập vào rồi. Mao Thập Bát bị nhuyễn tiên quấn chặt, không còn làm gì được nữa, bỗng thấy phấn trắng tung tóe, đơn đao của Sử Tùng tuột ra, hai tay ôm mắt dụi lia lịa, đang ngạc nhiên đã thấy Vi Tiểu Bảo nhặt thanh đao lên, đâm thẳng vào bụng Sử Tùng rồi lại chui tọt ra nấp sau gốc cây.

Sử Tùng lão đảo, quay mấy vòng rồi lăn đùng ra. Mấy tên quân quan kinh hãi cùng kêu lên:

- Sử đại ca, Sử đại ca!

Ngô Đại Bằng tay trái sử chiêu Thiết Thụ Khai Hoa, chưởng lực nhả ra, một tên lính bay ra mấy trượng, miệng hộc máu tươi, năm tên còn lại liệu thể địch không nổi, cũng chẳng còn bụng dạ nào chiến đấu nên quay người bỏ chạy, đến ngay ngựa cười cũng chẳng màng. Ngô Đại Bằng quay lại nói:

- Mao huynh quả là ghê gớm, gã Hắc Long Tiên Sử Tùng này võ công cao cường, thế mà hôm nay táng mạng nơi tay lão huynh.

Y thấy Sử Tùng bụng bị đâm một đao chết tốt nên đồ rằng hẳn do tay Mao Thập Bát. Mao Thập Bát lắc đầu:

- Thật là xấu hổ, y do tay Vi huynh đệ giết đó thôi.

Ngô Vương hai người hết sức ngạc nhiên, cùng hỏi:

- Do thằng bé này giết ư?

Mới rồi hai người chuyên tâm đối phó kẻ địch nên nào có thấy Vi Tiểu Bảo ném vôi bột, còn dưới đất thì xác chết, máu me vương vãi, khi bị thương lăn lộn dính đầy bùn bẩn, dẫu có vôi bột rải ra nhưng hai người nào có để ý. Mao Thập Bát đưa tay chộp lấy đầu nhuyễn tiên cỡi ra, vù một tiếng đã quật lên đầu Sử Tùng.

Sử Tùng bụng trướng đao còn ngắc ngoải, bị nhuyễn tiên đánh trúng thiên linh cái, lập tức chết ngay. Mao Thập Bát kêu lên:

- Vi huynh đệ, người công phu giỏi thật.

Vi Tiểu Bảo từ sau gốc cây chui ra, nghĩ đến tay mình vừa giết một quan lão gia, trong bụng tuy cũng có một phần đắc ý nhưng không khỏi chín phần sợ hãi. Ngô Vương hai người bán tín bán nghi, đưa mắt nhìn Vi Tiểu Bảo từ đầu đến chân xem thế nào, chỉ thấy y mặt mày nhợt nhạt, run như cây sậy, hai mắt rưng rưng, người loạng choạng đứng không vững, tưởng chừng có thể khóc òa lên ngay lập tức hay rống lên: "Ồi mẹ ơi!" chứ không có vẻ là người đã giết Hắc Long Tiên Sử Tùng chút nào.

Ngô Đại Bằng nói:

- Tiểu huynh đệ, người dùng chiêu thức nào để giết y thế?

Vi Tiểu Bảo run rẩy đáp:

- Ta ... ta ... ta giết vị quan ... quan ... lão gia này đấy sao? Không, không! Không phải tôi giết đâu, không ... không phải tôi ...

Y biết rằng tội giết quan nặng lắm, trong cơn hoảng loạn, chỉ còn nước chối bai bãi. Mao Thập Bát cau mày, lắc đầu nói:

- Ngô lão gia tử, Vương huynh, nhờ được hai vị rút đao tương trợ, cứu mạng cho huynh đệ. Vậy bọn mình còn đánh nữa hay thôi?

Ngô Đại Bằng đáp:

- Chuyện cứu mạng gì đó khoan hãy nói đến vội. Vương huynh đệ, ta xem vụ này chẳng cần đánh tiếp nữa.

Wương Đàm nói:

- Không đánh trahi thôi. Tiểu đệ và Mao huynh vốn dĩ nào có thâm cừu đại hận gì đâu, tất cả kết giao bằng hữu, có phải hay không? Mao huynh võ công cao cường lại có đảm lượng, huynh đệ mười phần bội phục.

Ngô Đại Bằng nói:

- Mao huynh, chúng ta từ biệt nhau nơi đây, núi cao sông dài có lúc gặp lại. Mao huynh cực kỳ khâm bội Trần tổng đà chủ của Thiên Địa Hội, câu nói đó, huynh đệ thế nào cũng tìm cách trình lại để Trần tổng đà chủ lão nhân gia được biết.

Mao Thập Bát cực kỳ vui sướng, tiến lên một bước áp ứng:

- Tôn huynh ... tôn huynh quen biết với Trần tổng đà chủ chẳng?

Ngô Đại Bằng cười nói:

- Ta và vị Vương huynh đệ đây, đều là dân chạy việc trong Hoàng Hóa Đường của Thiên Địa Hội. Tệ hội được Mao đại ca coi trọng như thế, chẳng nói gì trước nay không xích mích gì, ví thử nếu như có ân oán chẳng nữa thì cũng một bút sổ toẹt thôi.

Mao Thập Bát vừa mừng vừa ngạc nhiên nói:

- Thì ra ... thì ra tôn huynh quả nhiên biết Trần Cận Nam.

Ngô Đại Bằng đáp:

- Anh em trong tệ hội rất đông, Trần tổng đà chủ hành tung vô định, tại hạ trong tệ hội chức vụ thấp hèn, chưa từng được gặp mặt Trần tổng đà chủ, việc đó mới rồi quả không dám đối trá.

Mao Thập Bát nói:

- Thì ra là thế!

Ngô Đại Bằng vòng hai tay, quay mình bước đi, song chưởng vung ra nghe tiếng bốp bốp liên tiếp, trên mỗi tên quân quan đều đánh thêm một chưởng, không kể những người đó còn sống hay đã chết, trúng phải chưởng lực của y rồi nếu chết thì gân cốt gãy nát, còn sống thì cũng tắt thở. Mao Thập Bát tấm tắc:

- Hảo chưởng lực.

Y thấy hai người đi đã xa, lúc ấy mới lẩm bẩm:

- Thì ra cả hai người đều ở trong Thiên Địa Hội.

[1] Thập niên nhất giác Dương Châu mộng,

Doanh đắc thanh lâu bạc hãnh danh.

[2] Yêu triền thập vạn quán,

Kỵ hạc thương Dương Châu.

[3] Kẻ buôn lậu muối

[4] đai ngọc quanh ngang lưng

4. Tuyệt Thế Kỳ Sự Truyền Văn Lý-tối Hảo Giao Tình Kiến Diện Sơ (2)

Một hồi sau y quay sang nói với Vi Tiểu Bảo:

- Đi dắt con ngựa lại đây.

Vi Tiểu Bảo trước nay chưa dắt ngựa bao giờ thấy con tuấn mã thân hình cao lớn, trong bụng hơi run, rón rén đi từ phía sau tới. Mao Thập Bát quát lên:

- Đi ra phía đằng trước. Người từ sau dút nó đi tới thể nào nó cũng đá cho mà xem.

Vi Tiểu Bảo vòng qua đầu ngựa, giơ tay cầm dây cương, con ngựa đó thật thuần lương, ngoan ngoãn đi theo y. Mao Thập Bát xé vạt áo buộc vết thương ở trên tay phải, tay trái ấn xuống yên ngựa một cái, nhảy tót lên lưng nói:

- Thôi người về nhà đi!

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Thế còn ông bạn đi đâu?

Mao Thập Bát hỏi:

- Người hỏi làm gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chúng mình đã là bằng hữu thì tự nhiên tôi muốn biết.

Mao Thập Bát sầm mặt xuống, chửi:

- Con bà người chứ, ai bè bạn gì với người?

Vi Tiểu Bảo lùi lại một bước, mặt đỏ bừng, nước mắt rùng rùng nhỏ xuống, không hiểu sao y đang dịu dàng lại bất thành linh nổi cộc. Mao Thập Bát nói:

- Sao người lại lấy vôi bột ném vào mắt Sử Tùng?

Giọng y gay gắt, thần thái cực kỳ dữ tợn. Vi Tiểu Bảo sợ quá, lùi thêm một bước ấp úng:

- Tôi ... tôi thấy y định giết ông.

Mao Thập Bát hỏi dồn:

- Vôi sống ở đâu mà có?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Tôi ... tôi mua.

Mao Thập Bát hỏi thêm:

- Mua vôi sống làm gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ông bảo sắp đánh nhau với người ta, tôi thấy ông đang bị thương, nên ... nên mua vôi sống để có gì còn giúp ông.

Mao Thập Bát giận quá, quát lên:

- Đồ chó đẻ, con bà người chứ, người học cái thói đó ở đâu?

Mẹ Vi Tiểu Bảo là xướng kỹ, cha không biết là ai, nên y ghét nhất kẻ nào chửi mình là "đồ chó đẻ", nghe thế lửa giận bùng bùng cũng chửi lại:

- Con bà người đồ chó già kia, ông gọi mười tám đời ông cha người, đồ dê tiện, quân rùa đen, người muốn biết ông học đâu ra ư? Cái thứ người đồ khốn kiếp chết thú, thứ đồ rùa chết toi ...

Y mồm chửi chân đã chạy nấp sau gốc cây. Mao Thập Bát hai chân kẹp một cái, giục ngựa chạy đến, vươn tay ra chụp ngay sau ót y, đưa lên cao, mắng:

- Tiểu quỷ, mi còn chửi nữa hay thôi?

Hai chân Vi Tiểu Bảo đá lung tung, mồm kêu lớn:

- Mi là thằng khốn kiếp, đồ rùa thú, đồ chết đường chết chợ, đồ heo sề chết đâm chết chém ...

Y sinh trưởng ở nơi kỹ viện, tiếng chửi kiểu nam lối bắc gì cũng học nằm lòng, lúc này lửa giận bốc lên, ô ngôn uế ngữ tuôn ra như nước chảy.

Mao Thập Bát giận cành hông, bóp một tiếng vả cho y một cái thật kêu. Vi Tiểu Bảo liền khóc òa nhưng càng chửi già, đột nhiên há mồm ngoạm ngay lên lưng bàn tay Mao Thập Bát. Mao Thập Bát đau nhói, lập tức buông tay khiến y rơi bịch xuống đất. Vi Tiểu Bảo lập tức bỏ chạy, mồm vẫn tiếp tục chửi như pháo ran. Mao Thập Bát từ sau giục ngựa đuổi nà đến.

Vi Tiểu Bảo tuy vẫn chạy không ngừng như người nhỏ chân ngắn, làm sao chạy kịp bước chân ngựa? Chỉ chạy được mười trượng thì đã thở hồng hộc dường như hết hơi, quay đầu nhìn lại, tọa kỵ của Mao Thập Bát chỉ còn cách chừng một trượng, sợ hãi quá, trượt chân té lăn cù vừa lăn lộn vừa khóc. Y bình thời sống trong kỹ viện, đầu đường xó chợ mỗi khi đánh nhau với người ta, nếu không lại liền giở trò vô lại đó ra, đối thủ đều là người lớn, chẳng ai nỡ đuổi theo đánh tiếp, chẳng lẽ giết y hay sao? Gặp việc ai cũng chỉ lắc đầu bỏ đi để người ta khỏi chê cười mình cậy lớn hiếp nhỏ.

Mao Thập Bát nói:

- Người đứng lên, ta có chuyện muốn nói.

Vi Tiểu Bảo khóc nói:

- Ta nhất định không trời dậy, có chết cũng không dậy.

Mao Thập Bát đáp:

- Được, đã thế ta phóng ngựa đâm chết người.

Vi Tiểu Bảo thường nghe những lời hăm dọa như cơm bữa, nào là "Ta đâm chết bà người, ta đá chết chết tươi bây giờ" ngày nào chẳng vào tai mấy bận nên chẳng coi vào đâu khóc òa lên, chu chéo:

- Có giỏi đánh chết ta đi, y lớn hiếp con nít! Ôi giờ ơi, quân dê tiện rùa đen kia cưỡi ngựa đạp chết ta kìa.

Mao Thập Bát giựt giấy cương, con ngựa chồm thẳng hai chân trước, Vi Tiểu Bảo liền lăn tròn tránh ra ngoài. Mao Thập Bát nhả răng chửi:

- Tiểu quỷ, hóa ra ngươi cũng biết sợ đấy.

Vi Tiểu Bảo kêu om sòm:

- Ta sợ cái thứ ngươi chó má, không phải là anh hùng hảo hán.

Mao Thập Bát thấy thằng bé ăn nói bài bậy, không biết phải làm sao, cười nói:

- Thế cái thứ ngươi anh hùng hảo hán hay sao? Giỏi lắm, thôi đứng dậy, ta không đánh ngươi đâu. Ta đi đây.

Vi Tiểu Bảo đứng lên, mặt mũi tèm lem nói:

- Ngươi đánh ta cũng chẳng hề gì, có điều không được chửi ta là đồ chó đẻ.

Mao Thập Bát cười nói:

- Ngươi chửi ta còn nặng gấp mười, khó nghe gấp bội, thôi bỏ qua nhé.

Vi Tiểu Bảo đưa vạt áo lên chùi mặt, đột nhiên phá ra cười nói:

- Ngươi tát ta một cái, ta cắn lại ngươi một cái, hai đằng huề, thôi bỏ qua. Thế ông đi đâu đây?

Mao Thập Bát đáp:

- Ta đi Bắc Kinh.

Vi Tiểu Bảo ngạc nhiên hỏi lại:

- Đi Bắc Kinh? Người ta đang tróc nã ông, sao lại đưa thân vào miệng cọp?

Mao Thập Bát đáp:

- Ta thường nghe nói, gã Ngao Bái kia là đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu, con mẹ nó chứ, có người còn bảo y là đệ nhất dũng sĩ trong thiên hạ. Ta trong lòng không phục, muốn lên Bắc Kinh tỉ thí một keo.

Vi Tiểu Bảo nghe y nói định lên Bắc Kinh tỉ thí với Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, trò vui thế bỏ qua sao được, bình thời ở nơi trà quán vẫn thường nghe kể chuyện dưới tay thiên tử có những ai, trong bụng hâm mộ lắm, lại nghĩ đến mình ra tay giết Sử Tùng, quan lão gia truy cứu ra thật chẳng phải trò đùa, mặc dầu vẫn có thể đổ thừa cho Mao Thập Bát nhưng vạn nhất chuyện đổ bể thì hết đường chối cãi, bèn nói:

- Mao đại ca, tiểu đệ xin đại ca một chuyện có được không? Chuyện này không dễ gì làm được, e rằng lão huynh không dám nhận đâu.

Mao Thập Bát ghét nhất là ai bảo y nhát gan, lập tức nổi giận bưng bưng, buột miệng chửi:

- Con bà ngươi chứ, thứ đồ ...

Y định chửi "đồ chó đẻ" nhưng kịp thời giữ lại hỏi trở qua:

- Cái gì mà bảo dám hay không dám? Ngươi nói ra coi, ta nhất định bằng lòng.

Y nghĩ lại tính mạng mình do y cứu, dù chuyện khó khăn cách mấy cũng phải giúp. Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đại trượng phu nhất ngôn ký xuất, con ngựa gì đó cũng khó đuổi, ông nói ra rồi đừng có đánh bài chây ra đấy nhé.

Mao Thập Bát đáp:

- Dĩ nhiên không rồi.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Hay lắm! Vậy đại ca đưa tiểu đệ cùng đi Bắc Kinh.

Mao Thập Bát ngạc nhiên:

- Người cũng đi Bắc Kinh? Lên đó làm gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Tiểu đệ muốn đi coi lão huynh tử võ với Ngao Bái.

Mao Thập Bát lắc đầu quầy quậy nói:

- Từ Dương Châu đến Bắc Kinh đường xa vạn dặm, quan phủ lại đang treo bảng tróc nã, đường đi hung hiểm lắm, ta đem người đi sao được?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Ta biết trước rồi mà, người nói ra rồi lại chối ngay. Người sợ có thêm ta thì quan phủ sẽ dễ bắt hơn nên không dám cho ta theo chứ gì.

Mao Thập Bát nổi giận, quát lớn:

- Cái gì mà ta không dám?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Vậy thì người mang ta theo đi.

Mao Thập Bát đáp:

- Mang người theo phiền toái lắm. Người lại chưa nói cho má người hay, liệu má người chẳng sốt ruột hay sao?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Ta đi mấy ngày không về là thường, trước nay bà ấy không hề sốt ruột.

Mao Thập Bát nhấp dây cương giục ngựa chạy đi, miệng nói:

- Thằng quái con này mồm mép thật.

Vi Tiểu Bảo kêu với theo:

- Người không dám mang ta theo chỉ vì người đánh không lại Ngao Bái, sợ ta thấy đâm ra bẽ mặt.

Mao Thập Bát lửa giận bùng lên, chuyển đầu ngựa quát lên:

- Ai bảo người là ta đánh không lại Ngao Bái?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Người không dám mang ta theo, ắt là vì sợ ta trông thấy người bị người ta đánh thua té bò lê bò càng, miệng kêu: "Ngao Bái lão gia tha mạng cho, cầu xin Ngao Bái đại nhân tha cho cái mạng chó của Mao Thập Bát này", như thế để người ngoài nghe thấy thì thật mắc cỡ muốn chết.

Mao Thập Bát tức quá kêu rống lên, giục ngựa chạy tới, vươn tay nắm Vi Tiểu Bảo nhấc lên, để ngang trên yên, giận dữ hỏi:

- Đã vậy ta đem người theo, xem ai xin tha mạng cho biết.

Vi Tiểu Bảo mừng lắm nói:

- Nếu như ta không chính mắt trông thấy, chỉ đoán mò thì người van xin tha mạng nhất định là lão huynh, không phải Ngao Bái.

Mao Thập Bát vung tay lên vỗ một cái rõ mạnh lên đít thằng bé, quát:

- Để ta cho người xin tha mạng trước.

Vi Tiểu Bảo đau quá kêu ối một tiếng, cười nói:

- Con chó già đánh người, quả không phải nhẹ.

Mao Thập Bát cười ha hả nói:

- Thằng quỷ nhỏ, mày thiệt hết chỗ nói.

Vi Tiểu Bảo cũng không chịu kém đáp:

- Lão quỷ già, ngươi cũng thật hết thuốc chữa.

Mao Thập Bát nói:

- Ta đưa ngươi đi Bắc Kinh, trên đường đi bảo gì phải nghe nấy, không được phá quấy, nghe chưa?

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Ai quấy phá hồi nào? Ngươi vào tù, ra khám, giết buôn muối lậu, giết cả quân quan, không lẽ không phải là quấy phá?

Mao Thập Bát cười:

- Ta nói không lại ngươi, nhận thua cho rồi.

Y để Vi Tiểu Bảo ngồi trước yên, giục ngựa chạy tới dắt thêm một con nữa, phân biệt kỹ phương hướng rồi theo hướng bắc mà đi. Vi Tiểu Bảo xưa nay chưa từng cưỡi ngựa, lúc đầu cũng hơi sợ nhưng dựa vào người Mao Thập Bát, chắc không thể nào ngã được, chạy được năm sáu dặm rồi thấy yên bụng hơn mới nói:

- Để tôi cưỡi con ngựa kia, có được không?

Mao Thập Bát đáp:

- Ngươi biết cưỡi thì hãy cưỡi, không biết thì đừng có thử, kéo lại ngã gãy chân.

Vi Tiểu Bảo yếu cường hiếu thắng, lên mặt nói khoác:

- Tôi cưỡi ngựa cả mấy chục lần rồi, sao lại không biết?

Y từ trên lưng ngựa nhảy xuống, chạy đến bên cạnh con ngựa kia, chân phải đưa lên đạp vào bàn đạp, nhún chân một cái, nhảy lên lưng ngựa. Ai ngờ muốn lên ngựa thì phải để chân trái lên bàn đạp, y lại để chân phải thành thử khi lên yên, mặt lại quay về phía móng con vật.

Mao Thập Bát cười sằng sặc, buông giây cương con ngựa Vi Tiểu Bảo đang cưỡi, vung roi quát luôn vào chân sau một cái, con ngựa lập tức lồng lên xoải như bay. Vi Tiểu Bảo sợ đến mất cả hồn vía, nhưng nào có dám nhảy xuống, đành bấu chặt lấy đuôi ngựa, hai chân kẹp chặt yên, nằm rạp xuống lưng con vật, nghe tiếng gió thổi vù vù bên tai, người chạy vùn vụt giạt lùi về phía sau. Cũng may người y nhỏ thân y nhẹ, bám được đuôi ngựa rồi không bị tụt xuống, chỉ còn nước miệng la bải hải:

- Ôi mẹ ơi! Cứu con với! Mao Thập Bát, có nắm đầu ngựa lại không lão tử gọi mười tám đời tổ tông ngươi lên mà chửi bây giờ, ối ... ối ...

Con ngựa cứ thế mà phóng trên đường cái, phải đến hơn ba dặm mà không chậm lại chút nào, vừa qua khỏi một khúc quanh thấy phía trước bên phải có một chiếc xe lừa đang đi lững thững, phía sau xe là một con ngựa trắng, cưỡi trên lưng là một hán tử chừng hăm bảy hăm tám. Một xe một ngựa đó cũng đi về hướng bắc. Tọa kỵ của Vi Tiểu Bảo không người chỉ huy, bị kinh hãi bằng bằng lao tới, khoảng cách mỗi lúc một gần.

Người phu đánh xe kêu hoảng lên:

- Ôi con ngựa điên!

Y vội vàng giục chiếc xe lừa giạt qua một bên tránh đường. Hán tử cưỡi ngựa vội quay đầu ngựa, tọa kỵ của Vi Tiểu Bảo đã xông ngay tới. Hán tử kia giơ tay ra, nắm ngay đầu ngựa. Con ngựa đang lúc chạy nhanh nhưng cánh tay hán tử kia cực mạnh, vừa ghệt lấy, con ngựa kia lập tức đứng lại, hơi trắng từ mũi phun phì phì, nhưng không thể nào tiến thêm gì được.

Trong xe có tiếng đàn bà hỏi vọng ra:

- Bạch đại ca, có chuyện gì thế?

Hán tử đáp:

- Có một con ngựa xổng cương, trên lưng là một thằng nhỏ, không biết còn sống hay đã chết.

Vi Tiểu Bảo nhồm dậy, quay đầu lại nói:

- Dĩ nhiên là sống, sao lại chết được?

Y thấy hán tử đó khuôn mặt thon dài, hai mắt lấp lánh có thần, mặc một trường bào màu xanh, trên khăn đính một khối ngọc trắng, y phục trang sức ra vẻ con nhà giàu. Vi Tiểu Bảo xuất thân hèn hạ nên trong bụng ghét nhất là tử đệ phú gia, liền nhổ toẹt một bãi nước miếng, khinh khỉnh nói:

- Mẹ nó chứ, ngựa thiên lý lão tử cười ngược chiều, đang lúc khoái hoạt, có đâu lại chặn ngang đường, vướng lối ... vướng lối ông ...

Y thở hổn hển nói không ra hơi, phải nằm phục xuống mông con ngựa mà ho sặc sụa. Con ngựa nhột quá, giơ vó sau đá tung lên. Vi Tiểu Bảo kêu lên một tiếng ngã lăn chiêng xuống đất, miệng kêu:

- Ối chao ôi! Ối chao ôi!

Hán tử kia lúc đầu thấy Vi Tiểu Bảo ăn nói hỗn hào, đang định nổi nóng, thấy y ngã xuống vạn phần hoảng hốt liền mỉm cười, quay đầu ngựa lại, đi theo chiếc xe lừa. Mao Thập Bát cười ngựa chạy đến, kêu lớn:

- Thằng quỷ nhỏ, người té chưa chết ư?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ngã ngựa đâu có chết, lão tử cười ngựa đang ngon trớn, bị tiểu tử kia chặn ngang đường, tức muốn chết được. Khục khục ...

Y hổn hển loạng choạng đứng lên, đầu gối bỗng đau nhói, lại khụy ngay xuống. Mao Thập Bát giục cương chạy đến, nắm ngay cổ áo thằng bé nhấc lên ngựa.

Vi Tiểu Bảo bị vó này không còn dám đòi cho mình cười riêng một con ngựa nữa. Hai người cùng cười một con, chạy đến hơn ba chục dặm khi mặt trời lên đến đỉnh đầu thì tới một tòa tiểu thị trấn. Mao Thập Bát chậm chạp xuống ngựa rồi bỗng Vi Tiểu Bảo bỏ xuống, đến một quán ăn nghỉ ngơi. Vi Tiểu Bảo ở trong kỹ viện, xưa nay chỉ ngồi ở ngạch cửa nhà bếp, cầm một cái bát hoa sành, ăn cơm với đồ ăn khách ăn thừa tuy cá mú thịt thà nhiều thật nhưng trước nay chưa bao giờ được ngồi bàn ăn uống với người ta. Lúc này y được ngồi ngang hàng với Mao Thập Bát, tuy chỉ có vài bát mì to sợi, một đĩa trứng chiên nhưng trong lòng hết sức đắc ý.

Y ăn được chừng nửa bát mì, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng xôn xao cùng ngựa hí, phải đến mười bảy, mười tám người từ ngoài xông vào, trông bề ngoài ra vẻ quan binh. Vi Tiểu Bảo thềm kinh hoảng, nói khẽ:

- Quan binh đó, e rằng họ đến bắt lão huynh. Thôi mình chạy cho mau.

Mao Thập Bát hừ một tiếng, bỏ đĩa xuống, đưa tay để lên cán đao.

Thế nhưng bọn người kia không để ý gì đến y, chỉ luôn mồm réo gọi điểm tiểu nhị mang đồ ăn lên. Trong quán nhỏ nơi tiểu thị trấn làm gì có món đặc biệt, cũng chỉ thịt kho, cá chiên, đậu hũ, trứng tráng, gỏi thủ lạnh bọn người kia phải bảo đàn em mang thịt quay, thịt gà của mình ra ăn thêm. Một gã nói:

- Mình ở Vân Nam vẫn thường nghe Giang Nam là nơi đô hội, mặc thì gấm vóc lụa là, ăn thì sơn trân hải vị. Thế mà ta xem, chỉ riêng mực ăn xem chừng cũng chưa bằng Côn Minh chúng mình được.

Một người khác liền đáp:

- Lão ca ở Bình Tây Vương phủ hưởng phúc quen rồi, đồ ăn thức uống dĩ nhiên phải khác. Đó đâu phải là Giang Nam không bằng Vân Nam mà trên đời này chẳng có mấy nơi sánh được với Bình Tây Vương phủ, cái đó thì ai cũng biết.

Ai nấy gật gù khen phải. Mao Thập Bát mặt biến sắc, nghĩ thầm:

”Bọn khốn kiếp này là bộ hạ của đại Hán gian Ngô Tam Quế chăng?”.

Lại nghe một gã mặt mày vàng vọt hỏi:

- Hoàng đại nhân, lần này ngài thượng kinh, liệu có yết kiến Hoàng thượng không?

Một gã trắng trẻo phốp pháp đáp:

- Cứ như quan tước của ta thì không xứng để yết kiến Hoàng thượng, thế nhưng mượn tiếng vương gia, có thể được bề kiến không chừng. Những vị quan lớn trong triều đối với thành phần "Tây tuyền" thì cũng có nể nang đôi chút.

Lại một người nói:

- Chuyện đó đương nhiên rồi, trên đời này ngoài hoàng thượng ra thì vương gia chúng ta là to hơn hết thảy.

Mao Thập Bát đột nhiên lớn tiếng hỏi:

- Này, Tiểu Bảo, ngươi có biết trên đời này đứa nào mặt dày nhất hay không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dĩ nhiên tiểu đệ biết chứ. Đó là quân rùa đen khốn kiếp.

Y nào có biết đâu nói như thế cũng bằng không. Mao Thập Bát vỗ bàn một cái thật mạnh nói:

- Đúng đó! Thế quân rùa đen khốn kiếp kia là ai?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mẹ nó chứ, cái thứ rùa đen khốn kiếp bỏ mẹ kia hẳn chẳng phải là đứa tử tế gì.

Y vừa nói vừa vỗ mạnh xuống bàn. Mao Thập Bát nói:

- Để ta dạy cho ngươi, tên rùa đen khốn kiếp, là tên đại Hán gian nhận giặc làm cha, đem giang sơn gấm vóc, hai tay bưng lên dâng cho Thát tử ...

Y vừa nói đến đây hơn chục cặp mắt của bọn người kia liền trừng trừng nhìn y, đầy vẻ tức tối. Mao Thập Bát tiếp:

- Tên đại Hán gian kia họ Ngô, mẹ nó chứ, một con rùa thì là Ngô Nhất Qui, hai con rùa thì là Ngô Nhị Qui, thế ba con thì là gì? Vi Tiểu Bảo lớn tiếng đáp:

- Ngô Tam Qui.

Mao Thập Bát cười sằng sặc nói:

- Chính là Ngô Tam Quế đại ...

Đột nhiên tiếng binh khí kêu loảng xoảng, cả mười tám người đều cùng xông vào đánh Mao Thập Bát. Vi Tiểu Bảo vội chui tọt xuống gầm bàn, chỉ nghe tiếng leng keng, leng keng, tiếng binh khí chạm nhau không dứt, Mao Thập Bát tay cầm đơn đao đã đấu với bọn kia rồi.

Vi Tiểu Bảo thấy y ngồi trên ghế dài không chuyển động, biết y dúi bị thương, trong bụng không khỏi thấp thỏm. Một lát sau nghe keng một tiếng, một thanh đơn đao rơi xuống rồi có tiếng người rú lên thảm thiết, ngã văng ra. Thế nhưng đối phương người đông, Vi Tiểu Bảo thấy chân đứng chung quanh bàn không ngừng chuyển động, người nào cũng hoặc đi giày vải, hoặc đi ủng da, hiển nhiên đều là địch cả vì Mao Thập Bát đi thảo hài. Chỉ thấy Mao Thập Bát tay đánh miệng chửi:

- Ngô Tam Quế là đại Hán gian, còn chúng bay là tiểu Hán gian, ông sẽ giết sạch không còn một mống ... ối ối ...

Y kêu rống lên đủ biết đã bị thương, kể đó có người ngã bật ngựa, trên ngực đầy những máu. Vi Tiểu Bảo thò tay ra cầm một thanh đao dưới đất, nhắm kỹ một kẻ đi giày vải, theo sống chân chém mạnh xuống, nghe bụp một tiếng, một nửa bàn chân đã đứt lìa. Gã kia kêu rú lên một tiếng ngã bật về sau.

Dưới gầm bàn tối thui, mọi người đang đánh loạn cả lên, chẳng một ai biết vì sao y lại bị thương, liệu chừng chắc là bị Mao Thập Bát đánh trúng. Vi Tiểu Bảo thấy kẻ đó hữu hiệu, lại giơ đao lên chặt đứt bàn chân một gã khác.

Thế nhưng gã đó không ngã, đau quá kêu lên:

- Dưới gầm bàn ... gầm bàn ...

Y cúi người xuống xem xét, bị ngay Mao Thập Bát lấy sống đao đập vào sau ót, lập tức ngất đi. Vừa lúc đó, Vi Tiểu Bảo lại chém vào bắp chân một người nữa. Người kia kêu rú lên, lấy tay hất mạnh, cả bàn lẫn chén bát mì canh, đều bị tung ra. Y lập tức vung đơn đao nhắm đầu Vi Tiểu Bảo chém xuống.

Mao Thập Bát liên vung đao gạt ra, Vi Tiểu Bảo liên tiếp lặn tròn, theo kẻ hở giữa đám người mà chui ra. Người bị chém vào chân kia giận lắm vung đao đuổi theo. Vi Tiểu Bảo kêu lên:

- Ối mẹ ơi!

Y lại lòn xuống dưới một chiếc bàn khác. Gã kia nạt:

- Tiểu quỷ, ra đây mau!

Vi Tiểu Bảo cũng đáp lại:

- Lão quỷ, vô đây nè!

Người kia giận dữ, đưa tay định lật chiếc bàn, đột nhiên nghe bình một tiếng, ngực y đã trúng một quyền lập tức bắn văng ra, kẻ đánh y chính là một người ngồi bên cạnh. Người vừa xuất quyền tiện tay cầm một nắm đũa tre trong ống, từng chiếc một phóng ra. Chỉ nghe "Ồi trời!", "Chao ôi!" thảm thiết liên tiếp, những kẻ vây đánh Mao Thập Bát bị trúng phải, kẻ lòi mắt, kẻ trúng hàm, đều bị thương nơi những chỗ hiểm. Một tên kêu lên:

- Cường đạo ghê gớm lắm! Tất cả chạy đi thôi.

Người lành dở người què, cả bọn chen nhau ra cửa. Rồi có tiếng vó ngựa kêu lộp cộp, bọn kia đã thẳng đường chạy mất. Vi Tiểu Bảo cười khanh khách, từ dưới gầm bàn chui ra, trong tay vẫn còn cầm thanh đao dính đầy máu. Mao Thập Bát cũng tập tễnh chạy đến, ôm quyền hướng về người ngồi kia:

- Đa tạ tôn giá xuất thủ trợ quyền, nếu không Mao Thập Bát này quả bất địch chúng, việc hôm nay không dễ gì qua khỏi.

Vi Tiểu Bảo quay đầu nhìn lại, hơi chột dạ, thì ra người ngồi kia chính là kẻ trên đường đi đã giữ con ngựa của hắn lại, chính mình đã mở miệng chửi đổng mấy câu. Hắn tử đứng lên hoàn lễ nói:

- Mao huynh trên người đã bị thương, vậy mà vì nghĩa phần mở miệng chửi bọn Hán gian, khiến cho ai cũng phải sinh lòng kính trọng.

Mao Thập Bát cười nói:

- Người mổ bình sinh thống hận hơn cả, chính là đại Hán gian Ngô Tam Quế, chỉ tiếc rằng tên ác tặc đó ở tít tận Vân Nam, không cách nào kiếm y cho hủ lòng căm tức, hôm nay đánh bọn thủ hạ tiểu Hán gian, kẻ cũng sướng tay thật. Thỉnh giáo tôn tính đại danh của các hạ là chi?

Hán tử kia đáp:

- Ở đây đông người nói năng không tiện. Mao huynh, chúng mình từ biệt nơi đây, có ngày gặp lại.

Nói xong y đến đỡ một nữ khách ngồi ở bên cạnh. Người đàn bà đó trước sau chỉ cúi đầu nên không nhìn rõ mặt. Mao Thập Bát sáng giọng:

- Người chẳng thèm nói tên họ cho ta nghe, sao coi rẻ người khác quá vậy?

Người kia không thèm để ý, tiếp tục đỡ nữ khách nọ đi ra, khi đi ngang Mao Thập Bát nói nhỏ vài câu gì đó. Mao Thập Bát giật bắn người, lập tức lộ vẻ cung kính, khom lưng nói:

- Dạ! Dạ! Mao Thập Bát hôm nay được gặp anh hùng, quả là ... quả là tam sinh hữu hạnh.

Người kia không trả lời, vẫn đỡ người đàn bà ra khỏi quán, lên xe cưỡi ngựa đi thẳng. Vi Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát lúc đầu ngạo nghễ sau trở nên khúm núm, hết sức ngạc nhiên, hỏi:

- Thằng nhỏ đó lai lịch thế nào? Sao lão huynh lại sợ bản người lên thế?

Mao Thập Bát đáp:

- Cái gì mà thằng nhỏ với chả thằng lớn? Người có nói thì giữ mồm giữ miệng.

Y nhìn ra thấy chủ quán, tiểu nhị gấp ghế dờm chừng, trong quán đổ vỡ tứ tung, mặt đất đầy máu liên quất:

- Có cú đi không nào!

Y vịn vào bàn men ra, nhặt một then cửa làm gãy chống, cởi giây cương một con ngựa nói:

- Mi vịn chặt lấy yên, chân trái để vào bàn đạp, rồi hãy lên ngựa ... đúng đó, thế là đúng cách.

Vi Tiểu Bảo gượng nói mề:

- Tiểu đệ vốn đã biết cưỡi ngựa rồi, có điều lâu không dợt nên mới quên phứt, chứ cái này dễ ợt mà!

Mao Thập Bát cười khẩy, cũng nhảy lên một con ngựa khác, tay trái cầm cương con ngựa Vi Tiểu Bảo đang cưỡi, giục ngựa chạy về phương bắc, nói:

- Ta đang bị thương, ví thử như gặp bọn ưng thảo chắc không đối phó nổi. Mình không nên đi trên đường cái, chỉ bằng kiếm chỗ nào kín đáo dưỡng thương ít ngày rồi tính sau.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Gã mới rồi võ công quả là khá thật, chỉ ném từng chiếc dưa ra đã đánh cho bọn kia chạy mất. Mao đại ca, tiểu đệ xem chừng lão huynh không bằng được y đâu.

Mao Thập Bát đáp:

- Cái đó đã hẵn. Y là anh hùng trong Mộc vương phủ ở Vân Nam, lẽ nào không giỏi?

Vi Tiểu Bảo hỏi:

- Y là người của Mộc vương phủ ở Vân Nam đấy sao? Vậy mà tiểu đệ lại tưởng y là cái gì Trần tổng đà chủ của Thiên Địa Hội nên đại ca mới rét đến thế.

Mao Thập Bát bực tức nói:

- Ta sợ hồi nào? Thằng quỷ con chỉ nói bá láp. Ấy là ta tôn kính Mộc vương phủ nên đối với y cũng khách khí vài phần.

Vi Tiểu Bảo nói kháy:

- Thế người ta có khách khí với lão huynh không? Đại ca hỏi tôn tính đại danh y, y chẳng thèm đáp, chỉ nói gì mà "Thôi mình từ biệt, hẹn ngày gặp lại".

Mao Thập Bát nói:

- Thế y về sau chẳng nói cho ta biết là gì? Nếu không làm sao ta biết được y là người của Mộc vương phủ?

Vi Tiểu Bảo hỏi:

- Thế y ghé tai lão huynh nói gì thế?

Mao Thập Bát đáp:

- Y nói: "Tại hạ là người của Mộc vương phủ ở Vân Nam, họ Bạch".

Vi Tiểu Bảo bĩu môi:

- Xí, họ Bạch, hóa ra cái đồ công tử bột.

Mao Thập Bát nạt:

- Trẻ con không được nói bá xàm.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Ai gặp người của Mộc vương phủ thì sợ hết hồn hết vía chứ lão tử đây chẳng coi chúng vào đâu. Mao đại ca, đại ca không sợ Ngao Bái, không sợ đại Hán gian Ngô Tam Quế, thế sao lại sợ Mộc vương phủ ở Vân Nam, bộ họ có ba đầu sáu tay gì chẳng? À, biết rồi, lão huynh sợ y dùng hai cây đuă đâm đui mắt, Mao Thập Bát biến thành Mao tù mù chứ gì?

Mao Thập Bát đáp:

- Đâu có phải ta sợ bọn họ, có điều hảo hán trên giang hồ nếu như đắc tội với Mộc vương phủ, tính mạng không nói làm gì mà sợ mọi người sỉ mạ, không coi ra gì nữa.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Thế thì Vân Nam Mộc vương phủ là cái gì, mà lại lợi hại đến thế?

Mao Thập Bát đáp:

- Người không phải là người trong võ lâm, có nói ra người cũng chẳng hiểu.

Vi Tiểu Bảo cẩu quá vắng tục:

- Mẹ nó chứ, chỉ làm bộ làm tịch. Ta xem cũng chẳng có quái gì.

Mao Thập Bát nói:

- Chúng ta hành tẩu trên chốn giang hồ, muốn gặp được người trong Mộc vương phủ ở Vân Nam cũng chẳng khó gì, có điều kết giao được với họ thì quả là thiên nan vạn nan. Hôm nay nhân vì lão tử ra tay đánh với bọn thủ hạ của Ngô Tam Quế, mà Mộc vương phủ lại là kẻ thù không đội trời chung của họ Ngô thành thử họ mới giúp ta. Còn cái thứ nhãi con như người, chuyện hay không lo học, lại giở trò lưu manh, khiến cho lão tử người ta cũng chẳng coi ra gì.

Y nói đến đây vẻ mặt hầm hầm tức tối. Vi Tiểu Bảo khinh khỉnh đáp:

- Ôi chao, chắc chắc, người ta làm cao không thêm làm quen với hạng người, sao lại đổ thừa cho ta là thế nào?

Mao Thập Bát nổi cẩu:

- Người chui dưới gầm bàn dùng dao chém chân người khác, con mẹ nó chứ, thế là cái thứ vô công gì? Người ta nhìn thấy những trò đó, đời nào lại thêm làm bạn với mình nữa?

Vi Tiểu Bảo cũng chửi lại:

- Tổ bà người, nếu không nhờ lão tử chặt mấy cái chân thì đến tính mạng người cũng tiêu rồi, bây giờ còn giở giọng trách ngược ta nữa sao?

Mao Thập Bát nghĩ đến chuyện bị người của Mộc vương phủ coi nhẹ, càng nghĩ càng căm:

- Ta đã bảo người đừng đi theo ta, người cứ nhất định theo cho bằng được. Người dùng vôi bột ném vào mắt người ta, cái thứ trò hạ tiện đó, trên giang hồ khinh rẻ nhất, so với bỏ thuốc mê, đốt nhang còn tệ gấp mấy lần. Ta thà để gã Hắc Long Tiên Sử Tùng giết chết còn hơn là để người dùng thủ đoạn ti bỉ vô sỉ đó cứu ta. Con mẹ nó, cái mặt mo của người càng nhìn càng lộn ruột.

Vi Tiểu Bảo bây giờ mới biết dùng vôi bột ném vào mắt người ta trên giang hồ là trò cực kỳ hạ lưu, mình đã phạm vào đại kỵ của võ lâm, còn chui dưới gầm bàn chặt chân người ta cũng chẳng phải là vẻ vang gì, có điều bị y chửi nên thẹn quá hóa hung, mặt hầm hầm đáp:

- Dùng dao giết người cũng là giết, dùng vôi sống giết người cũng là giết, có đêch gì mà bảo thượng lưu với chả hạ lưu? Nếu không có thằng tiểu quỷ này dùng trò hạ lưu cứu người thì tên lão quỷ đã thành thượng lưu rồi. Đuôi người chẳng phải bị thương đấy hay sao? Người ta dùng dao chặt đuôi người, còn ta dùng đao chặt ống quyển, đuôi cũng là chân, ống quyển cũng là chân, đều là hạ thân cả, có khác gì nhau? Người

không muốn cho ta đi theo lên Bắc Kinh, người đi đường người, ta đi đường ta, từ nay hai bên không quen biết gì nữa là xong.

Mao Thập Bát thấy thằng nhỏ người đầy máu me bùn đất, nghĩ thâm sở dĩ y bị thương cũng chỉ vì mình mà ra, nơi đây cách Dương Châu đã xa, bỏ mặc một đứa trẻ ở nơi hoang dã thì quả là tệ bạc, huống chi y lại có ơn cứu mạng mình đến hai lần, lẽ nào vong ân phụ nghĩa cho được? Y bèn dịu giọng nói:

- Thôi được, ta đưa người lên Bắc Kinh cũng không sao, có điều người phải tuân theo ba điều.

Vi Tiểu Bảo mừng lắm, vội đáp:

- Tuân theo ba điều thì có gì là khó? Đại trưởng phu nhất ngôn ký xuất, cái gì mã nan truy.

Y đã từng nghe thầy đồ giảng sách nói là "Tứ mã nan truy" nhưng chữ "tứ" lại không nhớ. Mao Thập Bát nói:

- Điều thứ nhất người không được gây gỗ sinh sự, chửi bới thô tục, ăn nói phải cho đàng hoàng.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cái đó dễ ợt! Không chửi bới thì thôi, lỡ như người ta chửi trên đầu trên cổ mình thì sao?

Mao Thập Bát đáp:

- Vô duyên vô cớ, không lẽ người ta lại đến gây chuyện với người? Điều thứ hai, nếu có phải đánh nhau với người ta, không được há miệng cắn, cũng không được liệng vôi sỏi làm mù mắt kẻ địch, cũng không được bò lê dưới đất, chui xuống gầm bàn phang ống quyển, thò tay vào quần bóp âm nang, thua thì bù lu bù loa, giả vờ chết ... những trò hạ lưu đó, nhất thiết không được làm. Đó đều là những chuyện khiến cho người ta khinh rẻ, không phải hành vi của bậc anh hùng hảo hán.

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Ta đánh không lại người ta, không lẽ chịu vậy không hoàn thủ?

Mao Thập Bát đáp:

- Hoàn thủ thì phải dùng võ công chân chính, chứ còn những trò vô lại lưu manh như người, chỉ khiến cho người ta cười đến tởm quai hàm. Người ở trong kỹ viện giở trò ma mãnh, cái đó chẳng hề chi nhưng đi theo ta hành tẩu giang hồ thì không được như thế nữa.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Người bảo đánh nhau phải dùng võ công chân chính, ta chỉ là một đứa bé con, làm gì có võ công chân thực nào? Cái đó không được, nhất định là không thể được, lẽ nào lại chịu vậy không hoàn thủ".

Mao Thập Bát lại tiếp:

- Võ công phải do học mà có, chẳng ai vừa ở trong bụng mẹ ra đã biết bao giờ! Người tuổi còn nhỏ, bây giờ bắt đầu luyện võ là vừa lắm. Người kháu đầu bái ta làm thầy, ta sẽ thu người làm đồ đệ. Ta một đời phiêu lãng giang hồ, chẳng được mấy ngày an tĩnh mà có thì giờ thu học trò. Cứ như người, chỉ cần biết nghe lời, cần học khổ luyện, sau này lo gì chẳng luyện thành một thân võ nghệ.

Y nói xong chăm chăm nhìn Vi Tiểu Bảo, ánh mắt ra chiều ban ơn cho thằng bé. Vi Tiểu Bảo lắc đầu:

- Không được, ta với lão huynh là bạn bè bằng vai bằng vế, nay lại muốn ta lấy người làm thầy, chẳng phải ép ta tụt xuống một cấp hay sao? Con bà người chứ, bụng dạ chẳng tử tế gì, tính chơi khăm ta hả?

Mao Thập Bát tức quá, trên giang hồ chẳng biết bao nhiêu người mong được học Ngũ Hổ Đoạn Môn Đạo Pháp danh tiếng lừng lẫy của y, có điều kẻ thì tâm thuật bất chính, kẻ lại tư chất chẳng hay, cũng có người không có cơ duyên khiến mình đang có chuyện gấp nên không rảnh rang mà thu đồ truyền nghệ. Vậy mà hôm nay nghĩ đến cái tình Vi Tiểu Bảo cứu mạng cho mình, định dạy y võ công, y lại nhất định cự tuyệt, trong cơn cuồng nộ toan đánh ra một chưởng, tay đã giơ lên nhưng lại cố nhịn nói thêm:

- Ta bảo cho mà biết, lúc này ta đang hứng khởi, mới chịu thu người làm đồ đệ, chứ ngày sau có rập đầu một trăm cái, ta cũng chẳng khứng chịu đâu.

Vi Tiểu Bảo mặt căng căng:

- Thế thì đã sao nào? Ngày sao người có rập đầu ba trăm cái cầu ta, năn nỉ ta bái người làm thầy, ta cũng nhất định không chịu. Làm đồ đệ người, việc gì cũng phải nghe lời, còn ra cái thái độ gì nữa? Ta chẳng thêm học võ công của người.

Mao Thập Bát tức không để đâu cho hết nói:

- Được rồi, không học cũng không sao, ngày sau người bị địch nhân bắt, chết không được, sống không xong, lúc đó đừng có hối.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Làm gì mà phải hối hận? Ví như có học được võ công của người, thì cũng đã hơn ai? Người bị Hắc Long Tiên trói chặt, không cựa cựa được, vừa gặp một gã công tử bột của Mộc vương phủ ở Vân Nam, vội vàng khúm na khúm nùm, suýt soa bỏ dỡ xin được làm quen, người ta coi như cái giẻ rách không thèm chơi. Võ công ta tuy không bằng người thật, nhưng ...

Mao Thập Bát càng nghe càng lộn ruột, không còn nhẫn nại được nữa, vung tay vả cho thằng bé một cái. Vi Tiểu Bảo cũng đã liệu y sẽ đánh mình nên không khóc, trái lại còn cười hô hố nói:

- Người bị ta nói trúng tim đen nên mới nổi sùng chứ gì? Ta hỏi người, có phải là người muốn kết giao bằng hữu với người ta, người ta không coi vào đâu, giận cá chém thớt nên đổ lên đầu ta, phải vậy không?

Mao Thập Bát không còn cách nào làm gì thằng nhãi này, đánh nó cũng không xong, chửi nó cũng không được, y vốn tính nóng như lửa, lúc này chỉ còn cố gắng dần xuống, hừ một tiếng, tính chuyện dần mặt nên buông dây cương ra, kêu lên:

- Ngựa ơi, ngựa ơi, mau mau nhảy dựng lên, liệng thằng quỷ con này xuống cho nó biết thân.

Y vốn định giao ước với Vi Tiểu Bảo ba điều kiện, tới điều thứ hai thấy không xong nên không nói tiếp nữa. Vi Tiểu Bảo tự cầm giây cương, con ngựa ngoan ngoãn chạy, không làm khó y. Thằng bé hết sức vừa ý, nghĩ thầm: "Người không dạy ta cưỡi ngựa, lão tử không biết học lấy hay sao?". Lại nghĩ thầm: "Từ nay trở đi ta theo người hành tẩu giang hồ, thế nào chẳng thấy người đánh nhau với người ta, người không dạy, bộ ta đui hay sao mà không biết nhìn? Ta không chỉ học võ công của người mà đến võ công của kẻ đối đầu ta cũng học được. Võ công mấy người gom lại làm một, thế nào cũng trội hơn người. Hừ, con mẹ nó, làm phách hoài! Bản sự ném dưa của thằng công tử bột xem còn dùng được, nếu như y lấy ta xin ta học công phu của gã, lão tử không chừng bằng lòng. Tổ cha y, sao y lại phải rập đầu lạy mình để năn nỉ mình học công phu của hần nhỉ?". Nghĩ đến đây, bất giác bật cười.

Mao Thập Bát quay đầu lại hỏi:

- Có gì mà tức cười?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta nghĩ đến gã công tử bột của Mộc vương phủ ...

Mao Thập Bát hỏi:

- Cái gì mà công tử bột?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thì y chẳng họ Bạch là gì?

Mao Thập Bát gất:

- Họ Bạch là họ Bạch, sao lại thành công tử bột? Người ta họ Bạch, ở Mộc vương phủ tại Vân Nam có tiếng lắm đó. Lưu, Bạch, Phương, Tô là tứ đại gia tướng của Mộc vương phủ ở Vân Nam.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Cái gì tam đại gia tướng, tứ đại gia tướng? Mộc vương phủ thì đã ra quái gì?

Mao Thập Bát đáp:

- Người ăn nói cho tử tế có được không? Ở chốn giang hồ, nói đến Mộc vương phủ, không ai là không kính phục đến bỏ xuống đất, sao lại "ra quái gì" là thế nào?

Vi Tiểu Bảo bực tức, chỉ hứ một tiếng, không trả lời. Mao Thập Bát nói tiếp:

- Năm xưa Minh Thái Tổ khởi binh phản Nguyên, Mộc vương gia Mộc Anh lập được đại công, khôi phục được Vân Nam nên Thái Tổ phong cho họ Mộc đời đời trấn thủ Vân Nam, chết đi rồi lại được phong cái gì gì vương đó, con cháu đời đời, thế tập cái gì gì Quốc Công.

Vi Tiểu Bảo vỗ yên ngựa một cái, lớn tiếng:

- Thì ra Vân Nam Mộc vương phủ cái gì đó, chính là nhà Mộc Anh Mộc vương gia. Lão huynh nói đến Vân Nam Mộc vương phủ, chẳng rõ ràng gì cả, nếu như nói sớm là Mộc Anh Mộc vương gia thì có phải ta biết ngay không? Mộc vương gia chết mấy nghìn năm rồi, đại ca việc gì phải sợ đến thế?

Mao Thập Bát đáp:

- Cái gì mà mấy nghìn năm? Chỉ bá láp. Bọn ta trên giang hồ kính trọng Mộc vương phủ đâu có phải vì sợ Mộc Anh Mộc vương gia mà là vì con cháu ông ta là Mộc Thiên Ba. Hoàng đế cuối đời Minh là Quế vương chạy đến Vân Nam, Kiềm Quốc Công Mộc Thiên Ba, phải rồi, nhớ ra rồi, đó là Kiềm Quốc Công sơn sát một lòng, bảo giá hộ chúa. Tên gian tặc Ngô Tam Quế đánh đến Vân Nam, Kiềm Quốc Công bảo vệ Quế vương chạy sang Miến Điện. Bọn khốn kiếp ở Miến Điện định giết Quế vương, Mộc Thiên Ba liều mình chết thay cho chủ. Một hào kiệt trung nghĩa song toàn như thế, quả thực cổ kim khó gặp.

Vi Tiểu Bảo nói:

- À, vị Mộc Thiên Ba lão gia này, hóa ra là con cháu của Mộc Anh trong Anh Liệt Truyện. Mộc vương gia dũng cảm không chê được, là ái tướng của Thái Tổ hoàng đế, cái đó tiểu đệ thuộc trơn như cháo chảy.

Y từng nghe thuyết thư tiên sinh kể Anh Liệt Truyện nào là Từ Đạt, Thường Ngộ Xuân, Hồ Đại Hải, Mộc Anh các tướng, y quen thuộc lắm rồi, bèn hỏi thêm:

- Sao lão huynh không nói sớm? Nếu như tiểu đệ biết được Mộc vương phủ chính là nhà của Mộc Anh Mộc vương gia thì đối với ông bạn công tử bột kia cũng nể nang vài phần. Lưu, Bạch, Phương, Tô tứ đại gia tướng là những ai?

Mao Thập Bát đáp:

- Lưu Bạch Phương Tô tứ gia, tức là bốn gia tướng của Mộc vương gia, tổ tiên đi theo vương gia bình phục Vân Nam. Thiên Ba công hộ giá qua Miến Điện, hậu nhân của bốn gia tướng này cũng chiến đấu cho tới chết mới thôi. Chỉ những tử đệ còn nhỏ tuổi chạy thoát được, ta gặp vị anh hùng họ Bạch kia tỏ ra khách khí, trước là vì giúp ta đẩy lui bọn ưng khuyển của đại Hán gian ...

Vi Tiểu Bảo xen vào:

- Ta cũng giúp lão huynh đẩy lui bọn chó săn tay chân của đại Hán gian, sao đối với ta không khách khí là thế nào?

Mao Thập Bát trừng mắt nhìn y, nói:

- ... hai là y là hậu nhân của kẻ trung lương, trên giang hồ ai ai cũng kính trọng. Nếu như đắc tội với người của Mộc vương phủ Vân Nam, có phải là bị mọi người trên thiên hạ sỉ mắng hay sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thì ra là thế, gặp con cháu người trung lương thì phải nể nang một chút.

Mao Thập Bát nói:

- Từ khi ta gặp người, đến bây giờ mới nghe người nói một câu có đạo lý.

Vi Tiểu Bảo gật đầu ngay:

- Còn ta không biết đến bao giờ mới nghe lão huynh nói được một câu có đạo lý. Mộc vương gia đồng giác độ giang, hỏa tiễn xạ tượng, hành vi đại anh hùng như thế, ai mà không kính trọng? Việc gì phải để đến hạng người thêm rầm dậm rít?

Mao Thập Bát hỏi lại:

- Cái gì mà đồng giác độ giang, hỏa tiễn xạ tượng?

Vi Tiểu Bảo cười rộ lên một tiếng nói:

- Hóa ra người chỉ giỏi tài bợ dít Vân Nam Mộc vương phủ, chứ có biết quái gì những hành vi anh hùng của Mộc vương gia đâu? Thế có biết Mộc vương gia là người gì của Thái Tổ hoàng đế không nào?

Mao Thập Bát đáp:

- Mộc vương gia là thủ hạ đại tướng của Thái Tổ hoàng đế, ai mà chẳng biết?

Vi Tiểu Bảo xì một tiếng nói:

- Hừ, đại tướng? Đại tướng thì dĩ nhiên rồi, không lẽ lại là tên lính quèn không tên không tuổi? Hèm, thủ hạ của Thái Tổ, tất cả có sáu vị vương, Từ Đạt Từ vương gia, Thường Ngộ Xuân Thường vương gia, người hẳn biết rồi. Thế còn tứ vương kia là ai?

Mao Thập Bát là thảo mãng hào kiệt, đối với sử sách khai quốc Minh triều nào có biết gì đâu, Từ Đạt, Thường Ngộ Xuân thì có nghe đến nhưng đâu biết là cả thấy đến sáu vị vương, cũng chẳng biết còn có thêm bốn vương gia khác nữa. Vi Tiểu Bảo thì thường thường la cà ở trà phường nghe thấy đồ kể Anh Liệt Truyện, nên thuộc nằm lòng. Khi đó nhà Minh mới chưa lâu, lòng người vẫn còn hướng về thời cũ, nhưng nào có dám công khai bàn chuyện phản Thanh phục Minh, thuyết thư tiên sinh ở trà phường kể truyện mọi triều đại, người nghe thích nhất là chuyện khai quốc đời Minh, khu trừ Thát tử. Minh Thái Tổ mở nước, gian nan nhất là đại chiến với Trần Hữu Lượng ở hồ Bà Dương, nhưng người nghe hứng khởi hơn cả, lại là làm sao xua được quân Mông Cổ ra quan ngoại, làm sao đánh cho Thát tử cúp đuôi chạy trốn.

Người ta nghe vào tai chuyện Minh Thái Tổ đánh quân Mông Cổ mà lòng thì nghĩ đến việc đánh đuổi người Mãn Châu. Người Hán đại thắng, Thát tử đại bại, thế là chí đắc ý mãn rồi. Trong các khai quốc công thần của Minh triều thì Từ Đạt, Thường Ngộ Xuân, Mộc Anh ba người được dân chúng sùng bái hơn cả. Thuyết thư tiên sinh khi kể đến ba người làm sao giết quân Thát tử thì nêm mắm dậm muối, thêm dầu thêm mỡ, người nghe ai nấy mặt mày hớn hở, mê mẩn ngẩn ngơ.

Vi Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát đực mặt ra không trả lời được, lại càng đắc ý, nói tiếp:

- Tứ vương còn lại, đó là Lý Văn Trung, Đặng Dũ, Thang Hòa và Mộc Anh Mộc vương gia. Thế bốn vị vương gia này được phong tước vương gì, để ta nói cho nghe chứ xem chừng lão huynh cũng chẳng nhớ nổi, có phải không nào?

Thực tình mà nói, chính y cũng chẳng nhớ được bốn người đó được phong tước vương gì. Mao Thập Bát gật đầu. Vi Tiểu Bảo liền đáp:

- Thang Hòa là bạn cũ của Minh Thái Tổ, tuổi còn lớn hơn. Đặng Dũ thì quen biết Thái Tổ rất sớm, từ đó theo Thái Tổ khôi phục giang sơn. Lý Văn Trung là cháu gọi Thái Tổ bằng cậu. Mộc vương gia là nghĩa tử của Thái Tổ, được ban họ Chu nên còn gọi là Chu Anh, về sau lập nên công lớn, Thái Tổ mới nói trở về họ cũ, thành thử mới gọi là Mộc Anh.

Mao Thập Bát hỏi:

- Thì ra là thế. Còn cái gì đồng giác xạ tượng, ấy là chuyện gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ấy là đồng giác độ giang, không phải đồng giác xạ tượng. Thái Tổ bình định thiên hạ, sau cùng chỉ còn Lương Vương ở Vân Nam, Quý Châu chưa chịu hàng phục. Gã Lương Vương Kỵ Ly Cô Lỗ Hoa[1], là diệt nòi của hoàng đế cuối cùng triều Nguyên, trấn giữ Vân Nam, Quý Châu không chịu đầu hàng.

Lương Vương đó tên thực là Bả Táp Thích Ngõa Nhĩ Mật[2], Vi Tiểu Bảo không nhớ được, nên bịa đại ra một cái tên. Mao Thập Bát nghe thấy lạ lùng nhưng không dám cãi, chỉ nghe thằng bé nói tiếp:

- Thái Tổ hoàng đế long tâm đại nộ, liền điểm ba chục vạn quân mã, sai Mộc vương gia dẫn binh tấn công, đến biên giới Vân Nam thì gặp quân Nguyên. Nguyên soái quân Nguyên tên là Đạt Lý Ma, thân cao mười trượng, đầu to như cái đầu ...

Mao Thập Bát ngắt lời:

- Làm gì có ai cao đến mười trượng?

Vi Tiểu Bảo biết mình nói hơi liền trở đi:

- Thát tử dĩ nhiên so với người Trung Quốc cao lớn hơn nhiều. Gã Đạt Lý Ma mình mặc giáp sắt, tay cầm trường thương, bên kia sông rống lên một tiếng, thật chẳng khác gì ba tiếng sét đánh giữa lưng trời, chỉ thấy lôm bôm, lôm bôm, lôm bôm liên tiếp, nước văng tung tóe. Thế người có biết chuyện gì xảy ra không?

Mao Thập Bát đáp:

- Không biết. Chuyện gì thế?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Thì ra tiếng hú của Đạt Lý Ma, thanh âm truyền qua sông, có đến mười tên quân nhà Minh sợ quá vỡ mật, ngã lẫn xuống ngựa, rơi tòm xuống sông. Mộc vương gia thấy thế biết là không ổn, nghĩ bụng nếu để y hú thêm vài tiếng nữa, quân mình rơi hết cả xuống sông, đại sự hỏng hết, nên nhú mày một cái nghĩ ra ngay một kế.

Vi Tiểu Bảo lúc bình thời nói năng thô tục, "con mẹ nó" là tiếng đầu câu nhưng khi kể chuyện Mộc Anh bình Vân Nam, học lối thầy đồ không hề có tiếng chửi thề nào, thỉnh thoảng lại chêm vào một thành ngữ, câu được câu chăng. Y lại kể tiếp:

- Mộc vương gia mắt thấy Đạt Lý Ma há chiếc mồm to như tô máu, đang toan hú tiếp, lập tức lấp tên vào cung, tách một tiếng nhắm ngay miệng y bắn ra. Tiễn pháp của Mộc vương gia bách bộ xuyên dương, thiên bộ xuyên khẩu, mũi tên bay vèo một cái, vượt qua sông, nhắm thẳng vào cái mồm rộng như cá ngao của Đạt Lý Ma.

Thế nhưng Đạt Lý Ma cũng là anh hùng hảo hán, thấy tiễn đạo cực kỳ mạnh mẽ, vội vàng hụp đầu, tránh thoát. Chỉ nghe tiếng hậu quân bát nháo la ó "Không xong rồi". Đạt Lý Ma quay đầu nhìn lại, thấy mười viên tướng ai nấy bị một lỗ xuyên qua ngực, máu tươi phun ra như suối.

Thì ra mũi tên của Mộc vương gia xuyên qua mười viên tướng quân, qua ngực viên tướng thứ nhất, chui ra sau lưng, lại trúng ngực viên tướng thứ hai, cả thấy mười người.

Mao Thập Bát lắc đầu:

- Làm sao thế được? Mộc vương gia dẫu trời sinh thần lực, một mũi tên cũng không thể nào xuyên qua được mười người.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mộc vương gia là tinh tú trên thượng giới hạ phạm, Ngọc Hoàng đại đế sai ngài xuống phò tá vua Thái Tổ chứ nào phải người thường đâu? Bộ người tướng cũng như Mao Thập Bát đấy à? Một mũi xuyên mười người có cái tên là Xuyên Vân Tiễn.

Mao Thập Bát nửa tin nửa ngờ, hỏi thêm:

- Rồi sau ra sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đạt Lý Ma trông thấy tức quá, trong bụng nghĩ thầm người biết bắn cung, không lẽ ta không biết? Y cầm cung cứng, bắn một mũi tên về phía Mộc vương gia. Mộc vương gia kêu lên: "Giỏi lắm", giơ hai ngón tay trái ra, nhẹ nhàng kẹp lấy mũi tên. Vừa ngay lúc đó, trên trời có một bầy nhạn[3] bay qua, kêu quàng quạc.

Mộc vương gia nghĩ ra một kế, kêu lớn: "Xem ta bắn trúng mắt trái con nhạn thứ ba đây!". Vút một tiếng, nhắm ngay con chim bắn tới. Đạt Lý Ma nghĩ thầm: "Người muốn bắn con nhạn thứ ba cũng đã khó rồi, lại còn nói gì mắt trái mắt phải?". Y ngừng lên xem thì ngay lúc đó, tên liên châu của Mộc vương gia bắn ra, ba mũi liên bắn vào Đạt Lý Ma.

Mao Thập Bát vỗ đùi reo lên:

- Hay quá! Hay quá! Đó chính là kế Thanh Đông Kích Tây[4].

Vi Tiểu Bảo tiếp:

- Thế nhưng mạng Đạt Lý Ma chưa đến nỗi tuyệt, mũi tên thứ nhất trúng ngay mắt trái y, ngã bật ngựa, mũi tên thứ hai, thứ ba liên tiếp bắn trúng tám tên đại tướng Thất tử. Thất tử trên người đầy lông lá, quân Minh gọi chúng là Mao binh, Mao tướng. Mộc vương gia liên tiếp bắn ba mũi tên, chết cả bảy mươi tám viên Mao tướng nên mới gọi là :

Mộc vương gia cách giang đại chiến

Tam tiền xạ tử Mao thập bát

Mao Thập Bát chưng hửng, hỏi:

- Cái gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mộc vương gia cách sông bắn chết mười tám tên Mao quân.

Y nói đến đây, nhin không nổi cười lên khanh khách. Mao Thập Bát bấy giờ mới vỡ lẽ, y xách mé nói xa nói gần để rửa mình bèn chửi:

- Con mẹ nó, chỉ nói bá láp! Mộc vương gia cách giang đại chiến, Tam tiền xạ tử Vi Tiểu Bảo.

Vi Tiểu Bảo cười nói:

- Khi đó ta chưa sinh ra đời, Mộc vương gia làm sao bắn chết ta được?

Mao Thập Bát nói:

- Thôi người đừng có nói tầm xàm. Đạt Lý Ma mắt trái trúng tên, rồi sao nữa?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Quân Nguyên thấy nguyên soái bị trúng tên, ngã lăn xuống ngựa, lập tức đại loạn. Mộc vương gia đang định xua quân vượt sông, bỗng nghe bên kia bờ có tiếng pháo hiệu nổ vang, thì ra viện binh của chúng đã tới, bắn tên rào rào như mưa, mù trời tối đất. Mộc vương gia lại nghĩ ra một kế, sai bốn viên đại tướng thủ hạ, len lén dẫn quân về phía hạ lưu vượt sông, vòng ra tấn công phía sau quân Nguyên, khi đó tù và đồng sẽ thổi lên inh ỏi.

Mao Thập Bát hỏi:

- Bốn viên đại tướng đó, ắt hẳn là bọn Lưu, Bạch, Phương, Tô chăng?

Vi Tiểu Bảo cũng chẳng biết có phải hay chăng, nhưng không muốn để cho Mao Thập Bát đoán trúng, lắc đầu:

- Không phải, bốn viên đại tướng đó là Triệu, Tiền, Tôn, Lý. Lưu, Bạch, Phương, Tô bốn người thì ở lại bên cạnh Mộc vương gia thủ vệ.

Mao Thập Bát gật gù:

- Thì ra là thế!

Vi Tiểu Bảo nói tiếp:

- Mộc vương gia liền truyền lệnh xuống, bảo binh sĩ của bốn thủ hạ Lưu, Bạch, Phương, Tô cùng reo hò, đồng thời chèo xuống nhỏ, ôm cây gỗ ra giữa giòng, lại sai một nghìn quân Minh, làm bộ như đang tính qua

sông. Quân Nguyên thấy quân Minh dự định vượt qua, lại càng ra sức bắn tới. Mộc vương gia bấy giờ mới thu binh, cách nửa giờ nữa lại sai quân giả vờ như định vượt sông, quân Nguyên lại bắn xuống như mưa. Trong sông không biết bao nhiêu cá tôm cua rùa bị bắn chết.

Mao Thập Bát nói:

- Cái đó ta không tin. Bắn chết cá thì còn được, tôm thì nhỏ quá, cua rùa có mai cứng, làm sao bắn chết chúng được?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Nếu như lão huynh không tin, chỉ bằng mình đến thị trấn đằng trước mua một con rùa, một con cua, mua thêm một con tôm dùng giấy buộc lại treo lên, rồi dùng tên bắn thử, để xem chết hay không chết.

Mao Thập Bát nghĩ thầm: "Mình đi đường đang gấp gáp, có ai rảnh để làm những chuyện tào lao". Y nghe đang say mê, sợ Vi Tiểu Bảo lại dối không kể tiếp nữa, bèn nói:

- Người nói bắn chết thì đúng là chết, rồi sau ra sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Về sau binh sĩ thủ hạ của Mộc vương gia, vớt dưới sông lên mười tám con rùa mình đầy lông lá lên nấu ăn, chứ đâu có gì nữa.

Mao Thập Bát vừa cười vừa chửi:

- Thăng tiểu quỷ, chỉ giỏi tài chửi xéo chửi xiên. Thế rồi Mộc vương gia làm cách nào qua sông?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mộc vương gia thấy Thát tử bắn tên, liền sai quân la ó, khua chiêng đánh trống làm như lại tính vượt sông, cứ như thế mấy bận nhưng không qua sông thật. Bỗng nghe đằng sau quân Thát tử tiếng tù và inh ỏi, biết rằng bốn tướng Triệu, Tiền, Tôn, Lý đã xuống dưới hạ lưu qua được rồi, chặn đường phía sau quân Nguyên, bấy giờ mới hạ lệnh liều chết qua sông.

Các tướng cầm khiên che trước mặt đẩy thuyền làm phao tán công qua. Thát tử bắn đã lâu, bao nhiêu tên gần hết rồi, nghe từ sau lưng tiếng quân địch đánh thốc tới, chủ tướng lại trúng tên trọng thương, không khỏi quân tâm đại loạn.

Mộc vương gia cười ngựa đi đầu, xung phong đánh tới, Thát tử chạy tán loạn tứ phía. Mộc vương gia trông thấy trong đám quân Nguyên có một đại tướng nằm phục trên lưng ngựa, rất đông quân lính trước sau hộ vệ, ắt là Đạt Lý Ma liền giục ngựa đuổi theo, quát lớn: "Thát tử Đạt Lý Ma, sao không xuống ngựa đầu hàng?". Đạt Lý Ma đáp: "Ta ... ta không phải Đạt Lý Ma, ta là Mao..." Mộc vương gia thấy bên mắt trái của y trúng một mũi vũ tiễn, cán tên còn khắc chữ vàng, chính là chữ Mộc, chẳng phải tên mình bắn ra thì còn ai? Đến nước này không còn khách khí gì nữa, ông bèn vươn cánh tay dài, chụp lấy y ném xuống đất quát lên: "Trời nó lại!".

Bốn tướng Lưu, Bạch, Phương, Tô ủa tới, xách Đạt Lý Ma lên, buộc vòng trong vòng ngoài thật chặt. Trận đó quân Nguyên đại bại, chết đuối không biết bao nhiêu mà kể. Bọn rùa đen trên sông ăn xác Thát tử lông lá, từ đó trên mình cũng mọc lông, cái thứ rùa đó mới gọi là rùa lông, ở vùng khác không có.

Mao Thập Bát biết rằng Vi Tiểu Bảo lại chửi xỏ mình, hừ một tiếng nhưng không dám cãi, ở Vân Nam quả có loại rùa lông đó chẳng làm sao biết được. Vi Tiểu Bảo tiếp:

- Mộc vương gia toàn thắng rồi, lập tức tiến vào kinh thành của Lương vương. Đến bên ngoài thành thấy êm ắng không một tiếng động, vương gia liền sai quân đánh trống khiêu khích, chỉ thấy trên đầu thành đưa lên một tấm biển gỗ viết hai chữ "Miễn Chiến".

Mao Thập Bát nói:

- Thì ra Lương vương biết mình đánh không lại nên treo bảng Miễn

Chiến Bài.

Vi Tiểu Bảo tiếp:

- Mộc vương gia lòng dạ nhân từ, nghĩ thâm nếu Lương vương đã treo miễn chiến bài, hẳn là có ý đầu hàng, nếu như mình ra lệnh đánh thành thì sau khi phá vỡ, bách tính sẽ chết chóc rất nhiều, chi bằng bãi chiến ba hôm, để y có dịp ra hàng, đỡ phải tổn thương đến trăm họ.

Mao Thập Bát vỗ đùi, lớn tiếng nói:

- Đúng quá! Mộc vương gia một nhà trần thủ Vân Nam, cùng Minh triều đồng thủy đồng chung, cũng bởi vì vương gia yêu thương bách tính, tâm địa nhân từ nên được trời cao phù hộ.

Vi Tiểu Bảo kể tiếp:

- Đêm hôm đó vương gia ngồi trong quân doanh thấp đèn đọc Xuân Thu...

Mao Thập Bát ngắt lời:

- Quan vương gia[5] mới đọc Xuân Thu, không lẽ Mộc vương gia cũng đọc hay sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cả hai người đều là vương gia, tất nhiên là đọc Xuân Thu rồi. Không đọc Xuân Thu, chẳng lẽ lại đọc Hạ Đông chăng? Sách Hạ Đông là sách Trương Phi đọc, Trương Phi lỗ mãng, hữu dũng vô mưu. Mộc vương gia là sao Vũ Khúc trên trời chuyển thế, có khác gì Quan vương gia nên chỉ đọc Xuân Thu, không đọc Hạ Đông.

Mao Thập Bát nào có biết Xuân Thu hay Hạ Đông là loại sách gì, gật gù khen phải. Vi Tiểu Bảo lại tiếp:

- Mộc vương gia đọc được một lát, đột nhiên mắc tiểu mới đứng lên cầm kim dạ hồ[6] do Thái Tổ hoàng đế ban cho đang định tiểu tiện, bỗng nghe trong thành truyền ra mấy tiếng rống, thanh âm vang dội, mà không phải tiếng hổ gầm, cũng chẳng phải ngựa hí. Mộc vương gia nghe rồi, xem chừng không ổn ...

Mao Thập Bát hỏi:

- Thế tiếng con gì kêu vậy?

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Lão huynh thử đoán xem sao?

Mao Thập Bát đáp:

- Chắc là có vài tên Thát tử cỡ như Đạt Lý Ma ở trong thành lớn tiếng kêu gào.

Vi Tiểu Bảo lắc đầu:

- Không phải! Mộc vương gia vừa nghe thấy, liền không đi tiểu nữa, cầm kim dạ hồ cung kính để lên bàn ...

Mao Thập Bát ngạc nhiên:

- Sao lại để tiện hồ lên trên bàn?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đây là kim tiện hồ do hoàng đế ngự tứ, người tướng là cái tiện hồ bình thường hay sao? Thành thử Mộc vương gia khi đặt trở lại mới phải cung kính. Ông để xong liền đánh trống thẳng trưởng, chiêu tập các quan các tướng, lấy ra một kim bài lệnh tiến nói: "Lưu tướng quân nghe đây: Truyền lệnh cho người đem ba nghìn quân sĩ, suốt đêm đi bắt chuột đồng, bắt được nhiều thì có thưởng, bắt không đủ chiếu quân pháp mà xử trị". Lưu tướng quân đáp: "Đắc lệnh!", nhận lấy lệnh tiến, đi bắt chuột.

Mao Thập Bát ngạc nhiên hỏi:

- Đi bắt chuột làm gì thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mộc vương gia dụng binh như thần, quân cơ sao có thể tiết lộ được? Nguyên soái ra lệnh thì cứ thế mà làm. Người nhận lệnh nếu hỏi thêm một câu, Mộc vương gia bực mình, lập tức sai lính ra ngoài trừng chém đầu. Nếu lão huynh muốn làm tướng dưới quyền Mộc vương gia, cứ cái thói hỏi tới hỏi lui, thì dù có mười tám cái đầu lâu, con mẹ nó cũng bị Mộc vương gia chặt hết ráo rồi.

Mao Thập Bát đáp:

- Nếu ta làm tướng, dĩ nhiên không hỏi. Người đâu phải là Mộc vương gia, không lẽ cũng không cho hỏi hay sao?

Vi Tiểu Bảo xua tay:

- Không hỏi được! Không hỏi được! Mộc vương gia lại lấy ra chiếc kim bài lệnh tiền thứ hai, gọi Bạch tướng quân nghe lệnh, truyền rằng: "Người đem hai vạn quân, đi ra ngoài năm dặm đào một cái mương dài, dài hai dặm, rộng hai trượng, sâu ba trượng, đào suốt đêm, không được sơ xuất". Bạch tướng quân nhận lệnh ra đi. Mộc vương gia sau đó ra lệnh lui binh, nhổ trại trở về, ra xa sáu dặm đóng lại.

Mao Thập Bát càng nghe càng lạ lùng hỏi:

- Nghe thật là kỳ quái, ta chẳng đoán ra được chuyện gì!

Vi Tiểu Bảo hừ một tiếng nói:

- Hừm, nếu phép dụng binh của Mộc vương gia mà để người đoán được, Mộc vương gia biến thành Mao Thập Bát, Mao Thập Bát biến thành Mộc vương gia rồi còn gì. Sáng sớm ngày hôm sau, Lưu, Bạch hai tướng trở về báo tin: chuột đồng bắt được hơn một vạn con, cái mương cũng đã đào xong. Mộc vương gia gật đầu nói: "Hay lắm!". Sau đó sai thám tử đến bên chân thành nghe ngóng động tĩnh. Đến quá trưa, bỗng nghe trong thành có tiếng chiêng trống âm âm, rồi tiếng người la hét, thám tử giục ngựa quay về báo: "Khải bẩm nguyên soái: Đại sự hỏng rồi". Mộc vương gia vỗ án đứng lên quát: "Con mẹ nó, làm gì mà quỳnh quáng thế?". Thám tử trình rằng: "Khải bẩm nguyên soái: Thát tử mở cửa thành phía tây, trong thành chạy ra mấy trăm con trâu yêu quái mũi dài, đang rầm rập tấn công về hướng chúng ta". Mộc vương gia cười ha hả nói: "Trâu yêu quái mũi dài là cái gì! Đi xem lại ra sao!". Thám tử tuân lệnh quay ra.

Mao Thập Bát lạ lùng:

- Trâu yêu quái mũi dài là cái giống gì thế?

Vi Tiểu Bảo nghiêm nét mặt đáp:

- Ta cũng đã liệu người chẳng biết gì cả. Cái giống đó so với trâu còn to hơn nhiều, da thô thịt dày, mũi thật dài, hai chiếc răng nhọn chìa về phía trước, hai chiếc tai phe phẩy, trông hình dáng hung mãnh vô cùng, không phải là trường tị tử ngư yêu thì là gì?

Mao Thập Bát ồ lên một tiếng, gật gù, suy nghĩ xem cái giống trâu yêu quái mũi dài kia hình dạng ra sao. Vi Tiểu Bảo nói tiếp:

- Mộc vương gia lầm bầm một mình: "Gã thám tử quả là hồ đồ, kém kiến thức nên cái gì cũng lạ, thấy lạc đà thì bảo ngựa gù lưng, thấy voi thì bảo là trâu mũi dài".

Mao Thập Bát sững sốt, lập tức cười ha hả nói:

- Tên thám tử quả là hồ đồ, gọi voi là trâu mũi dài. Có điều y là người phương bắc, xưa nay chưa từng thấy voi, cũng không đáng trách.

Nơi thành Dương Châu khi thấy đề kể đến đoạn "trâu yêu quái mũi dài" mọi người trong quán đều cười lên hô hô, lúc này Vi Tiểu Bảo cũng lập lại y hệt, quả nhiên cũng khiến cho Mao Thập Bát cười sặc sụa. Vi Tiểu Bảo lại tiếp tục kể:

- Mộc vương gia dần dần nhìn về phía xa xa, thấy bụi bay mù mịt, mấy trăm con voi đầu buộc dao sắc, đuôi bốc lửa, điên cuồng phóng tới. Thì ra đất Vân Nam cận kề Miến Điện, Lương vương mua của Miến Điện vài trăm con voi, bày hỏa tượng trận, buộc cánh thông vào sau đuôi con vật, đốt lửa lên. Đàn voi kinh hoàng, lập tức xông vào quân Minh. Voi là giống da dày thịt chắc, tên bắn không ăn thua gì, quân Minh nếu như rối loạn, Thát tử theo sau đàn voi sẽ xông vào xung sát. Quân Minh đều là người phương Bắc, xưa

nay chưa từng thấy voi, vừa trông thấy không khỏi kinh hoàng, thể nào chẳng kêu thảm: "Ngươi ma vương đuôi phun lửa, hôm nay xem ra không xong".

Mao Thập Bát vẻ mặt lo âu, trầm ngâm nói:

- Hỏa tượng trận quả là lợi hại.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Mộc vương gia không động thanh sắc, chỉ cười khẩy, đợi đến khi đàn voi xông đến cách chừng mười trượng mới quát lên: "Thả chuột ra". Một vạn con chuột bấy giờ thả ra, trong chốc lát, mặt đất lúc nhúc đầy những chuột là chuột, chạy đông chạy tây. Phải biết giống voi kia không sợ sư tử hổ báo, nhưng lại sợ nhất là chuột. Nếu như chuột chui được vào trong tai, voi to lớn là thế mà không làm gì được. Đàn voi trông thấy chuột, sợ đến mất vía, quay đầu chạy ngược trở vào trận địa của Thát tử, giày xéo quan quân nhà Nguyên kẻ vỡ đầu người lòi ruột. Cũng có con không biết phương hướng, chạy về phía quân Minh thì đều bị sa xuống rãnh. Bấy giờ Mộc vương gia mới quát lên: "Bắn tên lửa". Lệnh của lão nhân gia truyền ra, trên không hàng muôn hàng vạn đốm lửa hoa, trông đẹp mắt vô cùng.

Mao Thập Bát hỏi:

- Sao tên bắn ra lại cháy được?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Người tưởng hỏa tiễn là tên có lửa hay sao? Sai rồi! Hỏa tiễn chính là pháo bông đó thôi. Ở trong quân Minh, có những loại hỏa dược dùng lưu hoàng, diêm tiêu, tối hôm trước Mộc vương gia đã truyền lệnh, sai quân sĩ dùng hỏa dược làm pháo bông, khi bắn ra, tàn lửa bay đầy trời, bình bình bang bang nổ rầm cả lên. Đoàn voi nghe tiếng lại càng sợ, chỉ biết cắm đầu chạy, trận thế quân Thát tử bị tan nát, vỡ loạn xà ngầu, không còn gì nữa.

Mộc vương gia liền hạ lệnh đánh trống thúc quân, quan quân la ó hò reo chạy theo đàn voi xông vào trong thành. Lương vương cùng các phi tử đang ở trên thành uống rượu, đợi tin quân Minh đại bại, bỗng thấy mấy trăm con voi xông vào. Lương vương kêu lên: "Cô lỗ a bổ thổ, ô lý ô, cô lỗ a bổ thổ, ô lý ô!".

Mao Thập Bát lạ lùng:

- Y xí xố ô lý ô là nghĩa gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y là Thát tử, kêu lên dĩ nhiên là tiếng Mông Cổ, y nói là: "Ồi trời ơi không xong, voi nổi loạn rồi!". Y chạy xuống dưới thành, thấy một chiếc giếng, liền nhảy xuống đó định tự sát. Ngờ đâu Lương vương to béo quá, cái bụng cực lớn, nhảy xuống mới được một nửa thì cái bụng nút chặt miệng giếng, lên không được, xuống không xong chỉ đành kêu: "Khổ quá, cô vương chết kệt rồi".

Mao Thập Bát hỏi:

- Sao bây giờ y lại không nói tiếng Thát tử nữa?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y vẫn kêu bằng tiếng Thát tử, có điều người không hiểu, nên ta sửa thành tiếng của mình. Mộc vương gia giục ngựa chạy trước xông vào thành, trông thấy một lão Thát tử mặc hoàng bào, đầu đội kim quan, tin chắc chính là Lương vương, thấy cái bụng phệ của y chèn tại miệng giếng, không khỏi cười lên ha hả, thò tay nắm tóc nhấc y ra. Ngờ đâu mùi thối xông lên tận mây, hóa ra Lương vương sợ quá nên vãi cứt vãi đái ra rồi.

Mao Thập Bát cười sằng sặc nói:

- Tiểu Bảo, chú mày kể chuyện quả là có duyên. Thì ra Mộc vương gia bình Vân Nam quả là trí dũng song toàn. Ví như lão nhân gia không bày trận chuột đồng, đàn voi lửa của Lương vương tiến tới, quân Minh ắt sẽ đại bại.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cái đó đã hẳn. Mộc vương gia đánh trận dùng chuột, chúng ta đánh nhau dùng vôi sống, hai bên cũng tám lạng nửa cân.

Mao Thập Bát lắc đầu:

- Không phải! Người đời nói "Bình bất yếm trá[7]", đánh trận dùng kế gì cũng được. Gia Cát Lượng chẳng dùng kế không thành là gì đấy ư? Còn như bọn ta một đao một thương, hành tẩu giang hồ thì phải quang minh lỗi lạc, đánh trận và đánh lộn không thể giống nhau.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Tiểu đệ xem ra cũng không có gì khác.

Hai người vừa đi đường vừa truyện trò nên cũng bớt tịch mịch. Mao Thập Bát đem những cầm kỵ, qui củ giang hồ nói hết cho Vi Tiểu Bảo nghe, sau cùng mới kết luận:

- Người không biết võ công, người ta không cho người là cùng bọn nên ra tay cũng không cần ráo rắng. Còn như người khệnh khạng giở trò, ắt sẽ bị đòn đau.

Vi Tiểu Bảo vênh mặt đáp:

- Tiểu Bạch Long Vi Tiểu Bảo này chỉ biết công phu dưới nước, nằm sâu ăn tôm cá sống, chứ còn công phu trên bờ, xin đừng có thử làm gì.

Mao Thập Bát cười ha hả. Chiều hôm đó hai người ghé tại một nhà nông tá túc. Mao Thập Bát lấy ra hai lượng bạc đưa cho chủ nhà để ở nhờ chừng mười ngày, vết thương trên người đỡ nhiều, lúc ấy mới thuê xe đi tiếp.

[1] nguyên nghĩa là lú la lú lo, xì xà xì xồ

[2] Basalawarmi (chết 1382). Vân Nam khi đó là một khu vực cai trị bởi một hội đồng các sắc tộc, dưới quyền Lương vương. Sau nhiều lần cố gắng thuyết phục Lương vương bằng đường lối hòa bình, năm 1381 Chu Nguyên Chương phải dùng võ lực, sai Phó Hữu Đức (FuYu-te) chỉ huy, có Lam Ngọc (Lan Yu), Mộc Anh (Mu Ying) phụ tá đem 30 vạn quân bình định Vân Nam. Basalawarmi thua trận, đẩy vương hậu xuống hồ rồi tự tử cùng bá quan văn võ. Phó Hữu Đức cùng Lam Ngọc về sau bị vua Hồng Vũ sát hại nên người ta chỉ nhắc nhiều đến Mộc Anh (Vụ án này chép trong Nghịch Thần Lục). Thực ra bình Vân Nam công của Phó Hữu Đức là chính.

[3] Tức vịt trời, loài chim mùa đông bay về nam để tránh rét, mùa xuân bay trở lên miền bắc

[4] Kế thứ 6 trong 36 kế

[5] tức Quan Vũ đời Tam Quốc

[6] cái bô đi tiểu

[7] việc binh không nề hành vi trá ngụy

5. Phù Lai Tự Lý Vi Phương Giải-chùy Thoát Nang Trung Sự Cánh Thành

Một ngày kia hai người đã đến Bắc Kinh, vào trong thành thì đã xế trưa. Mao Thập Bát dặn Vi Tiểu Bảo ăn nói hành vi phải hết sức giữ gìn, nơi chốn kinh thành tai mắt công sai nhiều lắm, chớ để lộ chút sơ hở gì. Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta có gì mà sơ hở? Đại ca mới là cần dè chừng để khỏi lộ chuyện, chẳng phải lão huynh đang đi kiếm Ngao Bái để tỉ võ ư? Vào trong điện kiếm là xong ngay.

Mao Thập Bát chỉ cười gượng không đáp. Hôm trước y nói sẽ lên Bắc Kinh để tỉ võ với Ngao Bái, chẳng qua chỉ vì trong cơn kích động nên nỏ mồm nói mẽ một câu cho oai, tuy là kẻ lỗ mãng thô hào nhưng chẳng gì cũng đã qua lại trên giang hồ non hai chục năm nay, lẽ nào không biết Ngao Bái là một đại quan chỉ dưới một người mà trên vạn người, ai thêm ra tay tỉ võ với một hán tử như y?

Y cũng biết mình bất quá chỉ là một cao thủ hạng hai hạng ba, nếu như Ngao Bái quả là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ thì hẳn là không thể nào thắng y được. Chỉ hiềm đã chót huênh hoang trước mặt Vi Tiểu Bảo lẽ nào không lên Bắc Kinh, bụng tính thầm sẽ dẫn thằng bé đi loanh quanh phố phường mười ngày nửa tháng, xem phong cảnh, ăn uống một trận cho thỏa thuê, rồi sẽ đưa nó trở về Dương Châu.

Còn Ngao Bái thì chắc chắn đời nào chịu tử võ với y, lúc đó sẽ nại có đối phương không chịu, chứ đâu phải mình không dám, Vi Tiểu Bảo không thể chê cười y là kẻ già trái non hột, miệng hùm gan sứa. Còn như Ngao Bái lại chấp thuận so tài thì đành bỏ mạng mà thôi.

Hai người đến một tiểu tử điểm ở phía tây thành, Mao Thập Bát gọi rượu thịt còn đang ăn, bỗng thấy bên ngoài tiến vào hai người, một già một trẻ. Người già ước chừng sáu mươi tuổi, còn đứa trẻ thì chỉ độ mười hai mười ba. Hai người đó ăn mặc hết sức kỳ lạ, Vi Tiểu Bảo không biết họ là hạng người gì nhưng Mao Thập Bát thì biết ngay họ là thái giám trong hoàng cung.

Người thái giám già mặt mũi nhợt nhạt, lưng còng, liên tiếp ho sù sụ dường như trong người có bệnh nặng. Tiểu thái giám đỡ ông ta, chậm rãi đi đến bàn kê bên ngồi xuống. Lão thái giám cất giọng eo éo:

- Dem rượu ra đây!

Tửu bảo vội vàng vâng dạ, lật đật mang rượu đến. Người thái giám già lấy trong người ra một gói giấy, mở ra, cẩn thận dùng móng tay khều một chút bỏ vào trong rượu rồi lại cất gói thuốc vào trong bọc, cầm chén rượu lên chậm rãi uống một hơi hết sạch. Qua một hồi bỗng đứng y toàn thân biến chuyển, run rẩy không ngớt. Gã tửu bảo hoảng hốt vội vàng hỏi:

- Sao thế? Sao thế?

Gã tiểu thái giám liền quát lớn:

- Cút ra chỗ khác! Ở đây léo nhéo cái gì?

Người hầu bàn gượng cười, vội vàng tránh xa, nhưng vẫn lăm lét ngó trộm hai người. Người thái giám già hai tay vịn vào bàn, răng đập vào nhau kêu lách cách, càng lúc càng nhiều, một hồi sau cả cái bàn cũng rung lên bần bật, dĩa trên bàn từng chiếc từng chiếc lăn xuống đất.

Tiểu thái giám cũng quỳnh quáng hỏi:

- Công công, uống thêm một liều nữa nhé?

Y thò tay vào túi lấy gói thuốc, toan mở ra. Người thái giám già kêu lên eo éo:

- Không... không... không... không được... !

Về mặt y đây về hốt hoảng, gã thái giám trẻ chỉ đành cầm gói thuốc không dám mở ra nữa. Vừa lúc đó, ngoài cửa tửu điểm có tiếng chân rầm rập, rồi bảy đại hán tiến vào. Cả bọn ai cũng cưỡi trần, mặc quần da bò, đầu thắt đuôi sam, thân thể bóng nhẫy, tướng chừng như dùng mỡ thoa từ đầu đến chân.

Cả bảy người ai cũng bắp thịt cuồn cuộn, ngực đầy lông đen, bàn tay gờ ra to như nan quạt, ngón tay to như chuối mần. Bảy người chia ra ngồi thành hai bàn lớn tiếng quát:

- Mau đem rượu ra đây, thịt bò gà quay càng nhanh càng tốt.

Tửu bảo luôn mồm vâng dạ, vội vàng dọn dĩa bát, miệng hỏi:

- Khách quan dùng món gì?

Một đại hán giậm dũ nói:

- Bộ người điếc hay sao?

Một đại hán khác đột nhiên vươn tay, chộp ngay sau lưng gã hầu bàn, nhấc bổng y lên. Tên tửu bảo sợ quá la bải hải, tay chân vùng vẫy, cả bảy tên kia cười sảng sặc. Đại hán liền hất tay một cái, quăng luôn gã hầu bàn ra khỏi cửa, bình một tiếng ngã phịch xuống đất. Tửu bảo kêu lên:

- Ôi trời ôi! Ôi mẹ ơi!

Cả bọn kia lại càng cười như vỡ chợ. Mao Thập Bát hạ giọng nói nhỏ:

- Đây là bọn đồ vật. Bọn chúng nắm được ai liền quăng ra xa cho người ta khỏi đến gần, có thể phản công được.

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Vậy đại ca có biết đánh vật không?

Mao Thập Bát đáp:

- Ta chưa học qua. Môn ngành công này nếu như gặp võ lâm hảo thủ thì không dùng được bao nhiêu.

Vi Tiểu Bảo hỏi lại:

- Vậy đại ca đánh lại bọn kia không?

Mao Thập Bát mỉm cười:

- Đánh với bọn măng phu này có gì thú vị đâu?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Nhưng đại ca một đánh với bảy thì thua là cái chắc!

Mao Thập Bát đáp:

- Bọn chúng đâu phải là đối thủ của ta được.

Vi Tiểu Bảo đột nhiên la lớn:

- Nè, tất cả mấy người kia, ông bạn của ta đây nói là một mình y dư sức đánh cho cả bảy người chạy tóe khói.

Mao Thập Bát vội vàng quát lên:

- Thôi đừng có gây chuyện nữa.

Thế nhưng Vi Tiểu Bảo lại là kẻ thích khích bác, thấy bảy người kia vô duyên vô cớ đánh cho gã tửu bảo chết đi sống lại, trong bụng đã lộn ruột, lại nghe Mao Thập Bát nói là có thể đánh bại bọn người này, lập tức đâm thọc để Mao Thập Bát trừng trị bọn kia một mẻ.

Cả bảy tên cùng quay lại nhìn trừng trừng vào Mao Vi hai người, một gã hỏi:

- Thăng nhãi kia, ngươi nói gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Vị bằng hữu của ta đây nói rằng bọn ngươi ăn hiếp tên tửu bảo, đâu có anh hùng hảo hán, có giỏi thì đấu với y xem nào.

Một đại hán trợn mắt nhìn Mao Thập Bát hất hàm:

- Thăng khốn kiếp kia, ngươi có nói vậy không?

Mao Thập Bát biết rằng bảy tên này đều là đồ vật, vốn chẳng muốn gây chuyện làm gì thế nhưng y thoát nhìn thấy người Mãn Châu đã hầm trong bụng, lại nghe gã kia ăn nói xách mé, lập tức cầm be rượu lên vung tay ném về phía bọn kia. Gã nọ đưa tay ra gạt, có biết đâu khi Mao Thập Bát ném ra đã truyền nội kình vào, lách cách mấy tiếng, be rượu vừa đụng vào cánh tay, gã kia thấy đau nhói kêu "Ồi" một tiếng.

Một đại hán khác lập tức xông tới, Mao Thập Bát liền phóng ra một ngọn cước. Người Mãn Châu khi rất ít dùng chân nên không né tránh được, trúng ngay bụng dưới, lập tức bắn ra ngoài.

Năm gã còn lại lập tức chửi ầm lên:

- Quân khốn kiếp, đồ dê tiện!

Rồi cùng nhau xông tới. Mao Thập Bát thân hình lanh lợi, sử dụng cầm nã thủ pháp, thúc cùi chỏ, chém cương đao, trong khoảnh khắc đánh ngã luôn bốn đứa, gã còn lại bị trúng một chưởng vào vai, giờ tay nắm được sau lưng Mao Thập Bát, nhấc lên thuận tay lộn ngược định đập đầu đối phương xuống đất cho vỡ sọ chết tươi. Mao Thập Bát liên tiếp đá liên hoàn, bịch bịch hai tiếng trúng ngay ngực y. Đại hán đó há hốc mồm, máu tươi phun ra như suối, hai tay lập tức buông lỏng.

Mao Thập Bát thuận thế y đang ngã ngửa, nhảy lên giậm vào ngực y, song chưởng dùng chiêu Hồi Phong Phất Liễu, chém xéo tới, trúng ngay hậu tâm của gã hồi nãy bị y ném bình rượu, nghe lụp cụp, đại hán kia bị gãy luôn mấy rё xương sườn, nằm phục xuống bàn. Mao Thập Bát một tay dắt Vi Tiểu Bảo, miệng nói:

- Thằng tiểu quỷ, ngươi lại gây họa rồi, chạy cho mau!

Hai người nhăm ngay cửa quán phóng ra. Chỉ mới chạy được hai bước, đã thấy người thái giám già đang lom khom đứng chắn ngay lối đi, Mao Thập Bát đưa tay đẩy nhẹ vào tay y một cái, định hẩy y sang một bên. Ngờ đâu thủ chưởng vừa chạm vào vai y, bỗng thấy toàn thân chấn động, chịu không nổi loạn choạng, văng bật ra đến ba bốn bước, sườn va vào cạnh bàn, cái bàn lập tức đổ chổng gọng còn y bị đẩy ngược lại kéo theo luôn cả Vi Tiểu Bảo ngã lăn cù. Vi Tiểu Bảo kêu lớn:

- Ôi trời ơi! Ôi mẹ ơi! Đau chết mất!

Mao Thập Bát vịn vào chân bàn cố đứng lên, thấy người trợn trạo như bị lửa đốt. Y hết sức kinh hãi, nhìn lại lão thái giám thấy y lưng còng, người lẩy bẩy, vẫn ho sù sụ, chuyện mới rồi dường như không hề hay biết.

Mao Thập Bát biết rằng hôm nay mình đã gặp cao nhân, đối phương hẳn là có tà thuật, còn không thì võ công hơn mình xa lắc, chứ làm sao mà có thể mượn cái đẩy nhẹ nhàng của mình biến thành một luồng lực đạo lớn đến thế. Trong võ công tuy có thuật "mượn lực đánh trả lại" hay phép "bốn lạng gạt nghìn cân", nhưng cũng đều là do đối phương dùng bao nhiêu sức đánh tới thì mình cũng đem bấy nhiêu hơi sức trả trở về, chứ có lý nào lại đem lực nhỏ biến thành lực lớn cho được. Y lập tức xoay người, xách luôn thằng nhỏ Vi Tiểu Bảo đang kêu trời như bọng chạy vọt về phía hậu đường.

Chỉ mới chạy được ba bước đã nghe một tiếng ho, lão thái giám kia chặn ngay trước mặt rồi. Mao Thập Bát kinh hãi, gót chân sử kinh, thân trên lao tới, tưởng như định xông vào đối phương nhưng thân trên lại bật ngửa về sau. Hai chân y chưa chạm đất, bỗng thấy sau lưng có một luồng lực đạo ập vào lập tức đưa tay trái đánh ngược lại một chưởng, nhưng chỉ đánh vào chỗ không, người bổ nhào về trước, ngã chổng kỉnh lên người hai đại hán.

Y bị ngã vó này khá nặng, cũng may hai gã kia vừa to vừa béo, chẳng khác gì một cái đệm thịt nên không bị thương. Hai gã kia xương đùi bị gãy, không đứng lên được nhưng hai tay không sao cả, lập tức thi triển phép đánh vật, ôm chặt lấy y. Mao Thập Bát muốn chống lại nhưng chân tay không còn chút hơi sức nào, hóa ra huyết đạo ở sau lưng đã bị người ta điểm trúng rồi.

Y đang nằm sấp nên không nhìn rõ tình hình ra sao nhưng vẫn nghe lão thái giám tiếp tục ho sù sụ, thều thào mắng tiểu thái giám:

- Mi bảo ta uống thuốc thêm nữa, bộ muốn cho ta chết hay sao? Thuốc đó chỉ dùng thêm một chút đỉnh nữa thì là mất mạng rồi, khục... khục... khục... cái đồ trẻ con, thật chỉ lão lếu.

Tiểu thái giám nói:

- Hài tử thật chẳng biết gì cả, từ rày trở đi không dám thế nữa.

Người thái giám già đáp:

- Lại còn lần sau hay sao? Ôi, ta cũng chẳng biết mình còn sống được mấy ngày, khục... khục... khục ...

Tiểu thái giám hỏi:

- Công công, gã này lai lịch thế nào? E rằng là một tên phản tặc.

Lão thái giám không trả lời quay sang mấy gã kia:

- Đây các ông bạn là bố khổ ở đâu thế?

Một đại hán đáp:

- Bẩm công công, chúng tôi đều ở phủ của Trịnh vương gia. Hôm nay nếu không nhờ công công xuất thủ, bắt tên phản tặc này thì chúng tôi chẳng còn mặt mũi nào nữa.

Người thái giám già hừ một tiếng nói:

- Ấy... ấy cũng chỉ là gặp dịp thôi. Khục... khục... khục... các người chó làm kinh động bên ngoài, hãy đem hán tử này và thằng bé con đưa tới Thượng Thiện Giám trong đại nội, bảo là người của Hải lão công bắt đấy.

Lập tức có mấy đại hán vâng vâng dạ dạ. Lão thái giám lại nói:

- Còn chờ gì mà không đi kiểm kiệu? Người xem ta như thế này, còn có sức mà đi được nữa hay sao?

Tiểu thái giám vội đáp lời, chạy vọt ra ngoài. Người thái giám già nằm phục xuống bàn, ho sù sụ không ngớt. Vì Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát bị bắt rồi, nhớ lại lời thầy đồ kể chuyện vẫn nói:

Núi xanh như vẫn còn kia,

Lẽ đâu thiếu củ mà lo chuyện đời.[1]

Lập tức chân chẳng khác gì bơi mỡ, ba mươi sáu chước, chạy là hơn cả. Y men theo bờ tường, len lén lần xuống hậu đường, mắt trước mắt sau thấy không ai để ý, đang mừng thầm thì lão công công kia đã giơ tay búng một cái, một chiếc đuă bay vụt ra, trúng ngay khoeo chân bên phải. Chân Vi Tiểu Bảo liền ê ẩm, thân hình sụm xuống, không còn cử động gì được nữa, chỉ còn nước ngoác mồm ra chửi:

- Lão rùa đen ho lao thành tinh kia ...

Y nhìn lên thấy một đại hán đang hầm hầm nhìn mình, trong bụng chột dạ, đến mươi câu chửi độc địa chưa kịp tuôn ra đã nuốt ngay xuống bụng. Chẳng bao lâu, một chiếc kiệu khiêng đến ngoài cửa, tiểu thái giám đi vào nói:

- Công công, kiệu đến rồi đây.

Lão thái giám ho mấy tiếng, được tiểu thái giám đỡ vào ngồi trong kiệu, hai người phu liên khiêng đi, tiểu thái giám lẻo đẻo theo sau.

Trong bảy đại hán thì bốn người bị thương rất nhẹ, lập tức lấy dây chảo trói gô Mao Thập Bát và Vi Tiểu Bảo lại, vừa trói vừa tay đâm chân đá Mao Thập Bát. Vi Tiểu Bảo nhin không nổi mồm năm miệng mười sa sả chửi, bị hai cái tát lúc ấy mới đành làm thinh. Bọn kia gọi thêm hai chiếc kiệu tới, lấy giẻ nhét vào mồm hai người, dùng vải đen bịt mắt lại, vút vào trong kiệu. Vi Tiểu Bảo hồi bảy tuổi có được một ngôi kiệu đi lễ với mẹ một lần, lúc này đành tự nhủ: "Mẹ nó chứ, lão tử lâu lắm không được ngồi kiệu, hôm nay bọn con hiếu thảo đem kiệu cho bố nó ngồi, quả thực ngoan quá, tử tế quá!". Thế nhưng khi nghĩ tới mình sẽ cùng Mao Thập Bát bị chém đầu, y bất giác run như cây sậy.

Tuy ở trong kiệu chỉ thấy tối thui nhưng y cũng biết đi chưa tới. Thỉnh thoảng kiệu dừng lại, có người cật vắn, lại nghe đại hán đi theo bên ngoài đáp:

- Hải lão công ở Thượng Thiện Giám ra lệnh đem tới.

Vi Tiểu Bảo không biết Thượng Thiện Giám là cái quái gì nhưng xem chừng Hải lão công là người quyền thế, chỉ nhắc đến tên y, lập tức kiệu được đi qua không ai ngăn trở gì. Có một lần kẻ lục vắn kia mở rèm kiệu dòm vào, kêu lên:

- Ô, chỉ là một thằng nhãi con.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Là ông tổ người đó!". Có điều miệng y bị nhét giẻ, không nói được. Trên đường đi y mơ mơ màng màng tưởng chừng muốn lăn ra ngủ, đột nhiên kiệu ngừng lại, có người nói:

- Người mà Hải công công muốn giữ đến rồi đây.

Giọng một đứa trẻ nói:

- Thế ư, Hải công công đang nghĩ, để họ vào đây được rồi.

Vi Tiểu Bảo nghe thanh âm, biết ngay đó là tiểu thái giám gặp nơi tửu điểm. Lại nghe người nói trước lên tiếng:

- Chúng tôi quay về bẩm với Trịnh vương gia, vương gia thể nào cũng sai người đến cảm tạ Hải lão công.

Thằng bé kia đáp:

- Được rồi, người trình lại với vương gia là Hải lão công hỏi thăm.

Người kia đáp:

- Cái đó không dám.

Sau đó có người lôi Mao Thập Bát và Vi Tiểu Bảo từ trong kiệu ra đem vào nhà vứt toẹt xuống đất.

Nghe tiếng chân người đi xa dần, rồi có mấy tiếng ho húng hắng của Hải lão công. Vi Tiểu Bảo ngửi thấy một mùi thuốc cực nồng, nghĩ thầm: "Lão quỷ này bệnh sắp chết đến nơi, sao không chết sớm vài bữa, xem chừng y bắt mình và Mao đại ca thể mạng xuống gặp Diêm vương trước". Chỉ thấy bốn bề lặng yên, trừ tiếng ho của Hải lão công, không còn động tĩnh gì hết. Vi Tiểu Bảo chân tay bị trói chặt, ngón tay, ngón chân đã tê dại, khổ sở nhường nào, còn Hải lão công xem chừng quên mất có hai người ở đây, chẳng ngó ngang gì đến.

Qua một lúc lâu thật lâu, mới nghe tiếng Hải lão công thều thào rên lên một tiếng:

- Tiểu Quế tử!

Thằng bé kia bèn đáp lời:

- Dạ!

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Thì ra thằng nhỏ thối tha này tên là Tiểu Quế tử, so với tên thằng bố nó cũng có chung một chữ tiểu". Lại nghe Hải lão công dặn:

- Người cởi trói cho hai đứa đó, ta muốn hỏi chúng nó mấy câu.

Tiểu Quế tử đáp:

- Vâng!

Vi Tiểu Bảo nghe tiếng soạt soạt, chắc là Tiểu Quế tử dùng dao cắt dây trói chân Mao Thập Bát, một hồi sau, dây trói chân tay y cũng bị cắt đứt, rồi tấm vải đen bịt mắt được gỡ ra. Vi Tiểu Bảo giương mắt nhìn, thấy chỗ mình đang ở là một gian phòng lớn, trong phòng đồ đạc lưa thưa, chỉ gồm một cái bàn, một cái ghế, trên bàn để ấm trà bình trà. Hải lão công ngồi trên ghế, nửa ngồi nửa nằm, hai má hõm sâu, mắt lim dim nửa nhắm nửa mở. Lúc này trời đã tối, trên tường có hai chân đèn bằng đồng, mỗi bên đốt một ngọn nến, ánh lửa bập bùng chiếu lên khuôn mặt vàng vọt của Hải lão công.

Tiểu Quế tử móc nắm giẻ trong miệng Mao Thập Bát ra, rồi qua định gỡ nắm giẻ trong miệng Vi Tiểu Bảo. Hải lão công nói:

- Thằng bé này mồm miệng dơ dáy lắm, cứ để nó như thế đã.

Vi Tiểu Bảo hai tay đã tự do rồi, nhưng không dám tự mình thò tay lôi nắm giẻ ra, ô ngôn uế ngữ thâm chử trong đầu e rằng còn gấp mười lần Hải lão công có thể tưởng tượng được. Hải lão công nói:

- Lấy cái ghế cho y ngồi.

Tiểu Quế tử qua phòng bên cạnh nhắc một chiếc ghế để ở bên cạnh Mao Thập Bát, Mao Thập Bát lập tức ngồi xuống. Vi Tiểu Bảo thấy mình không có ghế, chẳng khách sáo gì ngồi phệt ngay xuống đất.

Hải lão công quay sang hỏi Mao Thập Bát:

- Tôn tính đại danh lão huynh là gì? Thuộc nhà nào phái nào thế? Cầm nã thủ pháp của các hạ không phải tệ, xem ra không phải là võ công phương bắc chúng tôi.

Mao Thập Bát đáp:

- Ta họ Mao, tên gọi Mao Thập Bát, là môn hạ của Ngũ Hổ Đoạn Môn Đạo Tàn Châu Giang Bắc.

Hải lão công gật gù:

- Mao Thập Bát Mao lão huynh, ta cũng đã từng nghe đến tên tuổi của các hạ. Nghe nói lão huynh ở suốt một dải Dương Châu, cướp của đốt nhà, giết quan vượt ngục, làm nhiều việc không phải nhỏ.

Mao Thập Bát đáp:

- Đúng thế!

Y đối với võ công kinh người của lão thái giám họ Mao này chẳng dám coi thường nên không dám buông lời khích bác. Hải lão công lại tiếp:

- Các hạ đến chốn kinh sư hẳn có việc gì, liệu có thể nói cho ta nghe được chăng?

Mao Thập Bát đáp:

- Đã rơi vào tay người, muốn chém muốn giết xin cứ tự tiện, họ Mao này là giang hồ hảo hán, quyết chẳng cau mày. Còn như người định bức cung thì e rằng lắm người rồi đó.

Hải lão công mỉm cười nói:

- Ai chẳng biết Mao Thập Bát là một hán tử khảng khái hiên ngang, bức cung thì đâu dám. Nghe nói các hạ là tay chân thân tín của Bình Tây Vương ở Vân Nam...

Câu của y chưa nói hết, Mao Thập Bát đã giận dữ đứng phắt dậy, quát lớn:

- Ai liên hệ gì đến tên đại Hán gian Ngô Tam Quế bao giờ? Người nói thế chẳng làm nhơ bản thanh danh của một đời hào kiệt Mao Thập Bát này hay sao?

Hải lão công ho khúc khúc mấy tiếng, lại mỉm cười nói:

- Bình Tây Vương lập nên công lớn với nhà Đại Thanh, chủ nhân đối với vương gia cực kỳ ỷ trọng, nếu các hạ là người thân tín của Bình Tây Vương, bọn ta nể mặt vương gia, nếu phạm lỗi nhỏ thì có thể bỏ qua không tính đến.

Mao Thập Bát lớn tiếng:

- Không phải, không phải! Mao Thập Bát này với tên giặc thối tha Ngô Tam Quế không có dính dấp gì cả, họ Mao này việc gì phải dựa hơi tên Hán gian kia, người muốn giết thì cứ giết, còn bảo ta là thân tín tâm phúc gì đó của Ngô tặc, thì đến ông cha nhà họ Mao cũng phải nhục lây.

Ngô Tam Quế dẫn Thanh binh nhập quan khiến cho nhà Minh bị tiêu diệt, Vi Tiểu Bảo ở chốn thị tỉnh nghe người nào đề cập đến Ngô Tam Quế đều thêm mấy chữ "Hán gian", "tên giặc thối tha", "đồ chó săn"...bèn nghĩ thầm: "Nghe giọng lưỡi lão ô qui này thì nếu như Mao đại ca mạo nhận là người tâm phúc của Ngô Tam Quế thì y sẽ thả mình ra. Thế nhưng Mao đại ca lại cứng đầu, không chịu nhận vợ như thế. Thế nhưng cứng đầu thì sẽ thịt nát xương tan. Người đời vẫn bảo: Hảo hán thì chết không chịu uốn cúi, uốn cúi thì đâu còn là hảo hán nữa. Chỉ bằng mình ba hoa chích chòe một phen, nói Ngô Tam Quế coi trọng đại ca như thế nào, thế nào, bao giờ chim sổ lồng rồi, mình sẽ chửi mửi tám đời nhà Ngô Tam Quế cũng không muộn".

Máu huyết chân tay bắt đầu bình hòa trở lại, Vi Tiểu Bảo liền đưa tay áo lên che miệng, len lén móc cục vãi trong mồm ra. Hải lão công khi đó đang chăm chú nhìn Mao Thập Bát nên không biết Vi Tiểu Bảo giả trò ma mãnh, thấy Mao Thập Bát sắc mặt hăm hực, liền mỉm cười nói:

- Ta lại tưởng các hạ do Bình Tây Vương sai đến kinh sư, hóa ra đoán sai rồi.

Mao Thập Bát nghĩ thầm: "Lần này mình bị chính tay chân của hoàng đế bắt tại Bắc Kinh, chắc chắn không thể nào thoát thân được. Hừm chết để da, người ta chết để tiếng. Mao Thập Bát có chết cũng chẳng đáng gì nhưng không thể để cho người ta bôi bác được". Y nhìn thấy Vi Tiểu Bảo đang chăm chăm nhìn mình, liền lớn tiếng nói:

- Để ta nói thực cho nhà ngươi nghe, ta ở phương nam nghe trên giang hồ đồn đãi, Ngao Bái là đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu, nào là quyền đánh trâu điên, cước đá hổ dữ, nghe ghê gớm lắm. Họ Mao này không phục nên lên Bắc Kinh định cùng y tỉ thí một phen.

Hải lão công thở dài, nói:

- Ngươi muốn cùng Ngao thiếu bảo tỉ võ ư? Ngao thiếu bảo quan cư cực phẩm, trong thành Bắc Kinh này trừ Hoàng thượng, Hoàng thái hậu ra kể đến là Ngao thiếu bảo. Lão huynh ở Bắc Kinh đợi mười năm, tám năm cũng chưa chắc đã gặp được, nói gì đến chuyện tỉ võ?

Mao Thập Bát lúc đầu còn cho rằng Hải lão công có tà thuật, về sau huyết đạo sau lưng bị đóng, mãi đến lúc này mới từ từ được giải khai, mới biết đây là võ thuật dùng nội công thượng thừa. Nghe hình dáng khẩu âm lão thái giám này hẳn là người Mãn Châu, đến một lão già bệnh hoạn người Mãn mình còn địch không nổi, nói gì đến chuyện tỉ thí với đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu? Khi y ở nơi núi Đắc Thắng thành Dương Châu ác chiến với bọn Sử Tùng, tuy tình thế nguy cấp nhưng vẫn chẳng coi vào đâu, lúc này gặp phải lão quỷ ho lao này thì bao nhiêu hào khí mất sạch, nhịn không nổi thở dài một tiếng.

Hải lão công liền hỏi:

- Các hạ có còn tính đến chuyện cùng Ngao thiếu bảo tỉ võ nữa hay chẳng?

Mao Thập Bát đáp:

- Xin hỏi võ công cái gã Ngao Bái kia được chừng mấy thành của tôn giá?

Hải lão công mỉm cười nói:

- Ngao thiếu bảo là xuất tướng nhập tướng cổ mệnh đại thần, phú quý cực phẩm, vinh hoa không ai sánh kịp. Ta chỉ là một tên hạ tiện khốn khổ, so với Ngao thiếu bảo người ở trên trời, kẻ ở dưới đất, làm sao sánh được?

Y nói về thân phận địa vị của hai người, còn võ công nói lảng ra không đề cập đến. Mao Thập Bát nói:

- Nếu như Ngao Bái võ công được bằng nửa ông thì ta vạn vạn không phải địch thủ của y rồi.

Hải lão công mỉm cười:

- Lão huynh quá ư khiêm tốn đấy thôi. Theo nhận xét của lão huynh, võ công thô thiển của tại hạ, nếu so sánh với Trần Cận Nam thì như thế nào?

Mao Thập Bát đứng bật dậy, ấp úng:

- Người... người... người nói sao?

Hải lão công đáp:

- Ta hỏi là so với tổng đà chủ Trần Cận Nam của quý hội thì sao? Nghe nói Trần tổng đà chủ luyện môn võ công Ngưng Huyết Thần Trảo, nội công cao cường người ta khó mà hình dung được, vẫn mong có dịp thưởng lãm. Có điều tại hạ là kẻ hạ tiện chưa có phúc được bái kiến Trần tổng đà chủ lần nào.

Mao Thập Bát đáp:

- Ta không phải là người trong Thiên Địa Hội, cũng chưa có phúc gặp Trần tổng đà chủ lần nào. Nghe nói Trần tổng đà chủ võ công cực cao nhưng cao đến mực nào thì ta cũng không rõ.

Hải lão công thở dài một tiếng nói:

- Mao huynh, ta vẫn biết lão huynh là một hảo hán tử, với thân thủ tài nghệ như thế, sao không vì hoàng gia ra sức một phen? Tương lai chức đề đốc, tướng quân đâu phải là chuyện khó khăn gì? Còn đi theo Thiên Địa Hội làm loạn, tạo phản, ôi ...

Y vừa nói vừa lắc đầu, rồi tiếp:

- Thật chẳng tốt lành gì. Ta có một lời hay khuyên lão huynh, nếu biết gò cương bờ vực, rút lui ra khỏi Thiên Địa Hội là hơn.

Mao Thập Bát áp ứng:

- Ta... ta... đâu phải ở trong Thiên Địa Hội.

Y đột nhiên tăng hăng một cái, nói:

- Cái đó chẳng phải ta đánh nước bài bây giờ xóa. Họ Mao này vẫn mong mỗi được gia nhập Thiên Địa Hội, có điều không có người tiếp dẫn mà thôi. Trên giang hồ có câu rằng:

Bằng như chẳng biết ông Trần,

Còn đâu mà bảo anh hùng với ai.

Hải lão công, câu nói đó hẳn ông cũng đã nghe qua rồi. Họ Mao đường đường người Hán, tuy chưa gia nhập Thiên Địa Hội, nhưng cũng quyết chí phản Thanh phục Minh, lẽ nào lại đầu hàng Mãn Thanh để thành một tên Hán gian hay sao? Người hãy mau mau giết ta đi cho xong! Họ Mao này giết người phóng hỏa, phạm nhiều tội lắm rồi, đáng lẽ đã phải chết, có điều chưa được gặp Trần Cận Nam nên không khỏi chết không nhắm mắt.

Hải lão công nói:

- Người Hán các người không phục người Mãn chiếm được thiên hạ, thực ra cũng chẳng có gì là sai. Ta kính trọng người là một hảo hán tử, hôm nay không giết người vội, để cho người về gặp Trần Cận Nam cho chết được nhắm mắt. Người làm sao gặp y sớm chừng nào tốt chừng nấy, nhắn với y rằng Hải lão công rất mong được kiến diện linh giáo công phu Ngưng Huyết Thần Trảo, để xem lợi hại cỡ nào, mong y sớm giá lâm kinh sư. Ôi, lão đầu nhi chẳng còn được mấy ngày, Trần tổng đà chủ nếu không đến Bắc Kinh, e rằng ta không gặp được y nữa. Ha ha!

Bằng như chẳng biết ông Trần,

Còn đâu mà bảo anh hùng với ai.

Trần Cận Nam không biết anh hùng đến đâu? Sao trên giang hồ lại uy danh đến thế?

Mao Thập Bát nghe thấy y muốn thả cho mình về, quả thực ngoài ý muốn, đứng bật dậy nhưng không dám bỏ đi. Hải lão công nói:

- Người còn đợi gì nữa? Sao chưa chịu đi?

Mao Thập Bát đáp:

- Được!

Y quay người nắm tay Vi Tiểu Bảo, toan thoát ra vài câu qua lại nhưng không biết phải nói gì. Hải lão công lại thở dài một tiếng nói:

- Tưởng người là kẻ qua lại giang hồ lâu năm, sao cái qui củ đó cũng không biết? Người không để lại cái gì, cứ nghênh ngang ra đi vậy hay sao?

Mao Thập Bát nghiêng răng nói:

- Đúng lắm, ấy là họ Mao này sơ xuất. Tiểu huynh đệ, cho ta mượn con dao kia một chút, ta chặt cánh tay này đưa cho người.

Y nói xong chỉ vào lưỡi chủy thủ ở bên cạnh tiểu thái giám. Con dao đó dài chừng tám tấc, chính là con dao Tiểu Quế tử vừa dùng để cắt dây trói cho y. Hải lão công nói:

- Một cánh tay trái không chưa đủ.

Mặt Mao Thập Bát đành lại hỏi:

- Người muốn ta chặt nốt cả tay phải hay sao?

Hải lão công gật đầu:

- Chính thế! Cả hai tay. Ta vốn định, định đòi ngươi cả đôi mắt, khực...khực... nhưng ngươi còn phải đi gặp Trần Cận Nam, nếu không có mắt thì đâu có kiếm được. Thành thử, ngươi tự mình phứt bỏ mắt trái, để lại mắt phải thôi.

Mao Thập Bát lùi lại hai bước, buông tay Vi Tiểu Bảo ra, chưởng trái giơ lên, tay phải dè nghiêng xuống, thủ thế Tê Ngưu Vọng Nguyệt, nghĩ bụng: "Ngươi muốn ta hủy mắt trái, sau đó lại chặt hai cánh tay, người tàn phế như thế còn sống làm gì? Chi bằng tỉ thí một phen có chết dưới chưởng của ngươi thì cũng đành lòng".

Hải lão công chẳng buồn ngẩng lên nhìn y, vẫn tiếp tục ho sặc sụa, càng lúc càng gắt, đến sau không còn hơi sức gì nữa, khuôn mặt vốn vàng như nghệ nay thành đỏ gay. Tiểu Quế tử hỏi:

- Công công, uống thêm một liều thuốc nữa nhé?

Hải lão công lắc đầu quầy quậy, nhưng miệng vẫn ho sù sụ, hết thôi này đến thôi khác, chịu không nổi phải đứng lên hai tay đưa lên bóp cổ mình, thần tình cực kỳ thống khổ.

Mao Thập Bát nghĩ thầm: "Lúc này không chạy thì còn lúc nào nữa?". Y nhảy tới vươn tay nắm Vi Tiểu Bảo, lao ra ngoài cửa. Hải lão công đưa ngón tay trở và ngón tay cái véo vào cạnh bàn một cái đã lấy ra được một miếng gỗ nhỏ, vèo một tiếng búng ngay ra. Mao Thập Bát đang chạy băng băng, miếng gỗ bắn trúng ngay huyệt Phục Thố ở chân phải, chân ê ẩm, khuỵu ngay xuống. Ngay sau đó lại vèo một tiếng, một mảnh gỗ khác bắn ra trúng ngay huyệt đạo chân trái của Mao Thập Bát khiến cả hai người cùng ngã lăn chiêng trong khi Hải lão công vẫn tiếp tục ho không ngừng.

Tiểu Quế tử nói:

- Uống thêm nữa liều chắc không đến nỗi nào.

Hải lão công thều thào:

- Được, được! Chỉ... chỉ một chút xíu thôi, nhiều... nhiều là nguy hiểm lắm đấy.

Tiểu Quế tử vội đáp:

- Vâng!

Y thò tay vào túi ông ta lấy gói thuốc ra, quay lại đi vào nội thất, đem ra một chén rượu, mở gói thuốc, đưa ngón tay út, dùng móng tay khều một chút thuốc bột. Hải lão công vội ngăn:

- Nhiều... nhiều quá ...

Tiểu Quế tử nói:

- Vâng.

Y đổ chút phần ở móng tay trở vào bao, đưa mắt nhìn Hải lão công dò hỏi. Hải lão công gật đầu rồi lại gập người ho sù sụ, đột nhiên thân hình nhào về trước, nằm lăn quay ra, thân hình giựt giựt không ngớt. Tiểu Quế tử kinh hãi quá, vội chạy tới đỡ, miệng kêu:

- Công công, công công, sao thế?

Hải lão công thở hổn hển nói:

- Nóng... nóng quá... đỡ... đỡ ta ...vào trong... bồn nước... cho ...

Tiểu Quế tử đáp:

- Vâng!

Y cố sức đỡ Hải lão công, hai người chậm chậm lết vào trong phòng, sau đó nghe tiếng nước lồm bồm vọng ra.

Những việc đó Vi Tiểu Bảo đều nhìn thấy rõ ràng, lập tức len lén đứng lên rón rén đi tới bên cạnh bàn, đưa ngón tay trái, xúc luôn ba móng tay bột thuốc, đổ vào chén rượu, lại e vẫn còn chưa đủ, lại múc thêm hai

móng tay nữa, sau đó gói bao thuốc lại rồi lại mở ra để xóa hết dấu mấy móng tay y vừa để lại. Chỉ nghe Tiểu Quế tử bên trong nội đường nói:

- Công công khỏe lại chưa? Đừng ngâm lâu quá.

Hải lão công đáp:

- Nóng quá... nóng... nóng như lửa đốt.

Vi Tiểu Bảo thấy chiếc chủy thủ còn để trên bàn, lập tức cầm lấy, quay lại chỗ Mao Thập Bát nằm phục một bên. Chẳng bao lâu, có tiếng nước rào rào, Hải lão công người ướt như chuột lột, được Tiểu Quế tử đỡ từ nội đường đi ra nhưng vẫn liên tiếp ho sù sụ. Tiểu Quế tử cầm chén rượu lên, để vào mồm ông ta, Hải lão công vẫn ho sù sụ không uống được.

Trái tim của Vi Tiểu Bảo tưởng như muốn nhảy khỏi lồng ngực ra ngoài. Hải lão công nói:

- Tốt nhất là đừng uống... đừng uống... thứ thuốc này ...

Tiểu Quế tử đáp:

- Vâng!

Y để chén rượu lên bàn, gói thuốc kỹ càng bỏ trở vào túi cho Hải lão công. Ngờ đâu Hải lão công lại ho sặc sụa, giơ tay chỉ vào chén rượu. Tiểu Quế tử lại cầm chén rượu lên, để ghé vào mồm ông ta, lần này Hải lão công uống một mạch hết sạch.

Mao Thập Bát mừng quá, nhin không nổi kêu lên một tiếng. Hải lão công nói:

- Người... người ...tưởng... sống mà ra khỏi được sao?

Đột nhiên nghe tiếng lách cách, chiếc ghế nghiêng đi, thân hình Hải lão công đổ ập lên bàn, lực đạo hết sức lớn, lách cách, lách cách hai tiếng nữa, bàn cũng nghiêng theo, luôn cả người cùng đổ về phía trước.

Tiểu Quế tử kinh hãi, kêu lớn:

- Công công, công công!

Y lập tức nhào tới đỡ Hải lão công dậy, lưng quay về phía Mao Thập Bát và Vi Tiểu Bảo. Vi Tiểu Bảo len lên ngồi dậy, giơ chủy thủ lên, đâm phập xuống lưng y. Tiểu Quế tử chỉ hự được một tiếng thì đã chết ngay, còn Hải lão công vẫn dấy dựa dưới đất. Vi Tiểu Bảo lại giơ dao lên nhắm đúng giữa lưng Hải lão công, đang định đâm xuống. Ngay lúc đó, Hải lão công ngẩng đầu lên nói:

- Tiểu... Tiểu Quế tử, thuốc này không đúng rồi.

Vi Tiểu Bảo sợ đến mất cả hồn vía, chủy thủ trong tay nào có dám đâm xuống nữa? Hải lão công xoay người lại vươn tay ra nắm lấy chân Vi Tiểu Bảo nói:

- Tiểu Quế tử, lúc này ngươi lấy thuốc không sai đấy chứ?

Vi Tiểu Bảo ậm ừ đáp:

- Không... không sai đâu ...

Y thấy chân trái như bị kẹp trong một cái kìm sắt, đau thấu xương, sợ quá khiến tay phải đang cầm dao phải rút về đến một thước. Hải lão công run run nói:

- Mau... mau đốt đèn cây lên, để tôi thui, sao... sao ta không thấy gì cả.

Vi Tiểu Bảo hết sức ngạc nhiên, hai ngọn nến rõ ràng đang cháy sáng, sao y lại bảo là tôi thui? Không lẽ mắt y bị đui rồi sao? Y bèn nói:

- Đèn cây đã tắt đâu? Công công! Bộ... bộ ông không thấy gì sao?

Y và Tiểu Quế tử tuy cũng đều còn giọng trẻ nít, nhưng Tiểu Quế tử nói theo kiểu kỳ bình quan thoại, y nhất thời đâu đã học được, nên đành giả vờ ậm à ậm ừ, chỉ mong Hải lão công không phát giác.

Hải lão công lại kêu lên:

- Ta... ta có thấy gì đâu, sao lại bảo là đèn cầy chưa tắt? Mau ra đốt lên nào!

Nói rồi buông cổ tay Vi Tiểu Bảo ra. Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dạ! Dạ!

Y vội tránh ra, đi đến bên chúc dài treo trên tường, đưa tay lắc chiếc

khoeo đồng trên giá nên thành tiếng leng keng nói:

- Châm lên rồi đó!

Hải lão công hốt hoảng:

- Cái gì? Chỉ nói tầm xam, sao người không đốt lên cho sáng ...

Y nói chưa hết câu, thân thể lại quần quai, ngã ngửa ra. Vi Tiểu Bảo đưa tay ra hiệu cho Mao Thập Bát, giục y chạy cho mau. Mao Thập Bát cũng giơ tay vẫy Vi Tiểu Bảo, muốn y cùng chạy với mình. Vi Tiểu Bảo xoay người chạy ra đến cửa, bỗng nghe Hải lão công rên lên một tiếng:

- Tiểu ...Tiểu Quế tử, Tiểu... Tiểu Quế tử... người ...

Vi Tiểu Bảo vội đáp:

- Dạ, hài tử ở đây.

Tay trái y xua lia lịa, giục Mao Thập Bát chạy cho nhanh rồi tính sau, mình phải ở lại tìm cách trấn an Hải lão công trước đã. Mao Thập Bát cố gượng đứng lên nhưng huyết đạo hai chân bị phong rồi, đưa tay tự mình xoa bóp hai chân và ngang lưng, kinh lực tuy có đến nhưng không thấy động tĩnh gì, nghĩ thầm: "Hai chân ta không thể nào cử động được, chỉ còn cách bò lết ra thôi. Thằng bé này tinh ma như quỷ, lại là một đứa bé con, người ta không thêm để ý, y có muốn thoát thân cũng không khó, nếu đi chung với ta, lỡ như gặp phải kẻ địch, lại thêm gieo vạ cho y". Nghĩ thế y bèn đưa tay vẫy Vi Tiểu Bảo, sau đó chống hai tay xuống đất, rón rén bò ra cửa.

[1] Lưu đặc thanh sơn tại,

Bất phạ một sai thiêu.

6. Phù Lai Tự Lý Vi Phương Giải-chùy Thoát Nang Trung Sự Cánh Thành (2)

Hải lão công lúc to lúc nhỏ rên rĩ không ngừng. Vi Tiểu Bảo không dám bỏ chạy, sợ y phát giác Tiểu Quế tử chết rồi sẽ la ầm lên, thủ hạ xông ra vây bắt, mình và Mao Thập Bát e rằng không thể thoát được, nghĩ thầm: "Lần này gây họa, đều tại ta cả. Hai chân Mao đại ca không chạy được, không biết tới chừng nào mới đi được xa, ta ở lại đây thêm lúc hay lúc nấy. Chỉ cần lão ô qui không phát giác ra ta là đồ giả thì không sao cả. Con rùa đen bệnh hoạn này đầu óc lú lẫn rồi, đợi y ngất đi là mình một dao giết chết, lúc đó mới chạy được".

Một hồi sau, bỗng nghe thấy tiếng keng từ xa vọng lại, hóa ra đã là canh đầu. Vi Tiểu Bảo thấy nến cháy lập lòe, đột nhiên bùng lên, rồi tắt ngúm. Y thoáng thấy xác Tiểu Quế tử nằm co quắp một đống, trong lòng sợ hãi: "Tên này là do ta giết, y biến thành quỷ không biết có lên đòi mạng mình không?". Y lại nghĩ: "Đợi đến khi trời sáng thì lúc đó khó mà thoát thân, mình phải đợi đến nửa đêm tối trời trốn cho dễ".

Thế nhưng tiếng rên của Hải lão công tiếp tục không dứt, trước sau không ngắt đi, y nằm ngửa, Vi Tiểu Bảo dù gan tày trời cũng chẳng dám lấy dao đâm vào ngực hay bụng y, biết rằng lão tặc này vô công cực kỳ lợi hại, mũi dao chỉ cần chạm vào da thịt y là y biết ngay, lúc đó đánh ra một chưởng, mình thể nào cũng vỡ đầu chết tươi. Lại thêm một hồi nữa, cây nến còn lại cũng tắt nốt.

Trong bóng tối, Vi Tiểu Bảo nghĩ đến cái xác của Tiểu Quế tử ở ngay bên cạnh mình, trong bụng hãi lắm, chỉ mong sớm chạy được lúc nào hay lúc nấy, nhưng mỗi lần y vừa cựa một cái là Hải lão công lại hỏi ngay:

- Tiểu... Tiểu Quế tử, người... người còn ở đây không?

Vi Tiểu Bảo đành phải trả lời:

- Hài tử ở đây.

Phải đến hơn nửa giờ sau, y mới rón rén đi ra cửa. Hải lão công lại gọi:

- Tiểu Quế tử, người đi đâu thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hài tử... hài tử đi đại.

Hải lão công hỏi:

- Sao... sao không vào trong phòng mà tiểu?

Vi Tiểu Bảo vội đáp:

- Dạ, dạ!

Y đi vào nội thất, nơi đó y chưa từng đến lần nào, vừa vào cửa, mới được hai bước, rầm một tiếng, đầu gối đụng ngay vào chân bàn. Hải lão công từ bên ngoài hỏi vọng vào:

- Tiểu... Quế tử, người... người làm gì thế?

Y đưa tay ra mò được hỏa đao hỏa thạch trên bàn, vội đánh lửa lên, châm vào bùi nhùi, thấy trên bàn để đến mười cây nến, liền đốt một cây cắm vào chân đèn.

Trong phòng có kê một chiếc giường lớn, một chiếc giường nhỏ, chắc là nơi Hải lão công và Tiểu Quế tử ngủ. Trong phòng có mấy chiếc rương, một cái bàn và một cái tủ, ngoài ra không còn gì nhiều. Phía đông có để một cái bồn nước lớn, nổi trội hẳn lên, dưới đất ướt sũng một vùng. Y còn đang coi xem có cách nào chui ra cửa sổ thoát thân được không thì đã nghe tiếng Hải lão công từ bên ngoài réo:

- Người làm gì trong đó mà không tiểu tiện?

Vi Tiểu Bảo hoảng hốt: "Sao lão cứ gọi mình mãi không thôi? Không lẽ lão nghe giọng mình khác lạ, nên có bụng nghi ngờ? Nếu không mình đại hay không đại, mắc mớ gì đến lão?".

Y bèn lên tiếng:

- Dạ!

Rồi mò dưới gầm chiếc giường nhỏ ra một chiếc tiện hồ, vừa đại vừa ngó dáo dác các cửa sổ, thấy cửa nào cửa nấy đóng cứng ngắc, những khe cửa đều dùng bông gòn trét lại, chắc vì Hải lão công bị ho dữ quá nên sợ gió máy, không dám để cho khe lùa vào. Nếu như dùng sức đẩy cửa mở ra, Hải lão công thể nào cũng nghe được, chỉ e chưa ra khỏi cửa thì đã bị lão bắt lại rồi.

Y nhìn quanh quất, tìm cách thoát thân nhưng trong phòng đến cái lỗ chó chui, mèo chui cũng không có, nếu như chạy bằng phòng ngoài thì thể nào Hải lão công cũng phát giác. Y thoáng thấy dưới chân chiếc giường nhỏ của Tiểu Quế tử có một bộ quần áo mới, trong lòng chợt động, vội cởi quần áo trên người ra rồi mặc bộ quần áo kia vào.

Hải lão công từ bên ngoài lại gọi:

- Tiểu Quế tử, người... người... làm gì ở trong đó thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ra đây! Ra đây!

Y vừa trả lời vừa đi ra, lấy chiếc mũ của Tiểu Quế tử đội lên đầu nói:

- Đền cây tắt mắt tiêu, để hài tử đốt cây khác.

Y vào trong nội thất, lấy ra hai cây nến đốt lên. Hải lão công thở dài một tiếng, khẽ hỏi:

- Có thực người đã đốt đèn cây rồi không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thiệt chứ! Không lẽ công công không thấy sao?

Hải lão công lặng thinh một hồi lâu, ho khục khặc mấy tiếng rồi nói:

- Ta cũng biết thuốc này không nên uống nhiều, chỉ vì ho... ho quá ...chịu không thấu, ôi, tuy mỗi lần chỉ uống chút xíu vậy thôi, nhưng năm rày tháng nọ tích lũy lâu ngày, độc tính quá nặng, để rồi... để rồi mất sinh bệnh.

Vi Tiểu Bảo thở phào một cái: "Thằng cha già này đâu có biết ta bỏ thêm thuốc vào trong rượu, vẫn tưởng là thuốc uống lâu ngày, tích tụ bấy giờ mới phát tác". Chỉ nghe Hải lão công nói tiếp:

- Tiểu Quế tử, công công bình thời đãi ngươi ra sao?

Vi Tiểu Bảo nào có biết bình thời Hải lão công đối đãi với Tiểu Quế tử thế nào nhưng cũng vội đáp:

- Hết sức tử tế.

Hải lão công nói:

- Ôi, công công lúc này... mắt đã mù rồi, trên đời bây giờ chỉ còn một mình ngươi chiếu liệu cho ta nữa thôi, ngươi có bỏ công công, không... không đoái hoài gì đến ta chăng?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đương nhiên là hài tử không bỏ.

Hải lão công hỏi lại:

- Ngươi nói thật hay giả?

Vi Tiểu Bảo vội đáp:

- Dĩ nhiên không giả chút nào.

Y không ngập ngừng, giọng điệu thành khẩn cốt để cho Hải lão công cực kỳ cảm động. Y lại tiếp:

- Công công không có ai bầu bạn, nếu không có hài tử ở đây thì còn ai nữa? Hài tử xem mắt công công chỉ vài bữa là lành, chẳng nên lo lắng làm chi.

Hải lão công thở dài một tiếng nói:

- Không khỏi được đâu, không khỏi được đâu.

Y ngừng lại một chút hỏi tiếp:

- Gã họ Mao kia chạy mất rồi phải không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dạ!

Hải lão công lại hỏi:

- Thế thằng nhỏ đi theo y người giết hấn rồi phải không?

Tim Vi Tiểu Bảo đập thình thịch, đáp liền:

- Dạ! Thế... thế cái xác này làm sao đây?

Hải lão công hơi trầm ngâm rồi nói:

- Mình giết người ngay trong nhà, nếu để thiên hạ biết tra hỏi lung tung, thật phiền lắm. Ngươi... ngươi vào lấy cái hòm thuốc của ta ra đây.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Vâng!

Y vào nội thất, không thấy hòm thuốc đâu bèn mở các ngăn tủ ra, lục lọi một hồi. Hải lão công đột nhiên nổi giận hỏi:

- Người ở trong đó làm chi vậy?... Ai... ai bảo người mở ô kéo ra lục lọi loạn cả lên?

Vi Tiểu Bảo sợ toát mồ hôi, nghĩ thầm: "Thì ra mấy ngăn kéo này không được phép mở". Y bèn nói:

- Hải tử kiếm rương thuốc, không biết để ở chỗ nào.

Hải lão công bực tức nói:

- Chỉ nói bá vợ, đến hộp thuốc để đâu cũng không biết nữa hay sao?

Vi Tiểu Bảo ấp úng:

- Hải tử... hải tử giết người, trong bụng... trong bụng hãi lắm. Công công... công công... lại mù đôi mắt, thành thử bấn loạn cả lên.

Y nói đến đây liền òa lên khóc. Y không biết hòm thuốc để ở đâu, e rằng chỉ việc đó cũng lộ hết mọi việc nên muốn khóc là khóc được ngay, chẳng phải khó khăn gì.

Hải lão công nói:

- Ôi, thật là trẻ nít, giết người thì có gì ghê gớm đâu? Hộp thuốc ở trong cái hòm thứ nhất đó.

Vi Tiểu Bảo cười hềnh hếch nói:

- Phải... phải... phải rồi! Hải tử sợ quá!

Y thấy hai chiếc rương đều có khóa đồng đóng chặt, lại không biết chìa khóa để ở đâu cầm cái khóa lắc thử, khóa liền mở ra, kêu thầm: "Số mình hên quá, nếu như khóa này có gì rắc rối mà mình không biết thì lão ô qui thể nào cũng nghi". Y gỡ khóa mở rương ra thấy bên trong toàn là quần áo, một góc có để chiếc thùng thuốc mà những ông lang đạo thường hay cầm bèn lấy ra đem ra phòng ngoài.

Hải lão công nói:

- Lấy chút Hóa Thi Phấn hủy cái xác này đi.

Vi Tiểu Bảo đáp lời:

- Vâng!

Y mở hết ô kéo này đến ô kéo khác, thấy bên trong toàn là những bình sứ đủ màu sắc, đủ hình dáng, chẳng biết bình nào là Hóa Thi Phấn bèn hỏi:

- Vậy bình nào thế?

Hải lão công đáp:

- Thằng nhỏ này, sao bữa nay người tối tăm làm vậy, bộ sợ quá nên mù người rồi sao?

Vi Tiểu Bảo lắp bắp:

- Dạ... đúng vậy, hải tử sợ quá, mắt công công... mắt ông đã đỡ chưa?

Giọng y quan tâm thật không đâu cho hết. Hải lão công dường như cũng hơi cảm động, đưa tay xoa đầu y nói:

- Cái bình hình ba góc màu xanh có chấm trắng chính là nó. Được phần này quý lắm, chỉ cần một chút xíu là đủ rồi.

Vi Tiểu Bảo vội đáp:

- Dạ, dạ!

Y lấy cái bình hình tam giác có chấm trắng, mở nắp ra, lấy trong rương ra một mảnh giấy trắng, đổ một chút bột ra rồi rắc lên người Tiểu Quế tử. Qua một hồi lâu, không thấy gì cả. Hải lão công hỏi:

- Sao rồi?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chẳng thấy gì hết.

Hải lão công hỏi lại:

- Thế người có rắc vào chỗ máu y không?

Vi Tiểu Bảo reo lên:

-Ồ, hài tử quên mất.

Y lại lấy ra một chút bột, rắc vào vết thương trên người tử thi. Hải lão công trách:

- Người bữa nay sao quá lạ hết sức, đến tiếng nói cũng đổi khác không giống bình thời chút nào.

Vừa khi đó trên người Tiểu Quế tử có tiếng sèo sèo rồi một làn khói nhạt bốc lên, nước vàng từ vết thương chảy ra, khói bốc lên càng lúc càng đậm, nước mũi chảy ra mỗi lúc một nhiều, vừa nồng vừa chua, chỗ loét ra càng lúc càng lớn. Da thịt xác chết gặp phải nước vàng lập tức bốc hơi, từ từ biến thành nước, đến cả quần áo cũng tiêu luôn.

Vi Tiểu Bảo nhìn mà há hốc mồm, liền nhặt quần áo mình vừa thay ra, vứt luôn vào xác chết, lại thấy đôi giày dưới chân đã há mồm, vội vàng tháo đôi giày ở chân Tiểu Quế tử đi vào còn đôi giày cũ cũng vứt luôn vào đồng nước vàng.

Khoảng chừng hơn một giờ sau, cả người Tiểu Quế tử lẫn quần áo giày vớ đã tiêu hết, chỉ còn dưới chân một vũng mũi. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Lão rùa đen kia giá như ngất xỉu lăn quay ra thì hay biết mấy, ta chỉ việc đẩy y vào bãi độc thủy này chỉ chốc lát là bao nhiêu thịt xương tan hết".

Thế nhưng Hải lão công vẫn chỉ liên tiếp ho sù sụ, rồi thở dài sườn sượt nhưng lại chẳng chịu hôn mê.

Trước mắt thấy ngoài song sáng dần, trời đã bình minh, Vi Tiểu Bảo tính toán trong bụng: "Ta đã thay quần áo này rồi, cứ việc nghênh ngang đi ra, chẳng ai nhận ra mình đâu, không có gì phải lo cả". Hải lão công đột nhiên nói:

- Tiểu Quế tử, trời sáng rồi có phải không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đúng thế!

Hải lão công nói:

- Người mau múc nước xối cho thật sạch chứ mùi vị nồng nặc quá.

Vi Tiểu Bảo đáp lời, đi vào nội thất, lấy gàu múc nước trong bồn ra, tạt bãi nước vàng dưới sàn đi. Hải lão công lại tiếp:

- Đợi khi ăn sáng xong, người lại đi đổ xí ngầu[1] với bọn đó.

Vi Tiểu Bảo hết sức ngạc nhiên, nghĩ thầm hay là lão già giảng bày gì đây, hỏi lại:

- Đổ xí ngầu ư? Thôi hài tử không đi đâu, mắt ông đau, hài tử đời nào đi chơi vui cho được?

Hải lão công giận dữ nói:

- Ai bảo người đánh bạc cho vui? Ta dạy người mấy tháng nay, thua mấy trăm lượng bạc rồi, vì sao mà đi, việc lớn như thế, người không nghe ta dặn gì sao?

Vi Tiểu Bảo đâu có biết dụng ý của lão ra sao, đành nói trở ra:

- Không... không phải là không nghe lời công công dạy bảo, có điều ông đang đau, ho nhiều quá. Nếu hài tử... hài tử bỏ đi làm... làm việc đó, thì đâu còn ai săn sóc công công.

Hải lão công đáp:

- Người làm xong việc đó cho ta thì còn quan trọng gấp mấy. Người thử đổ một chập ta xem nào?

Vi Tiểu Bảo ngạc nhiên:

- Đổ một chập? Đổ... đổ cái gì một chập?

Hải lão công gắt lên:

- Mau đem hột xí ngầu ra đây, cứ lần chần mãi. Người không chịu khổ công luyện tập thành thử bao lâu nay mà vẫn không tiến bộ chút nào!

Vi Tiểu Bảo nghe nói đổ xí ngầu, tinh thần lập tức phấn khởi, y ở Dương Châu, ngoài việc đi nghe thầy đồ kể chuyện, thì giờ còn lại đa số là đi theo người ta đánh bạc, gieo súc sắc, tuổi tuy nhỏ nhưng ở chốn hang cùng ngõ hẻm cũng đã được liệt vào hàng hảo thủ, ngặt một điều nào có biết mấy quân súc sắc cất ở đâu, bèn hỏi:

- Sao bữa nay đầu óc lú lẫn, không còn nhớ nổi mấy hột xí ngầu để chỗ nào?

Hải lão công lại chửi:

- Thiệt cái đồ vô tích sự, vừa nghe nói đổ xí ngầu là sợ run bắn lên, thua tiền cũng có phải tiền người đâu. Mấy quân súc sắc chẳng phải để trong rương hay sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cũng chẳng biết có phải không nữa.

Y vào phòng mở chiếc rương ra, lục lọi một chút, trong một chiếc hộp giấu quả nhiên thấy một cái chén sứ nhỏ, trong chén có để sáu hột súc sắc. Chao ôi, quả đúng là "tha hương ngộ cố tri", y nhin không nổi reo lên một tiếng, đến lúc cầm mấy quân xí ngầu lên tay, lại càng khoái chí. Thì ra đây không phải chỉ là "bạn cũ" của y mà lại chính là "bạn nối khổ" hết sức thân thiết, vừa cầm lên đã biết ngay là bên trong có chứa thủy ngân của những tay chuyên nghề cờ gian bạc lận.

Y bưng cả cái bát lẫn quân súc sắc ra để bên cạnh Hải lão công nói:

- Có thực công công muốn hài tử đi đánh bạc không? Công công ở nhà một mình không ai phục thị, liệu có được không?

Hải lão công đáp:

- Người bớt lời đi một chút, hạn cho người đổ mười lần phải ra mặt Thiên cho ta.

Thời đó đổ xí ngầu ăn tiền, quân súc sắc có khi dùng bốn hột, có khi dùng sáu hột. Nếu là sáu hột thì phải đổ sao cho ra bốn hột giống nhau, hai con còn lại cũng thành một đôi, sáu điểm là Thiên mà một điểm thì là Địa, cứ thế mà tính hơn thua. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Mấy hột xí ngầu này có chứa thủy ngân mà bảo lão tử đổ mười lần mới ra được mặt Thiên thì thật coi nhẹ ta quá".

Thế nhưng dùng hột súc sắc có chứa thủy ngân khó hơn quân súc sắc có chứa chì nhiều, đổ đến năm lần vẫn chưa ra được nước nào, đến lần thứ sáu mới ra được hai con sáu điểm, ba con ba điểm còn một con bốn điểm, giá như con bốn cũng là một con ba thì y đã được mặt Thiên rồi. Vi Tiểu Bảo liền lấy ngón tay út búng nhẹ một cái, lật con bốn kia thành ba, vỗ tay reo lên:

- Hay quá! Hay quá! Đây chẳng Thiên thì là gì?

Hải lão công nói:

- Đừng khinh ta không nhìn thấy, mau đem lại đây ta mò xem nào!

Y đưa tay vào bát sờ thử, quả nhiên sáu con súc sắc thì bốn con ba điểm, hai con sáu điểm. Hải lão công nói:

- Hôm nay mi hên thật, đổ cho ta mặt Mai Hoa thử coi!

Vi Tiểu Bảo cầm mấy hột súc sắc lên đang toan thả xuống bỗng chợt nhớ ra: "Nghe giọng lưỡi lão già này thì tên tiểu ô qui Tiểu Quế tử tài nghệ đổ xí ngầu tệ lắm, nếu như mình đổ đầu trúng đó chẳng khiến cho

con rùa đen già này sinh nghi hay sao?”. Y liền đỏi thủ kinh, đỏi đến bảy tám lần mà không lần nào trúng, cổ đỏi thêm một lần nữa rồi buông tiếng thở dài.

Hải lão công hỏi gặng:

- Đỏi được cái gì rồi?

Vi Tiểu Bảo áp ứng:

- Được... được ...

Hải lão công hừ một tiếng, đưa tay mò vào trong bát, thấy bốn con hai điểm, một con bốn điểm, một con năm điểm, như vậy được chín điểm.

Hải lão công nói:

- Thủ kinh xem ra cũng chỉ sai chút xíu, mai hoa thành ra chín điểm. Thế nhưng chín điểm cũng không phải là nhỏ, người thử lại xem nào?

Vi Tiểu Bảo lại đỏi mười bảy, mười tám lần mới ra được mặt Trường Tam, chỉ dưới Mai Hoa một cấp. Hải lão công mò kỹ rồi, có vẻ cao hứng nói:

- Vậy là cũng tiến lắm rồi, người đi thử thời vận xem sao. Hôm nay đem đi năm chục... năm chục lượng bạc.

Vi Tiểu Bảo lúc lục lọi trong rương để kiểm quân súc sắc cũng đã thấy hơn chục khối nguyên bảo. Nói đến đánh bạc thì đó là việc y khoái nhất trần đời, có điều trước nay làm gì có tiền, hơn nữa thích quá hóa mê, chốn thị tỉnh Dương Châu người nào cũng nhẵn mặt, biết y là kẻ cờ gian bạc lận, trừ những con cừ non đại đột ra có ai lại vào bầy của y bao giờ. Bây giờ nỗi sợ dần dần dịu xuống, được đi đánh bạc, trong túi lại có đến năm chục lượng thì quả nằm mơ cũng không nghĩ đến. Lại thêm có "đồ nghề" trong tay, đúng là vừa ra khỏi địa ngục là lên thẳng ngay thiên đường, ví như đánh bạc xong rồi mang họa sát thân, cũng chẳng đời nào bỏ chạy. Ngặt một nỗi không biết đối thủ là ai, nếu việc gì cũng vận vẹo thì đâm lộ tẩy mắt nên vẫn còn là một nạn đề lớn.

Y mở rương lấy ra hai khối bạc, mỗi khối chừng hai mươi nhăm lạng, còn đang suy nghĩ không biết phải tính nước nào để đánh bầy cho Hải lão công nói ra, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng ai réo:

- Tiểu Quế tử! Tiểu Quế tử!

Vi Tiểu Bảo đi ra ngoài đường lên tiếng đáp lại. Hải lão công nói khẽ:

- Đến kiếm người rồi đó! Đến rồi đó!

Vi Tiểu Bảo đang định ra cửa, bỗng dưng trong bụng kêu khổ thầm: "Mấy thằng quỷ bài bạc này mắt có mù đâu, bọn chúng vừa nhìn đã biết ngay mình không phải Tiểu Quế tử, vậy làm sao đây?". Lại nghe ngoài cửa có tiếng người giục:

- Tiểu Quế tử! Ra mau, ta có việc muốn nói!

Vi Tiểu Bảo vội đáp:

- Ra ngay đây!

Y vội chạy vào nội đường, lấy một mảnh vải trắng, quần khắp đầu khắp mặt, chỉ để lộ hai con mắt và cái miệng, quay sang nói với Hải lão công:

- Hai tử đi đây!

Y chạy ra khỏi cửa đã thấy ở bên ngoài là một hán tử ước chừng ba mươi, hỏi nhỏ:

- Người sao thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thua mất tiền nên bị công công đánh cho bầm dập.

Gã kia cười khi, chẳng nghi ngờ gì chỉ hỏi thêm:

- Thế có dám đi làm thêm một canh nữa không?

Vi Tiểu Bảo nắm tay áo y kéo ra xa mấy bước hạ giọng nói:

- Đừng để cho công công nghe thấy. Đương nhiên là làm một keo nữa chứ.

Người kia giơ ngón tay cái lên khen ngợi:

- Hảo tiểu tử, quả là ngon! Thế thì đi.

Vi Tiểu Bảo và y hai người sóng vai mà đi, thấy gã này đầu dơi mặt chuột, nước da mai mái. Đi được mấy trượng rồi, người kia nói:

- Anh em nhà họ Ôn và Bình Uy đã đến rồi. Hôm nay nhà ngươi phải sao cho mát tay mới được.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hôm nay mà không thắng,... thì... thì khó sống lắm!

Đường đi toàn là hành lang, chỗ nào cũng đình viện hoa viên. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Con mẹ nó, tên tài chủ này lắm tiền thật, xây nhà gì mà to thế?". Trước mắt thấy rèm thêu, rường cột đều chạm trổ, trong đời y đã bao giờ nhìn thấy nhà nào phú lệ giàu có đến bậc này, nghĩ bụng: "Lệ Xuân Viện ở Dương Châu cũng đã to vào hạng nhất hạng nhì, so ra thì chẳng thấm vào đâu. Giá như mình có được chỗ này mở một kỹ viện thì khách làng chơi hẳn là khoái lắm. Thế nhưng tòa nhà lớn thế mà không có hàng trăm cô nương thì chẳng bõ bèn gì".

Vi Tiểu Bảo theo gã kia đi một hồi, đến một gian nhà phụ, đi qua hai phòng nữa người kia mới đưa tay gõ cửa, cóc cóc cóc ba tiếng, rồi cóc cóc hai tiếng, rồi lại cóc cóc cóc ba tiếng nữa. Cửa vừa hé mở đã nghe tiếng leng keng, loong coong của súc sắc rơi vào trong chén, nghe vui tai làm sao. Trong phòng đã tụ tập đến năm sáu người, ăn mặc người nào cũng giống người nào, đang hết sức chăm chú vào cuộc đổ bạc.

Một gã chừng trên dưới hai mươi hồi:

- Tiểu Quế tử bị sao thế?

Người dẫn y vào cười đáp:

- Thua bạc nên bị Hải lão công đánh đó.

Gã kia cũng bật cười, chặc chặc tặc lưỡi mấy tiếng. Vi Tiểu Bảo đứng sau lưng mấy người kia, thấy ai nấy đang đặt tiền, kể một lượng, người năm tiền, đều bằng thẻ tre. Y lấy ra một khối bạc mua năm chục thẻ, mỗi thẻ năm tiền.

Một người hỏi:

- Tiểu Quế tử, hôm nay ngươi "khoảng" được bao nhiêu đem đến "cúng" đây?

Vi Tiểu Bảo hừ một tiếng:

- Xì, cái gì mà "khoảng" với lại "cúng"? Nghe không lọt tai chút nào!

Y đã định mở mồm chửi "quân rùa đen khốn kiếp" rồi nhưng chợt nhớ ra mình giọng lưỡi không giống Tiểu Quế tử, mở mồm chửi là sẽ lộ tẩy ngay, tính thầm nói ít chừng nào hay chừng nấy, cố gắng chú tâm học ngôn ngữ của bọn chúng.

Hán tử đưa y tới cầm thẻ tre, còn đang ngần ngừ thì đã có người giục:

- Lão Ngô, nhà cái đang đen, đặt nhiều vào.

Lão Ngô đáp:

- Được!

Y liền đặt hai lượng rồi nói:

- Tiểu Quế tử, ngươi tính sao?

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Tốt nhất là đừng để ai lưu tâm đến mình, có ăn cũng không ăn nhiều, có thua cũng không thua nhiều, đặt tiền đừng đặt lớn". Y để ra năm tiền nên người khác không một ai ngó ngang gì đến.

Người làm cái là một gã béo tốt, mọi người gọi y là Bình đại ca. Vi Tiểu Bảo nhớ lại lão Ngô có nói trong đám khách đỏ đen có một người tên là Bình Uy, Bình đại ca đây hẳn là gã này rồi. Chỉ thấy y bốc quân súc sắc lên, xóc xóc trong lòng bàn tay, xướng lên:

- Thông Sát này!

Vừa xướng vừa gieo vào trong lòng bát. Vi Tiểu Bảo chăm chú nhìn cách y đổ, lập tức yên lòng: "Gã này thuộc loại dè non". Đối với y, những con bạc nào không biết đánh cuội y đều liệt vào hàng dè non cả. Bình Uy đổ sáu con súc sắc ra được mặt Ngưu Đầu, cũng khá khá. Những người khác theo vòng mà đổ, có kẻ ăn, có kẻ thua. Lão Ngô đổ được tám điểm nên thắng.

Vi Tiểu Bảo cứ thấy ai đổ xong thì lại thềm reo trong bụng: "Dè non", y liên tiếp gọi "Dè non" bảy lần lúc ấy mới thở phào một tiếng. Trong túi y có sẵn những quân xí ngẫu có thủy ngân của Hải lão công, định bụng đến giữa cuộc chơi sẽ đem ra tráo, ăn được một mớ rồi lại đổi trở lại. Đồ súc sắc loại này rất khó luyện, tráo qua tráo lại thì phải nhanh tay hay mắt, chẳng khác gì làm trò ảo thuật, trước phải làm cho người ta chú ý vào chuyện khác, chẳng hạn như giả vờ va phải ghế, làm đổ tách trà... mọi người sẽ nhãng ra, lúc đó tiện tay tráo đồ nghề. Nếu như ở tay hảo thủ thì không cần phải giả những trò va ghế, đổ trà, trong tay đã cầm sẵn sáu quân xí ngẫu, khi vừa đưa tay chộp sáu quân thật đổ xuống thì bỏ những quân giả trong tay ra, sáu quân cầm trong tay liền sang qua tay trái rồi bỏ tọt vào bọc, có trời mới biết. Ngón nghề cỡ này Vi Tiểu Bảo chưa đạt đến được.

Người đời đã bảo:

Súc sắc mà có đồ chì,

Ăn tiền thật dễ khác gì ăn cơm.

Súc sắc mà đồ thủy ngân,

Thật như có phép hóa rơm ra vàng.

Thủy ngân cũng như chì đều trầm trọng, quân súc sắc sẽ bên nặng bên nhẹ, mình muốn sao cũng được. Có điều chì là vật rắn còn thủy ngân thì lưu động không ngừng nên đồ súc sắc có chì thì dễ mà súc sắc đồ thủy ngân thì khó gấp bội. Thế nhưng quân có chì dễ bị người ta phát giác, vả lại mình đổ ra điểm lớn thì người khác cũng có thể đổ được điểm lớn, còn như súc sắc có chứa thủy ngân, muốn điểm nào ra điểm nấy thì chỉ có những hảo thủ thượng thừa mới làm nổi, bọn cờ bạc bịp tầm thường đâu dễ gì. Vi Tiểu Bảo đồ quân súc sắc có chì thì cũng đã đạt tới mức sáu, bảy thành còn đồ súc sắc chứa thủy ngân thì mười phần chỉ được một hai.

Thế nhưng dẫu chỉ một hai thành mà mười lần được một hai thì sau vài tiếng đồng hồ cũng đã được to. Còn như loại cao thủ hạng nhất thì đồ quân súc sắc tầm thường nào cũng muốn gì được nấy, không khó khăn gì, chẳng thềm dùng đến loại đồ chì hay thủy ngân, hạng người như thế thật muôn vạn người không có được một, Vi Tiểu Bảo chưa gặp bao giờ mà ví như có gặp rồi thì y cũng chẳng tài cán gì mà nhận ra.

Y thấy những tay chơi đều là loại "dè non", nghĩ bụng nước này thì tráo qua tráo lại mấy quân xí ngẫu chẳng có gì là nguy hiểm nên không vội vàng, lúc khởi đầu có hai đỉnh bạc hai mươi lăm lượng, một đỉnh đã đổi thành thẻ rồi, còn lại một đỉnh cầm bên tay trái để giả trò lúc tráo quân súc sắc, bụng nghĩ thầm: "Tiểu Quế tử thường thua luôn, mình cũng phải thua trước được sau để người ta khỏi nghi". Y đổ được mặt sáu nên bị người ta ăn mất.

Cứ thế khi ăn, khi thua, tính qua tính lại mất toi năm lượng. Một lúc sau nhà con đặt càng lúc càng nhiều nhưng Vi Tiểu Bảo vẫn chỉ mỗi vắn năm tiền mà thôi. Bình Uy đẩy thẻ của y ra nói:

- Ít nhất phải một lượng, năm tiền không được chơi.

Vi Tiểu Bảo đành phải bỏ thêm một thẻ tre nữa. Nhà cái đổ ra được mặt Nhân, chăm chăm vờ cả làng. Vi Tiểu Bảo bực mình vì không cho mình đánh năm tiền nên lần này quyết cho y một vố, nghĩ thầm: "Người

không muốn mất năm tiền lại muốn mất cả lượng, giỏi nhỉ, đã thế ông cho mày biết tay! Ta chẳng đổ ra Thiên Bài chẳng kể làm người”.

Tay phải y bốc mấy quân sắc sặc, tay trái vung ra, một đỉnh bạc rơi bịch xuống đất, chính trúng ngay lưng bàn chân y. Y vừa kêu được một câu:

- Ối giời! Đau quá!

Vừa nhảy dựng lên, cả bọn bảy người kia đều cười sặc sụa, nhìn y khom lưng nhặt tiền. Vi Tiểu Bảo lập tức tráo ngay mấy quân xí ngầu, đưa tay ném xuống, bốn quân ba điểm, hai quân một điểm, chính là mặt Địa, hơn mặt Nhân sát nút. Bình Uy chửi thề:

- Mẹ nó chứ! Sao thằng quỷ này bữa nay hên thế!

Vi Tiểu Bảo chột dạ nghĩ thầm: "Không được! Mình cứ ăn thế này, người khác để ý biết ngay không phải Tiểu Quế tử". Thành thử đồ lần sau y liền để thua một lượng. Mọi người đổ xô vào đặt mỗi lúc một nhiều, kẻ thì ba lượng, kẻ thì hai lượng, y cũng bỏ xuống hai lượng, ăn được hai lượng rồi lần sau thua lại một lượng.

Chơi đến trưa thì Vi Tiểu Bảo đã ăn được hơn hai chục lượng nhưng mỗi lần đặt cũng vẫn rất nhỏ nên chẳng ai thèm để ý. Lão Ngô đem hơn ba chục lượng đã thua hết sạch, vẻ mặt buồn thiu, giang tay nói:

- Bữa nay đen như mồm chó, đểch chơi nữa.

Vi Tiểu Bảo đánh bạc mười lần thì có đến chín lần gian lận, có điều đối với bạn bè lại cực kỳ hào sảng. Bình thời y vẫn thường bị người ta mắng chửi chẳng coi vào đâu, nhưng nếu có ai thua nhẵn túi y liền khăng khải cho mượn, người kia mười phần cảm kích đâm ra nể nang. Vi Tiểu Bảo trong đời nếu có lúc được tỏ ra chút đàn anh, họa chăng chỉ ở nơi chiếu bạc. Nếu như người kia mượn tiền rồi quịt luôn, y cũng chẳng để bụng, vì có phải tiền túi y bỏ ra đâu. Khi ấy thấy lão Ngô thua nhẵn túi định ra về, Vi Tiểu Bảo liền bốc một nắm thẻ trong tay ước chừng mười bảy mười tám lượng, dúm vào tay y nói:

- Lão huynh cầm chơi tiếp, bao giờ ăn lại thì trả cho tiểu đệ.

Lão Ngô mừng không đâu kể xiết. Những người đánh bạc xưa nay không cho người khác mượn tiền, trước là sợ người ta không trả, sau nữa sợ đem tiền cho mượn thì mất hên đi, đang thắng trở thành thua. Y thấy Vi Tiểu Bảo khăng khải như vậy, hết sức cao hứng, liền tiếp vỗ vào vai y, khen ngợi:

- Hảo huynh đệ, người quả là tay "ngon".

Nhà cái Bình Uy đang lên, sợ nhất là cảnh người ta thua hết đâm ra tan sòng, thấy "nghĩa cử" của Vi Tiểu Bảo lại càng tấm tắc:

- Chắc chắc, Tiểu Quế tử đổi tính đổi nét rồi, bữa nay không còn "keo cú" như trước nữa.

Đổ thêm một chập, Vi Tiểu Bảo lại ăn thêm sáu bảy lượng. Bỗng nhiên có người nói:

- Thôi về ăn cơm, mai đến nữa.

Mọi người nghe nói đến ăn, lập tức ngừng tay, lật đặt đổi thẻ thành tiền. Vi Tiểu Bảo không kịp tráo quân sắc sặc thủy ngân về, nghĩ bụng bọn "dê non" này chắc chẳng đứa nào nhìn ra đâu, không việc gì phải lo cả.

Vi Tiểu Bảo đi theo lão Ngô ra ngoài, tự hỏi: "Không biết đi đâu ăn cơm đây nhỉ?" Hơn chục lượng gã họ Ngô mượn của Vi Tiểu Bảo cũng đã thua gần hết, liền nói:

- Tiểu huynh đệ, thôi để mai ta trả lại người vậy.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chỗ anh em với nhau, có gì phải gấp.

Lão Ngô cười nói:

- Chắc chắc, cái đó mới thực là anh em. Thôi người về sớm sớm, Hả lão công chắc đang đợi người về ăn đó.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Phải!

Bụng nghĩ thầm: "Thì ra là về ăn chung với lão rùa đen kia, kỳ này chẳng cao bay xa chạy thì còn lúc nào nữa?". Y thấy lão Ngô đi vào một sảnh đường, tự hỏi: "Chỗ nào cũng toàn đại sảnh, hoa viên, hành lang, không biết cửa lớn ở đằng mô đây?". Y đi lung tung, thỉnh thoảng lại gặp những người phục sức giống hệt mình nhưng cũng không dám mở miệng hỏi cổng ra ở đằng nào.

Y càng đi càng xa, trong bụng càng lúc càng bối rối: "Thôi chi bằng quay trở lại chỗ lão ô qui kia rồi hãy tính". Thế nhưng lúc này muốn về chỗ ở của Hải lão công, y cũng lạc lối mất rồi, những nơi y đến chưa từng thấy qua, thỉnh thoảng trên sảnh, trên cửa có biển ngạch, nhưng vì không biết chữ nên cũng chẳng để ý làm gì.

Đi thêm một hồi nữa thì đến người cũng không còn thấy ai, bụng lại đói sôi sùng sục. Y vừa qua một cái cửa tròn, nhìn bên trái thấy có một gian nhà, cửa khép hờ, lật đặt đi đến, đột nhiên ngửi thấy mùi đồ ăn thức uống bay ra, khiến cho nuốt nước dãi ừng ực. Y nhẹ nhàng đẩy cửa, thò đầu vào ngó dáo dác.

Chỉ thấy trong nhà trống trơn không một ai, trên bàn để đến mười món điểm tâm, vôi vàng rón rén đi vào, cầm một miếng bánh thiên tăng, bỏ vào mồm. Vừa ăn mấy miếng y tấm tắc khen ngon. Loại bánh này có nhiều tầng, một tầng bột lại một lớp đường xối mỡ, có mùi hoa quế, thật thơm ngon. Dương Châu nổi tiếng về của ngon vật lạ ai cũng biết, các kỹ viện muốn dẫn dụ khách làng chơi nên những món điểm tâm lại càng cầu kỳ. Vì Tiểu Bảo vẫn thường hay ném trước cửa các phiêu khách[2] bị qui nô đánh mắng nhưng vẫn cứ ăn trộm không chừa. Bây giờ ăn những món bánh ở đây so với nơi kỹ viện còn khéo hơn, nghĩ thầm: "Món bánh này quả là ngon thật, nơi đây hẳn là đệ nhất đại kỹ viện của Bắc Kinh".

Y ăn hết chiếc bánh thiên tăng rồi vẫn chưa thấy động tĩnh gì nên cầm thêm một chiếc bánh rán bỏ vào mồm. Kinh nghiệm trộm đồ ăn của y quả là phong phú nên không bắt nào chén nào lấy quá nhiều dễ bị người ta phát giác. Ăn hết chiếc bánh rán, lại ăn thêm chiếc bánh đậu xanh, rồi lấy tay vun vén lại những đồ ăn trong đĩa, không để lộ chút dấu vết gì.

Đang lúc ăn uống thật khoái khẩu, bỗng nghe tiếng bên ngoài có tiếng giày lẹp lẹp, có người đang đi tới, y vội vàng nhón thêm một chiếc bánh nướng nhân thịt, nhìn quanh thấy căn phòng trống trơn, dọc theo tường chỉ có mấy hình nhân làm bằng da, trên xà thông xuống lủng lẳng vài chiếc túi vải, bên trong dường như chứa gạo cát gì đó, ngoài ra chỉ còn chiếc bàn có phủ khăn mà thôi. Y không kịp suy nghĩ gì thêm, chui tọt ngay xuống gầm bàn.

[1] xúc xắc

[2] khách làng chơi

7. Vô Tích Khả Tầm Linh Quả Giác-vong Cơ Tương Đối Hạc Sơ Linh

Khi tiếng giày đến trước cửa, người đó liền đi vào. Vì Tiểu Bảo từ trong gầm bàn nhìn ra, thấy đôi giày đó không lớn, người vừa tới chỉ là một đứa bé trai suýt soát tuổi mình, trong bụng bớt lo, bỏ chiếc bánh rán vào miệng nhưng không dám nhai, chỉ ứa nước bọt cho mềm cái bánh rồi chậm chậm nuốt xuống bụng.

Chỉ nghe tiếng ăn chóp chép ở trên bàn, thằng bé kia cũng đang lấy bánh ăn, Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Lại cũng một thằng ăn vụng, mình chui ra hù một tiếng, thằng tiểu quỷ này sẽ sợ trời chết, khi đó mình ăn một bụng cho thỏa thuê". Thế nhưng y lại nghĩ tiếp: "Mình thật ngu quá, biết thế bốc thêm vài món bỏ vào túi rồi hãy chui xuống có phải hơn không! Nơi đây nào có phải Lệ Xuân Viện, mất gì không lẽ cũng đổ lên đầu mình?".

Bỗng nghe tiếng bình bình, thằng bé kia đang đầm đá gì đó, Vì Tiểu Bảo nổi tính hiếu kỳ, thò đầu ra xem thử, thấy thằng nhỏ kia ước chừng mười bốn mười lăm tuổi, mặc áo ngắn, giơ quyền đâm vào cái túi da treo lủng lẳng từ trên rường nhà xuống. Y đầm một hồi rồi quay sang đánh bủ nhìn bằng da dẹt ở tường. Thằng bé đó vừa đầm một quyền vào ngực lập tức vùng hai tay ôm chặt ngang hông hình nhân, vật xuống đất, thủ pháp cũng giống như bọn đô vật người Mãn hóm qua nơi tửu quán. Vì Tiểu Bảo cười rộ lên, từ gầm bàn chui ra nói:

- Người da là người chết, có gì là hay? Để ta vật với người xem nào.

Thằng bé kia thấy y đột nhiên hiện thân, đầu quần vải trắng, hơi kinh hãi, nhưng nghe nói y muốn vật nhau với mình, vẻ mặt đổi làm vui nói:

- Giỏi lắm! Người lên đây!

Vi Tiểu Bảo liền xông tới, định nắm lấy hai tay gã kia. Thằng bé nọ nghiêng người, chân phải móc một cái, Vi Tiểu Bảo đứng không vững, ngã lộn ra. Thằng bé kia nói:

- Ha ha! Mi không biết đánh vật rồi.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ai bảo mi ta không biết?

Y chồm lên, xông vào ôm chân trái thằng bé nọ. Thằng nhỏ liền giơ tay nắm lấy sau lưng Vi Tiểu Bảo, Vi Tiểu Bảo né sang một bên nên y chụp hụt. Vi Tiểu Bảo nhớ lại thủ pháp Mao Thập Bát sử dụng để đánh bảy tên đại hán nơi quán rượu, đột nhiên nhắm ngay hàm dưới thằng bé kia đâm ra một cái, nghe bình một tiếng.

Thằng nhỏ kia hơi sững sờ, vẻ mặt tức tối. Vi Tiểu Bảo cười nói:

- Hừ, người không biết đánh vật.

Thằng bé không nói một lời, tay trái vờn vờn, Vi Tiểu Bảo vội nghiêng qua tránh, thằng nhỏ liền thúc cùi chỏ, trúng ngay hông y. Vi Tiểu Bảo kêu ối lên một tiếng, đau đến ngồi sụp xuống. Thằng bé kia lập tức luồn hai tay dưới nách vòng lên búi cổ Vi Tiểu Bảo, ghì xuống mỗi lúc một thấp. Vi Tiểu Bảo đá ngược chân phải về sau, thằng bé kia liền đẩy mạnh một cái khiến Vi Tiểu Bảo ngã chống gọng như chó ăn phân.

Vi Tiểu Bảo tức quá, lặn trở lại, ôm chặt hai chân thằng bé nọ, hết sức vật xuống, đứa bé đứng không vững, cũng ngã lộn chiêng, khéo làm sao đề ngay lên người Vi Tiểu Bảo. Thằng bé đó so với Vi Tiểu Bảo thì cao to hơn, lập tức vòng tay xiết cổ Vi Tiểu Bảo khiến y ngộp thở, hết sức dẩy dựa để vùng lên. Y lật qua lật lại mấy bận, sau cùng đề được lên trên, ghì thằng nhỏ kia xuống dưới. Thế nhưng Vi Tiểu Bảo người nhỏ thân nhẹ, không giữ nổi đối phương, nên lại bị thằng bé vật ngược trở lại.

Vi Tiểu Bảo cực kỳ linh hoạt, lập tức buông hai chân thằng bé kia ra, lòn ra sau lưng, dùng hết sức đá mạnh một cái vào mông địch thủ. Thằng bé nọ lật tay về sau bắt giò Vi Tiểu Bảo hất một cái khiến cho y ngã bật ngửa rồi nhảy tới bóp cổ quá lớn:

- Có đầu hàng không?

Vi Tiểu Bảo chân trái co lại gãi gãi vào ngang hông thằng bé khiến y bị nhột, cười hộc lên một tiếng, tay lỏng ra. Vi Tiểu Bảo thừa cơ vùng dậy, ôm lấy cổ y. Thằng bé kia liền giở thủ pháp đánh vật ra chẹn cổ, quật cho y ngã bịch xuống đất khiến Vi Tiểu Bảo choáng váng không cử động gì được nữa. Thằng bé kia cười khanh khách, hỏi:

- Đã phục chưa?

Vi Tiểu Bảo hết sức vùng dậy, húc thẳng vào bụng dưới đối phương. Thằng bé kia hự lên một tiếng, lùi lại mấy bước. Vi Tiểu Bảo liền xông tới, thằng bé kia hơi nghiêng qua, quét chân một cái, Vi Tiểu Bảo liền ngã xuống nhưng vẫn liều mạng ôm chặt lấy đùi y. Hai người cùng ôm nhau lộn cù. Có khi thì thằng nhỏ kia đề được Vi Tiểu Bảo, có lúc Vi Tiểu Bảo lại lật ngược tình thế, lộn qua lộn lại đến bảy tám lần, sau cùng hai đứa chỉ còn búi chặt lấy nhau, thở hồng hộc, đột nhiên không hện mà cùng buông nhau ra, bật lên tiếng cười ha hả, thấy rằng vật nhau như thế quả là thú vị, rồi từ từ thả lỏng tay.

Thằng nhỏ kia vừa buông tay liền giựt ngay mảnh vải che mặt của Vi Tiểu Bảo xuống, cười hỏi:

- Sao người bịt đầu làm gì thế?

Vi Tiểu Bảo hoảng hốt, đang định giơ tay giựt lại, thế nhưng nghĩ lại địch thủ đã nhìn rõ mặt mình rồi, có che đây gì nữa cũng đành vô dụng, cười đáp:

- Che mặt để vào đây ăn vụng khỏi ai nhìn thấy.

Thằng bé kia đứng lên, cười nói:

- Giỏi nhỉ, thì ra ngươi vẫn thường lại đây ăn vụng.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cũng chẳng phải thế.

Y vừa nói vừa trở dậy, thấy đứa bé kia mi thanh mục tú, thần thái hiên ngang nên trong lòng đâm ra hảo cảm. Thằng bé kia lại hỏi:

- Tên ngươi là gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta tên Tiểu Quế tử, còn ngươi?

Thằng bé kia hơi ngập ngừng rồi đáp:

- Ta tên ... tên Tiểu Huyền Tử. Thế ngươi là thủ hạ của vị công công nào thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta thuộc Hải lão công.

Tiểu Huyền Tử gật đầu, lấy mảnh vải của Vi Tiểu Bảo lau mồ hôi trán, cầm một món điểm tâm lên ăn. Vi Tiểu Bảo cũng không chịu kém, nghĩ thầm ngươi lớn mật ăn vụng, không lẽ mình lại kém y hay sao? Y cũng cầm một chiếc bánh thiên tàng, chẳng ngượng ngập gì bỏ tọt vào mồm.

Tiểu Huyền Tử cười nói:

- Ngươi chưa học đánh vật, thế mà chân tay cũng nhanh nhẹn lắm, ta dè ngươi không nổi, thế nhưng đánh thêm một hồi thì ngươi thế nào cũng thua.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cái đó chưa chắc, mình làm thêm một keo nữa xem nào!

Tiểu Huyền Tử đáp:

- Được lắm!

Thế là hai đứa lại xông vào vật nhau. Tiểu Huyền Tử đã từng học đánh vật, tuổi tác và sức vóc có phần hơn Vi Tiểu Bảo, thế nhưng Vi Tiểu Bảo ở chốn thị tỉnh Dương Châu đã đánh lộn hàng trăm lần, dù đại lưu manh, tiểu vô lại gì nữa cũng đã thử qua không biết đâu mà kể nên kinh nghiệm đầm đá so với Tiểu Huyền Tử thì hơn xa. Có điều y ghi nhớ những gì Mao Thập Bát dạy bảo, vả lại vật nhau với Tiểu Huyền Tử chỉ để cho vui, không phải là ăn thua đủ nên những "tuyệt kỹ thành danh" của y như bẻ ngón tay, giựt bím tóc, cắn yết hầu, cào mắt, véo tai, bóp hạ bộ ... y đều không dùng đến.

Cũng vì thế thật khó mà thủ thắng, hai bên vật lộn một hồi, Vi Tiểu Bảo bị y đè xuống dưới không cục cựa gì được nữa. Tiểu Huyền Tử cười hỏi:

- Đã chịu đầu hàng chưa?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chết cũng không hàng!

Tiểu Huyền Tử cười khanh khách buông tay nhảy trở ra. Vi Tiểu Bảo lại xông lên định vật tiếp, Tiểu Huyền Tử xua tay cười nói:

- Hôm nay mình không đánh nữa, mai ngươi lại đến nhé! Có điều ngươi không phải là đối thủ của ta, có vật nữa cũng chẳng đến đâu.

Vi Tiểu Bảo không chịu thua, móc ra một đỉnh bạc ước chừng ba lượng, nói:

- Mai lại đánh nữa nhưng phải cược tiền, ngươi cũng bỏ ra ba lượng.

Tiểu Huyền Tử chừng hững nói:

- Được rồi, mình đánh cá với nhau. Mai ta mang tiền theo, tới khoảng trưa lại tới đây vật nhau nữa.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Tử ước hội bất kiến bất tán, đại trượng phu nhất ngôn ký xuất... ừ... ừ... mã nan truy.

"Tứ mã nan truy" y không nhớ ra được chữ "tứ", nên chỉ ậm ừ trong miệng. Tiểu Huyền Tử cười ha hả nói:

- Phải đó, đại trượng phu nhất ngôn ký xuất, ừ... ừ... mã nan truy.

Nói xong y đi ra khỏi phòng. Vi Tiểu Bảo cũng vợ một nắm lớn đồ điểm tâm bỏ vào túi, vừa đi ra vừa nghĩ đến việc Mao Thập Bát hẹn với người ta để tỉ võ, dù đang ở trong nhà lao cũng nhất định vượt ngục phó ước, tuy thân đã trọng thương nhưng cũng vẫn thủ tín đợi hai cao thủ dưới chân núi Đắc Thắng, khí khái như thể quả khiến người ta phải nể phục.

Y nghe thầy đồ kể chuyện anh hùng đời xưa cũng đã nhiều, vẫn thường tưởng tượng đến mình cũng sẽ là một đại anh hùng, đại hào kiệt bây giờ có dịp cùng người đỉnh ước tỉ võ, lẽ nào lại không đến? Nghĩ đến ngày mai sẽ đến thì hôm nay phải trở về chỗ Hải lão công, nên đành theo đường cũ mon men trở về nơi đánh bạc. Lúc này y đi qua bên phải nên càng lúc càng xa, bây giờ quay trở về bên trái, đi qua hai hành lang, thấy ngay hoa cỏ cây cối trong các đình viên này đã từng gặp rồi nên cứ thế mà mò theo, quả nhiên cuối cùng cũng về được tới chỗ Hải lão công.

Y vừa vào đến cửa đã nghe tiếng Hải lão công ho sù sụ liền hỏi:

- Công công có khỏe chưa?

Hải lão công trầm giọng đáp:

- Có khỏe cái con tầu! Mau vào đây!

Vi Tiểu Bảo đi vào thấy Hải lão công đang ngồi trên ghế, còn cái bàn gậy thì đã đổi cái khác rồi. Hải lão công hỏi:

- Ăn nhiều ít?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ăn được mười mấy lượng, thế nhưng... thế nhưng...

Hải lão công hỏi dồn:

- Thế nhưng cái gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thế nhưng cho lão Ngô mượn mất rồi.

Thực ra y được tới hai mươi mấy lượng, trừ tiền cho lão Ngô mượn ra cũng còn được tám chín lượng nhưng sợ Hải lão công bắt phải đưa ra nên khi tính sổ nói ra không hoàn toàn thành thực.

Hải lão công mặt sầm xuống nói:

- Cho tiểu tử họ Ngô mượn có được việc gì đâu? Y đâu có ở Thượng Thư Phòng? Sao không cho anh em nhà họ Ôn mượn?

Vi Tiểu Bảo không rõ nguyên do nói:

- Anh em họ Ôn không hỏi mượn.

Hải lão công nói:

- Không hỏi mượn? Bộ ngươi không biết cách dụ chúng nó mượn tiền ngươi hay sao? Ta đã dặn ngươi không biết bao nhiêu lần, bộ quên hết rồi chăng?

Vi Tiểu Bảo ấp úng:

- Hài tử ... đêm qua giết thằng nhỏ kia, sợ quá nên không còn nhớ gì hết. Phải đưa tiền cho họ Ôn mượn, phải rồi, phải rồi, quả là lão nhân gia có胆 dòn như thế.

Hải lão công hừ một tiếng nói:

- Giết một người như thế thì có gì là ghê gớm? Có điều người tuổi còn nhỏ, chưa từng giết người nên cũng không trách được. Thế bộ sách đó, người có nhớ hay không nào?

Vi Tiểu Bảo áp ứng:

- Bộ sách đó ... sách đó ... hài tử ... hài tử ...

Hải lão công lại hừ một tiếng nữa nói:

- Không lẽ người quên sạch không còn nhớ được gì nữa hay sao?

Vi Tiểu Bảo nghẹn ngào:

- Công công, hài tử ... hài tử đầu nhưc nhưc búa bổ, sợ ... sợ quá rồi, công công lại ho nhiều như thế, thật là đang lo, bao ... bao nhiêu chuyện đều rối mù ...

Hải lão công nói:

- Được rồi, người lại đây!

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dạ!

Y tiến lên mấy bước, Hải lão công nói:

- Ta nói lại cho mi nghe một lần nữa, nếu còn không nhớ ta sẽ giết mi ngay.

Vi Tiểu Bảo lắp bắp:

- Dạ! Dạ!

Y nghĩ thầm: "Người chỉ cần nói một lần thì lão tử có một trăm năm nữa cũng không quên". Hải lão công nói:

- Mi phải làm sao ăn được anh em nhà họ Ôn, bọn chúng thua rồi sẽ cho chúng mượn tiền, cho mượn càng nhiều càng tốt. Sau vài bữa, mi sẽ bảo chúng dẫn mi lên Thượng Thư Phòng, bọn chúng thiếu tiền mi thể nào cũng phải chịu. Còn như chúng lần khân, chối quanh thì mi sẽ dọa là sẽ nói ta lên gặp Ô lão công tổng quản Thượng Thư Phòng nói chuyện phải quấy. Anh em nhà họ Ôn không có tiền, thể nào cũng chờ dịp không có hoàng thượng ở đó...

Vi Tiểu Bảo trố mắt:

- Hoàng thượng ?

Hải lão công hỏi lại:

- Thì sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chẳng... chẳng sao cả.

Hải lão công nói tiếp:

- Nếu như bọn chúng hỏi người đến Thượng Thư Phòng làm gì thì người bảo là người có ước vọng được trông thấy hoàng thượng, mong được phục vụ tại Thượng Thư Phòng. Ôn gia huynh đệ không dám để người gặp hoàng thượng đâu, khi dẫn người đến, nhất định là hoàng thượng không có ở Thượng Thư Phòng, người sẽ tìm cách ăn trộm một bộ sách đem về.

Vi Tiểu Bảo nghe y liên tiếp đề cập đến hoàng thượng, trong bụng nghĩ ra: "Không lẽ đây là hoàng cung chăng? Chứ không phải là một đại kỹ viện ở thành Bắc Kinh sao? À đúng rồi, nếu không phải hoàng cung

thì đâu có phú lệ đường hoàng đến bậc này? Hóa ra đây là những thái giám phục vụ hoàng đế!”. Tuy Vi Tiểu Bảo đã từng nghe nói đến hoàng đế, hoàng hậu, thái tử, công chúa cùng cung nữ, thái giám nhưng chỉ biết là hoàng đế thì mặc long bào còn những người khác ra sao y nào có biết. Y ở Dương Châu xem hát tuồng cũng đã nhiều nhưng trên hí đài thì thái giám ăn mặc khác xa những người như Hải lão công, lão Ngô, chỉ tay cầm phất trần đi qua đi lại, phỉu tới phỉu lui, hát lên mấy câu nghe chẳng lọt tai chút nào.

Y ở gần Hải lão công đã một ngày, lại giao tiếp với lão Ngô, anh em họ Ôn một lúc lâu, nào có biết đâu họ là thái giám, lúc này nghe Hải lão công dẫn dò mới dần dần vỡ lẽ ra, nghĩ thầm: "Ôi chao, nếu quả thế không lẽ mình cũng biến thành tiểu thái giám hay sao?”.

Hải lão công gay gắt hỏi:

- Người nghe đã rõ ràng chưa?

Vi Tiểu Bảo lắp bắp:

- Dạ! Dạ! Rõ rồi, phải đến... thư phòng của hoàng... hoàng đế.

Hải lão công hỏi thêm:

- Thế đến thư phòng hoàng thượng để làm gì? Bộ đến chơi hay sao?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đến ăn trộm một bộ sách.

Hải lão công hỏi thêm:

- Ăn trộm sách gì?

Vi Tiểu Bảo ấp úng:

- Cái đó ... cái đó ... sách gì ... thì hải tử ... không nhớ được.

Hải lão công nói tiếp:

- Ta dặn thêm một bận nữa, người ghi nhớ cho rõ. Đó là một bộ kinh Phật, tên là "Tứ Thập Nhị Chương Kinh[1]", bộ kinh đó bề ngoài cũ kĩ lắm rồi, có mấy bản tất cả, người lấy hết đem về cho ta. Có nhớ được không? Tên là gì?

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ đáp:

- Tên là Tứ Thập Nhị Chương Kinh.

Hải lão công nghe giọng y có vẻ vui mừng bèn hỏi:

- Có gì mà hả hê thế?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Công công vừa nhắc là hải tử nhớ ra ngay nên cảm thấy sung sướng.

Thì ra y nghe Hải lão công bảo y đến Thượng Thư Phòng ăn trộm sách, chữ "trộm" thì chẳng có gì đáng lo nhưng chữ "sách" mới thực là vấn đề. Chữ viết to bằng con gà mái y còn chẳng nhận ra, huống hồ bảo y đi tìm sách nào để đem về thì có khác gì giết y cho xong. Thế nhưng khi nghe tên sách là Tứ Thập Nhị Chương Kinh thì lòng như mở cờ trong bụng, Chương Kinh là gì thì y không biết nhưng Tứ Thập Nhị thì y biết rành, trong năm chữ mà biết được ba thì gì mà chẳng dương dương đắc ý.

Hải lão công lại tiếp:

- Vào Thượng Thư Phòng ăn trộm kinh tay chân phải lanh lợi chứ nếu mà để người ta trông thấy thì dầu người có một trăm mạng cũng chẳng còn.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chuyện đó thì hải tử biết rồi, đi ăn trộm mà người ta bắt gặp thì đâu có phải chuyện phùng tuồng mà còn hát xướng được sao?

Y chợt nghĩ ra bèn nói:

- Nhưng dấu sao hài tử cũng không khai tên công công đâu.

Hải lão công thở dài:

- Người khai hay không khai ta thì cũng chẳng liên quan gì.

Y ho một chập rồi hỏi tiếp:

- Hôm nay người đánh bạc không thua, lại còn ăn tiền mang về, vậy bọn chúng không nghi hay sao?

Vi Tiểu Bảo cười đáp:

- Hì hì, không đâu, làm sao họ biết được?

Y định khoe tài khoe mẽ một phen nhưng đành cố nhịn. Hải lão công tiếp:

- Vậy sắp rày đừng có làm biếng, lúc nào rảnh không có chuyện gì làm, thì chịu khó luyện thêm đi.

Vi Tiểu Bảo đáp lời đi vào trong phòng thấy trên bàn đã sắp sẵn bát đĩa, bốn món mặn một món canh chưa ai đụng đến, liền hỏi:

- Công công chưa ăn sao? Để hài tử xới cơm cho công công ăn nhé?

Hải lão công đáp:

- Ta không đói nên không ăn, người ăn một mình đi.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ, chưa xới cơm đã gấp ngay một miếng thịt quay bỏ vào mồm, tuy đồ ăn đã nguội ngắt nhưng nuốt vào bụng thấy ngon làm sao, nghĩ thầm: "Đồ ăn này không biết ai đem tới. Mấy chuyện lẻ tẻ này mình chớ có hỏi nhiều, chỉ việc mở to mắt mà nhìn, rồi dần dần cũng biết hết". Y nghĩ tiếp: "Nếu như đây đích thực là hoàng cung, vậy thì lão Ngô, anh em họ Ôn, và cả cái tên Tiểu Huyền Tử kia cũng đều là thái giám hết. Chỉ không biết hoàng đế, hoàng hậu hình dáng ra sao, mình phải tìm cách nhìn cho rõ mới được. Tới khi mình về Dương Châu, hà hà, lúc đó mình nói ra thì quả là hết ý. Mao đại ca không biết đã trốn ra khỏi hoàng cung chưa? Khi đánh bạc mình có nghe ai nói năng gì việc bắt giữ người đâu, hẳn là y đã chạy được rồi".

Y ăn cơm xong, ngại là Hải lão công sẽ nghi nên lấy ra sáu quân súc sắc[2], tập đổ trong bát leng keng mãi không thôi, được một lát thấy mắt như muốn sụp xuống, đêm qua không ngủ chút nào, lúc này mệt mỏi lắm rồi nên chẳng bao lâu đã ngủ tít đi.

Y ngủ một giấc đến tối, bấy giờ lại có một tên thái giám đem đồ ăn lại. Vi Tiểu Bảo phục thị Hải lão công ăn xong một chén cơm, sau đó đưa y lên giường ngủ, còn mình ngủ ở cái giường nhỏ, nghĩ thầm: "Ngày mai chuyện quan trọng nhất là tỉ võ với Tiểu Huyền Tử, phải làm sao đánh thắng y mới được". Y nhắm mắt nhớ lại thủ pháp của Mao Thập Bát đánh với bọn đồ vật Mãn Châu ở tửu quán nhưng chỉ lơ mơ không rõ, không khỏi hỏi hân: "Mao đại ca muốn dạy võ cho ta, ta lại chê không thèm học, nếu trên đường đi chịu khó một chút, Tiểu Huyền Tử tuy sức vóc có hơn ta nhưng đâu phải là đối thủ? Ngày mai ví như lại bị y đè xuống không dậy nổi, mất tiền không nói làm gì, mất mặt như thế, cái danh hiệu "Tiểu Bạch Long" Vi Tiểu Bảo trên giang hồ còn dùng làm sao được?".

Y chợt nghĩ ra: "Võ sĩ Mãn Châu đánh không lại Mao đại ca, Mao đại ca lại không phải là đối thủ của lão ô qui, sao mình không xí gạt con rùa đen này dạy mình chút ít bản sự?". Y bèn nói:

- Công công bảo hài tử đến Thượng Thư Phòng ăn trộm kinh sách, bên trong có một việc thật là khó thay!

Hải lão công hỏi:

- Khó cái gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Bữa nay hài tử đi đồ xí ngẫu trở về, gặp ... gặp phải một tiểu thái giám chặn đường, bắt hài tử chia cho y, hài tử không chịu, y liền gây sự đánh nhau, nói là nếu có thắng được y thì mới để cho hài tử đi. Hai bên đánh nhau một chập, thành thử ... thành thử quên cả về ăn cơm.

Hải lão công hỏi lại:

- Người thua y chớ gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y vừa to vừa khỏe, sức vóc hơn hải tử nhiều. Y nói là mỗi ngày y sẽ cùng hải tử tỉ võ, chừng nào thắng được y thì lúc đó y mới không làm khó nữa.

Hải lão công hỏi:

- Thằng nhãi đó tên gì? Thuộc phòng nào?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y tên Tiểu Huyền Tử, không biết thuộc phòng nào.

Hải lão công nói:

- Chắc là tại người ăn được ít tiền, mặt mày nhơn nhơn nên bị chúng ghét, nếu không ai tới sinh sự với người làm chi.

Vi Tiểu Bảo nói tiếp:

- Hải tử không chịu, biểu là ngày mai tới đánh lộn nữa, nhưng không biết có ăn được không?

Hải lão công hừ một tiếng nói:

- Người lại mong ta dạy võ công, ta đã nói không dạy là không dạy, đừng có vòng vo làm chi cho mất công.

Vi Tiểu Bảo trong bụng chửi thầm: "Lão rùa đen này quả là thông minh, không mắc hờm mình". Y bèn tiếp:

- Gã Tiểu Huyền Tử kia cũng đâu có biết võ công, muốn thắng y cũng chẳng cần học võ nghệ nên đâu cần công công dạy làm chi? Bữa nay rõ ràng hải tử đề được y xuống rồi, nhưng có điều y khỏe quá nên lật lại được. Ngày mai hải tử sẽ hết sức dần y xuống, con rùa lật ngửa đó chưa chắc gì vùng dậy nổi.

Cả ngày hôm nay y hết sức nhịn không ăn nói một câu nào thô lỗ tục tằn nhưng lúc này nhịn không nổi phải thốt ra. Hải lão công nói:

- Người muốn y không lật lại được thì cũng dễ thôi.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hải tử nghĩ chắc cũng dễ thôi, ngày mai nhất định sẽ đè đầu vai y xuống.

Hải lão công đáp:

- Hừ, đè đầu vai có ích gì đâu? Muốn lật được hay không đều do sức ở hông, người phải dùng đầu gối đè lên huyết đạo sau lưng. Người lại đây ta chỉ cho người thấy.

Vi Tiểu Bảo nhảy tót ngay xuống, đi đến cạnh giường. Hải lão công mò mò một nơi trên lưng y, ấn nhẹ một cái, Vi Tiểu Bảo lập tức thấy toàn thân không còn hơi sức gì nữa. Hải lão công hỏi:

- Nhớ được không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Nhớ chứ, ngày mai hải tử thử xem sao nhưng không biết có dùng được không?

Hải lão công cau kính nói:

- Cái gì mà được hay không được? Cái đó bách phát bách trúng, vạn thí vạn linh.

Nói rồi lão ta đưa tay ấn nhẹ vào hai bên cổ Vi Tiểu Bảo, Vi Tiểu Bảo kêu lên một tiếng, thấy tức ngực dường như không thở được nữa. Hải lão công nói:

- Nếu như người dùng sức ấn vào huyết đạo hai bên cổ y thì y không còn hơi sức nào mà đấu với người được nữa.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói:

- Rồi rồi, ngày mai thế nào hài tử cũng "ăn thua đủ".

Mấy chữ "ăn thua đủ" là tiếng y học của dân cờ bạc. Khi trở về giường ngủ, nghĩ đến ngày mai "Tiểu Bạch Long" Vi Tiểu Bảo đánh cho Tiểu Huyền Tử phải lạy lục xin hàng, y quả mười phần đắc ý.

Hôm sau lão Ngô lại tới rủ y đi đánh bạc. Hai anh em họ Ôn một người tên là Ôn Hữu Đạo, một người là Ôn Hữu Phương. Đến lượt hai anh em này làm cái, Vi Tiểu Bảo liền giở trò ăn luôn của chúng hơn hai chục lượng bạc. Hai anh em hôm nay lại xui xẻo làm sao, chưa đầy nửa giờ, năm chục lượng bạc đã không cánh mà bay. Vi Tiểu Bảo cho bọn chúng mượn hai chục lượng, đến lúc tan sòng, Ôn gia huynh đệ cũng nường sạch. Vi Tiểu Bảo thì chỉ nghĩ đến việc cùng Tiểu Huyền Tử đấu võ nên chiếu bạc vừa chấm dứt đã chạy đến căn phòng hôm qua. Y thấy trên bàn bày đầy món điểm tâm liền bốc mấy món ăn, nghe tiếng dép đi đến, sợ không phải Tiểu Huyền Tử, nghĩ bụng cứ chui xuống gầm bàn rồi tính sau thì đã nghe Tiểu Huyền Tử từ bên ngoài gọi vào:

- Tiểu Quế tử! Tiểu Quế tử!

Vi Tiểu Bảo chạy tới bên cửa cười nói:

- Tử ước hội, bất kiến bất tán!

Tiểu Huyền Tử cũng vừa cười vừa đi vào:

- Hì hì! Tử ước hội, bất kiến bất tán!

Vi Tiểu Bảo thấy y mặt toàn quần áo mới, hết sức hoa lệ, trong bụng không khỏi ghen tức, nghĩ thầm: "Rồi ta sẽ xé rách toang chiếc áo của mi cho mi hết làm phách". Y rống lên một tiếng, lập tức xông tới.

Tiểu Huyền Tử cũng quát lên:

- Thật hay lắm.

Y đưa tay chop hai tay Vi Tiểu Bảo, chân trái quét ngang, Vi Tiểu Bảo đứng không vững loạng choạng mấy cái rồi ngã lăn ra, lồm cồm cả Tiểu Huyền Tử té xuống. Vi Tiểu Bảo vừa lăn tròn, lập tức đã đè xuống lưng Tiểu Huyền Tử, nhớ lời Hải lão công dạy, lập tức đưa tay bóp vào huyết đạo sau lưng, có điều y chưa từng học công phu dẫn huyết nã huyết, làm sao chop trúng huyết đó được? Chop vào bộ vị đã trật lất, Tiểu Huyền Tử lập tức lật lại được, nắm chặt cánh tay y, dùng lực kéo về phía sau. Vi Tiểu Bảo kêu lên:

- Ôi chao! Người không biết xấu, lại chơi bẻ tay ta.

Tiểu Huyền Tử cười đáp:

- Học đánh vật chính là để bẻ tay bẻ chân người ta, có gì mà bảo là chơi xấu?

Vi Tiểu Bảo nhân lúc y đang nói nên thờ ơ, lấy hết sức huých vào hông một cái, dùng lưng đập vào đầu, hai tay lòn qua nách, dùng hết sức hất y lên. Thân hình Tiểu Huyền Tử bay qua đầu Vi Tiểu Bảo, nghe bịch một tiếng đã rơi xuống đất. Tiểu Huyền Tử lộn người đứng lên nói:

- Hóa ra người cũng biết sử dụng chiêu Linh Dương Quả Giác.

Vi Tiểu Bảo nào có biết chiêu Linh Dương Quả Giác là thủ pháp gì, làm ẩu tả may được một chiêu, hết sức đắc ý nói:

- Chiêu Linh Dương Quả Giác đã thấm vào đầu, ta còn nhiều thủ pháp tuyệt diệu hơn nhiều chưa thêm sử dụng đến.

Tiểu Huyền Tử vui mừng nói:

- Thế thì thật hay biết mấy, mình thử sức thêm một keo nữa xem sao?

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Thì ra người có học võ công, hèn nào ta đánh không lại. Thế nhưng người sử dụng chiêu nào ta học chiêu nấy, vật nhau với người thêm vài lần, bao nhiêu miếng nghề của người ta đều học hết sạch". Y thấy Tiểu Huyền Tử xông tới liền cũng hết sức xông vào. Ngờ đâu Tiểu Huyền Tử ra chiêu giả, đợi Vi Tiểu Bảo vừa nhào đến, y lập tức lùi lại, nghiêng qua tránh, đưa tay đẩy vào lưng y. Vi Tiểu Bảo chụp hụt, không kịp dừng chân, lại bị y thuận thế đẩy tới, nghe bình một tiếng ngã xoài ra.

Tiểu Huyền Tử lớn tiếng reo hò, nhảy tới ngồi cười lên lưng Vi Tiểu Bảo kêu lên:

- Có chịu đầu hàng chưa?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Không hàng.

Y uốn lưng định lật lại, bỗng thấy hông tê đi, hai huyết đạo sau lưng đã bị Tiểu Huyền Tử dùng ngón tay đè xuống, chính là thủ pháp Hải lão công mới dạy y tối hôm qua, tuy chính y đã học rồi ai ngờ lại bị đối phương ra tay trước. Vi Tiểu Bảo cố dẩy dựa mấy lần nhưng vẫn không sao thoát được, chỉ đành kêu lên:

- Thôi được! Ta đầu hàng người một lần.

Tiểu Huyền Tử cười ha hả, buông y ra đứng lên. Vi Tiểu Bảo đột nhiên móc chân ra khiến Tiểu Huyền Tử lão đảo suýt té. Vi Tiểu Bảo thuận tay đâm ra một quyền, trúng ngay mạng sườn y. Tiểu Huyền Tử đau quá hự lên một tiếng, gập người lại. Vi Tiểu Bảo từ phía sau xông lên, hai tay chụp vào hai bên cổ đối phương. Tiểu Huyền Tử lập tức choáng váng gục ngay xuống đất.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ, hai tay vẫn ôm chặt hỏi:

- Đầu hàng chưa?

Tiểu Huyền Tử hừ một tiếng, đột nhiên thúc hai cùi chỏ về phía sau, sương sương trên ngực Vi Tiểu Bảo đau như muốn gãy, kêu to một tiếng, ngã bật ngửa. Tiểu Huyền Tử xoay lại ngồi đè lên ngực y, thế là y lại thắng thêm một keo nữa, có điều thở hổn hển, vừa thở vừa hỏi:

- Có... có phục... phục... chưa nào?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Có phục con khỉ mốc! Ta... ta không... không phục, một trăm... lần không phục... một vạn lần không phục. Người chơi ăn gian nên mới thắng.

Tiểu Huyền Tử nói:

- Người không phục thế... thế thì đứng lên xem nào.

Vi Tiểu Bảo chống hai tay xuống đất định vùng dậy nhưng hai nơi yếu hại trên ngực đã bị đối thủ đè trúng rồi, có còn hơi sức gì đâu, một hồi không xong đành phải đầu hàng.

Tiểu Huyền Tử đứng dậy, hai cánh tay uể oải, Vi Tiểu Bảo cũng cố đứng lên, thân hình lão đảo, nói:

- Ngày mai... ngày mai lại tới đánh nữa, không... không bắt người đầu hàng không thôi.

Tiểu Huyền Tử cũng cười:

- Có đánh cả trăm lần, người... người... cũng chỉ thua, người có gan thì ngày mai tới đấu tiếp.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Chỉ sợ người không có gan thôi chứ ta làm gì mà không dám? Tử ước hội, bất kiến bất tán.

Tiểu Huyền Tử đáp:

- Hay lắm, tử ước hội, bất kiến bất tán.

Hai đứa đánh nhau mê mẩn quên cả việc đánh cược hơn thua. Tiểu Huyền Tử không nhắc đến đã đành còn Vi Tiểu Bảo thì giả tảng như không nhớ đến, nếu như y thắng thì nhất định sẽ đòi cho bằng được mới thôi.

Vi Tiểu Bảo trở về nhà, nói với Hải lão công:

- Công công, cái cách công công dạy tầm thường quá đôi dùng chẳng ăn thua gì.

Hải lão công hừ một tiếng nói:

- Chẳng nói cũng biết, lại thua chứ gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Nếu cứ dùng cách của hải tử, tuy không chắc ăn nhưng cũng chẳng thua đâu. Có điều cách của công công chỉ xoàng quá, người ta biết cả rồi có gì lạ đâu?

Hải lão công lạ lùng:

- Y cũng biết cách đó ư? Người làm thử ta xem.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Người mắt dui, ta làm thử cho người coi, làm sao người thấy được?" đột nhiên y nghĩ ra một ý: "Không biết y mù thật hay mù giả đây, mình phải thử y mới được". Nghĩ thế y bèn giựt hai cùi chỏ về sau nói:

- Y thúc như vậy, khiến cho toàn thể ba nghìn khớp xương của hải tử chỗ nào cũng đau nhói.

Hải lão công thở dài một tiếng nói:

- Người bảo thúc như vậy thì ta biết đường nào mà thấy được?

Y run rẩy đứng lên nói:

- Người làm thử như y ta xem nào?

Vi Tiểu Bảo trong bụng mừng thầm: "Lão rùa đen này quả là mù thật rồi". Y xoay lưng lại y hai cùi chỏ từ từ thúc ngược lại nói:

- Y dùng cùi chỏ đánh hải tử như thế này.

Đợi đến khi tay đã chạm vào ngực Hải lão công y liền không sử dụng lực thêm nữa. Hải lão công ồ một tiếng nói:

- Đó là Dịch Để Chùy, cũng chẳng có gì đáng kể.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Còn thế này nữa kìa.

Y nắm tay trái Hải lão công, gác lên trên vai rồi nói:

- Y dùng sức ném một cái, thân hình hải tử liền bay vọt qua đầu y.

Chiêu đó đúng ra là chiêu đặc ý của y ném Tiểu Huyền Tử nhưng cố ý nói chạnh ra để xem Hải lão công có biết hay không? Hải lão công nói:

- Đó là chiêu Linh Dương Quả Giác.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Thì ra công công cũng biết rồi.

Y cầm tay Hải lão công từ từ bẻ vòng về sau, Hải lão công nói:

-Ồ, đây là thức thứ ba trong Đảo Chiết Mai. Ngoài ra còn chiêu nào nữa?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Hóa ra những thức Tiểu Huyền Tử sử dụng đều có tên tuổi hẳn hoi, còn hải tử đánh với y chỉ dấm đá loạn cào cào, vậy thì cũng phải kiếm những chiêu thức nào có tên có tuổi một chút mới được. Hải tử xông vào y, tiểu tử đó né sang một bên, thuận tay đẩy vào lưng một cái, hải tử lập tức...

Hải lão công không đợi y nói hết câu liền hỏi:

- Y đẩy người vào chỗ nào?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y mới đẩy thì hài tử đã ngã lộn tùng phèo, còn biết đâu là đẩy vào chỗ nào nữa.

Hải lão công hỏi gặng:

- Người thử cố nhớ lại xem. Có phải đẩy vào đây không?

Vừa nói y vừa nhấn vào sau lưng phía vai trái. Vi Tiểu Bảo đáp:

- Không phải.

Hải lão công lại hỏi:

- Phải chỗ này không?

Y lại nhấn vào sau lưng bên vai phải. Vi Tiểu Bảo đáp:

- Không phải.

Hải lão công tiếp tục ấn đến sáu bảy chỗ nhưng Vi Tiểu Bảo vẫn lắc đầu quầy quậy kêu không phải. Hải lão công lại đưa tay nhấn vào phía sườn bên phải, hỏi:

- Chỗ này phải không?

Vừa nói vừa đẩy nhẹ một cái. Vi Tiểu Bảo loạng choạng mấy bước, lập tức nhớ ngay ra Tiểu Huyền Tử đẩy mình đúng là chỗ này, la lớn:

- Đúng rồi, không sai chút nào. Sao công công biết được vậy?

Hải lão công không trả lời, trầm ngâm một hồi rồi nói:

- Ta đã dạy cho người hai cách nhưng người bảo là y đã biết rồi, người không nói láo đấy chứ?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dĩ nhiên là không nói láo. Hàng thật giá thật, già trẻ như nhau. Tiểu tử này không những biết nhấn vào sau lưng hài tử, còn biết ghì vào chỗ này trên ngực, hài tử không thở được, đành phải đầu hàng một bận. Cái đó gọi là...

Hải lão công chẳng thèm để ý xem y gọi là gì, đưa tay ra nói:

- Y nhấn vào ngực người ở chỗ nào?

Vi Tiểu Bảo cầm tay lão để vào nơi Tiểu Huyền Tử đã ấn trên ngực để chế ngự mình nói:

- Ở đây!

Hải lão công thở dài nói:

- Đó là huyệt Tử Cung, sư phụ của thằng bé này quả là một cao nhân.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cái đó cũng chẳng hề gì, đại trượng phu khi co khi duỗi, núi xanh kia còn đỏ, lo gì thiếu đụn củi (y đang bối rối nên nói lộn củi đụn thành "đụn củi"). Vi... này... Tiểu Quế tử này hôm nay có thua một keo nhưng ngày mai sẽ thắng lại, chẳng khó khăn gì.

Hải lão công ngồi trở lại trên ghế, nắm ngón tay bên phải xòe ra rồi nắm lại, nhắm mắt suy nghĩ, qua một hồi lâu mới nói:

- Y biết Tiểu Cầm Nã Thủ, cũng chẳng hề gì, thế nhưng y một chưởng đẩy vào huyệt Ý Xá ở bên hông phải, đó chính là Miên Chưởng của phái Võ Đương. Về sau y lại ấn vào huyệt Cán Súc, rồi lại vào huyệt Tử Cung, chính là thủ pháp đả huyệt của phái Võ Đương. Thì ra trong cung có ám tàng một cao thủ phái Võ Đương. Hừ, hay lắm, hay lắm! Người nói tên Tiểu... Tiểu Huyền Tử đó chừng bao nhiêu tuổi?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Y lớn hơn hài tử nhiều.

Hải lão công hỏi lại:

- Lớn hơn là mấy tuổi?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chắc phải vài ba tuổi.

Hải lão công bực bội nói:

- Vài ba tuổi là sao? Một hai tuổi cũng là vài ba tuổi, tám chín tuổi cũng là vài ba tuổi. Nếu y lớn hơn người đến bảy tám tuổi thì người đánh với y sao lại?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Dạ, chắc y chỉ hơn hài tử một hai tuổi, có điều y cao to hơn nhiều.

Y nói quá đi là đối thủ lớn hơn, to con hơn để thua cũng đỡ mất mặt, chứ nếu không vì muốn Hải lão công truyền thụ võ nghệ thì chuyện đánh thua y đã dấu biệt đi rồi, quay về thiên hô bát sát, khoác lác là mình đánh cho đối thủ te tua.

Hải lão công trầm ngâm đáp:

- Tiểu tử đó mười bốn, mười lăm tuổi, hừm, người đánh với y chừng bao lâu thì thua?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ít ra cũng phải ba giờ.

Hải lão công sầm mặt xuống, quát lên:

- Đừng có ba xạo! Đúng ra là bao lâu?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Nếu không tới một giờ thì chắc cũng cỡ nửa giờ.

Hải lão công lại hừ một tiếng nói:

- Ta hỏi gì người nói cho thiệt. Gã kia học võ công rồi, người chưa học, đánh thua cũng đâu có gì là mắc cỡ. Đánh lộn với người ta, thua tám lần, mười lần cũng không nhằm nhò gì, mà dấu có thua một trăm, hai trăm lần thì người tuổi còn nhỏ, có chi mà sợ? Chi cần một lần sau cùng người thắng, để cho đối thủ không còn dám ăn thua với người nữa, thế cũng là anh hùng hảo hán rồi.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Phải lắm! Năm xưa Hán Cao Tổ bách chiến bách bại, nhưng sau cùng đánh Sở Bá Vương phải treo cổ ở Ô Giang...

Hải lão công nói:

- Treo cổ hồi nào? Tự vẫn ở Ô Giang.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Treo cổ cũng thế mà tự vẫn cũng thế, cũng đều là thua rồi tự sát.

Hải lão công nói:

- Người xuôi ngược gì cũng nói được. Ta hỏi thiệt, bữa nay người đánh với Tiểu Huyền Tử, thua tất cả mấy lần?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Chừng một hai, hai ba lần.

Hải lão công nói:

- Cả thầy bốn lần, có phải không nào?

Vi Tiểu Bảo đáp

- Thiệt đúng là thua thì chỉ có hai lần, còn hai lần kia y chơi xấu không thể tính là thua được.

Hải lão công hỏi tiếp:

- Mỗi lần đánh chừng bao lâu?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hai tử đầu có tính được, có lần thì cỡ đi ỉa, có lần thì cỡ đi đại.

Hải lão công quát:

- Chỉ nói tầm xàm! Cái gì mà có lần cỡ đi ỉa, có lần cỡ đi đại?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đi ỉa thì được lâu lâu, còn đi đại thì chỉ có một chút xíu thôi.

Hải lão công mỉm cười nói:

- Tiểu tử này tỉ dụ nghe thô tục nhưng quả thật rõ ràng.

Y suy nghĩ một chút rồi nói:

- Người chưa học qua võ công vậy mà gã Tiểu Huyền Tử kia cũng phải mất một hồi mới đánh ngã được người, hẳn là công phu Tiểu Cầm Nã Thủ của y cũng mới học đây thôi, người chớ có sợ. Để ta dạy người một đường Đại Cầm Nã Thủ, nhớ cho kỹ, sáng mai đi đấu với y xem sao?

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói:

- Y sử dụng Tiểu Cầm Nã Thủ, còn mình thì có Đại Cầm Nã Thủ, lấy đại chống tiểu làm gì không thắng.

Hải lão công đáp:

- Chưa chắc đã là như vậy. Đại Tiểu Cầm Nã Thủ hai bên đều có sở trường, còn phải xem ai luyện nhiều hơn. Nếu như y luyện giỏi hơn người thì Tiểu Cầm Nã Thủ vẫn thắng được Đại Cầm Nã Thủ. Môn Đại Cầm Nã Thủ này cả thầy có mười tám thức, mỗi thức lại có bảy tám cách biến hóa, nhất thời chắc người không nhớ hết đâu, học một hai thức trước đã.

Nói rồi đứng lên trình diễn các động tác một lượt, nói:

- Chiêu này có tên là Tiên Hạc Sơ Linh, người luyện cho rành rồi sách giải với ta.

Vi Tiểu Bảo xem qua một lần đã nhớ ngay, luyện bảy tám bận thì đã thuần thục lắm rồi nói:

- Luyện nhuần lắm rồi.

Hải lão công ngồi trên ghế, tay trái vươn ra chộp vào đầu vai y, Vi Tiểu Bảo giơ tay gạt ra nhưng chậm mất một chút nên bị lão chộp trúng vai rồi. Hải lão công nói:

- Nhuần nhuyễn hồi nào? Tập lại coi.

Vi Tiểu Bảo lại luyện thêm mấy lượt nữa rồi lại cùng Hải lão công sách chiêu. Hải lão công lại chộp tay trái ra, mô dạng giống hệt lần trước. Vi Tiểu Bảo đã phòng bị rồi, y vừa cử động đã giơ tay ra đỡ, ngờ đâu vẫn chậm một chút nên vẫn bị y nắm được đầu vai. Hải lão công hừ một tiếng cười:

- Đồ gà chết!

Vi Tiểu Bảo trong bụng cũng chửi thầm: "Đồ rùa đen". Y tiếp tục luyện cách đỡ gạt nhưng đến lần thứ ba vẫn bị y chộp trúng, trong bụng hoang mang, chẳng hiểu duyên cớ gì.

Hải lão công nói:

- Ta chộp ra dù người có luyện thêm ba năm nữa cũng không tránh nổi. Để ta chỉ cho, người không phải né làm chi, khi ta chộp đầu vai người, người chỉ cần đưa tay vận cổ tay ta, cái đó gọi là dĩ công vi thủ.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói:

- Thì ra là thế! Thiệt dễ hết sức! Nếu công công nói sớm thì hài tử đã biết rồi.

Y đợi cho Hải lão công đưa tay ra, hữu chưởng Vi Tiểu Bảo liền câu lấy cổ tay, ngờ đâu Hải lão công lại không rút tay về, chỉ hơi nghiêng bàn tay một chút, nghe bịch một tiếng, tát cho y một cái rõ đau. Vi Tiểu Bảo tức quá, cũng giơ tay ra đánh lại, Hải lão công liền lật tay lại chộp trúng ngay cổ tay y, thuận thế hất một cái, quật y ngã xuống, cười nói:

- Thằng gà chết nhớ chưa?

Vi Tiểu Bảo bị quật ngã, đầu vai va vào chân tường, cũng may Hải lão công dùng sức rất nhẹ, nếu không thì xương đòn gánh chắc gãy rồi. Vi Tiểu Bảo trong cơn tức tối, mấy chữ "đồ rùa đen" vừa ra đến cửa miệng vội rút về, lập tức nghĩ ngay: "Mấy chiêu này hay quá, ngày mai mình tỉ võ với Tiểu Huyền Tử, con mẹ nó phải dùng mới được, Tiểu Huyền Tử không cách nào tránh nổi". Y bèn lồm cồm bò dậy, ôn lại mấy chiêu Hải lão công dạy, nhớ thật kỹ rồi thử lại.

Hai người tập đến lần thứ mười mấy, chiêu thức thần bí của Hải lão công sao mà kỳ quái, chộp vào đầu vai thì tránh được mà cái tát thì không, có điều Hải lão công không sử dụng như lần đầu, chỉ quật nhẹ vào má, tuy không đau nhưng vẫn bị trúng như thường. Vi Tiểu Bảo không đánh lại nên Hải lão công cũng không quật y ngã xuống.

Vi Tiểu Bảo trong lòng chán nản hỏi:

- Công công biểu phải làm sao mới tránh được?

Hải lão công mỉm cười nói:

- Nếu như ta đánh thực thì người có luyện mười năm nữa cũng không tránh nổi, còn Tiểu Huyền Tử thì đánh không lại người đâu. Thôi mình luyện tiếp chiêu thứ hai đi thôi.

Nói xong y đứng lên đem chiêu thứ hai của Đại Cầm Nã Thủ là Viên Hầu Trích Quả thí diễn một lượt, rồi cùng y theo đó mà sách giải. Vi Tiểu Bảo tính vốn biếng nhác, vốn chẳng có ý dụng tâm học công phu nhưng tính tình hết sức yếu cường hiếu thắng, chỉ chăm chăm học một vài thủ pháp xảo diệu để làm sao cho Tiểu Huyền Tử phải la lớn đầu hàng thành thử mới bỏ công học hỏi. Hải lão công cũng không nản chí, ngày hôm đó suốt từ trưa đến chiều, hai người sách giải liên tục. Hải lão công ngồi trên ghế, cánh tay tưởng như có thể tùy ý mà vươn ra co vào, chỉ vừa ra tay là Vi Tiểu Bảo đã trúng đòn ngay, có điều y ra tay rất nhẹ, chiêu thức không dùng sức. Dẫu là như thế, tối hôm ấy Vi Tiểu Bảo nằm trên giường cũng thấy từ đầu chí chân, khắp mình mấy chỗ nào cũng ê ẩm, trong nửa ngày qua trúng phải cũng bốn năm trăm chỗ là ít.

Y nằm mà trong đầu chửi thề: "Đồ khốn kiếp đánh lão tử nhiều như thế này, ngày mai đánh được Tiểu Huyền Tử rồi thì con rùa đen kia, người có lạy ta ba trăm cái, lão tử cũng chẳng thêm học công phu đâu".

[1] ॐ: ॐ?? ॐRç« ॐ ॐ Túc Dvacatvarimsat-khanda-sutra là bộ kinh đầu tiên được dịch ra chữ Hán giảng về tính, vô thường và ái do Ca Diếp Ma Đằng và Trúc Pháp Lan dịch năm 67

[2] Mấy hột xí ngầu y bỏ lại chỗ đánh bạc, mấy quân này ở đâu ra?

8. Vô Tích Khả Tầm Linh Quả Giác-vong Cơ Tương Đối Hạc Sơ Linh (2)

Sáng hôm sau tới xế trưa, sau khi Vi Tiểu Bảo đi đánh bạc về liền đến kiếm Tiểu Huyền Tử đấu võ, thấy y đã lại thay quần áo mới rồi, nghĩ bụng: "Thằng nhỏ này ngày nào cũng diện một bộ mới, bộ đi kỹ viện kiếm gái hay sao?". Lòng ghen tức nổi lên, y vung tay nắm lấy áo, nghe soẹt một tiếng đã xé rách một mảng lớn. Cũng vì thế, y quên bém mắt đòn thế vừa mới học, bị Tiểu Huyền Tử đâm cho một cái trúng ngay hông, đau quá kêu ầm lên. Tiểu Huyền Tử nhân đó đâm ngón tay ra trúng ngay đùi trái, Vi Tiểu Bảo chân tê đi,

quì ngay xuống, bị Tiểu Huyền Tử từ sau đẩy cho bổ nhào. Tiểu Huyền Tử nhảy tới đè lên lưng y, lại chế ngự huyết Ý Xá khiến Vi Tiểu Bảo chỉ còn nước đầu hàng.

Y lại đứng lên, hết sức định thần, chờ cho Tiểu Huyền Tử vừa xông tới lập tức sử dụng chiêu Tiên Hạc Sơ Linh, bắt lấy cổ tay đối phương. Tiểu Huyền Tử vội rút tay về, vung tay định đấm nhưng chiêu đó Vi Tiểu Bảo cũng đã liệu trước, vung tay câu cổ tay vặn trở xuống, sau đó dùng cùi chỏ nện xuống lưng y, Tiểu Huyền Tử rống lên một tiếng, đau đến không còn hơi sức nào mà kháng cự, trận đó Vi Tiểu Bảo thắng.

Hai đứa tỉ võ với nhau, lần này là lần đầu Vi Tiểu Bảo thắng, trong bụng vui sướng không biết đâu mà kể. Tuy y ở núi Đắc Thắng đất Dương Châu đã từng hạ sát một quân quan, ở trong cung lại giết Tiểu Quế tử nhưng cả hai lần đều dùng kế. Trong đời đánh nhau với người ta, trừ khi ăn hiếp trẻ con tám, chín tuổi không kể, đánh với ai xưa nay chỉ thua, nếu như có chiếm thượng phong thì cũng do chơi trò há miệng cắn, bốc bùn bốc đất ném... toàn là thủ đoạn vô sỉ. Chỉ như ở tiểu điểm chui xuống gầm bàn dùng dao chém chân người ta thì cũng không có gì là hãnh diện nên chẳng dám hở môi nói với ai. Dùng bản lĩnh thực sự để thủ thắng, đây là lần thứ nhất trong đời. Y đang cơn đắc ý không khỏi tâm tư xóc nổi, nhơn nhơn tự đắc nên keo thứ ba lại thua.

Đến lần thứ tư, Vi Tiểu Bảo hết sức chăm chú, sử dụng chiêu Viên Hầu Trích Quả, cùng đối phương hai bên đánh đấm hồi lâu nhưng vẫn không hạ được địch thủ, sau cùng cả hai đứa đều hết hơi, ôm chặt lấy nhau, thở hổn hển đành phải buông ra.

Tiểu Huyền Tử hết sức hoan hỉ, cười nói:

- Bữa nay... người bữa nay tài nghệ tiến bộ quá, tỉ võ với người quả là thú vị, chẳng hay ai... ai dạy người đó?

Vi Tiểu Bảo cũng thở hồng hộc đáp:

- Bản sự đó... ta... ta biết sẵn rồi, có điều hai bữa trước không thêm sử dụng, ngày mai... ngày mai ta còn có nhiều miếng lợi hại hơn nữa, người có dám nếm thử không?

Tiểu Huyền Tử cười khanh khách nói:

- Dĩ nhiên ta dám chứ, chắc không phải miếng la lối xin hàng đâu nhé!

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hừ, ngày mai có người la lối xin hàng thì có.

Vi Tiểu Bảo trở về, dương dương lên mặt nói:

- Công công, Đại Cầm Nã Thủ của công công quả nhiên dùng được, hài tử bắt được cổ tay tiểu tử kia, sau đó thúc cho y một cùi chỏ vào lưng, thằng nhỏ đó chỉ có nước chịu thua.

Hải lão công hỏi lại:

- Bữa nay người với thằng nhỏ đó đánh nhau mấy trận?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Đánh cả thấy bốn trận, mỗi đứa thắng hai. Đáng lý ra hài tử ăn ba trận nhưng có điều trận thứ ba hơi sơ ý.

Hải lão công nói:

- Người chỉ giỏi ba hoa xích thố, nếu đánh bốn trận thì quá lắm ăn được một là may.

Vi Tiểu Bảo cười đánh trống lảng:

- Trận thứ nhất thì hài tử không thắng. Trận thứ hai quả là ăn được thiệt, nếu có nói láo thì trời đánh. Trận thứ ba y không đến nổi thua, còn trận thứ tư hai đứa hết hơi hết sức nên hạn ngày mai tới đánh nhau nữa.

Hải lão công nói:

- Người thiết tha kể lại đầu đuôi từng trận cho ta nghe, từng chiêu từng thức thật rõ ràng xem nào.

Vi Tiểu Bảo tuy trí nhớ tốt nhưng kiến thức võ nghệ lại quá ít, từng chiêu từng thức trong bốn trận đấu làm sao nhớ được? Chỉ riêng có trận thứ hai là trận y thủ thắng thì y nói lại đầu ra đấy. Thế nhưng khổ nỗi Hải lão công lại chỉ vặn hỏi những trận y thua, Vi Tiểu Bảo chỉ nói quấy nói quá cho qua chuyện nhưng gắng mãi cũng phải đành thú thực y bị đánh bại như thế nào. Những chiêu thức mà Tiểu Huyền Tử dùng để thủ thắng, Hải lão công nhất nhất thi diễn ra tưởng như chính mắt y nhìn thấy, so với những gì Vi Tiểu Bảo nhớ được còn rõ ràng minh bạch gấp bội. Mỗi khi y đề cập đến, Vi Tiểu Bảo nhớ lại quả là đúng như thế thật.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Công công chắc có thiên lý nhãn, nếu không thủ pháp của Tiểu Huyền Tử sao công công biết tường tận như thế được?

Hải lão công cúi đầu trầm tư, lẩm bẩm:

- Quả đúng là cao thủ phái Võ Đường, quả đúng là cao thủ phái Võ Đường.

Vi Tiểu Bảo vừa mừng vừa kinh ngạc hỏi lại:

- Công công bảo thằng nhỏ tên Tiểu Huyền Tử kia là cao thủ phái Võ Đường ư? Vậy là hải tử đấu với một cao thủ bất phân thượng hạ, ha ha!

Hải lão công hừ một tiếng nói:

- Chỉ khéo nhận xằng! Ai bảo y đâu? Ta nói đây là vị sư phụ dạy y quyền cước ấy.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Vậy thì công công thuộc môn phái nào? Võ công của phái chúng ta thiên hạ vô địch, dĩ nhiên so với phái Võ Đường lợi hại hơn nhiều, chẳng nói cũng biết.

Y có biết Hải lão công thuộc môn phái nào đâu nhưng vẫn nịnh trước cho chắc. Hải lão công đáp:

- Ta thuộc phái Thiếu Lâm.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói:

- Thế thì tuyệt quá, phái Võ Đường mà gặp phái Thiếu Lâm chúng ta thì sẽ thua chóng gọn, cụp đuôi mà chạy.

Hải lão công hừ một tiếng nói:

- Ta đã thu người làm đệ tử đâu mà người đã bảo người thuộc phái Thiếu Lâm?

Vi Tiểu Bảo miệng leo lẻo đáp:

- Hải tử đâu có nói mình thuộc phái Thiếu Lâm, có điều học võ Thiếu Lâm thì cũng đâu có gì sai?

Hải lão công nói:

- Tiểu Huyền Tử học Cầm Nã Thủ chính tông của phái Võ Đường, mình cũng phải đem Cầm Nã Thủ chính tông của phái Thiếu Lâm để đối phó, nếu không thì không địch lại y đâu.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Phải đó, hải tử đánh thua là chuyện nhỏ nhưng làm liên lụy uy danh phái Thiếu Lâm thì mới thật là chuyện chẳng vừa.

Uy danh phái Thiếu Lâm lớn nhỏ thế nào, y hoàn toàn không biết, thế nhưng nếu mình có chút hơi hám của phái Thiếu Lâm thì cũng đã nở mày nở mặt lắm rồi.

Hải lão công nói:

- Hôm qua ta dạy cho người hai đòn Đại Cầm Nã Thủ, bản ý chỉ cốt sao cho tiểu tử kia thấy khó mà lui, khỏi làm rắc rối người nữa để người có thể đến Thượng Thư Phòng lấy sách cho ta. Thế nhưng trước mắt

cực diện xem ra không phải chỉ như thế, tiểu tử này quả là đích truyền của phái Võ Dương, mười tám đường Đại Cầm Nã Thủ phải từng chiêu từng thức dạy người từ đầu. Người có biết thế nào là cung tiền bộ không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Cung tiền bộ ư? Cái đó hẳn là tư thức khi người ta giương cung bắn tên chứ gì?

Hải lão công sầm mặt xuống nói:

- Muốn học công phu thì phải để lòng cho trống, không biết thì bảo là không biết. Người học võ tối kỵ là tự cho rằng mình là người thông minh, khẳng khẳng cho rằng mình phải. Chân trước cong đầu gối, hình như cánh cung, gọi là "cung túc"; chân sau xiên xiên, hình như mũi tên, gọi là "tiễn túc", gộp hai chân lại gọi là cung tiền bộ.

Y nói xong ra điệu như hình cung tiền bộ, Vi Tiểu Bảo theo đúng thế mà làm rồi nói:

- Thế này có gì là khó đâu? Hài tử mỗi ngày làm cả trăm lần cũng còn được.

Hải lão công đáp:

- Ta đâu có bảo người làm một trăm lần làm gì, chỉ bảo người làm một lần thôi. Người đứng như thế, ta chưa bảo thôi thì không được đứng lên.

Nói rồi đưa tay sờ xem tư thức hai chân thẳng bé, bảo nó chân trước phải cong hơn nữa, chân sau giữ cho thẳng[1]. Vi Tiểu Bảo nói:

- Cái này thật dễ ợt.

Thế nhưng y giữ như thế cho thật yên, chưa tàn nửa cây nhang, hai chân đã ê ẩm quá đối phải kêu lên:

- Thế này đã được chưa?

Hải lão công đáp:

- Còn lâu mới được.

Vi Tiểu Bảo lại nói:

- Hài tử luyện tư thế quái đản này để làm chi vậy? Không lẽ có thể đánh ngã được Tiểu Huyền Tử hay sao?

Hải lão công đáp:

- Cung tiền bộ nếu như luyện cho ổn định thì người ngoài xô người cũng không té được, rất là hữu ích.

Vi Tiểu Bảo cổ cãi:

- Nếu như người ta xô hài tử té, hài tử liền trở dậy thì cũng đâu có sao.

Hải lão công gật gù không lý gì đến y nữa. Vi Tiểu Bảo thấy y gật đầu liền đứng thẳng lên, đập đập vào đùi cho đỡ mỏi. Hải lão công quát lên:

- Ai cho người đứng dậy? Mau xuống tấn xem nào.

Vi Tiểu Bảo ấp úng:

- Hài tử mắc tiểu.

Hải lão công lại quát:

- Không được.

Vi Tiểu Bảo lại nói:

- Hài tử mót đi cầu.

Hải lão công quát:

- Không được.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Xem chừng sắp ra quần đến nơi rồi.

Hải lão công thở dài, đành để cho y đứng lên đi nhà xí. Vi Tiểu Bảo tuy thông minh nhưng bảo y tuân tự từng bước từng bước luyện công thì không cách nào có thể được. Hải lão công cũng không cưỡng ép y, chỉ truyền thụ cho y vài thủ pháp cầm nã bễ vận chân tay. Trong khi sách giải cần phải cong người uốn mình, hụp xuống trời lên, Hải lão công không thể nào biểu diễn cho y coi được, chỉ đành lấy lời chỉ điểm rồi đưa tay mò xem tư thức có điều gì sai sẩy hay không.

Hôm sau Vi Tiểu Bảo lại cùng Tiểu Huyền Tử tỉ võ, tự thị là hôm qua vật nhau bốn keo chỉ thua hai, thắng một, hôm nay học thêm bao nhiêu là công phu thể nào cũng toàn thắng cả bốn. Ngờ đâu khi ra tay, mấy chiêu mới vừa học xong chẳng ăn thua gì, bị y dùng thủ pháp đặc dị hóa giải, thành thử hai keo đầu thua cả hai. Vi Tiểu Bảo vừa hoảng hốt, vừa tức giận, keo thứ ba hết sức đề phòng mới bẻ quặt được tay Tiểu Huyền Tử ra sau lưng, Tiểu Huyền Tử không lật lại được đành chịu thua.

Vi Tiểu Bảo dương dương đắc ý thành ra lần thứ tư lại thua, bị Tiểu Huyền Tử cười lên đầu, hai chân kẹp cổ, tưởng chừng muốn ngộp thở. Y đầu hàng rồi, đứng được lên buông tiếng chửi:

- Con mẹ nó chứ...

Tiểu Huyền Tử mặt sầm xuống quát lớn:

- Người nói gì thế?

Thần sắc y lập tức đầy vẻ uy nghiêm, Vi Tiểu Bảo kinh hãi nghĩ thầm: "Không xong, nơi đây là hoàng cung, không được nói tục. Mao đại ca có bảo rằng khi lên Bắc Kinh không thể để sơ hở, mình cất tiếng chửi thế là lộ mẹ nó chân tướng, để người ta biết tông mình là ai rồi". Y vội vàng nói chữa:

- Ta nói là cái chiêu mả mẹ của ta không dùng vào đâu được, chỉ còn nước đầu hàng.

Tiểu Huyền Tử vẻ mặt đổi làm vui hỏi lại:

- Thế chiêu của người tên là "mả mẹ" đấy ư? Như thế nghĩa là sao?

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Hú hồn, may quá! Tên tiểu ô qui này ngày ngày ở trong cung vua, không biết tiếng chửi ở bên ngoài". Y liền ba hoa một phen:

- Chiêu "đạp mã đề" này vốn dĩ bất chước con ngựa bị trượt chân, giả vờ khụy xuống khiến cho người ta không đề phòng mình sẽ lộn người lên ghì địch thủ xuống. Ngờ đâu người không mắc hỡm nên chiêu "đạp mã đề" này không thể dùng được.

Tiểu Huyền Tử cười khanh khách:

- Nói gì đạp mã đề, có đến đạp ngư đề cũng không thắng nổi ta. Ngày mai người có còn dám đến vật nhau nữa hay không?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Còn phải nói, dĩ nhiên đến chứ. Này, Tiểu Huyền Tử, ta hỏi người một câu, người phải thành thực trả lời, không được dấu ta đấy nhé.

Tiểu Huyền Tử hỏi lại:

- Chuyện gì?

Vi Tiểu Bảo nói:

- Sư phụ dạy người công phu là cao thủ phái Võ Dương, có phải không?

Tiểu Huyền Tử lạ lùng:

- Ồ, làm sao người biết?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta nhìn thủ pháp của người mà đoán ra.

Tiểu Huyền Tử hỏi:

- Thế người cũng biết công phu của ta chăng? Vậy tên gọi là gì?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Sao ta lại không biết? Đây là đích truyền chính tông Tiểu Cầm Nã Thủ của phái Võ Đang, trên giang hồ phải nói là võ công hạng nhất, có điều gặp phải đích truyền chính tông Đại Cầm Nã Thủ phái Thiếu Lâm của ta thì vẫn còn kém một bậc.

Tiểu Huyền Tử cười ha hả nói:

- Chỉ giỏi khoác lác, không biết xấu hổ. Thế hôm nay đánh nhau, người thắng hay là ta thắng nhỉ?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Thắng bại là chuyện thường của binh gia, không thể xem thua được mà luận anh hùng.

Tiểu Huyền Tử chữa lại:

- Không thể xem thành bại mà luận anh hùng.

Vi Tiểu Bảo cãi:

- Thì thua được hay thành bại cũng thế.

Y đã nghe thuyết thư tiên sinh kể là "bất dĩ thành bại luận anh hùng". Có điều hai chữ thành bại khó nhớ quá, nhất thời không nghĩ ra, bây giờ nghe Tiểu Huyền Tử nói ra trong lòng ngầm bội phục: "Người giỏi lắm hơn ta độ một hai tuổi mà sao biết nhiều thế".

Y về đến nhà, thở dài sườn sượt nói:

- Công công, hài tử học công phu, người ta cũng học, có điều sư phụ bên kia giỏi quá nên dạy toàn những điều hay.

Y không nói tại mình kém cỏi mà đổ thừa cho Hải lão công dạy không ra gì. Hải lão công nói:

- Chắc là bữa nay thua cả bốn trận chứ gì? Đồ mắc toi không trách mình chẳng bằng ai lại đem bụng oán người khác.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Hừ, cái gì mà bảo thua cả bốn? Ít ra thì cũng phải được một hai lần, hai ba lần. Bữa nay hài tử hỏi y, sư phụ y quả đúng là đích truyền chính tông của phái Võ Đang thật.

Hải lão công hỏi:

- Y thú nhận làm sao?

Trong giọng nói có chiều phẫn khởi. Vi Tiểu Bảo nói:

- Hài tử hỏi y: "Sư phụ dạy người công phu là cao thủ phái Võ Đang, có phải không nào?". Y đáp: "Ồ, làm sao người biết?". Như thế chẳng công nhận là gì?

Hải lão công lắm bả:

- Sở liệu của ta quả không sai, đúng là người phái Võ Đang rồi.

Y ngơ ngẩn xuất thần, dường như suy nghĩ một chuyện gì lung lăm, qua một hồi sau mới nói:

- Thôi người học thêm vài chiêu móc chân người ta.

Cứ như thế Vi Tiểu Bảo ngày ngày học võ Hải lão công để tỉ võ với Tiểu Huyền Tử. Trong khi họ, mỗi khi gặp chiêu nào khó khăn, Vi Tiểu Bảo lại âm ừ cho qua, Hải lão công cũng mặc kệ y muốn làm gì thì làm, lược bỏ những công phu căn cơ, chỉ dạy y cách tránh né, chạy trốn và những cách dùng mẹo, chiếm tiện

nghi. Thế nhưng đem đi đấu với Tiểu Huyền Tử, chiêu thức của y tăng gia thì của Tiểu Huyền Tử cũng tăng gia, đánh qua đánh lại mười lần thì Vi Tiểu Bảo thua đến bảy tám.

Từ đó trở đi, mỗi ngày cứ xế trưa, Vi Tiểu Bảo lại đi cùng bọn thái giám lão Ngô, Bình Uy, Ôn Hữu Đạo, Ôn Hữu Phương đánh bạc. Mấy ngày đầu y còn dùng vải trắng bịt mắt, càng về sau che mặt càng giảm dần. Bọn kia tuy thấy y và Tiểu Quế tử dụng mạo hoàn toàn khác hẳn, thế nhưng một là đánh bạc đang đến hồi gay go, Tiểu Quế tử trước kia ra thế nào cũng chẳng ai hay, hai nữa y liên tiếp cho người khác mượn tiền nên ai cũng thích làm bạn, ba nữa càng về sau càng ít bịt mắt, bà con cũng coi là thường chẳng người nào hơi đâu cật vấn. Mỗi khi chiếu bạc tan rồi, y lại đến tỉ võ với Tiểu Huyền Tử, buổi chiều lại về học võ công.

Cầm Nã Pháp càng về sau càng khó, Vi Tiểu Bảo lại là kẻ biếng lười, lười cả nhớ lẫn lười cả tập, cũng may là Hải lão công cũng không bức bách thúc giục gì, cứ để mặc y ra sao thì ra.

Thời giờ thấm thoát, Vi Tiểu Bảo đến hoàng cung đã được hai tháng rồi, ngày ngày y có tiền đánh bạc, tuy không phải là tiêu dao tự tại gì nhưng cũng gọi là khoái lạc. Chỉ tiếc rằng không được chửi rửa dơ dáy, ăn nói thả giàn, cũng không dám táy máy trộm gà bắt chó, làm những trò vô lại ở trong cung nên quả có chiều "mỹ trung bất túc".

Cũng có khi y nghĩ đến chuyện đào tẩu khỏi cung cấm, nhưng trong thành Bắc Kinh nào có quen biết ai, nghĩ tới cũng đã khiếp đảm, nên cứ lần lữa hết ngày này sang ngày khác. Vi Tiểu Bảo và Tiểu Huyền Tử trong hai tháng qua đánh vật với nhau, ngày nào cũng gặp gỡ, giao tình hai đứa càng lúc càng thân thiết.

Vi Tiểu Bảo thì thua cũng đã quen, vả lại "không lấy thua được luận anh hùng", sân tập đen thì bù lại chiếu bạc đỏ, nên cũng chẳng thêm để ý. Cả y lẫn Tiểu Huyền Tử đều nhận ra rằng ngày nào hai đứa không đánh nhau, vật nhau thì ngày ấy trong người ngứa ngáy khó chịu. Võ công Vi Tiểu Bảo tiến triển rất chậm, còn Tiểu Huyền Tử cũng bình bình thành thử tuy Vi Tiểu Bảo thua nhiều thắng ít nhưng cũng không phải chỉ toàn là thua.

Trong hai tháng qua, tính sổ anh em họ Ôn thiếu Vi Tiểu Bảo đến hơn hai trăm lượng bạc rồi. Hôm đó chiếu bạc chưa tan, hai anh em đưa mắt cho nhau, Ôn Hữu Đạo nói với Vi Tiểu Bảo:

- Quế huynh đệ, chúng tôi có chuyện muốn thương lượng, xin bước qua đây.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Được lắm, lại muốn mượn tiền nữa chẳng? Cứ việc cầm lấy.

Ôn Hữu Đạo đáp:

- Xin đa tạ!

Hai anh em bước ra ngoài, Vi Tiểu Bảo cũng đi theo, ba người đi qua bên sương phòng bên kia. Ôn Hữu Đạo nói:

- Quế huynh đệ, nhà ngươi tuổi còn nhỏ mà khảng khái rộng lượng, quả là khó kiếm.

Vi Tiểu Bảo được y nịnh như thế, lòng như mở cờ liền đáp:

- Không dám, không dám! Chỗ anh em, nhị vị mượn tiền của đệ, đệ mượn tiền của nhị vị, có gì đâu. Có mượn có trả, ấy mới là người trên kẻ trước.

Trong hai tháng qua, y đã học được chút ít giọng điệu kinh thành, tuy thỉnh thoảng cũng lộ giọng điệu Dương Châu nhưng người ngoài nghe cũng không còn chối tai cho lắm. Ôn Hữu Đạo nói:

- Anh em chúng tôi hai tháng qua vận hạn đen quá, thiếu tiền huynh đệ không phải là ít, tuy người anh em không tính toán gì nhưng trong bụng chúng tôi cũng thật là áy náy.

Ôn Hữu Đạo cũng tiếp:

- Đến nay nợ nần càng lúc càng nhiều, mà người anh em thì vận mỗi lúc một đỏ, anh em ta thì mỗi lúc một đen, cứ cái nước này, thật chẳng biết năm nào tháng nào mới hoàn trả lại cho huynh đệ được. Cứ nghĩ đến món nợ trên lưng, thật không còn gì gọi là sinh thú nữa.

Vi Tiểu Bảo cười đáp:

- Nợ nần chưa trả được cũng là chuyện thường tình, nhị vị chưa trả chứ nào có phải không muốn trả.

Ôn Hữu Phương thở dài một tiếng nói:

- Người như tiểu huynh đệ thì chẳng nói gì, thật thà mà nói, nếu quả có thiếu tiền người anh em thì có để một trăm năm chưa trả cũng chẳng sao, phải không nào?

Vi Tiểu Bảo cười nói:

- Đúng thế! Đúng thế! Dù có hai trăm năm, ba trăm năm cũng vẫn còn được!

Ôn Hữu Phương nói:

- Hai ba trăm năm ư? Chúng mình đâu có sống lâu được đến thế!

Y nói đến đây đưa mắt cho huynh trưởng. Ôn Hữu Đạo gật đầu, Ôn Hữu Phương liền tiếp:

- Thế nhưng anh em tôi cũng biết, vị chủ nhân của huynh đệ là người lợi hại ghê gớm.

Vi Tiểu Bảo nghe thế hỏi lại:

- Các người nói Hải lão công chẳng?

Ôn Hữu Phương đáp:

- Thì còn ai vào đây nữa? Tiểu huynh đệ không đòi nhưng Hải lão công sẽ có bữa không tha anh em chúng tôi. Lão nhân gia chỉ cần đưa ra một ngón tay thì Ôn lão đại, Ôn lão nhị chẳng còn đường nào mà chạy. Thành thử chúng tôi vẫn cố gắng nghĩ xem cách nào để trả lại món tiền đó cho xong chuyện.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Rồi đây, rồi đây! Lão ô qui quả nhiên liệu sự như thần. Mấy tháng nay ta chỉ chăm lo luyện tập để tỉ võ với tiểu tử kia, quên bém việc lên Thượng Thư Phòng ăn trộm kinh sách. Ta chưa đề cập vội, để xem chúng muốn nói gì đây".

Nghĩ thế ậm ừ không nói được mà cũng chẳng nói không. Ôn Hữu Phương nói:

- Chúng tôi suy nghĩ nát nước, chỉ thấy có một cách, cầu xin tiểu huynh đệ đại lượng bao dung, bỏ qua cho chúng tôi món nợ này, đừng nói lại cho Hải lão công biết. Để sau này khi nào anh em tôi được bạc, thế nào cũng phụng hoàn đầy đủ, không dám thiếu một xu.

Vi Tiểu Bảo thầm chửi trong đầu: "Con bà người chứ, hai thằng rùa đen thói tha này cho Vi Tiểu Bảo là thứ dê non hay sao? Tài nghệ cỡ hai tên khốn kiếp đánh bạc với lão tử cũng mong được tiền để hoàn lại ư?". Y nghĩ thế bèn đổi vẻ mặt khó khăn nói:

- Khổ nỗi ta đã nói với Hải lão công rồi. Lão nhân gia có bảo, số tiền còn thiếu kia, trả thì nhất định là phải trả nhưng có chậm trễ ít ngày cũng không hề gì.

Ôn thị huynh đệ đưa mắt cho nhau, thần sắc hết sức thiếu nhã nhặn đối với Hải lão công cực kỳ úy kỵ. Ôn Hữu Đạo nói:

- Nếu quả thế liệu huynh đệ có thể giúp chúng tôi một tay không? Từ rày mỗi khi người anh em ăn bạc thì đem về đưa cho Hải lão công, nói là... nói là của chúng tôi trả lại.

Vi Tiểu Bảo trong bụng chửi thề: "Sư bố chúng bay, càng nói càng chẳng đâu với đâu, bộ tưởng ta là đứa con nít lên ba chắc?". Y liền đáp:

- Việc đó không phải là không được, có điều... có điều như vậy thì thiệt thòi cho tiểu đệ quá.

Ôn thị huynh đệ nghe y nói có vẻ xuôi xuôi, hết sức mừng rỡ, cùng nắm chặt tay y nói:

- Thôi mà, thôi mà! Giúp nhau chút đỉnh.

Ôn Hữu Phương nói:

- Tấm lòng tốt của người anh em, đời này kiếp này chúng tôi không bao giờ dám quên.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Nếu quả muốn làm như thế, tiểu đệ nhờ hai vị làm giúp một chuyện, không biết có được hay không?

Hai người liền đáp ngay không nghĩ ngợi:

- Được chứ! Được chứ! Chuyện gì cũng xong.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Tiểu đệ ở trong cung cũng đã lâu ngày, nhưng mặt mũi hoàng thượng ra sao cũng chưa từng được thấy. Hai vị ở Thượng Thư Phòng phục thị hoàng thượng nên tiểu đệ muốn được hai vị đưa lên cho gặp long nhan một chuyện.

Hai anh em họ Ôn mặt mũi bần thần, đầy vẻ bối rối. Ôn Hữu Đạo đưa tay gỡ đầu, Ôn Hữu Phương nói:

-Ồ, cái đó... cái đó... cái đó...

Y liền tiếp bảy tám lần "Cái đó..." mà không sao nói thêm được. Vi Tiểu Bảo lại nói:

- Tiểu đệ chẳng dám màng chuyện gặp hoàng thượng tâu biểu điều chi, chỉ mong được đến Thượng Thư Phòng một lúc, trông thấy kim diện của đấng chí tôn, ấy là phúc khí của bọn nô tài chúng ta, còn như không có phúc phần chẳng gặp được thì cũng không dám trách hai vị.

Ôn Hữu Đạo vội đáp:

- Việc đó có thể lo được. Hôm nay vào lúc giờ thân, ta sẽ đến chỗ người ở, đưa người đến Thượng Thư Phòng. Vào lúc đó hoàng thượng thường ở Thượng Thư Phòng làm thơ viết chữ, người họa may có thể gặp. Còn lúc khác hoàng thượng biện sự trong cung điện, không dễ gì thấy đâu.

Vừa nói vừa đưa mắt cho Ôn Hữu Phương nháy nháy mấy cái. Vi Tiểu Bảo nhìn thấy rõ ràng, trong bụng chửi thầm "rùa đen thối tha, quân dê tiện" không biết bao nhiêu mà kể, nghĩ thầm: "Hai thằng xú ô qui này nghe ta đòi gặp hoàng đế, mặt mày trông thật khó coi. Bọn chúng nói giờ thân thể nào hoàng đế cũng đến thư phòng, thực ra là không có ở thư phòng. Bọn chúng không dám để cho ta gặp hoàng đế nhưng ta nào có muốn gặp hoàng đế đâu? Con bà chúng bay, lỡ như hoàng đế hỏi chuyện, lão tử biết gì mà hỏi đáp? Nếu như lòi đuôi chuột, chẳng hóa ra cả nhà chết chém hay sao? Không chừng luôn cả mẹ ta ở Dương Châu cũng bị điệu lên đây chặt đầu. Hải lão ô qui dạy võ cho ta, nào có biết dạy đúng hay dạy sai, có gì đánh tới đánh lui vẫn không thắng được Tiểu Huyền Tử? Ta cuỗm được bộ kinh thư không biết Tam Thập Nhị Chương Kinh hay Tứ Thập Nhị Chương Kinh gì đó đem về giao cho lão rùa đen kia, y khoái chí biết đâu chừng sẽ đem võ công chân thực ra dạy cho ta".

Nghĩ như thế y chấp tay cảm tạ anh em họ Ôn nói:

- Bọn nô tài thân cận chúng ta mà kim diện của vạn tuế gia cũng chưa được thấy, đến lúc chết đi thể nào cũng bị Diêm Vương lão tử chửi cho là thứ đồ rùa đen dê tiện.

Y đến gặp Tiểu Huyền Tử tỉ võ xong rồi, quay trở về nhà, chỉ nói chuyện đánh nhau, tuyệt đối không hở rằng về chuyện Ôn thị huynh đệ bằng lòng dẫn mình đi lên Thượng Thư Phòng, định bụng sau khi ăn trộm được kinh thư về sẽ khiến cho lão ô qui mừng rơn một chập.

Qua khỏi giờ mùi, anh em họ Ôn quả nhiên tìm đến. Ôn Hữu Phương huýt sáo mấy tiếng, Vi Tiểu Bảo liền chạy ra. Ôn thị huynh đệ ra dấu, không nói năng gì rồi đi về hướng tây. Vi Tiểu Bảo lẻo đẻo theo sau, vốn có kinh nghiệm lần trước nên đi đến đâu cố gắng ghi nhớ đường đi nước bước, phòng xá hình trạng, để khi trở về khỏi lạc lối.

Từ nơi y ở đến Thượng Thư Phòng, so với đường đi đến nơi đánh bạc còn xa hơn, đi phải mất đến thời gian một chén trà. Ôn Hữu Đạo nói khẽ:

- Đến Thượng Thư Phòng rồi, phải cho cẩn thận nhé!

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Tiểu đệ biết rồi.

Hai người dẫn y ra phía sau, theo một cửa nhỏ ở bên hông lén vào, lại xuyên qua hai cái vườn nhỏ, mới đến một gian phòng thật lớn. Vừa thấy trong phòng xếp đầy giá kệ, trên giá bày chật những những sách là

sách, chẳng biết đến mấy nghìn mấy vạn cuốn. Vi Tiểu Bảo thấy lạnh xương sống, thầm than: "Con bà nó ơi, sao trong nhà hoàng đế lại lắm sách thế này không biết, tối ngày sáng đêm chỉ đọc thư, sáng thua, chiều thua, còn làm sao đi đánh bạc được nữa?[2] Hải lão công bảo ta đi trộm sách ở đây sao?".

Y sinh trưởng nơi đầu đường xó chợ, từ nhỏ tới lớn chưa từng thấy một thư phòng bao giờ, cứ tưởng trong đó chỉ có độ bảy tám cuốn đã gọi là thư phòng rồi. Trong bảy tám cuốn mà kiếm ra một cuốn nhan đề Tứ Thập Nhị hay Tam Thập Nhị chi chi đó thì có gì khó, bây giờ trước mắt thấy có đến hàng nghìn hàng vạn thư tịch, mắt hoa lên, chân tay bủn rủn, tưởng như muốn xoay lưng chạy trốn.

Ôn Hữu Đạo nói khê:

- Đợi một lát hoàng thượng sẽ vào thư phòng, ngồi ở cái bàn kia đọc sách viết chữ.

Vi Tiểu Bảo thấy chiếc bàn bằng gỗ tử đàn ấy cực lớn, trên bàn vật gì cũng bịt vàng khảm ngọc, nghĩ thầm: "Đồ vàng bạc trên bàn của vua chắc không phải đồ giả, mình mà khoắng được đem ra tiệm châu bảo, bán được khối tiền".

Y thấy trên bàn có một quyển sách, bên cạnh có nghiên đài ống bút, tất cả đều khắc tinh vi. Ghế ngồi bọc cẩm đoạn, thêu một con rồng vàng. Vi Tiểu Bảo nhìn thấy khí tượng đó, tim không khỏi đập thình thịch, nghĩ thầm: "Con bà nó chứ, tên hoàng đế rùa đen này quả là có phúc thật". Phía bên trái trên bàn đặt một chiếc đỉnh cổ bằng đồng xanh, đốt đèn hương, mũi con thú trên nắp đỉnh phun ra một làn khói xanh mỏng.

Ôn Hữu Đạo nói:

- Người đứng nấp vào sau giá sách kia, len lén nhìn hoàng thượng là được rồi. Khi hoàng thượng đọc sách viết chữ, không ai được lên tiếng, người không được ho hen ậm ọe gì. Nếu không hoàng thượng nổi giận, không chừng sai thị vệ lôi người ra chém đầu đó.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Ta dĩ nhiên phải biết rồi, không ho hen khạc nhổ đã đành mà ngay cả đánh rắm cũng không được to.

Ôn Hữu Đạo sầm mặt xuống nói:

- Tiểu huynh đệ, Thượng Thư Phòng đâu phải như chỗ khác, không được nói năng leu láo bất kính.

Vi Tiểu Bảo le lưỡi, không dám nói nữa. Chỉ thấy hai anh em, người cầm phất trần, người cầm khăn vải, đi khắp nơi lau chùi. Trong thư phòng vốn dĩ đã sạch bóng không một hạt bụi, vậy mà hai người vẫn sầm soi từng li từng tí. Ôn thị huynh đệ lau dọn xong, hai người mới lấy trong ngăn tủ ra một mảnh vải trắng tinh, lại lau chùi thêm một lượt nữa, lau một lúc lại gơ lên xem, thấy mảnh vải không bợn đen chút nào, thật không khác gì lau kính, lau đi lau lại một lúc lâu, bấy giờ mới ngừng tay.

Ôn Hữu Đạo nói:

- Tiểu huynh đệ, hoàng thượng giờ này chưa tới, vậy là hôm nay không đến thư phòng rồi. Một hồi nữa thị vệ đại nhân sẽ đi tuần, bắt gặp người thế nào cũng tra cứu, cả bọn mình sẽ bị tội không sai.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Vậy hai người đi trước đi, tiểu đệ ở lại đợi thêm một lúc nữa.

Hai anh em họ Ôn cùng nói:

- Ấy chết không được!

Ôn Hữu Đạo tiếp:

- Qui củ trong cung, người không thể không biết, hoàng thượng đến nơi nào, do ai hầu hạ, không được lộn xộn chút nào. Trong cung thái giám cung nữ hàng mấy ngàn người, nếu cứ ai muốn thấy hoàng thượng là cứ việc chạy đến mà xem thì còn thể thống gì nữa?

Ôn Hữu Phương cũng nói:

- Hảo huynh đệ, không phải anh em ta không chịu giúp người đâu, chính bọn ta cũng chỉ được vào Thượng Thư Phòng mỗi ngày nửa giờ, lau dọn quét tước xong là lập tức phải rời đây ngay. Nói thật cho người rõ,

chẳng cứ gì người không được nán lại đây lâu hơn, mà đến cả anh em bọn ta, quá giờ mà chưa chịu đi ra, nếu thị vệ đại nhân tra xét ra nặng thì bị chém đầu, nhẹ cũng tống vào nhà lao, đeo gông trên cổ.

Vi Tiểu Bảo lại le lưỡi nói:

- Ghê gớm đến thế sao?

Ôn Hữu Phương dậm chân đáp:

- Chuyện bên cạnh hoàng thượng có phải đùa đâu? Hảo huynh đệ, nếu người muốn gặp hoàng thượng thì ngày mai mình lại tới lần nữa thử xem vận may đến đâu.

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Vậy thôi chúng mình đi vậy.

Anh em họ Ôn như trút tảng đá trên lưng, một người cầm tay trái, một người cầm tay phải, chỉ sợ Vi Tiểu Bảo ỳ ra, áp giải y đi. Vi Tiểu Bảo đột nhiên hỏi:

- Kỳ thực cả hai người, trước nay cũng chưa từng thấy hoàng thượng bao giờ, có phải vậy không?

Ôn Hữu Phương sững sờ, áp ứng:

- Người... người... người làm sao...

Y hiển nhiên muốn hỏi: "Người làm sao mà biết?". Ôn Hữu Đạo vội vàng khóa lấp đi:

- Bọn ta sao lại chưa thấy? Hoàng thượng đọc sách viết chữ trong Thượng Thư Phòng, anh em ta vẫn thấy luôn.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Ngày ngày các người giờ này vào trong phòng sách lau bàn, phủi bụi, dĩ nhiên hoàng thượng đến làm gì. Không lẽ hoàng đế đến để thấy hai thằng khốn kiếp chúng bay mò đông mò tây, có cái quái gì đâu mà xem?". Ôn Hữu Đạo lại tiếp:

- Tiểu huynh đệ bằng lòng đem bạc trả lại cho Hải lão công, anh em chúng tôi ngày sau ắt có đền đáp. Còn như gặp được hoàng thượng ấy là phúc phận của mỗi người, là việc kiếp trước khéo tu, xây cầu đắp lộ, tích vô số công đức, còn như vô phước không có duyên, số mạng đã định thế rồi thì cưỡng cầu cũng chẳng đến đâu.

Ba người vừa đi vừa nói đã ra khỏi cửa hông. Vi Tiểu Bảo nói:

- Nếu đã thế thì vài hôm nữa nhị vị lại đưa tiểu đệ tới thử thời vận lần nữa, được không?

Hai người cùng đáp:

- Được chứ! Được chứ!

Tới đây ba người bèn chia tay. Vi Tiểu Bảo rảo bước trở về, vừa qua khỏi hai hành lang, lập tức núp vào sau một cánh cửa, đợi một hồi, ánh chùng hai gã kia đã đi xa, len lén bước ra, theo đường cũ trở lại thư phòng. Y đến đẩy cửa hông, ngờ đâu bên trong đã đóng then rồi. Y chưng hững, nghĩ thầm: "Chỉ vừa mới một chút mà bên trong đã có người cài lại, xem ra lời của anh em họ Ôn không phải là giả, quả nhiên thị vệ đã tới tuần tra rồi. Chẳng hiểu bọn họ có còn ở đây hay không?".

Y ghé tai vào cửa nghe ngóng, không thấy có động tĩnh gì, lại ghé mắt qua khe hở nhìn vào, trong đình viện quả không có ai, y tính toán một chút, lấy dưới ống giày ra một chiếc dao ngắn mỏng. Con dao ngắn này chính là chủ thủ dùng để đâm chết Tiểu Quế tử hôm trước, y lẩn trốn trong hoàng cung, biết rằng nguy hiểm bốn bề nên từ hôm đó đến nay, con dao đó không lìa một bước.

Y luôn mũi dao vào khe cửa, nhẹ nhẹ bẩy mấy cái, chiếc then bật lên, liền đẩy cửa mở ra, thò tay vào đón lấy chiếc then để khỏi rơi xuống gây tiếng động, sau đó mới lên vào, xoay người đóng cửa lại. Y cài then kỹ, nghe ngóng trong phòng không có một ai mới rón rén từng bước đi tới, thò đầu thám vọng khắp nơi, đợi một lát rồi mới tiến vào.

Y đi đến trước bàn thấy chiếc long y bọc gấm đoạn, cảm thấy trong lòng một nỗi thèm muốn không sao kiềm chế nổi: "Con mẹ nó chứ, chiếc long y này hoàng đế ngồi được, hà cớ gì lão tử lại không ngồi được?". Y bước tới chễm chệ ngồi lên ghế.

Y mới ngồi xuống thì tim đập như trống làng, ngồi được một lát, nghĩ bụng: "Cái ghế này ngồi cũng có thoải mái gì đâu, làm hoàng đế thật cũng chẳng có gì là sướng". Y không muốn ngồi lâu, vội vàng đi xuống giá sách để tìm bộ Tứ Thập Nhị Chương Kinh. Thế nhưng trên kệ kể có hàng nghìn bộ, bộ nào cũng giống bộ nào, tên sách hàng trăm cuốn y không biết lấy một chữ. Y cố gắng đi tìm chữ "tứ", quả nhiên cũng thấy mấy quyển nhưng sau đó lại không thấy chữ "thập" hay chữ "nhị" đâu. Thì ra y tìm phải những cuốn như "Tứ Thư", hay là "Tứ Thư tập chú", "Tứ Thư chính nghĩa". Kiểm thêm một hồi gặp được bộ "Thập Tam Kinh chú sớ", biết được hai chữ "Thập Tam", mừng hột nhưng cũng biết ngay đây không phải là Tứ Thập Nhị Chương Kinh.

Còn đang bối rối không tìm ra đầu mối gì, bỗng nghe từ cửa phía bên kia bên ngoài có tiếng giày lẹp xẹp, kế đó cửa phòng mở tung ra, thì ra ở sau tấm bình phong còn một cái cửa khác, có người từ ngoài đi vào. Vi Tiểu Bảo giật mình kinh hãi: "Thì ra bên kia có cửa, thôi rồi hôm nay chắc cả nhà lão tử rơi đầu". Y định chạy ra mở then bỏ chạy nhưng không còn cách gì kịp nữa, vội vàng đứng nép vào sát tường, rút người vào sau các giá sách. Chỉ thấy hai người đi vào thư phòng, giờ phút trần phui các nơi.

Một hồi sau, lại có thêm một người nữa đi vào, hai người trước vội vàng lùi ra khỏi phòng, người còn lại chậm rãi đi qua đi lại trong điện. Vi Tiểu Bảo kêu thầm: "Chết rồi, chắc là thị vệ đi tuần đây, không lẽ lúc mình từ cửa sau lên vào đã bị chúng phát giác tung tích?". Mồ hôi lạnh tuôn đầy sau lưng.

Người đó đi qua lại hồi lâu, bỗng nghe ngoài cửa có người lớn tiếng nói:

- Hồi hoàng thượng: Ngao thiếu bảo có việc gấp mong khẩu kiến hoàng thượng, đang ở ngoài chờ thánh chỉ.

Người trong thư phòng a hèm một tiếng. Vi Tiểu Bảo vừa mừng vừa lo: "Thì ra người này chính là hoàng đế. Ngao thiếu bảo chính là người mà Mao đại ca muốn tử võ, nghe đâu y là đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu[3], không biết hình dáng uy vũ đến bậc nào, mình phải nhìn lên xem ra sao. Lần sau gặp lại Mao đại ca mình sẽ kể lại cho y biết".

Chỉ nghe tiếng chân từ ngoài bước vào cực kỳ trầm trọng, một người nói:

- Nô tài Ngao Bái khẩu kiến hoàng thượng!

Nói xong quì xuống rạp đầu. Vi Tiểu Bảo vội thò đầu ra xem, thấy một đại hán cao to đang quì mọp rạp đầu xuống đất. Y không dám ngó lâu, sợ rằng nếu như Ngao Bái ngẩng lên sẽ trông thấy mình nên vội rút về nhưng thân hình len lén di chuyển cho hướng về Ngao Bái nghĩ bụng: "Người quay về hoàng đế khấu đầu, cũng là hướng về lão tử khấu đầu, chẳng biết Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, đệ nhị dũng sĩ, làm chuyện gì sai quấy mà phải lạy van Vi Tiểu Bảo?".

Chỉ nghe hoàng đế nói:

- Miễn lễ!

Ngao Bái đứng thẳng người lên nói:

- Hồi hoàng thượng: Tô Khắc Tát Cáp[4] ngầm mang dị tâm, tấu chương của y đại nghịch bất đạo, không thể không phạt thật nặng.

Hoàng đế tăng hắng một tiếng không trả lời. Ngao Bái lại tiếp:

- Hoàng thượng vừa mới thân chính, Tô Khắc Tát Cáp liền dâng biểu, nói những gì "hoàng thượng nay đã tự mình đảm trách đại chính, trông coi mọi việc được rồi, vậy xin cho thần ra giữ lăng tẩm tiên đế, để mong sống được ngày nào hay ngày ấy...". Nói như thế có phải là coi rẻ hoàng thượng lắm không? Hoàng thượng chưa thân chính, y còn sống được, hoàng thượng thân đại chính rồi, y chỉ còn đường chết. Nói thế có khác gì bảo là hoàng thượng hết sức tàn bạo với nô tài.

Nhà vua lại cũng chỉ a hèm một tiếng. Ngao Bái tiếp:

- Nô tài cùng vương công bói lạc[5] đại thần hội nghị, đều nói rằng Tô Khắc Tát Cáp cả thầy phạm hai mươi bốn đại tội, có bụng gian tà, âm mưu dị tâm, khi mạo ấu chúa, không chịu tuân theo phép nước, quả là đại nghịch bất đạo. Cứ theo Đại Nghịch Luật của bản triều, y và trưởng tử là nội đại thần Sát Khắc Đán đều phải lăng trì xử tử, sáu đứa con, một đứa cháu nội, hai đứa cháu họ đều phải trầm quyết. Người trong thân tộc y là Bạch Nhĩ Hách đang thống lĩnh Tiền Phong Doanh và Ngạch Đồ trông coi thị vệ đều chém đầu tất cả.

Hoàng đế nói:

- Nếu xử như thế có nặng quá không?

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Vị hoàng đế này tiếng nói như con nít, lại giống Tiểu Huyền Tử quá chừng, thật tức cười". Ngao Bái nói:

- Hồi hoàng thượng: Hoàng thượng tuổi còn nhỏ nên việc triều chính đại sự nhiều chỗ không rõ. Gã Tô Khắc Tát Cáp này phụng di mệnh của tiên hoàng, cùng với bọn nô tài phụ chính, nghe hoàng thượng định thân chính, đúng ra phải hoan hỉ mới phải. Vậy mà y dâng bản tấu chương này, sàm báng hoàng thượng, hiển nhiên đã có bụng nọ dạ kia, xin hoàng thượng nghe theo lời nghị luận của đại thần, dùng trọng hình lập tức. Hoàng thượng mới vừa thân chính, cần phải lập uy cho người dưới thấy thế mà khiếp sợ. Còn nếu như khoan hồng cho tội đại nghịch bất đạo của Tô Khắc Tát Cáp, sau này chúng thần hạ sẽ coi rẻ hoàng thượng tuổi trẻ, buông lời bất kính, hành sự vô lễ, lúc đó hoàng thượng khó mà làm gì được.

Vi Tiểu Bảo nghe giọng lưỡi y đầy vẻ kiêu ngạo, nghĩ thầm: "Chính thứ rùa đen nhà người mới là kẻ buông lời bất kính, hành sự vô lễ. Y bảo hoàng thượng tuổi nhỏ, không lẽ nhà vua chỉ là một đứa con nít sao? Thế thì quả thú vị thật, hèn chi giọng nói của y có chiều giống Tiểu Huyền Tử".

Chỉ nghe hoàng đế nói:

- Tô Khắc Tát Cáp tuy có chỗ không phải, nhưng dù sao cũng là phụ chính đại thần không khác gì người, đều được tiên đế rất trọng vọng. Nếu như trầm vừa mới thân chính, đã... đã giết trọng thần được tiên đế quyền cố, tiên đế trên trời linh thiêng, e rằng không được vui.

Ngao Bái cười ha hả nói:

- Hoàng thượng, mấy câu nói đó quả là giọng lưỡi trẻ con. Tiên đế sai Tô Khắc Tát Cáp làm phụ chính, đã dặn dò y phải phục thị hoàng thượng cho chu đáo, hết lòng lo việc nước. Nếu như y nghĩ đến hậu ân của tiên đế thì phải tận tâm kiệt lực, phó thác đạo hỏa, đem hết công lao khuyến mã ra phục vụ, thế mới là đạo lý của kẻ bầy tôi. Vậy mà gã Tô Khắc Tát Cáp lại đem lòng oán hận, công nhiều sàm báng hoàng thượng, nào là "xin được bảo tồn cái thân già nghỉ ngơi", có phải là coi cái mạng mình là lớn hay không? Còn việc triều chính đại sự của hoàng thượng không phải là lớn ư? Như vậy gã đó đối với tiên đế chẳng ra gì chứ nào phải là hoàng thượng không tốt với y đâu? Ha ha! Ha ha!

Hoàng đế nói:

- Ngao thiếu bảo có chuyện gì mà cười như thế?

Ngao Bái chưng hửng, ấp úng:

- Dạ, dạ! Không, không có!

Nghe giọng điệu y, Ngao Bái lúc này hẳn là cực kỳ bối rối. Hoàng đế không nói gì nữa, qua một hồi sau mới tiếp:

- Dẫu cho là chẳng phải trầm phụ bạc Tô Khắc Tát Cáp, nhưng giờ này đem giết y đi thì không khỏi tổn thương đến sự sáng suốt của tiên đế. Thiên hạ bách tính nếu chẳng bảo trầm giết lầm người, thì cũng bảo tiên đế không biết xét người. Một mai triều đình đem hai mươi bốn tội của Tô Khắc Tát Cáp công bố cho toàn dân biết, mọi người ai ai cũng sẽ nghĩ rằng, cái gã Tô Khắc Tát Cáp kia tội đại ác cực, hạng người tồi tệ như thế, vậy mà tiên đế lại đưa y lên làm phụ chính đại thần, đứng ngang hàng với Ngao thiếu bảo người, thế... thế có phải là không có chút kiến thức nào ư?

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm: "Tên hoàng đế con nít này ăn nói quả là có đạo lý".

Ngao Bái đáp:

- Hoàng thượng chỉ mới biết một mà chưa biết hai. Thiên hạ bách tính muốn nghĩ thế nào thì cứ cho chúng nó nghĩ thế, miễn là đừng có tùy tiện nói ra lời thôi. Để xem kẻ nào dám hờ môi nói tiên đế không phải, liệu chúng nó có được mấy cái đầu?

Hoàng đế nói:

- Cổ thư có nói rằng: "Phòng dân chi khẩu, thậm ư phòng xuyên"[6]. Nếu chuyện gì cũng chém đầu thì chỉ khiến cho dân không dám nói ra thôi rồi cũng sẽ hỏng.

Ngao Bái đáp:

- Lời lẽ của bọn đọc sách Hán nhân thật khó nghe hết sức. Nếu như những lời của bọn đọc sách người Hán kia là đúng thì sao non sông của họ lại rơi vào tay người Mãn Châu? Do đó nô tài phụng khuyến hoàng thượng, những sách của bọn người Hán kia, đọc ít chừng nào tốt chừng ấy, càng đọc chỉ tổ đầu óc thêm tối tăm thôi.

Hoàng đế nghe vậy lặng yên không trả lời. Ngao Bái lại tiếp:

- Nô tài năm xưa theo Thái Tông hoàng đế[7] đông chinh tây thảo, từ quan ngoại đánh vào quan nội, lập nên không biết bao nhiêu công lao hân mã, chữ Hán dốt đặc, vậy mà giết được vô số Nam man. Đánh lấy thiên hạ, giữ được thiên hạ, cũng chỉ toàn ở việc dùng đường lối phép tắc Mãn Châu mà ra.

Hoàng đế nói:

- Công lao của Ngao thiếu bảo dĩ nhiên to lớn lắm rồi, nếu không tiên đế đâu có trọng dụng thiếu bảo như thế.

Ngao Bái đáp:

- Nô tài chỉ biết xích đảm trung tâm hết lòng phụng sự bệ hạ. Chinh chiến từ thuở Thái Tông hoàng đế, chí Thế Tổ[8] hoàng đế, rồi đến hoàng thượng bây giờ cũng đều một lòng một dạ như thế. Hoàng thượng, người Mãn Châu ta làm việc, có thưởng có phạt, trung thành thì thưởng, không trung thì xử tội. Tên Tô Khắc Tát Cáp kia là một đại đại gian thần, không dùng trọng hình không xong.

Vì Tiểu Bảo nghĩ bụng: "Con mẹ ơi, ta chỉ nghe giọng lưỡi mi cũng biết chính mi mới là đại đại gian thần". Hoàng đế nói:

- Người nhất định phải giết Tô Khắc Tát Cáp ấy là vì có gì?

Ngao Bái đáp:

- Thần có duyên có gì ư? Không lẽ hoàng thượng cho rằng nô tài ỉn dẫu tư tâm?

Y càng nói càng lớn tiếng, ngữ khí mỗi lúc một thêm hung hăng, ngừng lại một chút rồi hậm hực nói:

- Nô tài chỉ vì thiên hạ của người Mãn Châu. Thái Tổ hoàng đế, Thái Tông hoàng đế khổ cực xiết bao mới khai sáng nên cơ nghiệp, không thể để cho con cháu làm hỏng việc. Hoàng thượng hỏi nô tài như thế, quả thật nô tài không hiểu hoàng thượng có ý gì.

Vì Tiểu Bảo nghe y nói giọng lưỡi dữ dằn như thế, hết sức kính hoàng, nhin không nổi phải thò đầu ra xem thử. Chỉ thấy một đại hán mặt đầy hoành nhục, lông mày dựng ngược, hai tay nắm chặt, hung hăng bước tới tựa như hung thần ác sát.

Một thiếu niên hoảng hốt kêu lên một tiếng, từ trong ghế nhảy ra. Thiếu niên đó vừa nghiêng đầu, Vì Tiểu Bảo nhin không nổi cũng kêu lên một tiếng.

Vị hoàng đế nhỏ tuổi kia nào có phải ai xa lạ đâu, chính là người ngày ngày cùng y tỉ võ Tiểu Huyền Tử.

[1] Cung tiền bộ còn gọi là đình tấn

[2] Ở đây Vì Tiểu Bảo lẫn lộn giữa hai chữ thư 𠂇 (sách) và 𠂇 (thua)

[3] Sự thực Dũng sĩ (baturu) đây là một tước hiệu tương tự như Hiệp sĩ của Âu Châu nghĩa là anh hùng. Ngao Bái (Oboi) vừa lập được nhiều chiến công, vừa xuất thân từ một gia đình hiển hách. Ở đây Kim Dung sửa lại biến y thành một võ sĩ có sức khỏe để cho phù hợp với truyện kiếm hiệp. (Xem thêm Văn Tự Ngục của Nguyễn Duy Chính)

[4] tức Suksaha, một trong bốn vị phụ chính của vua Khang Hi khi mới lên ngôi (Suksaha ᠰᠤᠬᠤᠰᠠᠬᠠ ᠤᠯᠤᠰ Ebilun ᠡᠪᠢᠯᠠᠨ, Soni ᠰᠣᠨᠢ ᠴᠢᠨ, và Oboi ᠣᠪᠣᠢ) là Tô Khắc Tát Cáp, Át Tát Long, Sách Nê và Ngao Bái.

[5] ᠪᠡᠯᠡ (beile) tức là giới quý tộc của Mãn Châu.

[6] Phòng miệng của dân còn khó hơn phòng nước sông

[7] Tức Ái Tân Giác La (Aisin Gioro) Hoàng Thái Cực (Sùng Đức Hoàng đế, 1592-1643)

[8] Tức Ái Tân Giác La Phúc Lâm (Thuận Trị Hoàng đế, 1638-1661)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/loc-dinh-ky-ban-moi>